

LỊCH SỬ
BAN TUYÊN GIÁO
TỈNH ỦY CAO BẰNG
(1930 - 2018)

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH CAO BẰNG
BAN TUYÊN GIÁO**

**LỊCH SỬ
BAN TUYÊN GIÁO
TỈNH ỦY CAO BẰNG
(1930 - 2018)**

**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT
Hà Nội - 2018**

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG
BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY CAO BẰNG

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

NGUYỄN THÚY ANH	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, <i>Trưởng Ban</i>
LÊ QUANG VINH	Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, <i>Phó Trưởng Ban</i>
TRỊNH PHƯƠNG	Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, <i>Thành viên</i>
TRỊNH THỊ ÁNH HOA	Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, <i>Thành viên</i>
BẾ LAN PHƯƠNG	Chánh Văn phòng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, <i>Thành viên</i>
TRIỆU THỊ THU TRANG	Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, <i>Thành viên</i>

BIÊN SOẠN

LÊ CHÍ THANH	Nguyên Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội bảo tồn dân ca các dân tộc tỉnh (<i>Chủ biên</i>)
TRỊNH PHƯƠNG	Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
ĐINH NGỌC VIỆN	Nguyên Trưởng phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
TRIỆU THỊ THU TRANG	Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nằm ở phía bắc của Tổ quốc, tỉnh Cao Bằng có vị trí chiến lược trong công cuộc dựng nước và giữ nước, là quê hương của cách mạng, được Chủ tịch Hồ Chí Minh chọn làm căn cứ địa cách mạng đầu tiên của cả nước. Suốt hơn 80 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ, nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đã trải qua các giai đoạn lịch sử oai hùng cùng tiến trình cách mạng của dân tộc làm nên nhiều chiến công to lớn về mặt chính trị, quân sự, kinh tế - xã hội, trong đó có sự đóng góp không nhỏ của lớp lớp cán bộ làm công tác tuyên giáo của Tỉnh ủy - những chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng.

Từ khi Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng được thành lập, công tác tuyên truyền, huấn luyện, giáo dục luôn được quan tâm. Mặc dù Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng chính thức được thành lập từ tháng 5-1948, nhưng hoạt động tuyên giáo của tỉnh đã có từ thời kỳ vận động, tuyên truyền thành lập Đảng (trước năm 1930). Từ khi được thành lập đến nay, trải qua nhiều lần tách nhập với các tên gọi khác nhau, song trong bất cứ hoàn cảnh nào, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ tham mưu của Tỉnh ủy về công tác chính trị tư tưởng, tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị, báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ, khoa giáo,... Ban không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, gắn lý luận với thực tiễn, hướng về cơ sở; giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các lĩnh vực công tác tuyên giáo,

đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương trong từng giai đoạn cách mạng.

Tái dựng quá trình xây dựng và phát triển; đồng thời ghi nhận những thành tựu đã đạt được của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng, nhằm khơi dậy niềm tự hào của các thế hệ cán bộ làm công tác tuyên giáo, củng cố niềm tin, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đóng góp nhiều hơn nữa công sức, trí tuệ, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác tuyên giáo của Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản cuốn sách ***Lịch sử Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng (1930 - 2018)***.

Ngoài phần mở đầu, kết luận và phụ lục, nội dung cuốn sách gồm 4 chương, nêu quá trình hình thành và phát triển của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy qua các cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, khôi phục nền kinh tế sau chiến tranh, đến giai đoạn thực hiện nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đặc biệt là giai đoạn thực hiện sự nghiệp đổi mới.

Mặc dù các tác giả và ban biên tập đã có nhiều cố gắng trong quá trình sưu tầm tư liệu, biên soạn, biên tập, song do nguồn tư liệu lịch sử không được lưu trữ đầy đủ, các nhân chứng không còn lại nhiều, nên nội dung cuốn sách khó tránh khỏi thiếu sót. Chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc để hoàn thiện nội dung cuốn sách trong lần xuất bản sau.

Xin giới thiệu cuốn sách với bạn đọc.

Tháng 6 năm 2018

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

LỜI GIỚI THIỆU

Dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, trải qua 70 năm xây dựng và trưởng thành (1948 - 2018), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, góp phần trực tiếp xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức, cống hiến xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

Quá trình hình thành và phát triển qua các thời kỳ cách mạng, Ban Tuyên huấn, sau này là Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã luôn bám sát chủ trương, đường lối của Đảng và yêu cầu của thực tiễn. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ động tham mưu thực hiện tốt công tác tuyên truyền, định hướng tư tưởng chính trị; không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, gắn lý luận với thực tiễn, hướng về cơ sở; giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các lĩnh vực công tác tuyên giáo, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương trong từng giai đoạn cách mạng; góp phần quan trọng tạo sự thống nhất chính trị, tư tưởng trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Ban đã cùng Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh lập nên những thành tích vẻ vang qua hai cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp, chống đế quốc Mỹ xâm lược, trong xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và trong thực hiện công cuộc đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế và xây dựng Cao Bằng ngày càng phát triển, giàu mạnh, văn minh.

Ôn lại lịch sử, truyền thống vẻ vang của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng nhằm khơi dậy niềm tự hào của các thế hệ cán bộ làm công tác tuyên giáo, củng cố niềm tin, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đóng góp nhiều hơn nữa công sức, trí tuệ, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác tuyên giáo của Đảng. Được sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chỉnh lý, bổ sung và biên soạn cuốn sách ***Lịch sử Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng (1930 - 2018)***. Cuốn sách là tài liệu quý cho các cấp ủy Đảng, nhất là đội ngũ cán bộ ngành tuyên giáo nghiên cứu, vận dụng vào thực tiễn công tác; đồng thời, còn là địa chỉ tin cậy để thông tin, tuyên truyền, phổ biến các kinh nghiệm hay, bài học quý của các thế hệ làm công tác tuyên giáo.

Kế thừa cuốn sách ***Lịch sử Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng (1930 - 2003)***, Ban biên soạn đã dành nhiều thời gian tìm tòi, nghiên cứu tư liệu để bổ sung tiếp giai đoạn 2004 - 2018 cho cuốn sách; nhưng do thời gian đã lâu, tài liệu lưu trữ và nhân chứng lịch sử không còn đầy đủ, nên cuốn sách không tránh khỏi hạn chế, thiếu sót. Rất mong tiếp tục nhận được ý kiến góp ý của các đồng chí và bạn đọc.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng biên soạn và xuất bản cuốn sách trong bối cảnh cả nước chào mừng kỷ niệm 88 năm Ngày truyền thống ngành tuyên giáo của Đảng (01-8-1930 – 01-8-2018), Cao Bằng kỷ niệm 70 năm thành lập Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (1948 - 2018). Nhân dịp này, chúng tôi xin chân thành cảm ơn Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các đồng chí lãnh đạo và cán bộ công tác tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy qua các thời kỳ, các cơ quan lưu trữ, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật đã nhiệt tình giúp đỡ, tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng hoàn thành và xuất bản cuốn sách.

NGUYỄN THÚY ANH

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng

Mở đầu

KHÁI QUÁT VÙNG ĐẤT VÀ CON NGƯỜI CAO BẰNG

Cao Bằng là tỉnh vùng cao biên giới, nằm ở phía đông - bắc nước ta, hai mặt bắc và đông bắc giáp Khu tự trị dân tộc Choang (Quảng Tây, Trung Quốc) với đường biên giới dài hơn 333 km. Phía tây giáp hai tỉnh Tuyên Quang và Hà Giang, phía nam giáp tỉnh Bắc Kạn và Lạng Sơn. Diện tích tự nhiên của Cao Bằng là 6.724,72 km², trong đó rừng núi chiếm trên 90% diện tích. Dân số tỉnh Cao Bằng có 533.484 người của trên 20 dân tộc anh em cùng chung sống, trong đó 8 dân tộc có số dân đông là: Tày, Nùng, Dao, Mông, Kinh, Hoa, Sán Chay (Sán Chỉ), Lô Lô; dân tộc thiểu số chiếm 94,2% (theo thống kê năm 2017). Cao Bằng có 12 huyện và 01 thành phố với 199 xã, phường, thị trấn, trong đó có 46 xã, thị trấn biên giới.

Cao Bằng có độ cao trung bình khoảng 200 m, vùng đồi núi, độ cao trong khoảng 600 - 1.300 m so với mặt nước biển và thấp dần theo hướng tây - bắc, đông - nam với ba miền địa hình chủ yếu, đó là: miền địa hình núi đá vôi đã bị phong hóa lâu năm, hình thành kiểu địa hình cácxtơ đa dạng, phức tạp, lởm chởm, tạo nên nhiều hang động, dòng chảy ngầm, thiên nhiên đẹp kỳ thú. Miền địa hình này phân bố hầu khắp ở các huyện miền Đông của tỉnh. Kế đó là miền địa hình núi

cao, tập trung ở các huyện Nguyên Bình, Bảo Lạc, Bảo Lâm, Thông Nông, Thạch An. Nơi đây có nhiều ngọn núi cao trên 1.400 m, như: Phja Dạ, Phia Oắc, Phia Đén, mùa đông có tuyết phủ, tạo nên cảnh đẹp đại ngàn đồ sộ, hùng vĩ. Xen kẽ các miền núi cao là địa hình núi thấp, thung lũng chạy dài theo các hệ thống sông suối, tạo nên những cánh đồng phù sa, trầm tích màu mỡ, thuận lợi cho canh tác nông nghiệp, điển hình là cánh đồng Hòa An - vựa lúa tỉnh Cao Bằng. Theo phân vùng tự nhiên, vùng núi đá vôi chiếm 32%, vùng núi cao chiếm 18%, vùng đồi núi thấp, thung lũng ven sông chiếm 50% diện tích đất tự nhiên và cấu trúc địa chất, địa hình đã tạo nên những vùng sinh thái phong phú, sinh động. Đặc điểm khí hậu Cao Bằng là nhiệt đới gió mùa mang tính á nhiệt đới. Mùa đông chịu sự ảnh hưởng của gió mùa đông bắc, thời tiết giá lạnh, có tuyết rơi ở những đỉnh núi cao. Mùa hè, thời tiết oi nóng lại có gió mùa đông nam thổi tới gây mưa nhiều, độ ẩm cao. Cao Bằng có nhiều hệ thống sông ngòi, gồm hệ thống sông Bằng (sông Bằng, sông Hiến, các nhánh sông Nguyên Bình, sông Dẻ Rào); hệ thống sông Gâm (sông Gâm và các nhánh sông Nho Quế, sông Neo); hệ thống sông Bắc Vọng, sông Quây Sơn... Địa hình, thủy văn của Cao Bằng đã tạo nên cảnh quan với nhiều danh lam thắng cảnh nổi tiếng như: thác Bản Giốc, động Ngườm Ngao (Trùng Khánh), hồ Thang Hen (Trà Lĩnh), núi Phia Oắc, Phia Đén (Nguyên Bình)... Tài nguyên thiên nhiên của Cao Bằng đa dạng với nhiều loại khoáng sản có chất lượng cao, như: quặng sắt, mangan, bôxít, thiếc,... và những vi khoáng quý hiếm cùng với nguồn thủy năng dồi dào trên các sông, suối.

Cao Bằng còn có nhiều di tích văn hóa, di tích lịch sử cách mạng như đền Kỳ Sầm, đền Hoàng Lục, chùa Đà Quận, chùa Đống Lân, các di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó, rừng

Trần Hưng Đạo, địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950... đã làm nên diện mạo của một vùng non nước dày tầng văn hóa. Ngày 12-4-2018, Hội đồng chấp hành UNESCO đã ra quyết định công nhận Công viên địa chất Non nước Cao Bằng là Công viên địa chất toàn cầu; Chính phủ ra quyết định thành lập Vườn quốc gia Phia Oắc - Phia Đén. Từ trung tâm thành phố Cao Bằng có hệ thống đường giao thông nối liền các địa phương trong và ngoài tỉnh. Đặc biệt có đường số 3 đi Bắc Kạn - Thái Nguyên - Hà Nội, đường số 4 nối Cao Bằng - Lạng Sơn - Quảng Ninh và có thể về Hà Nội. Cao Bằng có Cửa khẩu quốc tế Tà Lùng, cửa khẩu quốc gia Hùng Quốc, Sóc Giang và nhiều lối mở, cặp chợ biên giới, thuận lợi cho việc giao lưu thương mại, văn hóa, du lịch giữa Việt Nam và Trung Quốc.

Trải qua mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước, cùng với sự thống nhất chung về lịch sử, văn hóa dân tộc Việt Nam, người Cao Bằng đã hình thành nên đặc điểm riêng về lịch sử, văn hóa của mình.

Theo truyền thuyết dân gian dân tộc Tày, từ thế kỷ III trước Công nguyên, vùng Cao Bằng đã hình thành có tên gọi là Nam Cương của cư dân Tây Âu. Kinh đô nước này là Nam Bình (Cao Bình, xã Hưng Đạo, huyện Hoà An). Truyền thuyết “Cầu chúa cheng Vua” (Chín chúa tranh vua) chỉ người thống nhất hai thành phần cư dân Lạc Việt và Tây Âu để lập nên nước Âu Lạc là Thục Phán - An Dương Vương người Cao Bằng.

Năm Cảnh Thống thứ hai 1499, đời vua Lê Hiến Tông, Cao Bằng được tách khỏi Thừa tuyên Thái Nguyên thành trấn riêng trực thuộc chính quyền Trung ương. Như vậy, Cao Bằng đã có gần 520 năm thành lập tỉnh. Đó là dấu ấn lịch sử quan trọng của nhân dân các dân tộc Cao Bằng.

Cuối thế kỷ XVI, nhà Mạc lên Cao Bằng, Mạc Kính Cung đã thiết lập vương triều tại Cao Bình và trải qua ba đời vua, tồn tại 85 năm. Đây là thời kỳ được đánh giá cao về sự lan toả của văn hóa cung đình, văn hóa vùng đồng bằng Bắc Bộ với văn hóa bản địa Cao Bằng.

Trong tiến trình lịch sử cách mạng của dân tộc, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời ngày 03-02-1930, thì đến ngày 01-4-1930, Chi bộ Đảng đầu tiên của Cao Bằng được thành lập. Như vậy, Đảng bộ Cao Bằng được ra đời rất sớm, chỉ sau Đảng Cộng sản Việt Nam gần hai tháng. Từ đây, phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng đã được một chính đảng lãnh đạo. Đó là bước ngoặt trọng đại của đất nước và Cao Bằng trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, tự do tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Sau 30 năm bôn ba hải ngoại tìm đường cứu nước, cứu dân, ngày 28-01-1941, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã về Pác Bó (xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng), nơi có điều kiện “địa lợi”, “nhân hòa” để trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Pác Bó - Cao Bằng đã trở thành căn cứ địa, là đại bản doanh của chiến khu Việt Bắc, là “chiếc nôi” của cách mạng cả nước. Thời kỳ 1941-1945, tại Cao Bằng đã diễn ra những sự kiện lịch sử hết sức quan trọng: Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc triệu tập Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ tám, Hội nghị đã hoàn chỉnh việc chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng Việt Nam, đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên trên hết và quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (gọi tắt là Mặt trận Việt Minh) vào ngày 19-5-1941; quyết định thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân ngày 22-12-1944, tại khu rừng Trần Hưng Đạo,

châu Nguyên Bình do đồng chí Võ Nguyên Giáp chỉ huy với 34 chiến sĩ - tiên thân của Quân đội Nhân dân Việt Nam anh hùng ngày nay. Đây là thời kỳ cách mạng diễn ra nổi bật nhất của Cao Bằng. Toàn bộ “đầu não” Trung ương và Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc hoạt động tại miền đất thiêng Pác Bó và trực tiếp rèn luyện Đảng bộ Cao Bằng lãnh đạo nhân dân các dân tộc đứng lên làm cách mạng. Văn hóa cách mạng, truyền thống yêu nước, thương nòi được hun đúc sâu đậm trên miền đất cội nguồn cách mạng này. Đó là niềm tự hào của mỗi người dân Cao Bằng.

Trong chín năm trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1946 - 1954), quân và dân Cao Bằng đã không quản hy sinh gian khổ trực tiếp tham gia Chiến dịch Biên giới năm 1950, làm nên Chiến thắng Đông Khê, tạo đà tiến tới Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ chấn động địa cầu năm 1954.

Phát huy truyền thống lịch sử hào hùng, truyền thống đấu tranh cách mạng, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Cao Bằng đã ra sức xây dựng hậu phương vững mạnh, cùng miền Bắc chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam anh hùng, góp phần quan trọng vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, cả nước cùng đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Với vị trí địa lý và các yếu tố tự nhiên, xã hội, Cao Bằng trở thành phen dậu quan trọng, góp phần bảo vệ vững chắc biên cương phía bắc của Tổ quốc. Nhân dân các dân tộc Cao Bằng có truyền thống văn hóa lâu đời. Mỗi dân tộc đều có phong tục tập quán, sắc thái văn hóa riêng tạo nên kho tàng văn hóa truyền thống phong phú, đa dạng của dân tộc Việt

Nam, văn hóa cách mạng phong phú, đậm đà bản sắc dân tộc. Là vùng đất địa linh, nhân kiệt, người Cao Bằng giàu lòng yêu nước, đoàn kết, cần cù, chịu khó, tương thân, tương ái, trung dũng, hào hiệp, thời nào cũng xuất hiện danh nhân, anh hùng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân các dân tộc Cao Bằng đã luôn luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, một lòng theo Đảng đấu tranh vì độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội càng làm rạng rỡ thêm truyền thống quê hương cách mạng.

Chương I

CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN VẬN ĐỘNG CỦA ĐẢNG VÀ SỰ THÀNH LẬP BAN TUYÊN HUẤN TỈNH ỦY CAO BẰNG TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1930 - 1954)

I. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN TỪ KHI ĐẢNG RA ĐỜI VÀ CHI BỘ ĐẢNG ĐẦU TIÊN CỦA CAO BẰNG ĐƯỢC THÀNH LẬP (1930 - 1935)

Cao Bằng là một trong những tỉnh sớm có phong trào yêu nước, ý chí quật cường, tinh thần đấu tranh bất khuất để giành độc lập dân tộc. Song, do những hạn chế bởi hoàn cảnh lịch sử và tầm nhìn, nên chưa có được đường lối, giải pháp đúng đắn để đưa các cuộc đấu tranh tới thành công. Cho đến khi Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tìm thấy chân lý cách mạng: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”¹, nhất là từ khi Đảng

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 12, tr. 30.

ta ra đời ngày 03-02-1930, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng giác ngộ quần chúng tự giác tham gia cách mạng càng trở nên quan trọng hơn. Phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng ngày càng phát triển mạnh mẽ.

Cùng với phong trào chung của cả nước, ở Cao Bằng, việc tuyên truyền quần chúng nhân dân tham gia các tổ chức yêu nước (Hội đánh Tây, Hội Thanh niên Phản đế), nhất là thanh niên yêu nước, đã xuất hiện từ rất sớm; nổi bật là đồng chí Hoàng Đình Giông¹, một thanh niên ưu tú dân tộc Tày, có lòng yêu nước nồng nàn và sớm giác ngộ cách mạng. Cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí bắt đầu từ những năm 1925-1926, khi đang theo học tại trường Bách Nghệ - Hà Nội đã tham gia đấu tranh đòi thả chí sĩ Phan Bội Châu và đấu tranh đòi để tang cụ Phan Chu Trinh nên bị đuổi khỏi trường Bách Nghệ. Đồng chí Hoàng Đình Giông trở lại quê hương Cao Bằng, tiếp tục tuyên truyền cách mạng và lên vùng Yên

1. Đồng chí Hoàng Đình Giông (1904 - 1947) (tức Hoàng, Trần Tín, Lầu Voòng, Nam Bình, Văn Tư, Võ Văn Đức, Vũ Đức, Lê Minh, Cụ Vũ) người dân tộc Tày, quê ở phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, là Bí thư Chi bộ Hải ngoại (Long Châu - Trung Quốc) năm 1929, Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng khóa I (năm 1935), phụ trách Xứ ủy Bắc Kỳ; Chỉ huy trưởng quân Nam tiến vào miền Nam đánh thực dân Pháp xâm lược (tháng 9-1945), Chính ủy Quân giải phóng Nam Bộ, Khu Bộ trưởng (Tu lệnh) khu IX, Khu Bộ trưởng (Tu lệnh) khu VI thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp. Đồng chí đã hy sinh tại khu VI (Ninh Thuận) năm 1947. Đồng chí đã được Đảng và Nhà nước truy tặng Huân chương Hồ Chí Minh (năm 1998) và danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân (năm 2009).

Luật¹ dạy học. Tại đây, đồng chí đã bí mật làm công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng trong quần chúng, vận động thành lập Hội thanh niên phản đế, động viên quần chúng đấu tranh chống khủng bố... Do đó, vào đầu năm 1927 đã xuất hiện nhiều cơ sở của Hội đánh Tây ở các tổng Tượng Yên, Nhượng Bản, Hà Đàm (châu Hòa An); sau đó phát triển lên Hà Quảng, lan sang Quảng Uyên và các châu khác trong tỉnh. Đặc biệt, các khu vực đầu mối giao thông quan trọng và nơi đông dân cư đã được quan tâm tuyên truyền thanh niên vào Hội thanh niên phản đế và Hội đánh Tây. Do làm tốt công tác tuyên truyền, chỉ trong thời gian ngắn, phong trào đã lan rộng tới các châu trong tỉnh, nhiều tổ chức yêu nước được hình thành khắp nơi. Trước tình hình đó, bọn đế quốc và tay sai rất tức tối, lo sợ, chúng khủng bố, truy lùng gắt gao những người yêu nước. Để tránh tổn thất, đồng chí Hoàng Đình Giông đã bí mật vượt biên giới ra nước ngoài hoạt động, tìm hướng đi cho cách mạng; nơi đặt chân của đồng chí là Long Châu (Quảng Tây, Trung Quốc). Vào dịp đó, đồng chí Hoàng Đình Giông và đồng chí Hoàng Văn Thụ (Lôi Minh Hạ, Vân, Lý) vốn là bạn học một thời ở Lạng Sơn đã gặp nhau và bắt liên lạc được với các đồng chí trong Ban lãnh đạo của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở nước ngoài. Năm 1928, cả hai đồng chí Hoàng Đình Giông và Hoàng Văn Thụ đã được kết nạp vào tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên tại cơ sở Long Châu, là tổ chức cách mạng do đồng chí Nguyễn Ái Quốc sáng lập và rèn luyện, đào tạo cán bộ cho cách mạng rồi đưa về nước vận động, tuyên truyền quần chúng nhân dân làm cách mạng. Từ đó, hai đồng chí ra

1. Yên Luật thuộc huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

sức xây dựng cơ sở cách mạng, tập hợp quần chúng và mở các lớp huấn luyện, tuyên truyền tư tưởng yêu nước - cách mạng, tập trung vào đối tượng thanh niên và quần chúng nhân dân.

Nhiều thanh niên yêu nước các dân tộc tỉnh Cao Bằng được giác ngộ, tìm đường sang Long Châu học tập lý luận cách mạng. Cuối năm 1928, đồng chí Hoàng Văn Nộn (tức Hoàng Tú Hưu, Tú Hưu, Hoàng Ngọc Như, Hoàng Như, Văn Tân, Hoàng Lương Hữu, Thiết, Hoàng Vĩnh Tuy), đồng chí Lê Mới (tức Nam Cao) được kết nạp vào tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Sau thời gian nghiên cứu học tập, thấm nhuần đường lối cách mạng, nắm vững phương pháp hoạt động, đồng chí Lê Mới được cử về Cao Bằng, tiếp tục tuyên truyền, vận động thành lập các tổ chức yêu nước, các Hội cứu quốc. Cùng với sự chỉ đạo trực tiếp của bộ phận ở nước ngoài, phong trào yêu nước ở Cao Bằng phát triển mạnh mẽ. Tháng 12-1929, các đồng chí Hoàng Đình Giông, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Văn Nộn được kết nạp vào Đảng và thành lập chi bộ Đảng hải ngoại tại Long Châu, đồng chí Hoàng Đình Giông được cử làm Bí thư.

Ngày 03-02-1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đây là bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Từ đây, nước ta có chính Đảng cộng sản lãnh đạo. Ngay từ khi mới thành lập, Đảng ta đã nhận thức sâu sắc về vai trò, vị trí hàng đầu của công tác chính trị tư tưởng. Ngày 01-8-1930, Ban Cổ động và Tuyên truyền của Đảng xuất bản và phát hành tài liệu “Ngày Quốc tế đỏ”, nhằm tuyên truyền, cổ vũ các tầng lớp nhân dân đấu tranh chống đế quốc, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc. Để khắc ghi sự kiện mang tính bước ngoặt, là dấu ấn quan trọng trong công tác tuyên truyền của Đảng, năm 2000, Thường vụ Bộ Chính trị nhất trí với đề nghị của Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương quyết định lấy

ngày 01-8-1930 làm Ngày truyền thống của ngành tư tưởng - văn hóa. Từ đó ngày 01-8 trở thành ngày kỷ niệm hàng năm của ngành tuyên giáo.

Thấm nhuần quan điểm của Đảng về công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tuy mới được thành lập, nhưng Chi bộ Đảng hải ngoại tại Long Châu đã xác định nhiệm vụ rõ ràng là trực tiếp tuyên truyền, vận động và chỉ đạo phong trào cách mạng ở Cao Bằng và Lạng Sơn. Đầu năm 1930, Chi bộ Hải ngoại tại Long Châu đã cử đồng chí Hoàng Văn Nọn về Cao Bằng tổ chức tuyên truyền, vận động, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tiến tới việc thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Cao Bằng.

Sau thời gian tuyên truyền, vận động, kiểm tra phong trào và thử thách, rèn luyện cán bộ, đồng chí Hoàng Văn Nọn (tức Hoàng Như) thay mặt Chi bộ Long Châu, kết nạp hai đồng chí tiêu biểu là Lê Đoàn Chu và Nông Văn Đô vào Đảng Cộng sản Việt Nam, tuyên bố thành lập chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của Cao Bằng vào ngày 01-4-1930, tại Nặm Lìn (xã Hoàng Tung, châu Hòa An) do đồng chí Hoàng Như làm Bí thư. Mặc dù mới được thành lập, nhưng chi bộ đã làm nhiệm vụ như Tỉnh ủy lâm thời, lãnh đạo nhân dân làm cách mạng. Sự ra đời của chi bộ Đảng ở Cao Bằng đã đánh dấu bước phát triển mới, là bước ngoặt trên con đường đấu tranh giành độc lập dân tộc. Từ đây, nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng có Đảng trực tiếp lãnh đạo. Công tác tư tưởng, chính trị được chi bộ xác định là nhiệm vụ hết sức quan trọng trong xây dựng Đảng. Chi bộ đã quan tâm lãnh đạo, vận động quần chúng tham gia đấu tranh, chống lại âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù; điển hình là khu mỏ thiếc Tĩnh Túc, châu Hòa An, châu Nguyên Bình, thị xã Cao Bằng... Nhờ đó, chi bộ Đảng ở các châu liên tiếp được thành lập. Ngày 06-6-1930, thành lập

chi bộ xã Phúc Tăng (Hòa An); ngày 21-10-1930, thành lập chi bộ mở thiếc Tĩnh Túc; ngày 10-10-1930, thành lập chi bộ xã Xuân Phách (Hòa An); ngày 20-6-1931, thành lập chi bộ xã Sóc Hà (Hà Quảng); ngày 08-3-1932, thành lập chi bộ xã Chí Thảo (Quảng Uyên); ngày 03-02-1933, thành lập chi bộ xã Vân Trình (Thạch An); ngày 15-11-1935, thành lập chi bộ xã Minh Tâm (Nguyên Bình)... Sự ra đời của các chi bộ cho thấy công tác tuyên truyền, vận động, giác ngộ quần chúng, xây dựng các hạt nhân lãnh đạo cách mạng đã được thực hiện tốt. Trên cơ sở các chi bộ trong tỉnh được thành lập, thực hiện chỉ thị của Chi bộ Hải ngoại Long Châu, Ban Tỉnh ủy lâm thời Cao Bằng đã chọn cử nhiều thanh niên yêu nước ra nước ngoài học tập, dự các lớp huấn luyện của Đảng tại Long Châu.

Các lớp huấn luyện tại Long Châu được học tập, nghiên cứu về lịch sử tiến hóa nhân loại, Cách mạng Tháng Mười Nga, chủ nghĩa Mác - Lênin, Điều lệ Đảng Cộng sản Đông Dương, cách thức tuyên truyền, vận động quần chúng tham gia cách mạng. Từ năm 1930 đến năm 1935, Đảng ta đã đào tạo được một đội ngũ cán bộ đưa về nước tổ chức tuyên truyền hoạt động cách mạng. Những cán bộ được đào tạo tại Long Châu đều tỏ ra vững vàng và trưởng thành nhanh chóng qua các thời kỳ vận động cách mạng, trở thành hạt nhân, đủ sức và uy tín để tổ chức, tuyên truyền, vận động, lãnh đạo quần chúng đấu tranh.

Tháng 7-1933, Ban lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương công nhận Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng do đồng chí Hoàng Như làm Bí thư. Đến năm 1935, các cơ sở Đảng đã lan rộng ra hầu khắp các châu trong tỉnh với số lượng đảng viên trên 70 đồng chí. Các cấp bộ Đảng được kiện toàn từ cơ sở cho tới Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Để đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền, giác ngộ quần chúng, Đảng bộ đã cho xuất bản Báo *Cờ đỏ* - tờ báo bí mật của Đảng bộ và in nhiều truyền đơn, khẩu hiệu. Năm 1932, đồng chí Hoàng Đình Giông đang hoạt động ở Trung Quốc, được Trung ương Đảng (trực tiếp là đồng chí Lê Hồng Phong) giao nhiệm vụ về nắm tình hình trong nước sau những đợt khủng bố của đế quốc trong những năm 1930-1931. Trong thời gian lưu lại Cao Bằng, tại Lam Sơn, đồng chí Hoàng Đình Giông đã bàn bạc với các đồng chí Lê Mới, đồng chí Hoàng Đức Thạc (tức Lã) về việc xuất bản Báo *Cờ đỏ* (tiên thân của Báo *Cao Bằng* ngày nay) để tuyên truyền, giáo dục, hướng dẫn phong trào cách mạng. Sau thời gian chuẩn bị, ngày 01-4-1932, Báo *Cờ đỏ* ra số đầu tiên tại hang Bó Ghép, xã Phúc Tăng (nay thuộc xã Hồng Việt, huyện Hòa An). Từ đây, Báo *Cờ đỏ* trở thành công cụ quan trọng của Đảng bộ Cao Bằng để tuyên truyền đường lối cách mạng, giáo dục lòng yêu nước, yêu quê hương, căm thù bè lũ đế quốc, bọn tay sai và khuyến khích, động viên đồng bào tham gia các tổ chức cách mạng, cổ vũ, động viên tinh thần đấu tranh chống thực dân Pháp và bè lũ tay sai. Báo *Cờ đỏ* ra đời giữa lúc địch đang mở cuộc khủng bố (1930 - 1935) gây ra nhiều khó khăn, thiếu giấy, mực và bàn in, nhưng do sự vận động khéo léo của Đảng, nhân dân đã tự nguyện quyên góp giúp cho Báo ra đúng kỳ. Cuối năm 1935, Báo *Cờ đỏ* đình bản.

Để tờ báo đến được với quần chúng nhân dân, Tỉnh ủy Cao Bằng đã tổ chức nhiều đại lý bán sách, báo tiến bộ ở các khu vực đông dân, tại các đầu mối giao thông quan trọng. Các đại lý này vừa bán sách, báo, vừa là địa điểm bí mật để chuyển các loại tài liệu tuyên truyền cho cán bộ cách mạng, vừa là các trạm liên lạc của Đảng bộ trong thời kỳ bí mật. Đây là những đầu mối thông tin rất quan trọng, nối liền giữa

các cơ sở bí mật với các đồng chí lãnh đạo của Đảng. Tại trung tâm Hòa An, thời kỳ 1930 - 1936, có đại lý hoạt động ở Đê Thám rất hiệu quả; những năm 1931 - 1932, một trạm đặt tại nhà đồng chí Tân Hùng ở xóm Nà Toàn để chuyển thư từ, tài liệu, đưa đón cán bộ đi lại... Cùng thời gian đó, ở Nà Cáp còn có một trạm do đồng chí Trịnh Bá Thén phụ trách, với danh nghĩa bán hàng quà và nước giải khát; sau vụ khủng bố tháng 8-1935, trạm này được chuyển lên đặt tại đầu bến phà Sông Mãng (Đê Thám) và trở thành một trạm trung tâm của Tỉnh ủy Cao Bằng, do các đồng chí Nguyễn Văn Vương (Minh Tâm), Nguyễn Văn Điện và Hoàng Sâm (Vi Dân) phụ trách, trạm có hầm bí mật in tài liệu ở trong vườn sau nhà.

Cùng với việc củng cố và phát triển các cơ sở đảng, Tỉnh ủy Cao Bằng đã xúc tiến việc thành lập các tổ chức cách mạng của quần chúng. Cuối năm 1931 đầu năm 1932, ở Cao Bằng đã ra đời tổ chức Cộng sản Đoàn, chủ yếu hoạt động ở các châu Hòa An, Hà Quảng. Bên cạnh việc thực hiện công tác của mình, Cộng sản Đoàn nhận thêm nhiệm vụ làm giao thông liên lạc giữa các cơ sở đảng và các cấp bộ đảng. Năm 1931, “Công hội đỏ” - một tổ chức rộng rãi của giai cấp công nhân, nhằm hỗ trợ cho tổ chức đảng tuyên truyền, vận động quần chúng đấu tranh, đã được thành lập tại khu mỏ thiếc Tĩnh Túc. Năm 1933, ở Hòa An xuất hiện tổ chức “Nông hội đỏ” với mục đích là tuyên truyền, vận động nông dân và các giai tầng trong xã hội đấu tranh chống bất phú, đòi giảm thuế. Tổ chức “Nông hội đỏ” nhanh chóng phát triển, lan rộng sang các châu Hà Quảng, Nguyên Bình. Các tổ chức yêu nước đóng vai trò quan trọng trong công tác tuyên truyền, tập hợp quần chúng đấu tranh chống áp bức, giải phóng dân tộc; phong trào đấu tranh cách mạng không ngừng tiến lên.

Song song với tuyên truyền miệng, công tác tuyên truyền bằng hình thức rải truyền đơn cũng luôn được coi trọng. Từ năm 1932 đến năm 1934, ở Cao Bằng đã xuất hiện các cuộc rải truyền đơn, treo cờ đỏ tại thị xã Cao Bằng, thị trấn Nước Hai, khu mỏ Tĩnh Túc...; nhờ đó đã góp phần làm cho quần chúng nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng tin vào Đảng, quyết tâm theo Đảng làm cách mạng.

Đầu năm 1934, phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân trong tỉnh diễn ra rầm rộ với yêu sách đòi giảm thuế, chống bắt phu ngày mùa ngày càng lan rộng và xuất hiện các tầng lớp quần chúng nhân dân, công nhân xuống đường biểu tình. Tiêu biểu là cuộc đấu tranh biểu tình của 300 phu làm đường ở các tổng Tượng Yên, Nhượng Bạ, Hà Đàm, Tĩnh Oa thuộc châu Hòa An. Đoàn người kéo lên phủ Hòa An đòi chống bắt phu vào ngày mùa, đi phu phải được cấp tiền, gạo. Bọn địch huy động binh lính đến đàn áp, bắt bớ. Trước tình hình đó, Châu ủy Hòa An đã tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân viết đơn kiện lên Thống sứ Bắc Kỳ. Cuối cùng, Sở Thanh tra Lao động Bắc Kỳ buộc phải tuyên bố không bắt phu trong ngày mùa, đi phu được trả tiền, gạo. Thắng lợi của cuộc đấu tranh này là kết quả của công tác tuyên truyền, vận động quần chúng làm cách mạng; có ý nghĩa khích lệ, cổ vũ tinh thần đấu tranh của nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Ngày 01-5-1933, dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, công nhân mỏ thiếc Tĩnh Túc treo cờ búa liềm, rải truyền đơn khắp khu mỏ. Tức tối trước cảnh tượng đó, địch đã truy lùng, khủng bố các chiến sĩ cộng sản, nhưng đều bị thất bại, vì công nhân đã được tuyên truyền, giác ngộ, luôn trung thành với Đảng, bằng mọi cách bảo vệ cán bộ.

Ở châu Hà Quảng, các cơ sở đảng đã làm tốt công tác

tuyên truyền, giác ngộ quần chúng, nên tháng 6-1935, hơn 200 phu đang làm con đường Hòa An - Hà Quảng nổi lên đấu tranh chống đánh đập, đòi được cấp tiền và gạo. Bọn địch không giải quyết, dân phu tiếp tục đấu tranh và bỏ về không chịu đi phu.

Tại xã Xuân Phách, châu Hòa An (nay thuộc phường Đề Thám và xã Vĩnh Quang, thành phố Cao Bằng), dưới sự lãnh đạo của Châu ủy đã tổ chức tuyên truyền, vận động dân phu làm đường đấu tranh đòi trả tiền công và thả những người bị bắt. Trước sức mạnh của quần chúng, buộc địch phải trả tự do cho những người bị giam giữ và hứa trả tiền công.

Các châu Quảng Uyên, Thạch An, Phục Hòa... tuy phong trào chưa mạnh, nhưng hoạt động tuyên truyền bí mật gây dựng các cơ sở quần chúng đã hình thành các cơ sở cách mạng khá vững chắc trong quần chúng tại nhiều địa phương, như cơ sở Cốc Coóc (xã Chí Thảo, Quảng Uyên) và các cơ sở tại xã Vân Trình (Thạch An). Các cơ sở này không chỉ là nơi hoạt động, cất giấu tài liệu, sách, báo để tuyên truyền mà đã hình thành những đường dây liên lạc bí mật, giúp đưa cán bộ ra nước ngoài và đón cán bộ từ nước ngoài về nước để chỉ đạo phong trào cách mạng. Nhờ đó, các đồng chí lãnh đạo của Trung ương, của Xứ ủy vượt biên giới trở về căn cứ, về xuôi được an toàn.

Do làm tốt công tác vận động, tuyên truyền, nên trong những năm 1934 - 1935, phong trào cách mạng ở Cao Bằng tiếp tục phát triển mạnh mẽ, sâu rộng. Tháng 5-1934, thực hiện chủ trương của Ban chỉ huy ở ngoài của Đảng về việc tổ chức kỷ niệm ngày Xôviết Nghệ - Tĩnh và chào mừng Đại hội lần thứ nhất của Đảng Cộng sản Đông Dương, Tỉnh ủy Cao Bằng đã tổ chức tuyên truyền sâu rộng khắp toàn tỉnh. Các khẩu hiệu, truyền đơn kêu gọi nhân dân đứng lên đấu tranh

được rải ở thị xã và các châu Hòa An, Hà Quảng, Nguyên Bình, khu mỏ thiếc Tĩnh Túc, Quảng Uyên, Thạch An. Hoảng sợ trước phong trào đấu tranh mạnh mẽ của quần chúng, địch đã ra sức truy lùng, khủng bố, bắt giam, đánh đập, tra tấn dã man cán bộ của ta. Các đồng chí đảng viên chủ chốt không hề nao núng tinh thần cách mạng mà tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân đứng lên đấu tranh và ý chí đấu tranh kiên cường của các chiến sĩ cộng sản đã làm cho phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân tiếp tục nổ ra, ngày càng rầm rộ hơn.

Thời kỳ vận động cách mạng 1930 - 1935, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, Đảng bộ Cao Bằng đã làm tốt công tác tư tưởng bằng nhiều hình thức tuyên truyền, vận động, giác ngộ quần chúng mang lại hiệu quả cao. Các chủ trương, biện pháp tập hợp, vận động quần chúng luôn sáng tạo, phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương và từng dân tộc. Đó là tiền đề, cơ sở cho phong trào cách mạng Cao Bằng phát triển mạnh mẽ hơn trong giai đoạn mới.

II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN TRONG CUỘC VẬN ĐỘNG DÂN CHỦ TIẾN TỚI TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM NĂM 1945 (1936 - 1945)

Từ những năm 1936 - 1939, các nước tư bản phát xít hóa bộ máy thống trị và bành trướng thế lực ra phạm vi toàn cầu, gây nên căng thẳng, nguy cơ chiến tranh thế giới có thể xảy ra, làm nhân loại lo âu. Để tập hợp lực lượng quần chúng đấu tranh, Trung ương Đảng quyết định thành lập Mặt trận Nhân dân Phản đế rộng rãi, sau đó đổi thành Mặt trận Dân chủ Đông Dương bao gồm các giai cấp, dân tộc, đảng phái, các đoàn thể chính trị, không phân biệt tôn giáo, thành phần

xã hội... đoàn kết chống kẻ thù chung là thực dân Pháp.

Thực hiện quyết định của Trung ương Đảng, đầu năm 1936, Tỉnh ủy đã mở hội nghị ở thành Nhà Mạc - đền Vua Lê (nay thuộc xã Hoàng Tung, huyện Hòa An). Tại hội nghị này, đồng chí Hoàng Đình Giong, Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng khóa I, phụ trách Xứ ủy Bắc Kỳ, đã phổ biến Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ I và những chủ trương trong tình hình mới, vạch ra những nhiệm vụ trước mắt cho Đảng bộ lãnh đạo các tổ chức quần chúng yêu nước đứng lên làm cách mạng. Đồng thời, củng cố Đoàn Thanh niên Cộng sản để làm nòng cốt, thúc đẩy phong trào đấu tranh cách mạng trong toàn tỉnh và đề ra kế hoạch chấp nối liên lạc giữa các cơ sở đảng trong tỉnh.

Đầu năm 1936, tại cơ sở Long Châu (Trung Quốc), đồng chí Hoàng Văn Thụ truyền đạt lại chỉ thị của Trung ương và Xứ ủy Bắc Kỳ về cách tổ chức tuyên truyền, vận động quần chúng đấu tranh trực diện với kẻ thù, bằng các hình thức đấu tranh công khai hợp pháp và nửa hợp pháp, đòi thực hiện những cải cách tiến bộ của Chính phủ Mặt trận bình dân Pháp. Đồng thời đồng chí nêu rõ, trong trường hợp Mặt trận bình dân Pháp thắng thế, lên cầm quyền, có thể sẽ cử một phái đoàn sang Đông Dương điều tra tình hình. Do vậy, phải kịp thời tuyên truyền, vận động quần chúng biểu tình đấu tranh đòi quyền lợi.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và Xứ ủy, Đảng bộ Cao Bằng đã tuyên truyền, vận động, tổ chức nhân dân các dân tộc trong tỉnh đấu tranh hưởng ứng phong trào “Đại hội Đông Dương”, dự thảo bản “Dân nguyện” đòi thực hiện cải cách dân chủ, cải thiện đời sống. Tháng 8-1936, hơn 500 đồng bào các dân tộc từ các châu Hòa An, Hà Quảng, Nguyên Bình, Thạch An, Quảng Uyên kéo về tập trung tại

thị xã Cao Bằng, tổ chức mít tinh đòi chính quyền địch phải thừa nhận Cao Bằng là đơn vị được cử đại biểu tham gia “Đại hội Đông Dương”, đòi các quyền tự do, dân chủ, đòi cải thiện đời sống. Đoàn người kéo lên Km 5 (đường thị xã - Nguyên Bình) bị địch chặn đường khủng bố. Cuộc đấu tranh tuy không thành công, nhưng có tác động khích lệ phong trào đấu tranh của quần chúng các dân tộc trong tỉnh phát triển.

Đầu năm 1937, được tin Gôđa - đại diện Mặt trận bình dân Pháp sẽ lên Cao Bằng, Tỉnh ủy đã chỉ thị cho các cơ sở tuyên truyền, vận động quần chúng và cử đại biểu tham gia cuộc biểu tình, biểu dương lực lượng đưa bản “Dân nguyện”. Thực hiện chỉ thị của Tỉnh ủy, các cơ sở đảng đã tuyên truyền, vận động quần chúng tham gia rầm rộ. Các châu Quảng Uyên, Hà Quảng, Nguyên Bình, Hòa An đều cử đoàn đại biểu ra tỉnh tham dự cuộc biểu tình đưa bản “Dân nguyện” với số lượng hơn 2.000 người. Riêng chi bộ Đảng ở xã Vân Trình, châu Thạch An, không những cử đại biểu tham gia cuộc biểu tình lớn do Tỉnh ủy tổ chức, mà còn tổ chức biểu tình tại địa phương. Nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đã kéo đến tập trung chờ đợi gần 1 tuần tại Km 5, trên đường thị xã Cao Bằng đi Nguyên Bình để gặp Gôđa. Ngày 25-02-1937, đoàn biểu tình đã đưa được bản “Dân nguyện” cho Gôđa. Đó là thắng lợi bước đầu có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong công tác vận động quần chúng đấu tranh, làm cho nhân dân càng thêm tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Phát huy thành quả đó, dưới sự lãnh đạo của các chi bộ, ngày 01-5-1938, cuộc đấu tranh của gần 400 đồng bào Mông, Dao thuộc các châu Hòa An, Nguyên Bình đòi giảm thuế, chống bắt phu nổ ra. Đến tháng 7-1938, ở châu Hòa An đã diễn ra cuộc đấu tranh của hơn 500 nông dân, kiên quyết phản kháng việc tăng thuế lên 38% và các khoản phụ thu

lạm bỏ. Trước sức mạnh và lý lẽ sắc bén của quần chúng, bọn thống trị phải chấp nhận hoàn lại số tiền thuế đã lạm thu của nhân dân.

Điểm nổi bật của Tỉnh ủy Cao Bằng trong giai đoạn lịch sử cách mạng này là: Ra sức tập trung tuyên truyền, vận động đẩy mạnh phong trào đấu tranh của nhân dân, trên cơ sở nắm vững chủ trương hoạt động công khai của Đảng trong cuộc vận động dân chủ giai đoạn 1936 - 1939; đồng thời, nhạy bén, sáng tạo các hình thức tuyên truyền, vận động, tổ chức hoạt động công khai, nửa công khai phù hợp lòng dân, nhằm thu hút đông đảo quần chúng và tập dượt họ trong đấu tranh. Thông qua các hình thức đấu tranh, Tỉnh ủy đã bồi dưỡng và tuyển chọn những người ưu tú để kết nạp vào Đảng, tăng cường đội ngũ, nâng cao trình độ chính trị cho từng đảng viên. Mặt khác, Tỉnh ủy chủ trương dùng báo chí tiến bộ để tuyên truyền, gây tác động mạnh trong các cuộc đấu tranh chống phát xít và bọn phản động ở thuộc địa, chống chiến tranh đế quốc. Tỉnh ủy tiếp tục coi trọng việc tổ chức nhiều đại lý sách, báo tiến bộ ở khu vực đông dân, tại các đầu mối giao thông quan trọng như thị xã Cao Bằng, thị trấn Nước Hai, đầu cầu sông Mãng (nay thuộc phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng), Sóc Giang, Quảng Uyên, Đông Khê, Trùng Khánh... Những tờ báo được bán ở đại lý thường là “Đời nay”, “Tiếng vang”, “Tin tức”... và cả những tờ báo tiến bộ Pháp như tờ “Le Travail” (Lao động)... Nội dung chủ yếu của những tờ báo này là vạch trần, lên án những âm mưu, thủ đoạn áp bức, bóc lột của bọn đế quốc và phong kiến; nêu lên nguyện vọng chính đáng của nhân dân vì tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình. Điển hình là những năm 1939 - 1940, thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, Châu ủy Hà Quảng quyết định mở rộng quầy sách, báo của đồng chí Quý Quân

(Phó Bí thư Châu ủy Hà Quảng), đặt ở Sóc Giang. Từ đây, nhiều tờ báo của Đảng và các tài liệu tuyên truyền khác đã đến tay cán bộ, đảng viên và quần chúng. Đại lý sách báo của đồng chí Quý Quân còn là đầu mối liên lạc bí mật giữa Châu ủy Hà Quảng với Tỉnh ủy Cao Bằng, giữa các cơ sở đảng trong châu, giữa tổ chức đảng với các tổ chức quần chúng. Nhiều cán bộ, đảng viên và quần chúng tích cực đã đến đại lý đặt mua báo để theo dõi, nắm tình hình và tiếp thu chủ trương, đường lối của Đảng, kinh nghiệm đấu tranh cách mạng ở các địa phương khác, để vận dụng vào thực tiễn đấu tranh.

Riêng Đảng bộ Cao Bằng cũng đã xuất bản hai tờ báo mang tên *Chuông giải phóng* và *Lao động* - cơ quan tuyên truyền ngôn luận của Đảng bộ Cao Bằng; trong đó tờ *Chuông giải phóng* được xuất bản năm 1936 do Châu ủy Hòa An được Tỉnh ủy giao nhiệm vụ phụ trách in ấn, phát hành. Đến năm 1937, Báo *Chuông giải phóng* ngừng hoạt động thì Báo *Lao động* lại được xuất bản và phát hành dưới sự chỉ đạo của đồng chí Hoàng Văn Thụ. Nơi đặt in Báo *Chuông giải phóng*, Báo *Lao động* là Phja Toọc, xóm Nà Goại, xã Đa Thông, tổng Thông Nông, huyện Hà Quảng (nay thuộc thị trấn Thông Nông, huyện Thông Nông).

Cả hai tờ báo *Chuông giải phóng* và *Lao động* đều có nội dung trọng tâm là tuyên truyền đường lối, chủ trương của cách mạng, vận động xây dựng tổ chức, hướng dẫn quần chúng đấu tranh, công khai đòi quyền tự do, dân chủ... Trên các tờ báo này, ngoài tin tức trong nước và thế giới, những chủ trương, chính sách của Đảng, còn đăng các bài thơ ca cách mạng bằng tiếng Kinh và tiếng dân tộc thiểu số nhằm kêu gọi, thức tỉnh đồng bào các dân tộc trong tỉnh, thúc giục, động viên họ ủng hộ và tham gia phong trào cách mạng. Do hoạt động trong điều kiện bí mật, phải luôn di chuyển chỗ

làm việc để khỏi bị lộ và luôn bị địch tìm cách bao vây, kiểm soát chặt chẽ các loại giấy, mực có thể in được báo, truyền đơn, tài liệu tuyên truyền cách mạng; đồng thời thiếu cán bộ chuyên trách nội dung tờ báo, một số cán bộ đang làm báo do yêu cầu của phong trào cách mạng được điều động, bổ sung cho các vùng nên các tờ báo xuất bản được một thời gian cũng phải ngừng xuất bản. Hai tờ báo *Lao động* và *Chuông giải phóng* do Tỉnh ủy Cao Bằng xuất bản tuy không đều kỳ, nhưng có tác dụng lớn trong việc tuyên truyền, giác ngộ, hướng dẫn quần chúng đấu tranh.

Cũng tại cơ sở Thông Nông, vào thời điểm đó, đồng chí Hoàng Văn Thụ từ nước ngoài về công tác, đã đóng góp nhiều ý kiến quan trọng với Tỉnh ủy Cao Bằng về công tác xây dựng Đảng, kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo quần chúng đấu tranh. Đồng thời, đồng chí đã mở một lớp huấn luyện ngắn ngày, nhằm đào tạo đội ngũ cán bộ tuyên truyền làm nòng cốt cho phong trào cách mạng địa phương.

Tại xã Trường Hà, châu Hà Quảng, từ đầu năm 1937, các đồng chí Đàm Văn Mông (Lê Quảng Ba), Đàm Văn Lý (Quý Quân), Hoàng Văn Chài (Hoàng Tô), Bảo An đã về khu vực Pác Bó tuyên truyền, gây dựng cơ sở cách mạng và đã được nhân dân đồng tình hưởng ứng, nhiệt tình tham gia, từ đó phong trào ngày càng phát triển. Làng Pác Bó tổ chức các hội tương tế, dân bản đoàn kết, có quy ước thống nhất là: hàng tháng dù đi đâu cũng theo ngày đã hẹn, đều phải về họp để nghe cán bộ cách mạng nói chuyện về tình hình thế giới, trong nước và nhiệm vụ của hội viên. Đồng chí Lê Quảng Ba thường xuyên về dự sinh hoạt và có nhiều ý kiến chỉ đạo phong trào. Đầu năm 1940, chi bộ Đảng gồm 3 đảng viên đầu tiên được thành lập ở Pác Bó, xã Trường Hà, sau đó chi bộ tiếp tục tuyên truyền, giác ngộ được nhiều thanh niên ưu tú,

nên đến năm 1941, chi bộ Pác Bó đã phát triển được khá nhiều đảng viên. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ Pác Bó, phong trào cách mạng tiếp tục phát triển, xây dựng được nhiều cơ sở cách mạng vững chắc ở các địa phương, nhất là vùng Pác Bó, xã Trường Hà lên các xã vùng Lục Khu, Hà Quảng, góp phần xây dựng vùng Lục Khu nối liền với xã Trường Hà thành căn cứ vững chắc của huyện Hà Quảng và tỉnh Cao Bằng.

Công tác xây dựng Đảng được chú ý đẩy mạnh, hầu hết các châu trong tỉnh Cao Bằng đều có cơ sở đảng, các chi bộ chỉ đạo mọi hoạt động của phong trào ở địa phương. Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đã thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, công tác chính trị tư tưởng trong thời kỳ cách mạng đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ.

Tháng 9-1939, phong trào cách mạng của nước ta đang phát triển mạnh thì Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Tháng 6-1940, quân phát xít Nhật tiến hành xâm lược các nước Đông Dương, thực dân Pháp nhanh chóng đầu hàng phát xít Nhật. Chúng thẳng tay đàn áp phong trào yêu nước, khủng bố hãm hại những người cộng sản, cán bộ lãnh đạo cách mạng Đông Dương, triệt phá các tổ chức đảng; ra sức vơ vét của cải để phục vụ chiến tranh. Trước tình hình đó, Trung ương Đảng quyết định chuyển hướng chỉ đạo chiến lược tập trung vào nhiệm vụ: Giải phóng dân tộc và thành lập Mặt trận phản đế Đông Dương, tránh sự khủng bố của địch. Thực hiện quyết định của Hội nghị Trung ương lần thứ sáu, Tỉnh ủy Cao Bằng nhanh chóng chuyển các tổ chức đảng vào hoạt động bí mật, duy trì và phát triển các hình thức đấu tranh công khai, hợp pháp chống lại âm mưu, thủ đoạn của địch. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến nhiệm vụ mới cho cán bộ, đảng viên và quần chúng.

Tại Châu ủy Hòa An, một số lán bí mật đã được dựng

trong rừng sâu. Châu ủy Hà Quảng tích cực củng cố vùng Lục Khu - Pác Bó - Nà Sác, nơi có cơ sở cách mạng tương đối vững chắc; các tổ chức, các đội tự vệ vũ trang dưới danh nghĩa “Hội phòng phi”, “Hội đánh Tây”... được thành lập ở hầu khắp các xã và hoạt động tích cực.

Tháng 02-1940, đồng chí Lê Đoàn Chu (tức Lê Mới, Nam Cao) - Bí thư Tỉnh ủy đến làm việc trực tiếp với các đồng chí Châu ủy Hà Quảng, quán triệt chủ trương mới của Đảng. Một số đồng chí cán bộ, đảng viên châu Hà Quảng đã nắm được tình hình, kế hoạch đối phó với sự khủng bố ác liệt của địch, từ đó tuyên truyền, vận động nhân dân gây cơ sở bí mật; đồng thời, nhanh chóng thông báo tình hình và những chủ trương mới của cấp trên đến từng địa phương.

Cuối năm 1940, phong trào cách mạng của Hòa An và Hà Quảng bị địch khủng bố gắt gao, cấp ủy địa phương đã tổ chức cho cán bộ rút vào hoạt động bí mật, một số khác gồm hơn 40 đồng chí, được cấp trên đồng ý sang biên giới (sang Trung Quốc) để tiếp tục hoạt động. Những cán bộ, đảng viên và quần chúng tích cực của Đảng chưa bị địch phát giác vẫn bám sát cơ sở, kiên trì tuyên truyền, vận động, tổ chức quần chúng đấu tranh với kẻ thù.

Tháng 9-1940, quân phát xít Nhật đánh chiếm Lạng Sơn, cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn nổ ra, sau đó là cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ. Trước những diễn biến của thế giới và trong nước, nhận thấy cơ hội giải phóng cho dân tộc ta đang đến gần, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc từ nước Nga - Xôviết về phương Đông, đến Quế Lâm (Trung Quốc) triệu tập ngay cuộc họp với các đồng chí trong Ban chỉ huy ở ngoài của Đảng ta. Người chỉ thị cho tất cả cán bộ của Đảng đang hoạt động ở nước ngoài nhanh chóng về nước, gấp rút chuẩn bị lực lượng đón thời cơ giành chính quyền. Sau thời gian khảo sát, tìm hiểu, với tầm nhìn

chiến lược của một vị Lãnh tụ thiên tài, Người đã phát hiện Cao Bằng là nơi hội đủ cả các yếu tố “thiên thời, địa lợi và nhân hòa” để xây dựng căn cứ địa cách mạng, từ đó trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng cả nước.

Tháng 10-1940, khi chính thức quyết định chọn Cao Bằng để xây dựng căn cứ địa cách mạng đầu tiên, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã nhận định: “Căn cứ địa Cao Bằng sẽ mở ra triển vọng lớn cho cách mạng nước ta. Cao Bằng có phong trào tốt từ trước, lại kề sát biên giới, lấy đó làm cơ sở liên lạc quốc tế rất thuận lợi. Nhưng từ Cao Bằng còn phải phát triển về Thái Nguyên và thông xuống nữa mới có thể tiếp xúc với toàn quốc được. Có nối phong trào được với Thái Nguyên và toàn quốc thì khi phát động đấu tranh vũ trang, lúc thuận lợi có thể tiến công, lúc khó khăn có thể giữ”¹. Tầm nhìn của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong việc chọn Cao Bằng có ý nghĩa chiến lược lớn, thấy được mối quan hệ giữa phong trào cách mạng một vùng với phong trào cách mạng cả nước, nhận thức, đoán định được hiện tại và triển vọng tương lai.

Đầu tháng 01-1941, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đang chuẩn bị mọi điều kiện để về nước, được biết lúc đó hơn 40 cán bộ, đảng viên người Cao Bằng đang hoạt động ở Tĩnh Tây, Người đã cử các đồng chí Trịnh Đông Hải (tức Vũ Anh), Dương Hoài Nam (tức Võ Nguyên Giáp) và Cao Hồng Lĩnh nắm tình hình và bắt liên lạc với số cán bộ Cao Bằng. Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã mở lớp bồi dưỡng cho lớp cán bộ này và đưa toàn bộ số cán bộ này về nước hoạt động. Người nói: “Chúng ta sẽ tổ chức một lớp huấn luyện cho các anh em, sau đó đưa anh em về nước và mở rộng phong trào Cao Bằng và

1. Đại tướng Võ Nguyên Giáp: *Những chặng đường lịch sử*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2013, tr. 37.

tổ chức đường dây liên lạc về nước”¹. Thực hiện chủ trương đó, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã dừng chân tại hai làng Nặm Quang và Ngàm Táy (Tỉnh Tây, Trung Quốc) mở lớp huấn luyện, đào tạo cấp tốc cho hơn 40 cán bộ Cao Bằng. Nội dung huấn luyện gồm: Tình hình thế giới và trong nước, nhiệm vụ cách mạng Việt Nam trong giai đoạn hiện tại, Chương trình, Điều lệ Việt Minh, cách thức tổ chức Hội cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh, các bước công tác cụ thể điều tra tuyên truyền, tổ chức huấn luyện và đấu tranh. Bồi dưỡng, giúp cán bộ nắm được tình hình nhiệm vụ cách mạng, phương pháp hoạt động, cách thức gây dựng phong trào trong giai đoạn mới. “Tại đây chúng tôi được dự một lớp huấn luyện chính trị do Bác đặt chương trình và trực tiếp chỉ đạo. Các đồng chí Phùng Chí Kiên, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp biên soạn chương trình và trực tiếp giảng dạy... Đây là lớp huấn luyện đầu tiên do Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trực tiếp tổ chức nhằm đào tạo cán bộ cho công tác thí điểm Việt Minh ở Cao Bằng”². Vào khoảng giáp Tết âm lịch, lớp huấn luyện kết thúc, Người cùng các đồng chí Lê Quảng Ba, Phùng Chí Kiên, Đặng Văn Cáp, Thế An và Hoàng Văn Lộc chuẩn bị gấp rút về nước.

Ngày 28-01-1941, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và các đồng chí Lê Quảng Ba, Phùng Chí Kiên, Thế An, Đặng Văn Cáp và Hoàng Văn Lộc vượt qua mốc 108 biên giới Việt Nam - Trung Quốc về đến Pác Bó (xã Trường Hà, Hà Quảng, Cao Bằng), nơi “bí mật” có “hàng rào quần chúng bảo vệ và có

1. Võ Nguyên Giáp: *Từ nhân dân mà ra*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1969, tr. 32.

2. Nhiều tác giả: *Bác Hồ về nước*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2006, tr. 95-96.

đường rút lui”. Đồng bào Pác Bó vinh dự và tự hào thay mặt nhân dân cả nước đón Bác trở về sau 30 năm bôn ba tìm đường cứu nước. Pác Bó, Cao Bằng đã trở thành đại bản doanh của căn cứ Việt Bắc, cái nôi đầu tiên của cách mạng Việt Nam. Từ đây, những tư tưởng chỉ đạo cách mạng của Người được đưa vào thực tế một cách nhanh chóng và linh hoạt, từng bước đưa cách mạng cả nước tới thành công.

Tại Pác Bó, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc (với bí danh Già Thu) đã sống những năm tháng khó khăn, gian khổ “cháo bẹ, rau măng” nhưng tràn đầy niềm tin và lạc quan cách mạng. Chính trong thời gian ở Cao Bằng, Người vừa trực tiếp chỉ đạo phong trào chung của cả nước, vừa dành nhiều thời gian để trực tiếp đưa ra đường lối cho phong trào cách mạng Cao Bằng. Người đã mở nhiều lớp huấn luyện cán bộ cách mạng về nội dung, cách thức tuyên truyền của Mặt trận Việt Minh, Điều lệ Việt Minh, chương trình thí điểm Việt Minh và tổ chức các đoàn thể cứu quốc tại ba châu Hà Quảng, Hòa An, Nguyên Bình. Các cán bộ sau khi được tham dự lớp huấn luyện trở về địa phương đã tích cực tuyên truyền thành lập Hội Việt Minh; từ đó, phong trào Việt Minh ngày càng lan rộng đến từng thôn, xóm, làng, bản. Những nơi đã tổ chức được từ ba đến năm hội viên thì lập tổ cứu quốc. Những hội viên cứu quốc sau khi được tuyên truyền thấm nhuần Chương trình, Điều lệ Việt Minh lại tiếp tục vận động, phát triển hội viên mới. Chỉ trong ba tháng thí điểm Việt Minh, hội viên ở ba châu Hòa An, Hà Quảng, Nguyên Bình đã lên tới 2.000 người bao gồm các dân tộc: Tày, Nùng, Kinh, Dao, Mông... và các tầng lớp: thanh niên, phụ nữ, nông dân. Phong trào Việt Minh tại các vùng thí điểm ngày càng lan rộng mạnh mẽ, các đồng chí lãnh đạo Đảng đã triệu tập hội nghị tại Gọc Mu (xã Trường Hà, Hà Quảng), để rút kinh

nghiệm công tác thí điểm Việt Minh, sau đó nhân rộng ra phạm vi cả nước. Hội nghị nhận định: Chương trình, Điều lệ Việt Minh là rõ ràng, dễ hiểu và thiết thực, có sức lôi cuốn các hội cứu quốc, phù hợp với nguyện vọng của đông đảo quần chúng nhân dân, vì vậy được mọi người hưởng ứng tham gia. Hội nghị còn nhấn mạnh: Trong hoàn cảnh lịch sử mới, việc thành lập các tổ chức cứu quốc là rất cấp thiết, cần được mở rộng.

Sự thành công của công tác thí điểm Việt Minh ở Cao Bằng có ý nghĩa quan trọng đối với phong trào cách mạng chung của cả nước, chứng tỏ chủ trương thành lập Mặt trận Việt Minh của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc là hoàn toàn đúng đắn. Mặt trận Việt Minh, dưới ngọn cờ của Đảng đã có sức lan tỏa thuyết phục, tập hợp lực lượng, đoàn kết các dân tộc đánh Pháp, đuổi Nhật, làm cho nước Việt Nam hoàn toàn độc lập, dân Việt Nam được tự do.

Trong bối cảnh tình hình thế giới và phong trào cách mạng nước ta có nhiều chuyển biến nhanh chóng, Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ tám được triệu tập từ ngày 10 đến ngày 19-5-1941 tại lán Khuổi Nặm - Pác Bó (xã Trường Hà, châu Hà Quảng, Cao Bằng), dưới sự chủ trì của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Hội nghị đã quyết định nhiều vấn đề quan trọng nhằm giương cao hơn nữa ngọn cờ giải phóng dân tộc. Hội nghị quyết định hoàn chỉnh sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược đối với cách mạng Việt Nam; đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên trên hết - là nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng. Nghị quyết của Hội nghị nêu rõ và nhấn mạnh: “Trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp

ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được”¹.

Hội nghị quyết định thành lập Mặt trận thống nhất dân tộc rộng rãi lấy tên là Hội Việt Nam độc lập đồng minh (gọi tắt là Mặt trận Việt Minh); các tổ chức quần chúng đều lấy tên là Hội cứu quốc như Thanh niên cứu quốc, Hội nhi đồng cứu quốc, Hội công nhân cứu quốc, Hội phụ nữ cứu quốc, Hội nông dân cứu quốc, Hội phụ lão cứu quốc, Học sinh cứu quốc đoàn... Mặt trận Việt Minh có nhiệm vụ đoàn kết tất cả các lực lượng yêu nước trong xã hội Việt Nam, không phân biệt giàu nghèo, nam nữ, địa vị xã hội; tích cực chuẩn bị lực lượng mọi mặt đón thời cơ khởi nghĩa.

Tháng 10-1941, tại Pác Bó, theo chỉ thị của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Tỉnh ủy Cao Bằng đã thành lập đội du kích tập trung đầu tiên gồm 12 đội viên, với nhiệm vụ bảo vệ cơ quan lãnh đạo của Đảng, bảo vệ cán bộ, làm giao thông liên lạc đặc biệt, võ trang tuyên truyền quần chúng, giúp việc huấn luyện tự vệ chiến đấu.

Để thực hiện được nhiệm vụ quan trọng do Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ tám đề ra, công tác xây dựng Đảng về các mặt tư tưởng, chính trị và tổ chức ở Cao Bằng được đặt lên hàng đầu, có tầm quan trọng đặc biệt. Bởi vì Cao Bằng vừa trải qua những đợt khủng bố ác liệt trong những năm 1939-1940; Đảng bộ Cao Bằng bị tổn thất khá nặng, nhiều đồng chí lãnh đạo chủ chốt bị bắt, nhiều cơ sở đảng bị vỡ, nhiều đảng viên hoang mang, dao động, không dám hoạt động, hoặc hoạt động hạn chế, cầm chừng... Cuối năm 1941,

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t. 7, tr. 113.

Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chỉ đạo thành lập Ban chấn chỉnh Đảng. Ban chấn chỉnh Đảng đã đến các cơ sở, nắm tình hình đảng viên. Những đảng viên vẫn bền bỉ, tích cực hoạt động thì tiếp tục sinh hoạt đảng, những người hoang mang, dao động, lơ là thì coi như không đủ tư cách tham gia sinh hoạt đảng. Tuy vậy, những đối tượng này vẫn được tuyên truyền, giáo dục và đưa vào các đoàn thể cứu quốc; qua thử thách, nếu tiến bộ, đủ phẩm chất, tư cách đảng viên sẽ được kết nạp lại. Sau đợt chấn chỉnh Đảng, nhất là về tư tưởng chính trị, đã làm cho tổ chức đảng phát triển cả về số lượng và chất lượng, nâng cao thêm tính tiên phong gương mẫu, trở thành hạt nhân đủ sức lãnh đạo phong trào cách mạng phát triển.

Cuối năm 1941, trên cơ sở phong trào Việt Minh đã phát triển mạnh mẽ, Trung ương Đảng và Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã chỉ định Ban Tỉnh ủy lâm thời Cao Bằng do đồng chí Lê Tông làm bí thư. Đầu tháng 5-1942, tại căn cứ Lam Sơn (Hồng Việt, Hòa An), Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ I được triệu tập. Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá việc lãnh đạo phong trào cách mạng của Đảng bộ và bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh chính thức gồm 9 đồng chí, đồng chí Hoàng Đức Thạc (tức Lã) được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy.

Cùng với việc tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng và đợt chấn chỉnh Đảng, đội ngũ đảng viên được học tập, bồi dưỡng về đường lối cách mạng, về tổ chức, vai trò lãnh đạo cách mạng của Đảng. Tư cách đảng viên được nâng lên rõ rệt, đảng viên tích cực hoạt động hơn... Đảng bộ tỉnh Cao Bằng đã lớn mạnh thêm cả về tư tưởng và tổ chức. Từ đó, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng không ngừng được củng cố, phát triển, làm tốt công tác vận động, tuyên truyền, đáp ứng nhiệm vụ của cách mạng. Đảng bộ và nhân dân các dân tộc

tỉnh Cao Bằng vinh dự được chọn làm thí điểm Mặt trận Việt Minh, chứng kiến Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ tám diễn ra tại đây; đồng thời, được tiếp xúc, làm việc với nhiều cán bộ Trung ương như các đồng chí Vũ Anh, Phùng Chí Kiên, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, Lê Thiết Hùng, Cao Hồng Lĩnh... đã tận tâm giúp Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Cao Bằng thực hiện nhiệm vụ chiến lược do Trung ương Đảng và đồng chí Nguyễn Ái Quốc đề ra. Được sự chỉ đạo kịp thời của Trung ương, đội ngũ cán bộ địa phương trong tỉnh đã hăng hái, tích cực hoạt động, gây dựng phong trào, phát triển các tổ chức cơ sở ngày càng lớn mạnh. Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã cùng các đồng chí Trung ương Đảng dành nhiều thời gian, tâm sức cho Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, mở nhiều lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ, tổ chức đợt chấn chỉnh Đảng nhằm nâng cao chất lượng đảng viên.

Đầu năm 1942, thực hiện chỉ thị của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, đồng chí Võ Nguyên Giáp cùng các đồng chí cán bộ dân vận Tỉnh ủy vào châu Nguyên Bình tuyên truyền, vận động đồng bào Mông, Dao, tổ chức các lớp huấn luyện cho các hội viên người dân tộc. Được tuyên truyền, giải thích cặn kẽ nên đồng bào đã thấy rõ: bọn phát xít Nhật - Pháp và bè lũ tay sai là nguyên nhân của mọi thống khổ, nghèo nàn, lạc hậu của nhân dân và hiểu được tinh thần đoàn kết chiến đấu chống ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc của dân tộc Việt Nam và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng. Qua huấn luyện, các hội viên đã nhận thức được Chương trình, Điều lệ, chủ trương, chính sách của Mặt trận Việt Minh, tôn chỉ, mục đích của các Hội cứu quốc làm cho phong trào cách mạng ngày càng phát triển sâu rộng hơn.

Sau các lớp huấn luyện ở Nguyên Bình, Lãnh tụ Nguyễn

Ái Quốc và các đồng chí cán bộ Trung ương tiếp tục tổ chức các lớp huấn luyện tại châu Hòa An; Cốc Coóc, xã Chí Thảo và xã Quốc Phong (châu Quảng Uyên); Cốc Khoác, Bản Khun (nay thuộc thị trấn Hùng Quốc, huyện Trà Lĩnh). Chỉ tính từ tháng 6-1941 đến tháng 4-1942, các địa phương trong tỉnh đã đào tạo, bồi dưỡng được hơn 300 cán bộ Việt Minh. Đây là những cán bộ nòng cốt tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Mặt trận Việt Minh tới các châu trong tỉnh; từ đó, phong trào không chỉ được củng cố, phát triển ở vùng thấp mà đã lan rộng lên vùng cao vào các dân tộc Mông, Dao ở Lũng Luông, châu Nguyên Bình (nay thuộc xã Công Trường, huyện Hòa An); Thang Tà, Tấp Ná, châu Nguyên Bình (nay thuộc xã Thanh Long, huyện Thông Nông), rồi lan sang vùng đồng bào Mông ở bắc Chợ Rã (nay thuộc huyện Ba Bể và huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn). Cuối năm 1942, phong trào Việt Minh phát triển mạnh ở các địa phương thuộc các châu Quảng Uyên, Trùng Khánh, Hạ Lang và Ngân Sơn (nay thuộc tỉnh Bắc Kạn).

Giai đoạn 1941 - 1945, bên cạnh công tác tuyên truyền miệng, việc sử dụng báo chí để tuyên truyền được xác định là một vấn đề vô cùng quan trọng. Do vậy, năm 1941, khi về nước lãnh đạo cách mạng, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã sáng lập ra tờ Báo *Việt Nam Độc lập* in tại Pác Bó. Người nói: “Năm 1941, bí mật về nước. Theo lời dạy của Lenin là: Tờ báo là công cụ tuyên truyền, cổ động, tổ chức và lãnh đạo. Cho nên mình cố gắng ra một tờ báo ngay...”¹. Báo *Việt Nam Độc lập* ra số đầu tiên ngày 01-8-1941, mang số 101 với ý nghĩa kế tục lịch sử của những tờ báo cách mạng từ trước. Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trực tiếp chỉ đạo mọi hoạt động của Báo *Việt Nam Độc*

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 12, tr. 170.

lập từ tháng 8-1941 đến tháng 8-1942, khi đi công tác nước ngoài, Người giao đồng chí Phạm Văn Đồng phụ trách.

Thời kỳ đầu, Báo *Việt Nam Độc lập* (từ số 101 - 129) là tờ báo của Tỉnh bộ Việt Minh Cao Bằng. Địa bàn hoạt động cách mạng mở rộng, Báo *Việt Nam Độc lập* trở thành cơ quan liên Tỉnh bộ Việt Minh Cao Bằng - Bắc Kạn (từ số 130 - 186). Khi phong trào cách mạng nổi lên ba tỉnh Cao Bằng - Bắc Kạn - Lạng Sơn, Báo *Việt Nam Độc lập* trở thành cơ quan liên Tỉnh bộ Việt Minh ba tỉnh. Khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Báo *Việt Nam Độc lập* tiếp tục được xuất bản của các tỉnh Cao Bằng - Bắc Kạn - Lạng Sơn rồi sau đó là Cao Bằng.

Báo *Việt Nam Độc lập*, lúc đầu chỉ in số lượng mỗi số 400 bản, về sau do phong trào cách mạng phát triển mạnh, Báo tăng lên 700 bản nhưng vẫn không đáp ứng được nhu cầu của quần chúng. Quần chúng biết quý trọng tờ báo, vì đã thiết thực giúp họ trong đấu tranh cách mạng, nên rất nhiều người học thuộc những bài mà họ thích. Sau này, họ mới biết những bài đó là của Bác Hồ viết, quần chúng nhân dân vô cùng sung sướng và càng yêu quý tờ báo.

Trong bài xã luận của Báo *Việt Nam Độc lập* số ra ngày 09-8-1941, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chỉ rõ: “Tây cốt làm cho dân ta ngu, làm cho dân ta hèn. Ngu thì phải hèn. Ta ngu hèn thì nó dễ trị, dễ ăn hiếp, dễ bóc lột”. Và nhiệm vụ của Báo *Việt Nam Độc lập*: cốt làm cho nhân dân ta hết ngu hèn, biết các việc, biết đoàn kết, đặng đánh Tây, đánh Nhật làm cho Việt Nam độc lập, bình đẳng, tự do¹. Trang nhất số 103 (số 3) ra ngày 21-8-1941, đăng 4 câu thơ giới thiệu tôn chỉ, mục đích của tờ báo:

1. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 3, tr. 661.

““Việt Nam độc lập” thổi kèn loa.
Kêu gọi dân ta trẻ lẫn già
Đoàn kết vững bền như khối sắt
Để cùng nhau cứu nước Nam ta!”¹.

Nội dung của Báo rất phong phú về thể bài, tin bài súc tích, ngắn gọn, có thơ ca, có tranh vui, tranh đả kích kẻ thù sâu sắc và văn phong dễ thuộc, dễ nhớ, có sức truyền cảm và thuyết phục mọi người.

Năm 1942, Báo *Việt Nam Độc lập* chuyển về vùng núi Lam Sơn (thuộc châu Hòa An) nhưng ở bất cứ nơi đâu, tờ báo cũng được xuất bản đều kỳ, có tác dụng thiết thực trong việc tuyên truyền, giáo dục, động viên quần chúng hăng hái tham gia cách mạng. Báo *Việt Nam Độc lập* phản ánh đậm nét phong trào hoạt động cách mạng của vùng căn cứ địa những năm 1942 - 1945. Qua tờ báo, người đọc thấy rõ những chủ trương, đường lối của Đảng được trình bày một cách cụ thể sinh động, dễ hiểu, sâu sắc.

Ngoài việc biên tập, in ấn tờ Báo *Việt Nam Độc lập*, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc còn biên soạn thêm các quyển sách khác như *Lịch sử nước ta*, *Con đường giải phóng*, *Địa dư Bắc Kỳ*, *Địa dư Cao Bằng...* và một số tài liệu về kinh nghiệm đánh du kích nhằm tuyên truyền, giáo dục các hội viên của các tổ chức cứu quốc và quần chúng nhân dân về tinh thần yêu nước, truyền thống chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta. Để Chương trình, Điều lệ Việt Minh dễ dàng thấm sâu vào quần chúng, đầu năm 1942, Chương trình, Điều lệ Việt Minh đã được biên soạn dưới dạng văn vần, dài 120 câu, gọi là *Việt Minh ngũ tự kinh*. Tháng 5-1942, Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 3, tr. 237.

Bằng lần thứ nhất đã quyết định lấy tác phẩm *Việt Minh ngữ tự kinh* làm tài liệu tuyên truyền chính trong quần chúng và các lớp học văn hóa. Sau đó, *Việt Minh ngữ tự kinh* được dịch ra các thứ tiếng dân tộc Tày, Mông, Dao, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong quần chúng nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Ngay từ khi mới về nước, ở Pác Bó, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã tranh thủ thời gian, mọi lúc, mọi nơi có thể, ngay cả với chiếc “bàn đá chông chênh” bên suối Lênin, Người vẫn dịch cuốn *Lịch sử Đảng Cộng sản (b) Liên Xô* ra tiếng Việt để phục vụ tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cách mạng.

Khi chuyển về căn cứ Lam Sơn, Bác dịch xong cuốn *Lịch sử Đảng Cộng sản (b) Liên Xô*. Mọi người ai nấy đều rất phấn khởi, vui mừng, vì Bác đã hoàn thành xong một công việc có ảnh hưởng trực tiếp đến sự nghiệp cách mạng nước ta. Bác luôn nhắc nhở cán bộ phải kiên trì, bền gan chiến đấu, tránh tư tưởng nóng vội, phải tin tưởng tuyệt đối vào thắng lợi của cách mạng, không hoang mang, dao động trước sự khủng bố của kẻ thù.

Nhằm nâng cao trình độ cán bộ, đáp ứng yêu cầu mới của phong trào cách mạng đang phát triển, trong tháng 5 và tháng 6-1942, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã mở hai lớp huấn luyện cho Ban Tỉnh ủy Cao Bằng và các cán bộ chủ chốt các châu tại hang Bó Tháy (xã Hồng Việt, châu Hòa An) và hang Kéo Quảng¹ (xã Minh Tâm, châu Nguyên Bình), thời gian mỗi lớp khoảng 1 tuần với nội dung: về Điều lệ Đảng, Nghị quyết của Trung ương và *Lịch sử Đảng Cộng sản (b) Liên*

1. Hang Kéo Quảng lúc bấy giờ thuộc Tổng Ngần, xã Gia Bằng, nay là xã Minh Tâm, huyện Nguyên Bình, còn gọi là hang Lênin (TG.).

Xô¹. Cũng trong tháng 6, ở một địa điểm gần Lũng Lừa, vào những buổi tối, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tiếp tục hướng dẫn cho các đồng chí Vũ Anh, Đặng Văn Cáp, Hoàng Văn Lộc, Vân Trình, Bình Dương (tức Khoa), Hồng My (tức Trương Nam Hiến), Xích Thắng (tức Dương Mạc Thạch) học tập *Lịch sử Đảng Cộng sản (b) Liên Xô*. Do đó, các cấp bộ Đảng, cán bộ và đảng viên không những được nâng cao năng lực lãnh đạo và niềm tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo sáng suốt của Trung ương, tiên đồ cách mạng nước ta, mà còn nhận thức sâu sắc hơn vai trò, trách nhiệm của mình trong phong trào cách mạng địa phương, tích cực tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia ủng hộ, giúp đỡ cách mạng.

Tháng 8-1942, Tỉnh ủy Cao Bằng chỉ đạo tổ chức cuộc triển lãm lưu động tại các châu Hòa An, Hà Quảng, Nguyên Bình. Cuộc triển lãm đã đi qua các làng bản: Thác Tháy, Lũng Don, Phja Đại, Bản Giàng, Nà Vắc, Khuổi Nặm, Lũng Pia, Lũng Sóng, Tôm Poóng (nay thuộc huyện Hà Quảng), Ca Rài (nay thuộc xã Đức Xuân, huyện Hòa An); hầu hết các bản làng thuộc xã Lương Can (nay thuộc huyện Thông Nông); các xóm Lũng Mò, Bó Coóc, Lũng Phầy, Lũng Hoàng, Khuổi Liêng, Phở Lài, Đông Đăm, Khai Tà, Rổng Mìn, Khuổi Giảo, Thín Tảng (nay thuộc huyện Hòa An); Pác Nát, Phiên Đin, Gia Khái, Rổng Phán, Lũng Dong, Lũng Vài, Lũng Lừa, Thảm Thù (nay thuộc huyện Nguyên Bình) nhằm

1. Học viên hầu hết là cán bộ lãnh đạo của Tỉnh ủy Cao Bằng, như: Hoàng Đức Thạc (tức Lã), Hoàng Sâm, Lê Quảng Ba, Bình Dương, Quảng Hưng, Lý Công (tức Nông Văn Quang), Xích Thắng (tức Dương Mạc Thạch) và Bằng Giang. Để giữ bí mật, lớp học được tiến hành về ban đêm, không có đèn, sách vở.

vạch trần tội ác của bọn phát xít Nhật - Pháp và bọn tay sai đối với nhân dân ta. Cuộc triển lãm đã thu hút đông đảo quần chúng tham dự. Đó là dịp tuyên truyền khơi dậy lòng yêu nước, ý chí căm thù giặc của đồng bào các dân tộc; động viên tinh thần hăng hái tham gia cách mạng của quần chúng. Do đó, quần chúng gia nhập vào các đoàn thể cứu quốc ngày càng đông, nhiều địa phương đã xuất hiện các xã “Việt Minh hoàn toàn”. Đã xuất hiện những “Lũng Việt Minh hoàn toàn” như: Lũng Lừa, Lũng Luông, Thang Tà thuộc châu Nguyên Bình (nay thuộc xã Trương Lương và Công Trừng, huyện Hòa An); Tỉnh Giảo, Kéo Cam, Lũng Phây (thuộc châu Hòa An); Lũng Hoài, Sỉ Hai, Kéo Yên, Thượng Thôn, Hạ Thôn (thuộc châu Hà Quảng).

Trên cơ sở phong trào Việt Minh phát triển vững chắc ở nhiều địa phương, Tỉnh ủy Cao Bằng đã quyết định triệu tập Đại hội đại biểu Việt Minh toàn tỉnh lần thứ nhất từ ngày 22 đến ngày 23-11-1942, tại thành nhà Mạc, vùng núi Lam Sơn (châu Hòa An). Đại hội đã kiểm điểm phong trào Việt Minh trong gần hai năm 1941-1942 và đề ra những nhiệm vụ cụ thể mới nhằm phát triển phong trào Việt Minh sang các tỉnh Bắc Kạn, Lạng Sơn, Hà Giang và Tuyên Quang. Sau khi đánh giá tình hình phong trào cách mạng từ khi Mặt trận Việt Minh được thành lập (tháng 5-1941), Đại hội đã chỉ rõ: “Tuy dân chúng khá giác ngộ, địa thế khá tốt, nhưng công việc phát triển còn chậm là vì: cán bộ còn mỏng, ít kinh nghiệm; trình độ văn hóa của hội viên còn kém; đất rộng, dân thưa, nhiều dân tộc, nhiều thứ tiếng, cho nên việc tuyên truyền khó khăn... Cao Bằng xưa nay vốn có tiếng cách mệnh, nhưng công việc còn lộn xộn, không được phát triển. Từ tháng 6-1941 thành lập Ban lâm thời Việt Minh thì: Về tuyên

truyền: Đã in được 8 thứ sách cộng là 2.050 quyển, xuất bản được 1 tờ báo mỗi tháng 3 kỳ, mỗi kỳ trên 400 số và tổ chức được 1 đội triển lãm kể tội ác của Nhật... Về huấn luyện: Đã lập được hơn 50 ban huấn luyện, cộng gần 300 người. Phải huấn luyện cho tất cả cán bộ, nhất là những người ở trong các ban chấp hành từ xã đến tỉnh. Phải huấn luyện hội viên cho họ hiểu phận sự đối với hội, với đoàn thể (lấy quyển Ngũ tự kinh mà huấn luyện). Vấn đề Báo *Việt Nam Độc lập*: Báo là cơ quan tuyên truyền và huấn luyện cho hội viên và cán bộ. Vậy chúng ta phải hết sức giúp đỡ Báo. Thường gửi tin tức và gửi bài vở cho nhà báo, nhất là những đồng chí ở trong các ban chấp hành. Có vấn đề gì khó khăn không hiểu thì viết thư hỏi nhà báo ngay. Cán bộ và hội viên phải hết sức lợi dụng tờ báo, nghiên cứu và học tập về đường lối công tác và lý luận cách mạng ở trong báo. Những người đã tuyên truyền mà có thể tin cậy được nên đưa báo chí cho họ xem”¹.

Đại hội được tổ chức đạt kết quả tốt và được bảo vệ an toàn bởi hàng rào quần chúng cách mạng. Đại hội đã bầu ra Ban Việt Minh tỉnh, đồng chí Hoàng Đức Thạc (tức Lã) được bầu làm Chủ nhiệm Việt Minh.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Việt Minh toàn tỉnh, các châu Hòa An, Hà Quảng, Nguyên Bình liên tiếp mở nhiều lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ Việt Minh cho các cơ sở, có đại biểu các châu Quảng Uyên, Trùng Khánh, Trà Lĩnh, Phục Hòa, Thạch An đến dự. Do đó, phong trào Việt Minh từ cuối năm 1942 đầu năm 1943 đã phát triển khắp các châu trong toàn tỉnh. Phong trào Việt Minh phát triển đến đâu thì phong trào xóa nạn mù chữ, nâng cao trình độ văn hóa cũng

1. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 39, ml 01, đvbq 124.

được đẩy mạnh đến đây. Thực hiện theo lời dạy của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc: “Người biết chữ dạy người không biết, người biết nhiều dạy người biết ít”¹. Chỉ trong thời gian ngắn, phong trào học tập văn hóa trở nên sôi nổi, rộng khắp. Các lớp học văn hóa được mở khắp nơi, cả vùng thấp lẫn vùng cao. Lớp học tổ chức nhiều buổi vừa học văn hóa, vừa học thơ ca cách mạng gắn với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Mặt trận Việt Minh, điều lệ của các hội cứu quốc. Có thể nói từ sau Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ tám, phong trào Việt Minh ở Cao Bằng đã phát triển rộng khắp, mạnh mẽ, vững chắc; phong trào luyện tập quân sự cũng sôi nổi ở khắp các châu trong tỉnh.

Đầu năm 1943, Tổng bộ Việt Minh thành lập một đoàn cán bộ đi kiểm tra cơ sở với tên gọi là “Đoàn thượng cấp tuần thị”. Đoàn đã phối hợp với các đại biểu của Ban chấp hành thanh niên, nông dân, phụ nữ cứu quốc tỉnh tiến hành kiểm tra phong trào cách mạng ở ba châu: Hòa An, Hà Quảng, Nguyên Bình, vừa để biểu dương tinh thần hăng hái tham gia Mặt trận Việt Minh của quần chúng, vừa tuyên truyền, giải thích rõ thêm về những chủ trương, chính sách của Đảng, Mặt trận Việt Minh, tình hình nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn trước mắt; đồng thời, kêu gọi nhân dân các dân tộc trong tỉnh đứng lên đấu tranh đánh đổ ách thống trị của bọn đế quốc và tay sai, giành độc lập cho dân tộc. Trong bối cảnh đó, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng quyết định tập trung sức lực để thực hiện chủ trương chiến lược “Nam tiến, Đông tiến, Tây tiến” của Trung ương Đảng và Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đề ra, nhằm chấp nối phong trào cách mạng với toàn quốc. Đầu năm 1942, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chỉ

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 10, tr. 368.

thị cho Tỉnh ủy Cao Bằng mở rộng căn cứ địa nổi Cao Bằng với Bắc Sơn - Vũ Nhai, xây dựng thành một hành lang chính trị vững chắc, từ miền núi xuống miền xuôi để giữ mối liên lạc với Trung ương trong mọi tình huống. Đồng chí Võ Nguyên Giáp đang hoạt động ở Nguyên Bình, nhận được chủ trương mới: “Sau một thời gian ở Nguyên Bình, tôi được chỉ thị cùng anh Thiết Hùng chuyển xuống phía nam gây phong trào tại tổng Kim Mã, một nơi chưa có tổ chức Việt Minh. Bác và Liên tỉnh ủy muốn tổ chức cơ sở ở vùng này làm chỗ đứng chân, phát triển phong trào về dưới xuôi, mở đường Nam tiến”¹. Và trước khi Bác đi nước ngoài công tác, “Theo chỉ thị của Bác và quyết định của Liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng, công tác Nam tiến được đặt ra một cách rất khẩn trương”. “Cụ giao nhiệm vụ cho Hoàng Văn Hoan mở đường Đông tiến từ Đông Khê về Lạng Sơn, Đình Cả, Phạm Văn Đồng mở đường Tây tiến sang Hà Giang, Võ Nguyên Giáp cùng với Lê Thiết Hùng mở đường Nam tiến, từ Nguyên Bình qua Ngân Sơn, Chợ Rã đánh thông với căn cứ địa Bắc Sơn - Vũ Nhai và phát triển xuống Thái Nguyên”². Vấn đề liên lạc giữa Cao Bằng với các tỉnh miền xuôi trở nên đặc biệt quan trọng. “Bác thường nói: “Việc liên lạc là một việc quan trọng bậc nhất trong công tác cách mệnh, vì chính nó quyết định sự thống nhất chỉ huy, sự phân phối lực lượng và do đó bảo đảm thắng lợi””³.

Sau đó, đồng chí Võ Nguyên Giáp khẩn trương tiến hành thành lập chi bộ Nam tiến gồm các đồng chí Võ Nguyên

1, 3. Đại tướng Võ Nguyên Giáp: *Những chặng đường lịch sử*, Sđd, tr. 69, 91.

2. Trần Trọng Trung: *Võ Nguyên Giáp - danh tướng thời đại Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2015, tr. 83-84.

Giáp, Nông Văn Quang, Nông Văn Lạc, Lê Thiết Hùng; đồng chí Nông Văn Quang làm thư ký (Bí thư) để chỉ đạo mọi công tác. Đồng chí Chu Văn Tấn ở căn cứ Bắc Sơn - Vũ Nhai lên. Một kế hoạch được thống nhất giữa các đồng chí Võ Nguyên Giáp, Lê Thiết Hùng và Chu Văn Tấn nhằm đánh thông đường Cao Bằng - Thái Nguyên; đồng chí Chu Văn Tấn trở lại củng cố vùng Bắc Sơn - Vũ Nhai rồi tổ chức một đội vũ trang tuyên truyền xuất quân mở đường Bắc tiến lên phía Cao Bằng. Các đồng chí Võ Nguyên Giáp và Lê Thiết Hùng sẽ từ Nguyên Bình (Cao Bằng) phát triển theo nhiều hướng xuống Ngân Sơn, Chợ Rã, Chợ Đồn (Bắc Kạn), đặt cơ sở bước đầu cho chủ trương nối liền miền núi với miền xuôi. Hợp điểm giữa đội Nam tiến của Võ Nguyên Giáp với đội Bắc tiến của Chu Văn Tấn trên trục đường Chợ Đồn - Chợ Chu (Thái Nguyên).

Tên gọi là Nam tiến song lực lượng bao gồm cả các hướng khác, nhưng trung tâm và quan trọng nhất là hướng Nam tiến. Hướng Nam tiến có nhiệm vụ chỉ huy các đội mở con đường từ Cao Bằng qua Ngân Sơn, Chợ Rã (Bắc Kạn) nối liền với Chợ Đồn - Chợ Chu (Thái Nguyên). Hướng Đông tiến đi về phía Đông qua châu Thạch An xuống Lạng Sơn; hướng Tây tiến do đồng chí Phạm Văn Đồng phụ trách, có nhiệm vụ vượt qua Bảo Lạc (nay là Bảo Lạc và Bảo Lâm) sang Hà Giang, Tuyên Quang. Trong quá trình Nam tiến hình thành đội Bắc tiến từ Bắc Sơn - Vũ Nhai mở đường lên Cao Bằng. Khi giao nhiệm vụ cho các đội xung phong Nam tiến, đồng chí Võ Nguyên Giáp nhấn mạnh: Nam tiến là một yêu cầu chiến lược, là một chủ trương có tầm quan trọng đặc biệt. Với nhiệm vụ quan trọng đó, để phong trào xung phong Nam tiến bảo đảm thắng lợi, các đồng chí Võ Nguyên Giáp và Lê Thiết Hùng vừa chỉ đạo các đội xung phong Nam tiến, vừa tranh thủ tuyên truyền mở những lớp huấn luyện cấp tốc cho các

đội viên về phương hướng, nhiệm vụ mở đường Nam tiến. Hai đồng chí đặc biệt chú ý phổ biến kinh nghiệm đã tích lũy trong thời gian ở Hòa An và Nguyên Bình...

Trong quá trình kiểm tra tiến triển con đường Nam tiến, các đồng chí Võ Nguyên Giáp, Lê Thiết Hùng thường chọn nơi dừng lại ở những thôn, bản mà công tác phát triển đội viên gặp khó khăn, giúp các đội tuyên truyền, tìm ra nguyên nhân và cách khắc phục. Qua thực tế, các đội đã vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo trong nhiều tình huống cụ thể mà các lớp huấn luyện không thể nêu lên hết được. Phương thức hoạt động của các hướng là các tổ xung phong phát triển đi trước, hoạt động theo lối vũ trang tuyên truyền, bắt mối, điều tra, tuyên truyền gây cơ sở. Các tổ xung phong củng cố đến tiếp sau, chọn cốt cán trong quần chúng, mở lớp huấn luyện ngắn ngày rồi đưa vào cán bộ địa phương mới được đào tạo mà phát triển phong trào.

Từ Nguyên Bình, hai đồng chí Võ Nguyên Giáp và Lê Thiết Hùng cùng một tổ Nam tiến qua Ngân Sơn, đoàn thường phải men theo các triền núi đá hoặc ven rừng, có lúc phải đi vào buổi tối mới bảo đảm an toàn, nhưng cả đoàn như quên hết mọi nỗi vất vả, mệt nhọc, mong sao được gặp đoàn của đồng chí Chu Văn Tấn từ Bắc Sơn đi lên. Cùng thời gian đó, đội Bắc tiến do đồng chí Chu Văn Tấn chỉ huy cử một tổ tiến lên, củng cố, phát triển phong trào quần chúng ở Na Rì (Bắc Kạn), sau đó gây cơ sở ở Bạch Thông; một tổ khác đi về Định Hóa rồi phát triển lên Chợ Đồn và dừng chân ở xã Nghĩa Tá. Gần một năm lặn lội, vượt núi, gian khổ, không kể hiểm nguy, các đội đã đến được thôn Bằng, xã Nghĩa Tá (Chợ Đồn). Sau đó vượt làng Cóc - Đèo So đến điểm hẹn gặp đồng chí Chu Văn Tấn, các đội Nam tiến khác cũng lần lượt về báo cáo thắng lợi là chặng đường đã được đánh

thông. Sau nhiều tháng ngày vất vả, đội Nam tiến do đồng chí Võ Nguyên Giáp chỉ huy đã gặp đội Bắc tiến của đồng chí Chu Văn Tấn. Con đường liên lạc giữa hai khu căn cứ: “Trục đường “mẹ” Cao Bằng - Bắc Sơn cuối cùng đã được nối liền... Đội Xung phong Nam tiến từ phía bắc xuống, Đội Xung phong Bắc tiến từ phía nam lên, gặp nhau mừng vui khôn xiết”¹. Để ghi nhớ sự kiện này, hai đồng chí đã nhất trí đổi tên xã Nghĩa Tá thành xã Thắng Lợi. Các hướng khác cũng lần lượt đến được các địa phương, tập kết đúng vị trí đề ra lúc xuất phát. Như vậy, sau gần một năm hoạt động, với 19 đội xung phong Nam tiến, con đường Nam tiến trên địa bàn Việt Bắc mà Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc vạch ra, từ Cao Bằng đã nối liền với khu căn cứ Bắc Sơn - Vũ Nhai. “Sự hình thành hai khu căn cứ có những con đường quần chúng cách mạng nối liền nhau đã mở ra triển vọng lớn, tạo điều kiện cho việc ra đời khu giải phóng sau này”². Sau đó, từ cơ sở cách mạng ở Chợ Chu (Thái Nguyên) đã thiết lập được đường dây liên lạc với Trung ương Đảng ở miền xuôi. Phong trào cách mạng ở Việt Bắc được gắn liền với phong trào cả nước. Cuối năm 1943, các đội xung phong Nam tiến sau khi hoàn thành nhiệm vụ đều trở về Tam Kim - Hoa Thám (Nguyên Bình). Tổng bộ Việt Minh và Liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng tổ chức lễ tổng kết, liên hoan mừng thắng lợi và tặng các đội Nam tiến lá cờ “Xung phong thắng lợi”. Tại lễ tổng kết, đồng chí Võ Nguyên Giáp, người tổ chức và phụ trách Ban xung phong Nam tiến đã đánh giá: “Con đường Nam tiến mở ra theo chỉ

1. Trần Trọng Trung: *Võ Nguyên Giáp - danh tướng thời đại Hồ Chí Minh*, Sđd, tr. 89.

2. Nông Văn Quang: *Con đường Nam tiến*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 1995, tr. 55.

thị của Bác và dưới sự chỉ đạo của Ban xung phong Nam tiến đã thành công xuất sắc, nối Cao Bằng và Thái Nguyên, Tuyên Quang. Các đội xung phong Nam tiến đã góp phần xứng đáng vào thành công đó”¹.

Để làm tốt công tác này, yêu cầu công tác tuyên truyền, vận động phải đi trước một bước. Các trạm liên lạc đã được bố trí là cơ sở tuyên truyền, giác ngộ quần chúng giúp đồng bào hiểu được chủ trương trên để bà con tự nguyện giúp đỡ, bảo vệ cán bộ và sẵn sàng theo Đảng làm cách mạng. Đến tháng 11-1943, chủ trương Nam tiến đã được thực hiện hiệu quả. Cùng với việc thực hiện chủ trương Nam tiến, Đông tiến, Tây tiến, tỉnh quyết định tuyên truyền, vận động hình thành các tổ chức Việt Minh ở vùng đồng bào Mông, Dao. Thành lập Khu Thiện Thuật (tháng 9-1943) do đồng chí Kim Dao (Giàng Văn Pao) dân tộc Mông làm Chủ nhiệm, là căn cứ cách mạng của các dân tộc vùng cao, gồm các dân tộc Mông, Dao ở các châu Hòa An, Hà Quảng, Nguyên Bình. Tháng 11-1943, Khu Quang Trung được thành lập, do đồng chí Lý Văn Thượng dân tộc Dao làm Chủ nhiệm Việt Minh. Cả hai khu đều xúc tiến thành lập chi bộ Đảng để lãnh đạo phong trào cách mạng ở vùng dân tộc. Từ đây, công tác tuyên truyền lan xuống Ngân Sơn, Chợ Rã (Bắc Kạn).

Trước sự phát triển của phong trào cách mạng, đầu năm 1944, ba tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn đã triệu tập một cuộc hội nghị tại thành Nhà Mạc ở căn cứ Lam Sơn (thuộc châu Hòa An, tỉnh Cao Bằng) để rút kinh nghiệm và đánh giá kết quả của phong trào Việt Minh. Hội nghị nhất trí nhận định: phong trào Việt Minh ở ba tỉnh đều phát triển nhanh chóng và vững chắc, căn cứ địa Cao - Bắc - Lạng đang

1. Nông Văn Quang: *Con đường Nam tiến*, *Sđd*, tr. 56.

được hình thành đòi hỏi phải tăng cường và thống nhất sự lãnh đạo của Đảng. Do đó, Hội nghị nhận thấy cần thiết và nhất trí cử ra Ban liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng. Đồng chí Hoàng Đức Thạc (tức Lã) được bầu làm Bí thư Liên Tỉnh ủy. Sau khi Liên Tỉnh ủy được thành lập, Báo *Việt Nam Độc lập* trở thành tờ báo của ba tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn.

Cuối năm 1943, phong trào Việt Minh phát triển rầm rộ, lực lượng chính trị hình thành, đã tạo tiền đề xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng. Năm 1944, nhiều châu trong tỉnh đã xuất hiện các đội vũ trang thoát ly tập trung. Lãnh tụ Hồ Chí Minh chỉ đạo: “Lực lượng vũ trang của ta hiện nay đã ít lại phân tán quá. Bây giờ nên tập hợp những cán bộ, chiến sĩ anh dũng nhất, những vũ khí tốt nhất, tổ chức thành một đội vũ trang tập trung để hoạt động... Tác chiến nhằm gây được ảnh hưởng tốt về chính trị, do đó mà mở rộng cơ sở, phát triển lực lượng vũ trang. Chúng ta sẽ lập đội quân giải phóng”¹. Người trực tiếp giao đồng chí Võ Nguyên Giáp nhiệm vụ “lập đội quân giải phóng”.

Thực hiện chỉ thị và theo những chỉ dẫn của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, đồng chí Võ Nguyên Giáp và đồng chí Lê Quảng Ba cùng Liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng họp bàn, tích cực khẩn trương chuẩn bị việc chọn người và tập trung vũ khí, thống nhất kế hoạch tổ chức cụ thể. Về tên gọi của Đội, dự kiến lấy tên là Đội Việt Nam Giải phóng quân. Sau khi nghe báo cáo các vấn đề dự kiến, về cơ bản Người nhất trí; riêng về tên gọi Đội Việt Nam Giải phóng quân, Người chỉ thị thêm vào hai chữ “tuyên truyền” để mọi người ghi nhớ nhiệm vụ chính trị lúc này còn trọng hơn quân sự. “Bác yêu cầu

1. Đại tướng Võ Nguyên Giáp: *Những chặng đường lịch sử*, Sđd, tr. 141.

thành lập nhanh, khi thành lập phải có những lời thề danh dự. Thành lập xong ra quân hành động có tính chất quần chúng. Trận đầu mặc dù đội quân mới thành lập còn non yếu nhưng phải chiến thắng. Điều đó sẽ ảnh hưởng tốt cho công tác tuyên truyền và tác động trong quần chúng”¹.

Giữa tháng 12-1944, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc gửi một bức thư cho đồng chí Võ Nguyên Giáp. Đó chính là chỉ thị về việc thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân, do tự tay Người viết.

“... Tên ĐỘI VIỆT NAM TUYÊN TRUYỀN GIẢI PHÓNG QUÂN nghĩa là chính trị trọng hơn quân sự. Nó là đội tuyên truyền... theo chỉ thị mới của Đoàn thể, sẽ chọn lọc trong hàng ngũ những du kích Cao - Bắc - Lạng số cán bộ và đội viên kiên quyết, hăng hái nhất và sẽ tập trung một phần lớn vũ khí để lập ra đội chủ lực...”

Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân là đội quân đàn anh, mong cho chóng có những đội đàn em khác.

Tuy lúc đầu quy mô của nó còn nhỏ, nhưng tiên đồ của nó rất vẻ vang. Nó là khởi điểm của giải phóng quân, nó có thể đi suốt từ Nam chí Bắc, khắp đất nước Việt Nam”².

Ngày 22-12-1944, tại khu rừng Trần Hưng Đạo, châu Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân, tiền thân của Quân đội Nhân dân Việt Nam anh hùng được thành lập. Đội quân chủ lực đầu tiên ra đời là bước ngoặt trọng đại của tiến trình cách mạng Việt Nam. Từ đó, các đội giải phóng quân của tỉnh và các châu, đội tự vệ địa phương liên tiếp hình thành và phát triển.

1. Vũ Anh: “Những ngày gần Bác” trong sách *Đầu nguồn (tập hồi ký)*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1975, tr. 270.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 3, tr. 539-540.

Như vậy, bước đầu Cao Bằng đã xây dựng được ba thứ quân để chuẩn bị đón thời cơ khởi nghĩa, giành chính quyền. Tình thế cách mạng đang nhanh chóng biến chuyển, phong trào của quần chúng phát triển mạnh mẽ, cũng là lúc phát xít Nhật đảo chính Pháp vào ngày 09-3-1945. Từ ngày 11 đến ngày 25-3-1945, phát xít Nhật đã đánh đổ hoàn toàn thực dân Pháp ở Cao Bằng, chúng lập ra chính quyền tay sai thân Nhật. Lúc này, nhiệm vụ của Đảng bộ và nhân dân Cao Bằng là đấu tranh cướp chính quyền từ tay phát xít Nhật. Công tác tuyên truyền trong nhân dân xác định rõ: kẻ thù chính của ta lúc này là phát xít Nhật. Gần năm tháng, sau khi Nhật hất cẳng Pháp, đến ngày 22-8-1945, chính quyền ở các châu trong tỉnh đã về tay nhân dân. Đảng bộ và nhân dân Cao Bằng đã góp phần quan trọng cùng cả nước làm nên cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mốc son chói lọi của cách mạng Việt Nam. Từ đây, nhân dân Cao Bằng được hưởng độc lập tự do, bước vào xây dựng cuộc sống mới. Nhìn lại chặng đường dài đấu tranh dưới ngọn cờ của Đảng, công tác chính trị tư tưởng đã góp phần đắc lực vào sự thành công của cách mạng trên con đường giải phóng dân tộc.

III. BAN TUYÊN HUẤN TỈNH ỦY CAO BẰNG ĐƯỢC THÀNH LẬP VÀ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1946 - 1954)

Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, mà trực tiếp là Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã góp phần làm nên trang sử vẻ vang bằng cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Đất nước được độc lập, nhân dân phấn khởi bước vào xây dựng cuộc sống mới, chính quyền cách mạng vừa thành lập còn rất non trẻ. Ở miền Bắc, hai chục vạn quân Tưởng Giới Thạch tràn vào. Chúng lấy danh nghĩa Đồng minh tước khí giới quân Nhật, nhưng thực chất là để tiêu diệt cách mạng, giúp bọn phản động âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng. Ngày 20-8-1945, gần một vạn quân Tưởng Giới Thạch do tướng Tiêu Văn cầm đầu đã vượt biên giới vào Sóc Giang (Hà Quảng), Pò Peo (Trùng Khánh), Tà Lùng (Phục Hòa), sau đó kéo vào thị xã Cao Bằng. Mặt khác, bọn phản động tay sai ở các huyện nổi lên gây cho ta rất nhiều khó khăn. Đứng trước tình thế muôn vàn thử thách đó, cùng với cả nước, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đã tập trung củng cố, giữ vững chính quyền; trong đó, nổi bật là công tác tuyên truyền, giáo dục trong nhân dân.

Nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác tuyên truyền trong sự nghiệp cách mạng, ngày 07-9-1945, Trung ương Đảng đã quyết định thành lập Bộ Tuyên truyền và các cơ quan báo chí cách mạng do đồng chí Trần Huy Liệu làm Bộ trưởng. Việc thành lập Bộ Tuyên truyền và các cơ quan báo chí cách mạng cho thấy Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngay từ đầu đã quan tâm đặc biệt đến công tác tuyên truyền, coi đó là vũ khí, là đòn bẩy quan trọng cho việc thực hiện những nhiệm vụ cách mạng cấp bách đang đặt ra.

Ngày 20-10-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện với đội viên tuyên truyền xung phong, Người căn dặn:

“1) Phải biết rõ mục đích tuyên truyền của mình và trước khi định công tác ở đâu phải đặt rõ kế hoạch.

2) Phải biết chịu kham khổ.

3) Phải biết nhấn nại. Nói với người nghe một lần người ta không hiểu thì nói đến hai lần, ba lần... Về đức tính này, phải học theo những người đi truyền giáo.

4) Chớ có lên mặt “quan cách mạng”. Chớ có tưởng đi tuyên truyền đây là đi dạy người ta chứ không cần học lại người ta; lãnh đạo người ta chứ không chịu người ta phê bình.

5) Chú ý cách phô diễn ý tưởng. Hết sức phổ thông. Cố vào sâu trong dân chúng. Lấy những thí dụ tầm thường trông thấy trước mắt mà nói. Tránh những danh từ khó hiểu. Làm sao cho được 50 người hiểu rõ còn hơn là được 500 người chỉ hiểu lơ mờ”¹.

Tại Cao Bằng, trong tình hình rất phức tạp sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Tỉnh bộ Việt Minh đã thay mặt Ủy ban nhân dân lâm thời tỉnh giao dịch với quân Tưởng Giới Thạch theo quy chế của Đồng minh. Tỉnh ủy đã đề ra những chủ trương và biện pháp cụ thể buộc quân Tưởng Giới Thạch phải tuân theo quy chế của Đồng minh và tôn trọng chính quyền của ta, đó là:

1. Thành lập bộ phận bán gạo cho quân Tưởng Giới Thạch để đổi và mua vũ khí của chúng trang bị cho lực lượng vũ trang của ta.

2. Tuyên truyền, thuyết phục giải quyết kịp thời mọi xung đột giữa quân Tưởng Giới Thạch với phía ta, phá vỡ âm mưu tổ chức phát triển của tổ chức “Nam Dương Hoa kiều Hiệp hội” do bọn Tưởng Giới Thạch nặn ra.

3. Phát triển và củng cố các tổ chức quần chúng: Nông dân, Thanh niên, Phụ nữ cứu quốc... ở các địa bàn quanh thị xã, tiến tới dùng lực lượng quần chúng gây áp lực để cô lập bọn phản động.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 4, tr. 72.

Để khắc phục tình trạng khó khăn về tài chính, bảo đảm nhu cầu chi dùng, Ủy ban nhân dân lâm thời tỉnh đã chỉ đạo vận động nhân dân thực hiện sắc lệnh của Chính phủ về xây dựng “Quỹ độc lập” và “Tuần lễ vàng”. Do được tuyên truyền, vận động, lại có tinh thần yêu nước nồng nàn, nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đã hăng hái tự nguyện tham gia quyên góp, cả những vật kỷ niệm riêng tư là trang sức quý hiếm như: nhẫn cưới, hoa tai, dây chuyền, vòng tay, vòng cổ, bộ xà tích... cho công quỹ kháng chiến kiến quốc để giảm bớt khó khăn cho Nhà nước.

Sau đó, tập trung vào đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho cuộc tổng tuyển cử đầu tiên của cả nước. Chế độ phổ thông đầu phiếu và bầu cử Quốc hội lần đầu tiên còn xa lạ, bỡ ngỡ với người dân; nên việc vận động công dân đi bỏ phiếu đông đủ thật sự là khó khăn. Nhưng với lòng nhiệt tình cách mạng và kinh nghiệm từ những năm làm công tác tuyên truyền, đội ngũ cán bộ đã làm cho các tầng lớp nhân dân thông suốt, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tin nhiệm chính quyền mới. Vì thế, ngày bầu cử Quốc hội đầu tiên 06-01-1946 đã diễn ra như ngày hội tại các địa phương ở Cao Bằng, nhân dân các dân tộc phấn khởi nô nức đi bầu cử, làm tròn bổn phận công dân của mình. Kết quả, toàn tỉnh đã bầu đủ 4 đại biểu Quốc hội tham gia Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Sau Cách mạng Tháng Tám và những năm đầu thời kỳ trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược thực sự là thời kỳ khó khăn, phức tạp cho công tác tuyên truyền, trong lúc thù trong, giặc ngoài xâm chiếm áp bức, bóc lột; chính quyền mới vừa thành lập, một số người hoang mang, lo lắng, hoài nghi. Yêu cầu nhiệm vụ của công tác chính trị tư tưởng là phải làm cho nhân dân nhận thức rõ tình hình và âm mưu,

thủ đoạn của kẻ thù, giữ vững niềm tin vào Đảng và chính quyền cách mạng.

Trong hoàn cảnh khó khăn phức tạp, đầu năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn cán bộ tuyên truyền: “Người Việt Nam có tiếng là nhân đạo. Đối với người Pháp, chúng ta nên giữ một thái độ khoan hồng để chia họ ra làm hai: Pháp thực dân và Pháp kiều. Việc tuyên truyền của anh em nên chú ý ở chỗ ấy. Cả với bọn Pháp thực dân là kẻ thù của ta, ta cũng đừng nên quá khe khắt.

Tuyên truyền, anh em nên chú ý một điều này nữa là bao giờ ta cũng tôn trọng sự thực. Có nói sự thực thì việc tuyên truyền của mình mới có nhiều người nghe. Ta đừng bắt chước những nước tuyên truyền tin chiến tranh quá sai lệch sự thực”¹.

Cuộc kháng chiến của nhân dân cả nước bùng nổ khi những khả năng đàm phán hòa bình với thực dân Pháp không còn nữa. Chúng hủy bỏ Hiệp định sơ bộ 06-3-1946 và Tạm ước 14-9-1946 đã ký với Chính phủ ta, mở rộng đánh chiếm nhiều vùng ở Nam Bộ, Tây Nguyên và cực Nam Trung Bộ; đồng thời đánh phá ta ở Hà Nội, Hải Phòng, thị xã Lạng Sơn cùng nhiều địa phương khác. Chính phủ Pháp gạt bỏ mọi khả năng thương lượng và lao sâu vào con đường vũ lực đánh chiếm lại đất nước ta. Trước tình hình đó, cả dân tộc Việt Nam nhất tề vùng dậy cầm vũ khí đứng lên bảo vệ thành quả cách mạng.

Những ngày đầu của cuộc kháng chiến, thế trận chiến tranh nhân dân đã được hình thành nhanh chóng, mọi người đều tham gia đánh giặc trên từng vị trí của mình. Đảng bộ đã chỉ đạo phải tích cực tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên, nhân dân toàn tỉnh nắm vững chủ trương, đường

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 4, tr. 172.

lối kháng chiến của Đảng, tăng cường khối đoàn kết toàn dân, giáo dục tinh thần yêu nước, động viên nhân dân ra sức thi đua tăng gia sản xuất, xây dựng hậu phương, giúp đỡ bộ đội, du kích đánh giặc.

Vấn đề bảo đảm hậu cần phục vụ cho lực lượng vũ trang chiến đấu được tỉnh hết sức quan tâm, song gặp nhiều khó khăn. Thực hiện phương án hậu cần phục vụ tại chỗ, “Hội đồng cấp dưỡng” được thành lập từ tỉnh đến cơ sở, các phong trào “Hũ gạo nuôi quân” hay “Hũ gạo kháng chiến” được nhân dân hưởng ứng tích cực. Với tinh thần tất cả để đánh thắng giặc Pháp, nhiều gia đình đã ủng hộ cách mạng cả trâu, bò và thóc gạo. Trước yêu cầu của cuộc kháng chiến, ngày 17-02-1947, Tỉnh ủy, Ủy ban tỉnh ra lời kêu gọi “Tăng gia sản xuất để phục vụ kháng chiến”.

Hưởng ứng chủ trương kháng chiến toàn dân, toàn diện, ngày 10-8-1947, các cụ phụ lão ở huyện Hạ Lang đã họp hội nghị để bàn bạc công việc kháng chiến. Hội nghị đã tuyên truyền, vận động nam, nữ thanh niên xung phong, gia nhập bộ đội và dân quân du kích. Trong thời gian đó, ngày 14-8-1947, tại huyện Quảng Uyên, 135 cụ đại diện cho các cụ phụ lão trong huyện đã họp, quyết định gửi bức điện lên Chính phủ, bức điện viết: “Quyết hy sinh đến giọt máu cuối cùng để tranh thủ được độc lập, thống nhất cho nước nhà, ủng hộ Chính phủ kháng chiến”. Điều đó càng khẳng định thêm tinh thần quyết tâm đánh giặc của nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Âm mưu thâm độc của thực dân Pháp là dùng tiến công quân sự với quy mô lớn để nhanh chóng kết thúc chiến tranh, ngày 07-10-1947, chúng tập trung khoảng 20 ngàn quân tinh nhuệ được trang bị đầy đủ các loại vũ khí hiện đại, mở cuộc tấn công lên căn cứ địa Việt Bắc.

Tại mặt trận Cao Bằng, ngày 09-10-1947, thực dân Pháp bằng đường không và đường bộ đánh chiếm Cao Bằng với kế hoạch “vết dầu loang” lấn chiếm các huyện trong tỉnh. Chiến tranh ngày càng ác liệt, đòi hỏi phải làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân trong tỉnh đóng góp nhiều lương thực, thực phẩm, bảo đảm nuôi quân và các công việc phục vụ kháng chiến. Đặc biệt ở vùng an toàn khu Nà Cốc, Nà Kẽ (huyện Thạch An), vùng Lam Sơn (Hòa An), Hà Quảng... là những nơi có cơ quan cách mạng chuyển đến đều được đồng bào các dân tộc ở địa phương đón tiếp, tạo điều kiện nơi ăn, ở và nơi làm việc cho cán bộ; đồng thời, giúp đỡ đồng bào sơ tán có việc làm ổn định, tiếp tục sản xuất, chiến đấu.

Thực hiện chủ trương “tiêu thổ kháng chiến” và quán triệt sâu sắc lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Phá hoại để kháng chiến; “Một nhát cuốc của đồng bào, cũng như một viên đạn của chiến sĩ bắn vào quân địch vậy”¹; phá hoại để góp phần đánh thắng quân xâm lược, kháng chiến thắng lợi sẽ làm lại đường sá, cầu cống khá hơn, nhà cửa tốt hơn, “Ban phá hoại” của tỉnh được thành lập đã kịp thời chỉ đạo thực hiện chủ trương trên. Tỉnh ủy Cao Bằng đã chỉ đạo thành lập 3 “đội phá hoại” trên ba trục đường chính là Cao Bằng - Thất Khê; Cao Bằng - Ngân Sơn; Cao Bằng - Nguyên Bình. Do làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nên nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã tham gia tích cực vào việc “phá hoại để kháng chiến”, ngày đêm phá hoại các tuyến đường chính, quyết ngăn cản bước tiến của địch. Từ tháng 4-1947 đến tháng 6-1948, các đội đã phá được 67 cầu, cống, đào 7.805 hố cắt ngang đường, phá 2.513 m đường ở khu vực xung yếu, dựng 4.920 m chướng ngại vật cản đường, gây tắc nghẽn đường

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 5, tr. 35.

tiếp tế của địch. Từ cuối tháng 9-1947, Ủy ban kháng chiến tỉnh ra lệnh phá các nhà cao tầng ở khu vực thị xã Cao Bằng và một số thị trấn nằm trên đường tấn công của địch trong thời gian 10 ngày, còn các nơi khác tùy theo tình hình chiến sự lan đến đâu thì phá đến đó. Chỉ trong những ngày đầu tháng 10-1947, quân và dân ta đã phá 12 nhà tầng, đồn bốt trước đây do quân Pháp xây dựng.

Tháng 11-1947, tỉnh Cao Bằng đã thành lập Ủy ban mùa đông kháng chiến đến các huyện, thị với nhiệm vụ là vận động, tuyên truyền đồng bào các dân tộc đóng góp quần, áo, chăn, màn tặng bộ đội trong mùa đông. Việc làm này đã thể hiện tình cảm và trách nhiệm của hậu phương đối với quân đội, dân quân, du kích ở ngoài mặt trận. Đặc biệt, Hội phụ nữ đã tập trung tuyên truyền làm cho chị em ở hậu phương chủ động bảo vệ ruộng đồng, làng, bản với khẩu hiệu “*giặc đến nhà đàn bà cũng đánh*”; vừa sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu, động viên chồng, con yên tâm đánh giặc.

Trong những năm đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, mặc dù còn nhiều khó khăn, song thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, các cơ quan chuyên môn của Tỉnh ủy ngày càng được củng cố, kiện toàn nhằm không ngừng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước tình hình mới.

Đầu năm 1948, tại Hội nghị cán bộ Trung ương lần thứ IV, Ban Chấp hành Trung ương đã ra nghị quyết, trong đó quy định về các ban và tiểu ban với tên gọi được điều chỉnh để phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới, cụ thể: “Trung ương, khu, tỉnh nên tổ chức bảy ban chính: Dân vận, Tuyên huấn, Tổ chức, Kinh tế tài chính, Kiểm soát, Địch vận, Giao thông liên lạc”¹.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Sđd, t. 9, tr. 126-127.

Thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương, để chuẩn bị cho việc thành lập Ban Tuyên huấn, tháng 02-1948, Tỉnh ủy Cao Bằng đã điều động đồng chí Ngọc Văn Thuỳ, Bí thư Huyện ủy Trùng Khánh về Tỉnh ủy phụ trách Ban Tuyên huấn tỉnh; đến tháng 5-1948, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cao Bằng chính thức được thành lập. Tỉnh ủy đã cử đồng chí Ngọc Văn Thuỳ làm Trưởng Ban Tuyên huấn, đồng chí Đàm Việt Long làm Phó Trưởng Ban.

Ngay sau khi thành lập, Ban Tuyên huấn Liên khu I¹ đã có kế hoạch chỉ đạo Ban Tuyên huấn các cấp (huyện, tỉnh, khu) cần thực hiện ngay những công tác cấp bách, đó là huấn luyện và bồi dưỡng cán bộ, chỉ rõ nhiệm vụ của Ban Tuyên huấn từng cấp, trong đó Ban Tuyên huấn cấp tỉnh có 6 nhiệm vụ:

- “1. Đào tạo cán bộ địa phương.
2. Đào tạo huấn luyện viên cho tất cả tuyên huấn chi bộ trong tháng 7 phải xong.
3. Đào tạo hoặc bổ túc huấn luyện viên cho tuyên huấn huyện.
4. Huấn luyện cho hết bí thư và phó bí thư.
5. Huấn luyện hết huyện ủy viên thường.
6. Chỉ huy học tập toàn tỉnh”².

Về sự kiện thành lập Ban Tuyên huấn và các ban tham mưu cho Tỉnh ủy, trong Báo cáo Đệ tam cá nguyệt năm 1948

1. Liên khu I gồm các tỉnh: Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Kạn, Thái Nguyên, Bắc Giang, Bắc Ninh, Phúc Yên, Quảng Yên, Hòn Gai, Hải Ninh. Ngày 04-11-1949, Chính phủ ký Sắc lệnh số 147/SL hợp nhất Liên khu I và Liên khu X thành Liên khu Việt Bắc.

2. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 43, ml số 01, đvbq 232.

của Tỉnh ủy Cao Bằng có ghi rõ: “Cấp tỉnh đã tổ chức xong Ban Tổ chức, Kiểm tra và Tuyên huấn, nhưng chưa được kiện toàn vì thiếu người. Nhất là Ban Tổ chức và Kiểm tra mới thành lập. Về sự chỉ đạo giữa cấp ủy và các ban chuyên môn: Ở tỉnh, Ban Tuyên huấn vì có nhà trường, nên không nắm sát tỉnh được. Tuy không trực tiếp điều khiển, mọi việc đều có ý kiến của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, hoặc thỉnh thoảng đồng chí Trưởng ban sang hay đồng chí Bí thư gặp nhau để thảo luận”¹. Ban Tuyên huấn được thành lập trong tháng 5-1948, thể hiện sự quan tâm của Đảng bộ tỉnh với việc xác lập vị trí, vai trò quan trọng của công tác tuyên truyền, huấn học. Đây là bước ngoặt đánh dấu sự phát triển của công tác tuyên huấn tỉnh Cao Bằng, nhằm không ngừng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của cách mạng. Mới thành lập, nên cán bộ của Ban còn thiếu, trình độ năng lực làm hạn chế. Trước tình hình đó, Tỉnh ủy quyết định mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ và văn hóa cho đội ngũ cán bộ của các huyện, xã; các địa phương đã cử cán bộ đi dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng do tỉnh tổ chức.

Từ khi được thành lập, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy luôn bám sát nhiệm vụ chính trị do Tỉnh ủy và Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh² giao như: vận động, giáo dục, thuyết phục nhân dân tham gia phục vụ kháng chiến, huy động dân công bảo đảm sản xuất, bố phòng chống địch, bảo vệ hậu

1. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 43, ml 01, đvbq 96.

2. Ngày 01-10-1947, Chính phủ ban hành Sắc lệnh số 91/SL ở cấp tỉnh trở xuống hợp nhất Ủy ban hành chính và Ủy ban kháng chiến thành lập Ủy ban kháng chiến kiêm hành chính, đến tháng 3-1948 đổi thành Ủy ban kháng chiến - hành chính.

phương, bao vây kinh tế địch. Nhìn lại những năm đầu của cuộc kháng chiến, Ban Tuyên huấn của tỉnh đã giúp Đảng bộ tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, thiết thực góp phần vào thành quả chung của kháng chiến.

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ngày càng lớn mạnh về mọi mặt, ngày 29-5-1948, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ II được tiến hành tại Bó Ruôm (nay thuộc xã Đa Thông, huyện Thông Nông). Đại hội đã kiểm điểm sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đồng thời đưa ra những chủ trương mới để lãnh đạo, chỉ đạo nhằm giành những thắng lợi lớn hơn. Trong báo cáo chính trị, khi nhận định đánh giá đối với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, Đại hội đã chỉ rõ: “Do Đảng bộ chuẩn bị kỹ về tư tưởng và tổ chức, quân và dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đã giành được nhiều thắng lợi ngay từ những ngày đầu kháng chiến”. Tuy nhiên, trong Đảng bộ, nhiều nơi còn bộc lộ những nhược điểm như tư tưởng hẹp hòi trong việc phát triển Đảng. Số chi bộ chủ động công tác mới chiếm 34% tổng số chi bộ trong tỉnh. Trong khi đó, trình độ văn hóa của cán bộ, đảng viên còn thấp nên ảnh hưởng đến việc tuyên truyền cũng như hạn chế tiếp thu những chủ trương, chính sách của Đảng.

Sau Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ II, thực hiện *Lời kêu gọi thi đua ái quốc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh (ngày 11-6-1948), Đảng bộ tỉnh Cao Bằng đã chỉ đạo Ban Tuyên huấn tỉnh mở đợt tuyên truyền sâu rộng, cử cán bộ đến từng cơ sở làng, xã tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; chỉ đạo mở lớp bồi dưỡng bí thư chi bộ, lớp huyện ủy viên và mở những lớp học văn hóa cho cán bộ, đảng viên. Tháng 8-1948, Hội nghị cán bộ các dân tộc Mông, Dao, Nùng được tiến hành, bao gồm những cán bộ hoạt động trong vùng dân tộc thiểu số gần biên giới, qua đó chọn lựa những đồng chí có

năng lực để tiếp tục bồi dưỡng, huấn luyện. Trong những tháng đầu năm 1948, Ban Tuyên huấn tỉnh đã tham mưu cho Tỉnh ủy cử 18 đồng chí đi học tại Thái Nguyên, mở 01 lớp đào tạo cán bộ dân tộc thiểu số, 01 lớp bí thư chi bộ, 01 lớp đào tạo huyện ủy viên; chỉ đạo các huyện mở 25 lớp huấn luyện cho 536 học viên là cán bộ chủ chốt các xã.

Ban Tuyên huấn tỉnh đã thực hiện việc tuyên truyền, động viên mọi người hưởng ứng *Lời kêu gọi thi đua ái quốc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tập trung tăng gia sản xuất với khẩu hiệu: “Ruộng rẫy là chiến trường, cuốc cày là vũ khí, nhà nông là chiến sĩ, hậu phương thi đua với tiền phương”. Thấm nhuần lời dạy của Bác Hồ, nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đã huy động tối đa sức người, sức của cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Toàn tỉnh đã đẩy lên phong trào thi đua sản xuất, nhất là ở vùng tự do; trong vùng địch tạm chiếm, cán bộ đã bí mật tuyên truyền nông dân vào Hội nông dân cứu quốc, cùng nhau thực hiện lời kêu gọi của Bác Hồ.

Tuy nhiên, những năm đầu khi mới thành lập, cơ quan tuyên truyền hoạt động phục vụ cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp chưa thật sự hiệu quả, chỉ đạo không thống nhất, mỗi nơi làm một cách, nội dung hoạt động cũng có nhiều vấn đề bất cập, nên Ban Tuyên truyền Liên khu ủy Khu I đã ban hành Chỉ thị số 196-TC ngày 06-10-1948 về “lãnh đạo và đẩy mạnh công tác tuyên truyền kháng chiến”. Chỉ thị nêu rõ: “Hội nghị cán bộ Tuyên - Huấn Liên khu tháng 4-1948 quyết định rõ quyền chỉ huy, đôn đốc các cơ quan thông tin thuộc về Đảng, đoàn, chính quyền. Nhưng các ban tuyên huấn của Đảng vẫn phải có hai nhiệm vụ về tuyên truyền, đó là:

1. Trực tiếp chỉ huy và tổ chức việc tuyên truyền về Đảng.
2. Lãnh đạo công tác tuyên truyền kháng chiến.

Tuy vậy, tinh thần của quyết định này vẫn chưa được giải thích đầy đủ, nên nhiều nơi đã mắc phải những khuyết điểm,...

Kết quả là:

1. Công tác tuyên truyền kháng chiến không thống nhất, mỗi cơ quan tuyên truyền làm một khác.

2. Công tác tuyên truyền kháng chiến nhiều khi không được đẩy mạnh và uốn nắn theo đúng đường lối của Đảng.

Để sửa chữa khuyết điểm trên và để giữ vững sự lãnh đạo của Đảng... Ban Tuyên truyền Liên khu quyết định:

a. Các ban tuyên huấn các cấp phải chú ý làm tròn nhiệm vụ lãnh đạo công tác tuyên truyền kháng chiến trong địa phương bằng cách:

- Theo dõi, kiểm tra công tác tuyên truyền để phê bình sửa chữa theo đúng đường lối tuyên truyền của Đảng.

- Dựa theo tình hình biến chuyển của địa phương và chỉ thị của cấp trên, đề ra những kế hoạch tuyên truyền kịp thời...¹.

Nhận rõ những bất cập, tồn tại đó, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng đã chỉ đạo kịp thời Ban Tuyên huấn tỉnh khẩn trương thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương và nghị quyết của Hội nghị Tuyên huấn Liên khu I, đã xác định:

Nhiệm vụ trước mắt của công tác huấn luyện:

“1. Đào tạo cán bộ địa phương, nhất là cho miền ngược và vùng chiếm đóng.

2. Đào tạo cán bộ chuyên môn các ngành.

3. Đào tạo và bổ túc cán bộ tuyên huấn miền ngược (và chi bộ).

4. Huấn luyện cho các đồng chí cũ, đồng chí công nhân và bần nông do bổ sung các cấp chỉ đạo của Hội.

1. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 43 ml 01, đvbq 235.

5. Chống nạn mù Hội miền ngược.

6. Quét sạch nạn mù chữ trong Hội, huấn luyện văn hóa cho các đồng chí trình độ đọc thông viết thạo.

7. Đặt nền nếp cho việc giáo dục đồng chí”¹.

Nghị quyết cũng nêu rõ nhiệm vụ của Ban Tuyên huấn từng cấp:

“Khu huấn luyện: Tỉnh ủy viên thường, thường vụ huyện và chính trị phái viên tiểu đoàn.

Tỉnh huấn luyện: Huyện ủy viên thường, bí thư và phó bí thư chi ủy.

Huyện huấn luyện cho chi ủy viên và đồng chí thường. Thực hiện được việc đôn đốc, kiểm tra công tác huấn luyện, học tập ở chi bộ.

Chi bộ huấn luyện sơ bộ cho đồng chí mới, dự bị tổ chức, cảm tỉnh Hội”².

Những nhiệm vụ công tác khác cũng được coi trọng tuyên truyền. Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, tỉnh đã chỉ đạo tuyên truyền, vận động nông dân tập trung sửa chữa mương, phai, cọn để lấy nước tưới ruộng và chăm sóc ruộng đồng, vì thế vụ mùa đạt năng suất cao, cơ bản đáp ứng chủ trương tự túc lương thực, hậu cần tại chỗ phục vụ cho kháng chiến. Công tác tuyên truyền còn đến tận các đơn vị chiến đấu, khẩu hiệu được đưa ra sát thực làm cho mỗi cán bộ, đảng viên thấy được vai trò lãnh đạo của Đảng và trách nhiệm của lực lượng vũ trang trong cuộc chiến đấu bảo vệ nền độc lập dân tộc của đất nước. Tài liệu tuyên truyền chủ yếu do Trung ương cung cấp. Trong tỉnh có tờ nội san *Tranh đấu* và *Báo Việt Nam Độc*

1, 2. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 43, ml 01, đvbq 232.

lập do đồng chí Bách (tức Nguyễn Khánh Kim) phụ trách, hàng tháng phát hành đều đặn hai kỳ.

Giữa lúc cuộc kháng chiến đang trên đà phát triển và giành được những thắng lợi lớn, ngày 03-7-1949, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ III được triệu tập tại Nà Giàng (nay thuộc xã Phù Ngọc, huyện Hà Quảng). Đại hội đã kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết do Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ II đề ra và xác định phương hướng, nhiệm vụ mới cho nhiệm kỳ tới. Đại hội đã đánh giá: Phong trào thi đua kháng chiến, kiến quốc đạt nhiều kết quả, củng cố và giữ vững căn cứ địa về mọi mặt, thực hiện tốt nghĩa vụ vừa là hậu phương, vừa là tiền tuyến của cuộc kháng chiến kiến quốc. Đảng bộ trưởng thành thêm về lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện cuộc chiến tranh nhân dân. Đại hội đã đề ra phương hướng mới của công tác tuyên huấn, đó là: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và bồi dưỡng cán bộ cho Đảng; đồng thời, chỉ đạo Báo *Việt Nam Độc lập* in nội dung tuyên truyền về chiến thắng của quân, dân ta trên các chiến trường.

Công tác tuyên truyền đã bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng và nhiệm vụ chính trị của địa phương, trong đó tập trung tuyên truyền về đường lối của Đảng, những thắng lợi của quân và dân ta; động viên nhân dân tham gia xây dựng, củng cố cơ sở, phát triển sản xuất, xây dựng lực lượng dân quân, du kích. Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền còn giúp nâng cao ý thức cảnh giác, không tin theo những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc cách mạng, gây chia rẽ dân tộc của kẻ thù và bọn phản động; vận động ngụy quân quay về với cách mạng. Các hình thức tuyên truyền chủ yếu là tuyên truyền miệng của đội ngũ cán bộ tuyên truyền, bộ đội, các đội vũ trang tuyên truyền trong vùng địch tạm chiếm. Những vùng tự do như các huyện miền đông, thì tổ chức

tuyên truyền kết hợp với biểu diễn văn nghệ nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc.

Tháng 02-1949, Hội nghị Khu ủy Việt Bắc đã phổ biến chỉ thị của Trung ương về việc chia tách Ban Tuyên huấn các cấp thành hai ban: Ban Huấn học và Ban Tuyên truyền. Ban Tuyên truyền khu Việt Bắc được thành lập đã thảo ra đề cương tuyên truyền đối với từng đối tượng khác nhau: tôn giáo, trí thức, nhân sĩ, thanh niên, học sinh, nông dân, công nhân gửi về Ban Huấn học và Ban Tuyên truyền tỉnh làm nội dung tuyên truyền đến cơ sở.

Trong báo cáo của Ban Huấn luyện Liên khu Việt Bắc “Về công tác huấn luyện năm 1949” có ghi rõ: “Từ tháng 3-1949, ban huấn luyện các tỉnh phần nhiều đã tách khỏi ban tuyên huấn các tỉnh trừ các tỉnh không có điều kiện như Lào Cai, Tuyên Quang, Hà Giang và Hải Ninh. Ban Huấn luyện các tỉnh đều có từ 3 đến 5 hoặc 6 đồng chí và có các bộ phận giúp việc như tiểu ban huấn luyện văn hóa, tiểu ban huấn luyện chính trị, tiểu ban hướng dẫn học tập và văn phòng; ngoài ra còn các đoàn giảng viên lưu động luân về các huyện đi sát các chi bộ để giúp đỡ và dìu dắt huấn luyện, nhất là các chi bộ kém... Trong năm 1949, Ban Huấn luyện tỉnh Cao Bằng đã mở được 23 lớp, 488 học sinh”¹.

Tháng 3-1949, Tỉnh ủy có quyết nghị chính thức chia tách Ban Tuyên huấn tỉnh thành hai ban: Ban Huấn học do đồng chí Nông Thanh Châu, Tỉnh ủy viên làm Trưởng ban, Ban Tuyên truyền do đồng chí Trương Chí Hồng phụ trách; đồng chí Ngọc Văn Thủy chuyển công tác. Mặc dù mới thành lập, điều kiện làm việc khó khăn, thiếu thốn, song với tinh

1. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 43, ml 01, đvbq 1778.

thần trách nhiệm cao, các đồng chí trong hai Ban đã nỗ lực thực hiện và hoàn thành tốt công tác tuyên truyền, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, bước đầu hoàn thành nhiệm vụ cấp ủy giao. Mặt khác, hai Ban đã đề nghị với Tỉnh ủy kiện toàn tổ chức bộ máy bảo đảm số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Đồng thời, phổ biến nhanh đề cương tuyên truyền cho các cơ quan thông tin và các đoàn thể: Mặt trận Tổ quốc, Nông dân, Thanh niên, Phụ nữ về chiến thắng của ta và thất bại của địch, vạch rõ âm mưu, thủ đoạn và tội ác của địch đối với nhân dân ta; chính sách của ta đối với tù binh, hàng binh, những người bị địch lừa bịp làm việc cho địch, nay quay về với hàng ngũ kháng chiến.

Tháng 11-1949, Tỉnh ủy Cao Bằng điều động đồng chí Nguyễn Đống làm Trưởng Ban Tuyên truyền, đồng chí Trương Chí Hồng sang làm Hiệu phó Trường trung học Hoàng Đình Giong, trường trung học đầu tiên của tỉnh Cao Bằng.

Cơ quan tuyên truyền của Tỉnh ủy thời kỳ này đóng ở Pác Cam, xã Bình Long (Hòa An) ở nhờ nhà dân, sau đó chuyển vào Pác Gậy (nay thuộc xã Bình Long). Bộ máy được bổ sung dần lên tới 15 - 16 người. Trong Ban Tuyên truyền gồm 3 bộ phận:

- Bộ phận làm công tác tuyên truyền do đồng chí Nguyễn Đống phụ trách.

- Bộ phận phân phối sách báo của Đảng (sách của Nhà xuất bản Sự thật, Báo nội bộ của Khu ủy Liên khu Việt Bắc, Bản tin nội bộ của Tỉnh ủy Cao Bằng...) do nữ đồng chí Thu An phụ trách.

- Bộ phận Văn phòng hành chính, ấn loát do đồng chí Nguyễn Trương phụ trách.

Với sự cố gắng hoạt động tích cực, công tác tuyên huấn đã thu được những kết quả thiết thực, góp phần xứng đáng

vào thắng lợi chung. Năm 1949, Ủy ban kháng chiến - hành chính tỉnh Cao Bằng đã đánh giá cao và định hướng cho việc tuyên truyền phục vụ kháng chiến kiến quốc. Ủy ban kháng chiến - hành chính tỉnh khẳng định, công tác tuyên truyền cổ động đã:

“- Tuyên truyền những tin chiến thắng của ta cũng như giải phóng quân cho kịp thời, sốt dẻo.

- Chống mọi khuynh hướng sợ Mỹ...

- Hướng tuyên truyền cho vùng kiểm soát và vùng biên thù cho thật mạnh.

- Tăng cường vùng củng cố để làm tròn nhiệm vụ trên.

- Phối hợp công tác tuyên truyền với đoàn thể chính trị.

Tuyên truyền:

Ưu điểm: nhằm những điều thiết thực mà tuyên truyền;

Khuyết điểm: Phương pháp còn thủ công nghiệp, chưa gây được một phong trào rầm rộ.

Kinh nghiệm: Tuyên truyền trong các cơ quan đoàn thể trước để nhờ tuyên truyền lại trong dân chúng. Nêu cao thành tích tín dụng, sản xuất.

Huấn luyện: Ưu điểm: Chương trình huấn luyện sát thực tế không có lý luận suông”¹.

Bộ phận phân phối sách báo có nhiệm vụ phân phối đến các huyện ủy và các chi bộ cơ quan tỉnh. Bản *Tin nội bộ* mỗi tuần một kỳ phân phối đến tất cả các chi bộ cơ quan của tỉnh, huyện và xã. Nội dung các tài liệu trên chủ yếu phổ biến chủ trương công tác của Tỉnh ủy, tình hình xây dựng phát triển Đảng trong toàn tỉnh. Đặc biệt Bản *Tin nội bộ* ra đời là cả quá trình phấn đấu vất vả, nhất là khâu ấn loát vì phải đi

1. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 46, ml 01, đvbq 105.

tìm kiếm những tấm bia đá mang về mài nhẵn rồi viết chữ ngược bằng sơn in đen vào mặt đá, sau đó in từng bản bằng con lăn, giấy in bản tin làm bằng thủ công, chỉ in được một mặt, cứ in xong một trăm bản lại phải rửa bằng nước quả chanh mới in được lần tiếp. Nguyên vật liệu lúc đó lại hiếm hoi, sinh hoạt ăn uống rất kham khổ. Tuy vậy, toàn thể cán bộ của Ban vẫn vui vẻ, đoàn kết, hăng say công tác.

Về công tác giáo dục, năm 1949, Cao Bằng đã tổ chức được các lớp bình dân học vụ ở một số xóm trong tỉnh. Ty Bình dân học vụ tỉnh được thành lập, các huyện có phòng bình dân học vụ. Trong năm, Tỉnh ủy đã giao nhiệm vụ cho Ban Tuyên huấn phối hợp tổ chức, hình thành Ban giám hiệu Trường trung học Hoàng Đình Giông. Đồng chí Bế Ngọc Bảo, Phó Chủ tịch Ủy ban kháng chiến - hành chính tỉnh kiêm Giám đốc nhà trường; đồng chí Nông Ích Chung và đồng chí Trương Chí Hồng là Phó Hiệu trưởng và một số giáo viên¹. Trường khai giảng ngày 15-9-1949 tại làng Cốc Lùng, xã Đức Long, huyện Hòa An với 67 học sinh. Để bảo đảm an toàn, trường đã chuyển vào Sam Luông, xã Trương Lương, huyện Hòa An sau đó lại chuyển về Cốc Lùng, xã Đức Long. Năm 1950, Trường trung học Hoàng Đình Giông chuyển thành Trường phổ thông cấp II do Bộ Giáo dục quản lý.

Đánh giá công tác tuyên huấn của Cao Bằng trong năm 1949, Đoàn kiểm tra nghiên cứu Ban Tuyên truyền Liên khu I về việc điều tra, nghiên cứu tình hình công tác tuyên truyền ở tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn và tổng kết công tác tuyên truyền ở những nơi mới được giải phóng năm 1949 đã nhận xét như sau:

1. Bùi Nguyên Du, Ngọc Văn Kiềm, Trần Quang Đốc, Cung Tiến Long, Nguyễn Văn Đang, Bế Cao Bảo, Trương Thị Chí, Nông Ích Trung.

“Từ cuối tháng 9-1949 trở về trước, Ban Tuyên truyền tỉnh hết sức thiếu người (cả ban chỉ có 1 đồng chí phụ trách) nhưng mới đây đã kiện toàn đầy đủ, đủ người làm việc (đồng chí Trưởng ban, 2 đồng chí huyện ủy viên, 2 đồng chí cán bộ của tỉnh trình độ tương đương huyện ủy viên và một số quần chúng có năng lực. Chưa kể đồng chí Trưởng Ty Thông tin tỉnh đặc biệt phụ trách công tác tuyên truyền kháng chiến cũng ở trong Ban).

- Bộ máy tuyên truyền huyện: ... Chưa có ai phụ trách công tác tuyên truyền ở huyện; do đó nhiều khi chỉ thị, nghị quyết về công tác tuyên truyền của trên gửi về đều bị ngưng lại ở huyện không xuống tới chi bộ được... nên nói chung không làm được gì.

- Bộ máy tuyên truyền chi bộ: ... Phần đông các chi bộ trong tỉnh đều chưa thành lập Ban Tuyên truyền chi bộ hoặc chưa có người chuyên trách công tác tuyên truyền của chi bộ.

- Bộ máy tuyên truyền các ngành:... Chưa có ngành nào có người chuyên trách công tác tuyên truyền. Đặc biệt nhất là ngành thông tin đã có nền nếp tương đối vững chắc từ trên xuống dưới; Ty, phòng và ban xã đều có người làm việc, tuy vậy vẫn thiếu nhiều cán bộ cốt cán, có năng lực lãnh đạo.

Bộ máy tuyên truyền nhìn chung hết sức xộc xệch. Nhiều chi bộ chưa thành lập ban tuyên truyền mà chỉ có huấn học, chi bộ chưa có tuyên huấn nhưng không có ai phụ trách tuyên truyền; có chi bộ có đồng chí phụ trách tuyên truyền Đảng nhưng vì năng lực kém và ôm đồm nhiều việc nên cũng không làm được việc gì. Ngành thông tin tương đối có nền nếp nhất (Ban Thông tin xã có nơi có tới 19 người). Tuy vậy làm được rất ít việc (vì số 19 người này thì 18 người là đại biểu cho các đoàn thể địa phương đến tham dự mà thôi). Vì quan niệm sai lầm của một vài địa phương quá coi thường

công tác thông tin nên đưa những đồng chí quá kém, có khi không biết chữ ra phụ trách thông tin (trong khi chi bộ còn rất nhiều người biết chữ). Như thế thì làm thế nào mà nói tới việc gây thành tích được...”¹.

Nhận xét tình hình công tác tuyên truyền ở Cao Bằng, Đoàn kiểm tra của Liên khu cũng nói rõ:

- Công tác tuyên truyền hiện nay chưa có mấy thành tích và nói chung còn hẹp hòi: Nặng nhiều về công tác tuyên truyền kháng chiến; ít làm công tác tuyên truyền Đảng. Hình thức tuyên truyền còn hết sức nghèo nàn, chưa biết sử dụng các hình thức tuyên truyền chủ chốt cũng như chưa phát triển được những hình thức thích hợp với địa phương.

- Tỉnh và huyện chưa tìm hiểu rõ được chi bộ, chưa hướng dẫn và đôn đốc giúp đỡ chi bộ làm công tác tuyên truyền (thiếu tài liệu chỉ dẫn) nên đến nay chi bộ vẫn chưa có người phụ trách và không hiểu gì về công tác tuyên truyền.

Tóm lại ngành tuyên truyền tỉnh Cao Bằng chưa có nền nếp, bộ máy tuyên truyền huyện và chi bộ hết sức xộc xệch. “Các chi bộ ở Cao Bằng thì từ đầu năm đến tháng 9-1949 hầu như không có, mãi sau mới có một vài đồng chí giảng viên lưu động bắt đầu đi về các xã thành lập ban huấn luyện chi bộ”².

Cán bộ thiếu và năng lực chuyên môn kém. Các đồng chí nói chung chưa chú ý hoặc chưa quan niệm đúng đắn về công tác nên “mới có 1/3 cán bộ tỉnh được học về tình hình nhiệm vụ, 1/10 cán bộ các huyện, 1/7 cán bộ cấp xã. Tiểu ban Huấn học tỉnh Cao Bằng có 3 người (bộ máy yếu hơn cả trong Liên

1, 2. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 43, ml 01, đvbq 1778.

khâu Việt Bắc)¹. Trong công tác tuyên truyền, có khi lệch về tuyên truyền kháng chiến mà quên tuyên truyền Đảng, hoặc chú ý quá đến việc tuyên truyền phát triển bộ máy tuyên truyền, gây ảnh hưởng trong Đảng, trong quần chúng. Chỉ thị, nghị quyết của trên gửi về phần nhiều nằm im trong Văn phòng huyện Đảng bộ, ít khi đến chi bộ, do đó không giúp thêm được chút nào cho chi bộ biết và thi hành công tác tuyên truyền.

Từ ngày 09 đến ngày 13-11-1949, Hội nghị cán bộ tuyên truyền lần thứ I của tỉnh Cao Bằng họp, nhằm mục đích thảo luận đề ra nhiệm vụ và kế hoạch tuyên truyền trong thu đông năm 1949 và tổ chức việc tổng kết kinh nghiệm tuyên truyền ở những nơi mới được giải phóng. Qua 4 ngày làm việc và thảo luận sôi nổi, Hội nghị đã đóng góp thêm nhiều ý kiến mới, bổ khuyết thêm cho các bản đề án, nhất là Bản tổng kết kinh nghiệm tuyên truyền ở những nơi mới được giải phóng. Hội nghị đặc biệt nhằm những nội dung chủ yếu cần thực hiện tiếp như sau:

- “ - Mở rộng tuyên truyền Đảng.
 - Tổ chức và chấn chỉnh bộ máy tuyên truyền xã.
 - Phát triển thêm các hình thức mới thích hợp với quần chúng địa phương (như phóng sự, ca kịch, hát bội...).
 - Tổ chức chu đáo việc điều tra nghiên cứu và thu lượm được nhiều kinh nghiệm tuyên truyền, chủ chốt là tuyên truyền miền biên giới.
 - Trả đủ và nhanh tiền nợ sách báo của tỉnh.
- Kết quả của Hội nghị:
- Biết rõ tình hình công tác tuyên truyền trong tỉnh.

1. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 43, ml 01, đvbq 1778.

- Thảo luận kỹ lưỡng tất cả các đề án trong Hội nghị (nhất là giải quyết được vấn đề cán bộ huyện và xã, và kiểm điểm cẩn thận việc sử dụng các hình thức tuyên truyền thích hợp với địa phương).

- Tổ chức tổng kết kinh nghiệm tuyên truyền ở những nơi mới được giải phóng.

Tóm lại với những kế hoạch làm việc mới mẻ, với cách giải quyết vấn đề cán bộ chu đáo, tỉnh, huyện và chi bộ đều có người chuyên trách. Với đà phấn khởi thi đua hiện thời của các cán bộ và được Ban Chấp hành tỉnh Đảng bộ đặc biệt chú ý tới ngành tuyên truyền ở Cao Bằng chắc chắn sẽ tiến mạnh và có thể sẽ theo kịp các tỉnh bạn trong Liên khu¹.

Cùng với sự phát triển lớn mạnh của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Trung ương tiếp tục chỉ đạo công tác tuyên truyền thông qua Hội nghị cán bộ tuyên truyền toàn quốc lần thứ I ngày 20-5-1950. Hội nghị đã ban hành Nghị quyết mới về công tác tuyên truyền, với phương châm: “Lấy việc tuyên truyền động viên tinh thần nhân lực, vật lực của toàn dân theo khẩu hiệu “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng” làm trọng tâm công tác tuyên truyền chuyển nhanh sang tổng phản công. Trong công tác tuyên truyền cần nói rõ thái độ của ta là đứng hẳn về phe dân chủ do Liên Xô lãnh đạo chống đế quốc. Triệt để lợi dụng ưu thế tuyệt đối về tinh thần của ta và mọi thắng lợi mới để động viên tinh thần nhân dân ta và làm tan rã tinh thần địch. Việc tuyên truyền và cổ động phải đi đôi với nhau, song tùy hoàn cảnh mỗi lúc mỗi nơi có khi nặng về cổ động hoặc tuyên truyền”².

1. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 43, ml 01, đvbq 240.

2. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 34, hs 01, đvbq 1778.

Thực hiện chủ trương của Trung ương về Cuộc vận động đào tạo cán bộ học tập lý luận và Chỉ thị số 14/CT-LKVB ngày 15-6-1950 của Liên khu Việt Bắc về thực hiện Cuộc vận động, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã xây dựng kế hoạch và chương trình thực hiện. Cuộc vận động được chia làm ba kỳ học cụ thể:

Đối với cán bộ trung cấp: Nội dung học tập là các tác phẩm *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, Nguyên lý chủ nghĩa Mác - Lênin* và tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*. Học kỳ thứ ba về *Duy vật biện chứng, duy vật lịch sử*; tác phẩm *Kháng chiến nhất định thắng lợi* của đồng chí Trường Chinh.

Đối với cán bộ sơ cấp: Tài liệu của lớp trung cấp được rút gọn.

Đối với cán bộ cơ sở: Kỳ thứ nhất về lịch sử tiến hóa của nhân loại và những điểm chính của Nghị quyết Hội nghị toàn quốc lần thứ ba. Học kỳ thứ hai về vấn đề Đảng, dân tộc và những điểm cơ bản trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*.

Đối với đảng viên: Học kỳ thứ nhất là những Nghị quyết Hội nghị toàn quốc lần thứ ba. Học kỳ thứ hai là những điểm cơ bản trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*.

Trong điều kiện vừa kháng chiến vừa kiến quốc, còn có nhiều khó khăn, để bảo đảm an toàn cho các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, Tỉnh ủy Cao Bằng đã tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ cấp huyện tại huyện Trùng Khánh. Ngoài phần lý luận, các học viên còn được bồi dưỡng thêm về công tác đảng vụ, nhiệm vụ của huyện ủy, phương pháp lãnh đạo của huyện ủy.

Nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục và tuyên truyền, ngày 14-9-1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã ra Nghị quyết số 55-QN/TW về tổ chức bộ máy Ban Tuyên truyền và Ban Giáo dục Trung ương Đảng. Ban Tuyên truyền do đồng chí Trường Chinh phụ

trách và đồng chí Tố Hữu làm Trưởng Ban; Ban Giáo dục do đồng chí Hà Huy Giáp làm Trưởng Ban.

Năm 1950, Ban Huấn học và Ban Tuyên truyền của Tỉnh ủy Cao Bằng chuyển từ Háng Tháng (Thông Nông) về Nà Giàng (Hà Quảng). Nhiệm vụ chính lúc này là đào tạo giáo viên bổ túc văn hóa, vì bình dân học vụ Cao Bằng chưa đủ khả năng để đào tạo giáo viên bổ túc văn hóa. Do trình độ văn hóa của đội ngũ cán bộ cả khối chính quyền và khối Đảng thời kỳ này còn rất hạn chế, Tỉnh ủy đã giao Ban Huấn học và Ban Tuyên truyền mở các lớp học bổ túc văn hóa, sau khi kết thúc các lớp học văn hóa, nếu các học viên có đủ điều kiện sẽ dự lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảng vụ, phương pháp lãnh đạo của chi ủy, nhiệm vụ chức năng của chính quyền và các đoàn thể. Sau đó, Tỉnh ủy Cao Bằng tiếp tục giao cho Ban Huấn học và Ban Tuyên truyền của Tỉnh ủy đảm nhiệm mở lớp đào tạo giáo viên bổ túc văn hóa cho các huyện miền đông. Các đồng chí Trương Chí Hồng, Nông Ích Chung được phân công vào 5 huyện miền đông (Trùng Khánh, Hạ Lang, Phục Hòa, Quảng Uyên, Trấn Biên¹) để mở lớp đào tạo giáo viên bổ túc văn hóa. Lớp học đầu tiên gồm 20 học viên do các huyện ủy cử đến; thời gian học từ tháng 6 đến tháng 12-1950; chương trình học là đào tạo cho học viên từ trình độ lớp 2 đến lớp 4 để có khả năng làm giáo viên bổ túc văn hóa cho những đối tượng đã được xóa mù chữ. Như vậy, Ban Huấn học và Ban Tuyên truyền của Tỉnh ủy đã đào tạo lớp giáo viên bổ túc văn hóa đầu tiên của tỉnh, hỗ trợ cho phong trào bình dân học vụ đang phát triển.

1. Từ năm 1958, huyện Trấn Biên được đổi tên thành huyện Trà Lĩnh (theo Nghị định số 153-TTg ngày 20-3-1958 của Thủ tướng Chính phủ).

Tháng 6-1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định mở Chiến dịch Biên giới. Mặc dù bận trăm công nghìn việc của một vị Chủ tịch nước nhưng do tính chất quan trọng của Chiến dịch Biên giới, nên đầu tháng 9-1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lên đường ra mặt trận để trực tiếp chỉ đạo, động viên, theo dõi các lực lượng trực tiếp tham gia chiến dịch.

Trên đường đi, Bác dừng lại ở Lam Sơn làm việc với Tỉnh ủy Cao Bằng, rồi thẳng đến Sở Chỉ huy chiến dịch tại xã Quốc Phong, huyện Quảng Uyên dự Hội nghị bàn thống nhất các phương án tác chiến và tranh thủ thăm hỏi, động viên các đơn vị bộ đội trước khi ra mặt trận. Sau đó Bác và Sở Chỉ huy tiền phương chiến dịch đã chuyển về xã Đức Long, huyện Thạch An để trực tiếp chỉ đạo mặt trận.

Trong thời gian chuẩn bị chiến dịch và từ khi chiến dịch diễn ra đến khi kết thúc thắng lợi, Bác đã nhiều lần gửi thư, điện chúc mừng, thăm hỏi, động viên cán bộ, chiến sĩ, dân công và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng và các tỉnh Lạng Sơn, Bắc Kạn. Bằng những lời lẽ ngắn gọn, xúc tích, Bác đã làm cho cán bộ, bộ đội, dân công, nhân dân yên tâm, tin tưởng vào thắng lợi, trở thành một động lực mạnh mẽ thôi thúc mọi người thi đua vượt mọi gian nguy, thử thách để hoàn thành nhiệm vụ. Những lời dạy bảo ân cần của Bác mãi in sâu trong tâm trí của cán bộ, chiến sĩ và trở thành bài học quý báu đối với việc xây dựng bản chất và truyền thống của quân đội ta, củng cố thêm ý chí chiến đấu, tăng cường tình đoàn kết quân dân. Sự kiện Chủ tịch Hồ Chí Minh ra mặt trận đã trở thành nguồn động viên lớn, tiếp thêm sức mạnh để quân và dân ta giành chiến thắng trong Chiến dịch Biên giới năm 1950, tạo ra bước ngoặt lớn cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Song, trong công tác tuyên truyền về Chiến thắng Biên giới thu đông năm 1950, không chỉ riêng Cao Bằng mà các cơ quan tuyên truyền của ta đều có nhiều hạn chế. Vì vậy, tại Hội nghị tổng kết Chiến dịch Lê Hồng Phong II (tức Chiến dịch Biên giới), Chủ tịch Hồ Chí Minh đến dự và có ý kiến nhấn mạnh về công tác tuyên truyền đối với thắng lợi của chiến dịch này. Người đã nói: “Địch tuyên truyền cho ta nhiều hơn. Ta chưa tập trung hết mọi phương tiện và huy động hết mọi khả năng cho nên thông tin rất chậm, phổ biến không rộng. Chiến dịch kết thúc ngày 15-10 mà mãi đến 30-10 nhân dân và cán bộ nhiều nơi chưa biết, hoặc mới biết qua loa, hoặc biết mà không biết cách phổ biến. Tuyên truyền trong tù binh, binh lính địch và tuyên truyền quốc tế cũng rất kém. Ta chưa biết trích những câu đăng trong các báo địch oán trách bọn chỉ huy, bọn chính khách, bọn chính quyền thực dân lo ăn chơi, tranh tư lợi, trong lúc binh lính tử trận "không hương hoa, không nước mắt" để làm truyền đơn địch vận, để giải thích cho tù binh và tuyên truyền cho nhân dân trong vùng tạm bị chiếm”¹.

Tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Ban Tuyên truyền và Ban Huấn học của Tỉnh ủy Cao Bằng đã tích cực thực hiện Thông tri của Ban Tuyên truyền Trung ương về việc tuyên truyền khi Cao Bằng được giải phóng. Thông tri của Ban Tuyên truyền Trung ương nêu rõ nhiệm vụ tuyên truyền của ta là làm cho quân dân phấn khởi, đẩy mạnh thi đua hoàn thành nhiệm vụ chuyển mạnh sang tổng phản công. Về nội dung tuyên truyền: “Nêu rõ ý nghĩa quan trọng của việc giải phóng Cao Bằng. Cao Bằng là một vị trí chiến lược quan trọng. Nêu gương Cao Bằng anh dũng: Đề

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 6, tr. 460.

cao bộ đội chủ lực đã tham gia giải phóng Cao Bằng; nhắc lại truyền thống cách mạng, thành tích chiến đấu của bộ đội địa phương, quân dân Cao Bằng. Nhắc lại những nỗi thống khổ của đồng bào Cao Bằng bị địch áp bức và niềm vui của đồng bào khi được giải phóng. Tố cáo những hành động dã man của địch trong thời gian chiếm đóng. Tạo ra ở Cao Bằng một không khí vui mừng sôi nổi trong nhân dân”¹.

Các cơ quan thông tin, tuyên truyền ở Cao Bằng đã tích cực tuyên truyền về thắng lợi lớn có ý nghĩa chiến lược của quân và dân ta, nhấn mạnh Chiến thắng Biên giới đã làm thay đổi cục diện giữa ta và Pháp, mở ra bước ngoặt mới cho cuộc kháng chiến của ta. Quân dân ta ngày càng giành quyền chủ động tiến công địch, đẩy địch ngày càng lún sâu vào thế bị động, căn cứ địa Việt Bắc được củng cố và mở rộng, đánh dấu bước trưởng thành lớn của Đảng ta trong việc lãnh đạo, chỉ đạo cuộc kháng chiến. Chiến thắng Biên giới đã củng cố lòng tin của các tầng lớp nhân dân vào thắng lợi cuối cùng của cuộc kháng chiến.

Trong giai đoạn 1946 - 1950, thực hiện các nghị quyết của Liên Khu ủy I và Liên Khu ủy Việt Bắc, các nghị quyết của Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội lần thứ hai và Nghị quyết Đại hội lần thứ ba của Đảng bộ tỉnh, công tác huấn học, tuyên truyền đã góp phần đưa phong trào thi đua kháng chiến, kiến quốc đạt nhiều kết quả, góp phần củng cố, giữ vững căn cứ địa kháng chiến, thực hiện tốt nhiệm vụ vừa là hậu phương, vừa là tiền tuyến trong cuộc kháng chiến toàn quốc. Đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền đã trưởng thành thêm một bước về chuyên môn, nghiệp vụ nên

1. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 40, ml 01, đvbq 12.

đã làm cho nhân dân thấy được vị trí, vai trò, ý nghĩa quan trọng của cuộc kháng chiến, từ đó hăng hái dốc sức người, sức của phục vụ cho tiền tuyến; góp phần làm cho lực lượng kháng chiến lớn mạnh cả về quân sự, chính trị, kinh tế, tạo thành thế trận chiến tranh nhân dân bao vây đánh địch trên các chiến trường. Cao Bằng hoàn toàn giải phóng vào ngày 03-10-1950. Trong niềm vui thắng lợi đó có sự đóng góp đáng kể của công tác tuyên huấn tỉnh Cao Bằng.

Chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950 toàn thắng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân các dân tộc trong tỉnh tiếp tục xây dựng Cao Bằng thành hậu phương vững chắc của cuộc kháng chiến toàn quốc, sẵn sàng chi viện sức người, sức của cho chiến trường. Cuối năm 1950, tỉnh chủ trương thống nhất Ban Tuyên truyền với Ty Thông tin - Văn hóa thành Ban Thông tin - Tuyên truyền do đồng chí Nông Thanh Châu làm Trưởng Ban, đồng chí Ngọc Văn Thùy chuyển công tác khác, đồng chí Nguyễn Đống chuyển sang làm Phó Trưởng Ban Huấn luyện của Tỉnh ủy. Ban Huấn luyện của Tỉnh ủy được trưng tập cán bộ làm một số công việc cần thiết như: phụ trách làm tà vẹt, vận chuyển tà vẹt đến đường sắt Lạng Sơn nối Bằng Tường (Trung Quốc), tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách thuế nông nghiệp...

Tháng 3-1951, trên đường đi công tác tuyến biên giới Việt Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến xóm Khau Roọc (nay thuộc phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng) nghỉ và làm việc tại đây. Trong thời gian ở Khau Roọc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có buổi nói chuyện với cán bộ lãnh đạo tỉnh và cán bộ chủ chốt của xã Đề Thám tại miếu Khau Roọc về Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng và tình hình cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược đã chuyển sang giai đoạn mới. Người đã chỉ đạo, động viên chính quyền địa

phương, cán bộ và nhân dân cố gắng hoàn thành nhiệm vụ của hậu phương đối với tiền tuyến trong cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ nhưng nhất định thắng lợi. Trên đường đi kiểm tra việc sửa chữa cầu và một số cơ sở vận tải, kho hàng trên đường số 3, Người đã đến thăm cán bộ, chiến sĩ Đại đội 200 và Đại đội 203 - hai đại đội xe máy, ô tô vận tải đầu tiên của Quân đội Nhân dân Việt Nam tại xóm Nà Roác, xã Bạch Đằng, huyện Hòa An. Người căn dặn: “Các chú thu được một số xe của địch, thế là tốt, vì các chú đã lấy xe của địch diệt địch, “Gậy ông lại đập lưng ông”. Đây là cái vốn, các chú phải giữ gìn lấy. Vốn này sẽ phát triển nhiều thêm.

Hiện nay nước ta chưa sản xuất được xe. Xăng dầu cũng vậy, có rất ít. Kháng chiến còn dài, chiến dịch ngày một mở rộng, yêu cầu vận chuyển ngày càng cao. Vì vậy, các chú phải giữ gìn xe, tiết kiệm xăng để phục vụ bộ đội.

Xe, xăng là mồ hôi, nước mắt, xương máu của nhân dân. Các chú phải chăm sóc xe, *yêu xe như con, quý xăng như máu*.

Các chú là đoàn “vạc” đi ăn đêm. Đêm tranh thủ vận chuyển cho bộ đội. Sáng về, xe phải cất giấu kỹ tránh máy bay địch bắn phá, phải thường xuyên chăm sóc xe cộ¹.

Lời Bác dạy tại Nà Roác², xã Bạch Đằng, Hòa An đã trở thành phương châm chỉ đạo, khẩu hiệu tuyên truyền và hành động trong quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của ngành xe - máy quân đội và ngành giao thông vận tải sau này.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 7, tr. 58.

2. Ngày 15-9-2010, tại xóm Nà Roác, xã Bạch Đằng (huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng), Cục Xe - Máy, Tổng cục Kỹ thuật, Bộ Quốc phòng tổ chức Lễ khánh thành Di tích lịch sử - văn hóa “Bác Hồ với ngành xe - máy quân đội”.

Ngày 16-4-1951, Ban Chấp hành Trung ương ra Nghị quyết về việc thành lập các ban và tiểu ban giúp việc, trong đó Ban Tuyên huấn Trung ương do đồng chí Trường Chinh làm Trưởng Ban. Ngày 29-6-1951, căn cứ yêu cầu của công tác thực tế và theo đề nghị của Ban Tuyên huấn Trung ương, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra Nghị quyết số 23-QĐ/TW về việc thành lập bốn tiểu ban thuộc Ban Tuyên huấn Trung ương, đó là các tiểu ban: Huấn học, Biên tập, Văn nghệ, Giáo dục.

Tháng 6-1951, đồng chí Vi Ngọc Phương làm Trưởng Ban Huấn luyện, đồng chí Nguyễn Đống làm Phó Trưởng Ban. Công tác tư tưởng được cấp ủy thường xuyên quan tâm. Thực hiện chủ trương của tỉnh, các ban đã tổ chức được nhiều lớp chính đảng, chính quân cho toàn thể đảng viên, cán bộ và công nhân viên, quân đội và các đối tượng khác trong tỉnh, mỗi lớp khoảng 200 người. “Ở Cao Bằng, các đoàn thể mở những lớp cải tạo tư tưởng cho học sinh các trường phổ thông và cho cán bộ phụ nữ; kết quả đã chấn chỉnh thái độ học tập của học sinh và sửa chữa được tư tưởng muốn xin về, không yên tâm công tác. Phong trào học tập chính sách trong đảng viên và nhân dân đã được rộng rãi (sản xuất và tiết kiệm, thuế nông nghiệp), kết hợp phê bình việc thực hiện chính sách, làm cho đảng viên và nhân dân hiểu về chính sách song việc hướng dẫn còn kém, còn giản đơn, chưa có phân chia được đối tượng cụ thể”¹.

Cùng với những hoạt động trên, công tác tuyên truyền, huấn luyện của tỉnh còn góp phần đáng kể vào công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của tỉnh. Trên lĩnh vực kinh tế, các ban đã tập trung tuyên truyền, vận

1. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 43, ml 01, đvbq 1724.

động nhân dân hăng hái tăng gia sản xuất, trồng thêm nhiều ngô, khoai, sắn, cấy lúa chiêm. Tương trợ giúp nhau trong lao động sản xuất bằng hình thức vần công, đổi công, thực hiện tốt chính sách giảm tô, giảm tức; khuyến khích, động viên phát triển tiểu thủ công nghiệp nhằm cung cấp tại chỗ nhu cầu thiết yếu cho nhân dân.

Hưởng ứng cuộc vận động tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm do Đảng, Chính phủ phát động, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng đã giao nhiệm vụ cho các ban trực tiếp đến cơ sở tuyên truyền trong nhân dân tổ chức thực hiện. Nhờ đó, đã tạo nên phong trào sản xuất nông nghiệp phát triển rộng khắp. Nông dân nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, khắc phục khó khăn, cần cù lao động, làm ra nhiều sản phẩm nông nghiệp. Phong trào đã lôi cuốn đông đảo cán bộ, bộ đội, viên chức, học sinh tranh thủ thời gian tham gia sản xuất, tự túc một phần nhu cầu lương thực, thực phẩm cải thiện đời sống, đóng góp cho Nhà nước phục vụ kháng chiến. Từ khi Cao Bằng được giải phóng, toàn tỉnh bước vào thời kỳ phát triển mới và thu được những thắng lợi mới.

Từ ngày 10 đến ngày 24-9-1951, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IV được tiến hành tại Lam Sơn (xã Hồng Việt, Hòa An). Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ III và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 13 đồng chí ủy viên chính thức, 2 ủy viên dự khuyết, đồng chí Dương Công Hoạt được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy.

Trong đánh giá kiểm điểm, Đại hội nêu rõ: Sau giải phóng, trong cán bộ, đảng viên nảy sinh tư tưởng nghỉ ngơi, chủ quan, khinh địch; có địa phương coi nhiệm vụ quân sự đã hoàn thành... Tình hình Đảng bộ bộc lộ một số nhược điểm cần phải sửa chữa như: việc phát triển Đảng chỉ chú ý đến số

lượng, coi nhẹ chất lượng; có nơi việc phát triển Đảng thường chú ý đến con em thân thuộc. Việc tổ chức học tập để nâng cao trình độ chuyên môn và nhận thức còn hạn chế. Xa rời đấu tranh phê bình và tự phê bình, làm giảm sút ý chí chiến đấu của Đảng, đối với cấp dưới nặng về phạt, nhẹ về giáo dục; trong phê bình không chú ý đến những vấn đề lớn thuộc về chủ trương, lập trường tư tưởng, tính tiên phong gương mẫu...

Để khắc phục tình trạng trên, Đại hội đề ra nhiệm vụ: Cán bộ, đảng viên phải ra sức học tập thấm nhuần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng và các văn kiện: *Bàn về cách mạng Việt Nam, Chính cương của Đảng Lao động Việt Nam, Điều lệ Đảng Lao động Việt Nam*; nắm vững và hiểu sâu sắc Chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng của Đảng, đảng viên của Đảng phải luôn thể hiện bản chất kiên cường, bất khuất trước kẻ thù và hết lòng phục vụ nhân dân... Đại hội chỉ rõ: Các cấp lãnh đạo của Đảng trước hết phải nghiên cứu, thấm nhuần sâu sắc chủ trương, chính sách của Đảng và những định hướng mới của mục tiêu, nhiệm vụ tiếp theo. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IV đã đánh dấu mốc son quan trọng, trong quá trình lãnh đạo và trưởng thành của Đảng bộ đối với công tác tuyên truyền.

Dưới ánh sáng của Nghị quyết Đại hội Đảng, công tác tuyên truyền, tuyên huấn về Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IV, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng và các văn kiện: *Bàn về cách mạng Việt Nam, Chính cương của Đảng Lao động Việt Nam, Điều lệ Đảng Lao động Việt Nam* đã được đẩy mạnh, sâu rộng trong cán bộ, đảng viên. Đồng thời, sau khi Nhà nước ban hành Sắc lệnh Thuế nông nghiệp (năm 1951), công tác tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân đã được triển khai thực hiện với nhiều hình thức sinh động, làm cho

mọi người hiểu rõ về tầm quan trọng của chính sách thuế nông nghiệp để phục vụ kháng chiến, kiến quốc. Trên cơ sở đó, động viên người dân làm tròn nghĩa vụ của mình. Nhà nước sẽ tập trung được một số lương thực cần thiết bảo đảm cung cấp cho tiền tuyến và góp phần bình ổn giá cả trên thị trường. “Cao Bằng tuyên truyền thuế nông nghiệp bằng hình thức kịch gây được phong trào học tập sôi nổi, rộng rãi trong cán bộ, nhân dân”¹.

Từ sau Hội nghị cán bộ tuyên huấn Khu lần thứ I, thực hiện các nghị quyết về tuyên truyền, huấn học, văn nghệ, giáo dục... năm 1952, công tác tuyên huấn các tỉnh trong Khu có tiến bộ, tích cực đẩy mạnh tuyên truyền về những chiến thắng của quân và dân ta trên các mặt trận, cổ vũ, động viên nhân dân lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm; tuyên truyền chống chính sách “dùng người Việt đánh người Việt” và “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh” của địch. Song, việc tổ chức phát hành và phổ biến một số báo và tài liệu tuyên truyền trong nhân dân còn kém như: Báo *Nhân dân*, Báo *Cứu quốc*, tờ *Tin tức*... Công tác giáo dục đã phục hồi được phong trào bình dân học vụ và phát triển được lớp dự bị. Việc thực hiện cải cách giáo dục có tiến bộ, lồng ghép các môn học, cho học trò nghỉ mùa, tham gia sản xuất, kết hợp giáo dục nhà trường với công tác xã hội. Trong công tác huấn học, phong trào chỉnh huấn trong bộ đội được tiến hành thường xuyên liên tục, kết hợp chỉnh huấn với tác chiến.

Văn nghệ bắt đầu phát triển mạnh, nội dung đã sát với việc tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và chính

1. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 43, ml 01, đvbq 1724.

sách của Chính phủ. Đội văn công Cao Bằng được thành lập¹ lấy thành phần công nông và người địa phương là chính, đã chú ý bám sát đời sống nhân dân để sáng tác và biểu diễn.

Bước sang năm 1952, nhiệm vụ công tác tuyên huấn tiếp tục thực hiện những nội dung trọng tâm sau: Tham gia thực hiện chính đảng, chính quân; tuyên truyền chính lý và thu thuế nông nghiệp năm 1952, thu hoạch vụ mùa và chuẩn bị vụ chiêm, phổ biến điều lệ dân công mới và động viên nhân dân phục vụ tiền tuyến; tích cực tham gia đẩy mạnh công tác sau lưng địch; bổ túc văn hóa cho công nông; tuyên truyền đề cao chiến sĩ, đẩy mạnh phong trào thi đua; giáo dục nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ hòa bình thế giới và tinh thần quốc tế. Đề án cải tạo tư tưởng cho cán bộ giáo dục: Mở những lớp học tập cải tạo tư tưởng cho giáo viên để sửa chữa những sai lầm, phát huy ưu điểm.

Tài liệu học tập bao gồm: Thái độ và phương pháp học tập, tình hình và nhiệm vụ (tài liệu “Bảy năm kháng chiến của Việt Nam” của đồng chí Trường Chinh); chính sách giáo dục dân chủ nhân dân (Đề án của Tiểu ban Giáo dục Trung ương mở rộng; Đề án giáo dục của đồng chí Trường Chinh); thời gian mỗi lớp 1 tháng.

Qua học tập và tuyên truyền, nông dân đã tự nguyện nộp thuế. Năm 1952, Cao Bằng đã thu được 58% kế hoạch thuế nông nghiệp và thu được 1.044.222.487 đồng từ thuế công thương nghiệp. Năm 1954, thu vụ hạ được 2.400 tấn lương thực, bằng 109% kế hoạch.

Trong năm 1953, Ban Tuyên huấn tỉnh tiếp tục tổ chức được nhiều lớp chính đảng, chính huấn cho hầu hết cán bộ,

1. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 43, ml 01, đvbq 1724.

đảng viên trong tỉnh, mỗi lớp khoảng 200 người. Lớp chính đảng đầu tiên được mở ở Lam Sơn (xã Hồng Việt, huyện Hòa An), sau khi bị máy bay Pháp ném bom phải chuyển sang Khau Đại (xã Bế Triều, huyện Hòa An), thời gian học 2 tháng một lớp, tổ chức được 4 lớp thì lại chuyển sang đền Vua Lê (xã Hoàng Tung, huyện Hòa An). Đồng chí Nguyễn Đống được phân công phụ trách các lớp chính huấn cho cán bộ, công nhân viên trong tỉnh. Sau đó, Ban Tuyên huấn Cao Bằng “phối hợp với Đảng đoàn thanh niên Tỉnh đội xây dựng tài liệu tuyên truyền, vận động đào lạc binh và tuyển mộ tân binh; tham gia cùng các ngành tuyên truyền, vận động được hơn 140 người cả thanh niên và đào lạc binh xung phong ghi tên về đơn vị (riêng huyện Quảng Uyên, Trấn Biên, Đoàn chỉ đạo của tỉnh và thị xã)”¹.

Thực hiện Nghị quyết của Hội nghị học tập phát động quần chúng của Trung ương và Liên khu, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy Cao Bằng tổ chức Hội nghị dài ngày (20 ngày trong tháng 7-1953) học tập về phát động quần chúng cho các đại biểu từ tỉnh đến xã nhằm mục đích:

“- Phổ biến chính sách ruộng đất, chính sách phát động quần chúng sâu rộng trong toàn Đảng bộ rồi sau sẽ phổ biến ra quần chúng.

- Nhằm chọn lọc và đào tạo một số cán bộ trung kiên ở xã làm nòng cốt để lãnh đạo công tác thi hành chính sách ruộng đất và chuẩn bị tiến hành phát động quần chúng sau này.

Về đại biểu tham dự: Có 213 người (về dân tộc: Thổ 142, Nùng 60, Mán đỏ 2, Mán tiền 1, Mán trắng 3, Kinh 5.

1. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 43, ml 01, đvbq 990.

Tài liệu học tập gồm: Báo cáo về công tác phát động quần chúng thực hiện chính sách ruộng đất trong năm 1953 của đồng chí Trường Chinh; Báo cáo về việc thi hành chính sách ruộng đất trước đây của Tỉnh ủy Cao Bằng; Sắc lệnh và nghị định về chính sách ruộng đất; Bản Những công tác cụ thể phải làm để chuẩn bị phát động quần chúng của Tỉnh ủy¹. Qua Hội nghị, cán bộ, đảng viên nhận thức rõ nhiệm vụ cách mạng, ý nghĩa, tầm quan trọng của cải cách ruộng đất cùng với những nội dung cụ thể cần tiến hành; trên cơ sở đó, tổ chức phát động quần chúng thực hiện.

Mặc dù đạt được nhiều kết quả trên các lĩnh vực công tác khác nhau, nhưng công tác tuyên huấn thời kỳ này chưa thực sự được cấp ủy quan tâm đúng mức, còn có tình trạng “khoán trắng”. Để kịp thời uốn nắn lệch lạc trên, ngày 29-3-1954, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 71-CT/TW về việc chỉnh đốn sự lãnh đạo công tác tuyên huấn của các cấp ủy Đảng. Chỉ thị nêu rõ: “... tình trạng “khoán trắng” công tác cho cán bộ chuyên môn khá phổ biến ở nhiều cấp. Trong các cuộc họp của cấp ủy, ít khi bàn đến công tác tuyên huấn... Nhiều cấp ủy không có cấp ủy viên thực sự phụ trách công tác tuyên huấn”².

Ban Bí thư đã nêu lên những hạn chế của công tác tuyên huấn, yêu cầu các cấp ủy Đảng cần chấm dứt tình trạng đó và đề ra nội dung chấn chỉnh gồm những điểm cơ bản: các cấp cần cử một đồng chí trong cấp ủy thực sự chuyên trách công tác tuyên huấn, các cuộc họp của cấp ủy cần đề ra những nét lớn về công tác tuyên huấn. Không tùy tiện điều động cán bộ

1. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 43, ml 01, đvbq 990.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Sđd, t. 15, tr. 70-71.

tuyên huấn, nhất là trưởng, phó ban cấp tỉnh và cấp khu; khi thay đổi cán bộ phụ trách tuyên huấn phải hỏi ý kiến Ban Tuyên huấn Trung ương; khi cần thiết huy động cán bộ tuyên huấn tham gia việc gì thì chú ý sử dụng đúng khả năng chuyên môn của họ. Cấp ủy thường xuyên bồi dưỡng, đào tạo cán bộ tuyên huấn, kiểm tra, phê bình công tác tuyên huấn... Đánh giá về tình hình công tác tuyên huấn thời kỳ này, Ban Tuyên huấn Liên khu Việt Bắc nói rõ: “Ban tuyên huấn các tỉnh cũng đã được lập cả, có từ 3 đến 5 đồng chí, đều có các đồng chí thường vụ Tỉnh ủy làm trưởng ban, trừ Cao Bằng không có. Song các đồng chí do từ tháng 5 về đây phần là đi chỉnh huấn, không nhìn chung được cả 4 ngành Tuyên, Văn, Huấn, Giáo”¹.

Sau một thời gian triển khai thực hiện, ngày 17-4-1954, Liên Khu ủy Việt Bắc đã có “Báo cáo sự thi hành Chỉ thị số 71”. Trong báo cáo kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 71 của Ban Bí thư đã nói rõ hơn về tình hình công tác tuyên huấn tại các tỉnh ở Liên khu, có tình trạng “Cử đồng chí phụ trách chỉ có danh nghĩa không chuyên trách hoặc có đồng chí sang phụ trách tuyên huấn thì chú trọng được còn nói chung công tác tuyên huấn không làm được (Hòn Gai, Bắc Giang, Tuyên Quang, Bắc Kạn, Cao Bằng, Hà Giang, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Quảng Yên). Không có cấp ủy viên phụ trách (Cao Bằng, Lạng Sơn). Điều động cán bộ tuyên huấn có khi cấp ủy cứ chỉ định, đồng chí phụ trách tuyên huấn cũng không biết”².

1. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 43, ml 01, đvbq 1432.

2. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 43, ml 01, đvbq 1040.

Để chấn chỉnh kịp thời và tuyên truyền cho chiến thắng Điện Biên Phủ, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cao Bằng đã tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 07-CT/CB ngày 30-5-1954 về việc “Tổ chức một cuộc tuyên truyền chiến thắng Điện Biên Phủ và việc khao quân mừng chiến thắng”. Chỉ thị nêu rõ: “Để mở rộng thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ và Đông - Xuân, Trung ương quyết định mở một cuộc tuyên truyền động viên trong toàn quốc... Mục đích yêu cầu của cuộc tuyên truyền khao quân: làm cho toàn quân, toàn dân nhận rõ ý nghĩa thắng lợi lớn lao của chiến dịch Điện Biên Phủ mà thêm tin tưởng vào thắng lợi cuối cùng của cuộc kháng chiến”¹.

Sau khi có chỉ thị của Tỉnh ủy, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã tổ chức một đợt tuyên truyền sâu rộng làm cho toàn thể cán bộ, đảng viên, bộ đội, dân quân... và các tầng lớp nhân dân thấy rõ ý nghĩa lớn lao của chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ và trách nhiệm của mình trước yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Trong những năm khôi phục kinh tế, để giải quyết khó khăn trước mắt, Trung ương Đảng đã phát hành công trái kháng chiến toàn quốc. Hưởng ứng chủ trương của Đảng, nhiệm vụ của công tác tư tưởng lúc này là vận động nhân dân toàn tỉnh thi đua mua công trái kháng chiến. Tổng kết cuộc vận động, Cao Bằng đã mua được 1.300 tấn thóc và 88.180.140 đồng; cho Chính phủ tạm vay 1.435 tấn thóc, góp phần giải quyết khó khăn trước mắt và nhu cầu của cuộc kháng chiến ngày một tiến triển.

Trong lĩnh vực giáo dục, toàn tỉnh đã mở được 164 lớp sơ cấp bổ túc văn hóa cho cán bộ xã, với 3.771 người theo học

1. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 43, ml 01, đvbq 1067.

(riêng huyện Hòa An đã tổ chức được 74 lớp cho 1.333 cán bộ và nhân dân theo học). Giáo dục phổ thông cấp I đã có 320 lớp với 11.117 học sinh đi học; cấp II có 18 lớp với 837 học sinh đi học; trong số này có cả học sinh con em các dân tộc thiểu số vùng cao. Đội ngũ giáo viên cũng được gấp rút đào tạo, đến cuối năm 1954, ngành giáo dục tỉnh đã có 212 giáo viên cấp I và cấp II, chưa kể đội ngũ giáo viên bổ túc văn hóa là những cán bộ của các ngành kiêm nhiệm.

Đối với công tác y tế, tính riêng 6 tháng đầu năm 1954, y tế tỉnh đã đào tạo được 52 y tá và nữ hộ sinh. Nhiều đoàn cán bộ y tế được cử đến các xã khám và chữa bệnh, tuyên truyền, giáo dục ý thức phòng bệnh trong nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, Ban Tuyên truyền Tỉnh ủy và Ban Huấn học Tỉnh ủy, sau này là Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã làm tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân thấu suốt đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước, sẵn sàng đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến, đặc biệt là chi viện cho mặt trận Điện Biên Phủ. Những năm 1953-1954, Cao Bằng đã bổ sung cho bộ đội chủ lực 844 cán bộ, chiến sĩ, 1.034 người đi dân công phục vụ chiến dịch dài ngày và gần 2.000 tấn thóc, sản xuất hàng vạn thanh tà vẹt, tu sửa 800 cầu cống phục vụ chiến dịch. Tất cả điều đó đã thiết thực góp phần tạo nên sức mạnh thần kỳ của cả nước làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu năm 1954. Đây là thắng lợi vẻ vang của quân và dân ta, kết thúc chín năm trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, tạo nên bước ngoặt phát triển mới cho cách mạng Việt Nam.

Chương II

BAN TUYỂN HUẤN TỈNH ỦY CAO BẰNG TRONG THỜI KỲ MIỀN BẮC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, MIỀN NAM TIẾP TỤC ĐẤU TRANH THỐNG NHẤT NƯỚC NHÀ (1954 - 1975)

I. GIAI ĐOẠN KHÔI PHỤC KINH TẾ VÀ CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1954 - 1960)

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân ta kết thúc thắng lợi với đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên Phủ đã buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ (tháng 7-1954), chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương, công nhận nền độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Song với dã tâm thâm độc, nham hiểm, đế quốc Mỹ đã trắng trợn phá hoại Hiệp định Giơnevơ trong đàm phán và không tuân thủ Hiệp định, âm mưu xâm chiếm miền Nam, hòng chia cắt lâu dài đất nước ta, biến miền Nam thành thuộc địa thực dân kiểu mới của chúng. Sau khi Hiệp định Giơnevơ được ký kết, Mỹ hất cẳng thực dân Pháp, buộc quân viễn chinh Pháp rút về nước, dựng lên chính quyền tay sai

Ngô Đình Diệm thân Mỹ. Đế quốc Mỹ trở thành kẻ thù chính và trực tiếp của nhân dân Việt Nam. Cách mạng Việt Nam chuyển sang giai đoạn mới: Miền Bắc hoàn toàn được giải phóng đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến hành cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc, nhằm đánh đổ đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Đảng lãnh đạo cả nước tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược ở hai miền. Tuy mỗi miền có nhiệm vụ chiến lược khác nhau, nhưng hai nhiệm vụ trên có mối quan hệ khăng khít với nhau. Miền Bắc xã hội chủ nghĩa trở thành căn cứ địa cách mạng, hậu phương của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở miền Nam, miền Nam là tiền tuyến lớn của miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

Ban Bí thư đã ra chỉ thị: “Mở đợt tuyên truyền về Hiệp định Giơnevơ, tình hình mới và nhiệm vụ mới”, nhiệm vụ của công tác tuyên truyền lúc này là tuyên truyền, giáo dục trong nhân dân về nội dung, ý nghĩa của Hiệp định Giơnevơ và nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn cách mạng mới; tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ, giải quyết vấn đề “người cày có ruộng”, có như vậy mới xóa bỏ được tận gốc rễ chế độ bóc lột của thực dân phong kiến, xóa bỏ nghèo đói, tạo điều kiện thực hiện sự bình đẳng giữa các dân tộc, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

Thực hiện chủ trương của Trung ương, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã đẩy mạnh tuyên truyền những nội dung trọng tâm của thời kỳ đầu mới hòa bình là: huy động dân công; thuế nông nghiệp; chính sách ruộng đất và chính sách dân tộc. Kết hợp mở đợt tuyên truyền lớn trong toàn Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh với nội dung: Tháng hữu nghị Việt - Trung - Xô; chiến thắng đông xuân 1953 - 1954, nhất là chiến thắng Điện

Biên Phủ; tuyên truyền cho thắng lợi đình chiến. Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã tổ chức những cuộc hội nghị phổ biến nội dung, kế hoạch tuyên truyền; cung cấp tài liệu cho cơ sở để tổ chức những cuộc nói chuyện, ra truyền đơn, áp phích, bản đồ, bản thống kê tư liệu về sự tổn thất của địch.

“Tuyên truyền phổ biến tình hình nhiệm vụ thắng lợi hòa bình. Tài liệu tuyên truyền gồm: Hiệu triệu của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhân dịp đình chiến, Lời tuyên bố của đồng chí Phạm Văn Đồng, Lệnh ngừng bắn của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Số lượng tài liệu in để phục vụ tuyên truyền 2.000 bản. Số lượng người tham dự tại các địa phương đều rất nhiều, điển hình là huyện Trùng Khánh trong năm* (1954) tổ chức được 715 buổi, có 30.538 người dự, đạt tỷ lệ 89%, huyện Hà Quảng 4.751 người, huyện Phục Hòa 4.009 người”¹. Cùng với nội dung trên, trong năm 1954, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã kết hợp với các huyện mở được nhiều lớp để học tập, tuyên truyền về thuế nông nghiệp, trong đó cấp tỉnh “mở một lớp có 215 cán bộ, huyện Phục Hòa mở được 6 lớp có 138 cán bộ, huyện Trùng Khánh 10 lớp có 286 cán bộ, Hà Quảng mở 1 lớp có 40 cán bộ”².

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, Cao Bằng tiến hành thí điểm giảm tô đợt 4 và đợt 5 tại 30 xã ở ba huyện Nguyên Bình, Hòa An, Hà Quảng. Khi đang thực hiện thì đầu tháng 8-1954, Trung ương Đảng hoãn giảm tô ở Cao Bằng, nên sai lầm không lớn, mặc dù một số nơi đã làm sai, sau đó đã được sửa sai. Để bổ khuyết, uốn nắn kịp thời những sai lệch trong giảm tô, Tỉnh ủy đã giao Ban Tuyên

* Năm 1954 (TG).

1, 2. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 43, ml 01, đvbq 1749.

huấn Tỉnh ủy nhanh chóng tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập Nghị quyết Hội nghị lần thứ 10 của Trung ương Đảng, tiến hành sửa sai triệt để nhằm thực hiện đúng chính sách của Đảng và Nhà nước, ổn định tư tưởng, tăng cường đoàn kết dân tộc.

Từ những năm đầu mới hòa bình, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ luôn được tỉnh quan tâm. “Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thiếu số, năm 1954 đã cử đi và mở lớp đào tạo gần 90 cán bộ xã, phần lớn là dân tộc thiểu số và ở những xã đã phát động quần chúng”¹. Nhưng sau khi miền Bắc được hưởng hòa bình, nhiều cán bộ, đảng viên và nhất là nhân dân nhận thức chưa đúng về âm mưu, thủ đoạn của đế quốc Mỹ dẫn tới mất cảnh giác, ảo tưởng hòa bình, có tư tưởng hưởng thụ, nghỉ ngơi, lơ đãng tinh thần sẵn sàng chiến đấu. Có nhiều cán bộ, đảng viên coi nhẹ công tác chống địch dụ dỗ và cưỡng ép đồng bào miền Bắc di cư vào Nam, nên không tích cực tuyên truyền rộng rãi làm cho nhân dân nhận rõ âm mưu địch. Đồng thời, luận điệu tuyên truyền của địch cũng làm cho một số đồng bào hoang mang, gây mất tin tưởng, ảnh hưởng tới sản xuất. Trước tình hình trên, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị đánh giá kiểm điểm và học tập Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 khóa II về tình hình và nhiệm vụ mới (từ ngày 16 đến ngày 30-7-1955). Kết quả, Hội nghị đã làm cho cán bộ, đảng viên nhận thức rõ hơn về tình hình và nhiệm vụ mới; nâng cao được tinh thần cảnh giác, nhận rõ những sai lầm của tư tưởng hữu khuynh.

Nhân kỷ niệm 10 năm ngày Cách mạng Tháng Tám (19-8-1945 - 19-8-1955) và Quốc khánh nước Việt Nam Dân chủ

1. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 1, ml 01, đvbq 1171.

Cộng hòa (02-9-1945 - 02-9-1955), Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 12-8-1955 về việc tuyên truyền và tổ chức kỷ niệm 10 năm xây dựng nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Chỉ thị nêu rõ: Yêu cầu của công tác tuyên truyền lễ kỷ niệm lần này không phải chỉ là huy động quần chúng tham gia biểu tình, tổ chức cuộc vui mà chủ yếu là nâng cao trình độ chính trị, trình độ tư tưởng quần chúng lên một bước mới. Nội dung tuyên truyền: Biểu dương thành tích “10 năm xây dựng nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa” (9 năm kháng chiến và 01 năm xây dựng trong hòa bình); giáo dục về tình hình và nhiệm vụ trước mắt; giải thích ý nghĩa, mục đích ngày kỷ niệm “10 năm xây dựng nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa” và nhiệm vụ của nhân dân ta.

Trong công tác tuyên truyền, vận động đấu tranh chống đế quốc Mỹ can thiệp vào Việt Nam cần giáo dục cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân thấy rõ âm mưu của đế quốc Mỹ và đế quốc Mỹ là kẻ xâm lược, kẻ đã giúp thực dân Pháp phá hoại Hiệp định Giơnevơ. Toàn dân, toàn quân cần nâng cao cảnh giác trước âm mưu, thủ đoạn của đế quốc Mỹ và bọn tay sai.

Trong “Báo cáo tình hình chung trong tỉnh một năm sau đình chiến” của Tỉnh ủy Cao Bằng đã nói rõ và đánh giá về công tác tuyên truyền: “Tuyên truyền đấu tranh thực hiện Hiệp định đình chiến củng cố hòa bình; vận động dân không nghe theo các luận điệu dụ dỗ dân di cư vào Nam.

Tuyên truyền phát động quần chúng giảm tô ở các địa phương (trước là 12 xã thuộc Hà Quảng, Nguyên Bình); toàn đợt được 17 xã và 1 thị xã/124 xã, thị trấn. Qua phát động, nhân dân phấn khởi, tin tưởng và biết ơn Đảng, Bác Hồ.

Việc giáo dục tư tưởng cho cán bộ được chú ý nhưng chưa đáp ứng được đòi hỏi của tình hình. Hòa bình được lập lại,

trong một số cán bộ, đảng viên đã xuất hiện những tư tưởng chủ quan khinh địch, mất cảnh giác, hữu khuynh, cầu an hưởng lạc.

Về cán bộ: bộ máy xộc xệch nhưng ta chưa coi trọng việc đào tạo, bồi dưỡng, cất nhắc cán bộ. Ở tỉnh, nhiều ngành quan trọng như quân sự, công an, tuyên huấn, tổ chức hoặc chưa có tỉnh ủy viên phụ trách hoặc đã cử nhưng thực tế chưa nhận việc hay đi công tác vắng hàng năm không về¹.

Năm 1956, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng đã chỉ đạo thực hiện Sắc lệnh số 268 ngày 01-7-1956 của Chủ tịch Hồ Chí Minh về việc thành lập Khu tự trị Việt Bắc. Trong *Thư gửi đồng bào Khu tự trị Việt Bắc*, Người nêu rõ: “Mục đích thành lập Khu tự trị là để làm cho các dân tộc anh em toàn Khu cùng nhau tự quản lý công việc của mình, phát huy khả năng của mình, tiến bộ mau chóng về mọi mặt”² và “... Khu tự trị Việt Bắc sẽ góp phần xứng đáng vào sự nghiệp chung của toàn dân là: Củng cố miền Bắc, chiếu cố miền Nam, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”³.

Đảng bộ tỉnh Cao Bằng xác định: Đây là một cuộc vận động, tuyên truyền lớn của cả hệ thống chính trị mà trách nhiệm chính là cơ quan phụ trách công tác tuyên truyền, tuyên huấn. Hai Ban đã thành lập các đội công tác đến cơ sở, tổ chức tuyên truyền cho quần chúng nhân dân, làm cho mỗi người nắm được chủ trương thành lập Khu tự trị Việt Bắc nhằm phát huy truyền thống đại đoàn kết dân tộc, nêu cao vai trò tự quản, khai thác tiềm năng nhân lực, vật lực để đẩy

1. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 43, ml 01, đvbq 1171.

2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 10, tr. 406, 407.

mạnh phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, đưa các dân tộc miền núi tiến kịp miền xuôi; từ đó tạo nên không khí phấn khởi trong nhân dân. Ngày 19-8-1956, Khu tự trị Việt Bắc được thành lập. Tỉnh Cao Bằng nằm trong Khu tự trị Việt Bắc. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp từ Khu ủy, mọi chủ trương, đường lối của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đều được Khu ủy vận dụng chỉ đạo; Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong tỉnh cụ thể hóa thực hiện nhiệm vụ một cách sát hợp với hoàn cảnh đặc điểm của địa phương. Cuộc vận động thành lập Khu tự trị Việt Bắc đã đập tan các thủ đoạn gây chia rẽ dân tộc của kẻ thù, tăng cường sự đoàn kết rộng rãi giữa các dân tộc, đấu tranh làm hạn chế tư tưởng dân tộc lớn, xóa bỏ tư tưởng mặc cảm, tự ti dân tộc, cục bộ địa phương, hẹp hòi; đồng thời, không ngừng nâng cao trình độ văn hóa, cải thiện đời sống nhân dân các dân tộc trong tỉnh, đặc biệt là vùng cao, vùng xa xôi hẻo lánh. Nâng cao ý thức làm chủ của các dân tộc, thực hiện quyền bình đẳng trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, từng bước đào tạo đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng.

Nhằm khắc phục khó khăn trong những năm đầu sau chiến tranh chống thực dân Pháp xâm lược, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng đã chỉ đạo thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, trước mắt phải: “Khôi phục và phát triển sản xuất nông nghiệp là vấn đề then chốt, là cơ sở của việc cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm lương thực cho nhân dân, phấn thịnh về kinh tế, mở rộng giao lưu hàng hóa”¹.

Đảng bộ tỉnh Cao Bằng đã tích cực chỉ đạo, lãnh đạo Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy tổ chức các buổi học tập nhằm tuyên

1. Báo cáo tổng kết năm 1955 của Tỉnh ủy Cao Bằng, tr. 7.

truyền, động viên, cổ vũ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân khôi phục, phát triển kinh tế. Sau giảm tô, nông dân đã có ruộng đất, trâu bò cày kéo, đây là cơ sở bước đầu cho việc phát triển kinh tế. Do vậy, từ năm 1955 đến năm 1957, kinh tế Cao Bằng đã có bước chuyển biến đáng kể. Sản xuất nông nghiệp có nhiều tiến bộ so với trước đây. Những năm 1956 - 1957, Cao Bằng được mùa liên tục, đời sống nhân dân cơ bản được ổn định, góp phần khắc phục khó khăn sau chiến tranh, tạo điều kiện cho sự phát triển trong thời kỳ tới.

Hội nghị lần thứ 9 và lần thứ 10 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) năm 1956 đã xác định, bước vào giai đoạn cách mạng mới, phải tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao trình độ lý luận Mác - Lênin cho cán bộ, đảng viên, chuẩn bị mọi mặt cho cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và đẩy mạnh sự nghiệp giải phóng miền Nam. Tại Lễ khai giảng lớp học lý luận khóa I Trường Nguyễn Ái Quốc ngày 07-9-1957, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu rõ việc học tập lý luận là một sự bức thiết đối với Đảng ta. Người căn dặn các học viên: "... cần luôn nhấn mạnh: *Lý luận liên hệ với thực tế*"¹.

Song song với việc tập trung lãnh đạo khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, trong những năm đầu hòa bình, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cao Bằng đã chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng. Trong "Báo cáo công tác năm 1957" của Tỉnh ủy đã nêu rõ: "Về công tác tư tưởng: Đã mở được những lớp huấn luyện cho chi ủy và đảng viên mới, riêng về đảng viên đã tổ chức học lại cho 2.569 đảng viên, so với tổng số 3.977 đảng viên, đạt 62,96% và tổ chức học tại chức cho 244 chi ủy viên so với 514 chi ủy viên,

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 11, tr. 94.

đạt 45%. Số còn lại tỉnh đã tập trung thêm cán bộ bồi dưỡng để tiếp tục làm. Kết quả các lớp huấn luyện đã giúp nâng cao thêm nhận thức tư tưởng của đảng viên làm cho tình hình cơ sở đảng bước đầu có sự chuyển biến tốt; biểu hiện ở một vài chi bộ như: Chi bộ Yên Sơn, Nguyên Bình; chi bộ Vân Trình, Thạch An...

Ngoài việc mở lớp huấn luyện cho đảng viên, tỉnh đã cử 30 cán bộ đi Khu theo học lớp Hoàng Văn Thụ và lớp Nguyễn Ái Quốc 03 cán bộ. Tổ chức hướng dẫn cho cán bộ học tập Nghị quyết 11, 12 của Trung ương họp mở rộng, học tập các chính sách thuế, quản lý thị trường, học tập duy vật lịch sử... Qua các học kỳ trên đã nâng cao thêm tư tưởng cán bộ, giúp cho cán bộ nhận thức rõ hơn tình hình và nhiệm vụ, hiểu rõ hơn con đường quá độ tiến dần lên chủ nghĩa xã hội. Quan điểm lao động, ý thức tổ chức và kỷ luật cũng được nâng cao hơn. Kết quả đó làm ổn định tư tưởng của cán bộ và an tâm phấn khởi công tác hơn.

Thời kỳ khôi phục và phát triển kinh tế (1955 - 1957) diễn ra đầy khó khăn, thử thách trên bước đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Cuộc vận động tuyên truyền thực hiện dân chủ, cải cách ruộng đất với mục tiêu “người cày có ruộng”, thật sự là một cuộc đấu tranh cam go trong các mối quan hệ xã hội của cộng đồng các dân tộc. Đảng bộ tỉnh Cao Bằng đã vận dụng chủ trương của Trung ương và sự chỉ đạo của Khu ủy một cách linh hoạt, sáng tạo mà chủ yếu là vận động tự nguyện giao nộp, cống hiến. Biện pháp vận động địa chủ, phú nông hiến ruộng đất, trâu bò đã diễn ra trong suốt quá trình từ sau đợt thí điểm giảm tô. Cùng với cuộc cải cách ruộng đất là cuộc vận động sản xuất, tiết kiệm, vận động nhân dân tham gia tổ đổi công, một hình thức tổ chức để tiến dần lên thành lập hợp tác xã nông nghiệp.

Trong thời kỳ tiến hành công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội (1958 - 1960), Cao Bằng tiếp tục thu được những thành quả mới và phát triển đúng hướng theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ 14 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 11-1958), trọng tâm là: đẩy mạnh cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công và cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế tư bản tư doanh, đồng thời phải ra sức phát triển thành phần kinh tế quốc doanh, bởi vì đây là lực lượng quan trọng trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân.

Trong ba năm 1958 - 1960, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, công tác tuyên huấn đã tập trung vào các mục tiêu chính là: tuyên truyền về xác lập quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa, chế độ sở hữu tập thể về tư liệu sản xuất. Thành lập hợp tác xã, xóa bỏ sự áp bức, bóc lột và các tàn dư do chế độ thực dân và phong kiến để lại, tạo ra sức mạnh vật chất và tinh thần cho chủ nghĩa xã hội.

Để đạt được mục tiêu của công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh đó, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã phát động cuộc tuyên truyền, vận động lớn trong quần chúng nhân dân tham gia tổ đổi công, tiến hành xây dựng thí điểm hợp tác xã nông nghiệp. Từ đầu năm 1958 đến tháng 12-1958, Cao Bằng đã có 3.198 tổ đổi công với tổng số 23.370 hộ, chiếm 50% tổng số hộ nông dân trong toàn tỉnh. Năm 1958, tỉnh Cao Bằng chọn xóm Pác Nà (nay thuộc xã Đức Long, huyện Hòa An) làm thí điểm xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, đến năm 1959, do làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, toàn tỉnh đã xây dựng được 832 hợp tác xã bậc thấp với 27.887 hộ, đạt 57,9% tổng số hộ nông dân toàn tỉnh (trong đó có 9 hợp tác xã vùng cao với 285 hộ). Năm 1960, toàn tỉnh đã

có 1.219 hợp tác xã nông nghiệp với tổng số 42.248 hộ, đạt tỷ lệ 87,6% so với tổng số hộ nông dân toàn tỉnh; trong đó có 86 hợp tác xã bậc cao với 5.150 hộ; vùng cao có 100 hợp tác xã với 3.065 hộ). Các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp cũng được tuyên truyền, giáo dục gia nhập tổ sản xuất và xây dựng hợp tác xã.

Cùng với cuộc cải tạo các thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công và tư bản tư doanh, Tỉnh ủy đã giao cho Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy tuyên truyền, vận động để phát triển kinh tế quốc doanh. Đến tháng 3-1960, toàn tỉnh Cao Bằng đã xây dựng được 21 xí nghiệp quốc doanh địa phương thuộc các ngành sửa chữa cơ khí, điện lực, chế biến bánh kẹo, chế biến thực phẩm, sản xuất vật liệu xây dựng,...

Sau ba năm 1958 - 1960 công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế cá thể trên địa bàn của tỉnh căn bản đã được hoàn thành, bước đầu xác lập được quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa, dựa trên hai hình thức sở hữu cơ bản, đó là sở hữu tập thể và sở hữu nhà nước. Các hình thức bóc lột về kinh tế bị xóa bỏ, chủ nghĩa tư bản không phát sinh, nảy nở, chủ nghĩa xã hội đang được xây dựng, nhân dân lao động đã trở thành người chủ xã hội. Có được những thành quả trên, một phần là công lao đóng góp không nhỏ của công tác tuyên truyền. Với những cố gắng và thành tích nêu trên, Cao Bằng đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch ba năm phát triển kinh tế - văn hóa, củng cố quốc phòng - an ninh, nhằm ổn định và cải thiện đời sống nhân dân các dân tộc trong tỉnh, bước đầu góp phần hình thành con người mới xã hội chủ nghĩa.

Các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa đã có nhiều hoạt động văn hóa, thể thao, y tế hướng vào phục vụ sản xuất, công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa. Công tác giáo dục

chính trị, tư tưởng, phổ biến khoa học - kỹ thuật, vệ sinh môi trường, kinh nghiệm sản xuất, xây dựng nếp sống mới, xây dựng phong cách sống chiến đấu, lao động và học tập vì sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội được quan tâm thực hiện. Đồng thời, thường xuyên đấu tranh chống các biểu hiện tư tưởng phong kiến, đế quốc tư sản, bài trừ hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan. Với những nỗ lực đó, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã trở thành một bộ phận quan trọng trong công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ tỉnh Cao Bằng.

Trong thời kỳ khôi phục và phát triển kinh tế, hệ thống tổ chức làm công tác tuyên truyền tiếp tục được hoàn thiện, ngày 23-8-1958, Ban Bí thư khóa II ban hành Nghị quyết số 50-NQ/TW về việc thành lập Ban Văn hóa - Giáo dục Trung ương, quyết định giải thể các Tiểu ban Giáo dục khoa học, Tiểu ban Văn nghệ, Tiểu ban Y học Trung ương và thành lập Ban Văn hóa - Giáo dục Trung ương (gọi tắt là Ban Văn Giáo Trung ương). Trong quá trình hoạt động, xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của công tác tuyên huấn, văn giáo, ngày 01-12-1959, Ban Bí thư khóa II đã ban hành Nghị quyết số 91-NQ/TW về việc hợp nhất Ban Tuyên huấn và Ban Văn giáo Trung ương thành Ban Tuyên huấn Văn giáo, gọi tắt là Ban Tuyên giáo Trung ương.

Trải qua thời kỳ khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa (1955 - 1957) và công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa (1958 - 1960), công tác tuyên huấn, tuyên truyền của Tỉnh ủy Cao Bằng đã có nhiều cố gắng, thường xuyên tuyên truyền, giáo dục về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, về các chủ trương, đường lối của Đảng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Hệ thống tổ chức bộ máy làm công tác tuyên truyền từng bước được củng cố, phát triển số lượng và nâng cao về chất lượng cán bộ. Kết quả những hoạt động tích cực đó đã nâng cao một

bước về lập trường giai cấp, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, ý thức đấu tranh thống nhất đất nước. Trình độ lãnh đạo của các cấp bộ Đảng được nâng lên, từng bước trưởng thành hơn. Nhờ đó, đã tạo điều kiện thuận lợi thực hiện hiệu quả công tác chính trị tư tưởng trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965) bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

II. GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT (1961 - 1965)

Thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), trong bối cảnh tình hình trong nước và quốc tế có nhiều biến đổi sâu sắc, đòi hỏi Đảng ta phải bổ sung, hoàn chỉnh đường lối cách mạng, nhằm thúc đẩy sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm cơ sở vững chắc cho công cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mau đến thắng lợi. Trong bối cảnh đó, từ ngày 5 đến ngày 10-9-1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng được tiến hành trọng thể tại Thủ đô Hà Nội. Đây là sự kiện chính trị quan trọng của cả nước, được Trung ương Đảng và Bác Hồ coi đây là: “*Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà*”¹. Đại hội đã chỉ rõ: Hiện nay, ở hai miền Nam, Bắc có hai nhiệm vụ khác nhau, song hai nhiệm vụ đó lại quan hệ khăng khít với nhau cùng thực hiện mục tiêu chung là đấu tranh thực hiện thống nhất Tổ quốc. Miền Bắc là hậu phương lớn, là chỗ dựa vững chắc cho cách mạng miền Nam. Miền Nam là tiền tuyến lớn trực tiếp đấu tranh với kẻ thù thực hiện sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Đại hội vạch rõ phương hướng và nhiệm vụ của kế hoạch 5 năm lần

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 12, tr. 673.

thứ nhất là: Sau khi cải tạo xã hội chủ nghĩa giành được thắng lợi có tính chất quyết định, cần phải chuyển sang làm nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng chủ nghĩa xã hội. Thực hiện một bước công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, xây dựng bước đầu cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, đồng thời hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa. Đại hội đặc biệt nhấn mạnh tới sự nghiệp xây dựng phát triển kinh tế ở miền núi: Vấn đề xây dựng kinh tế miền núi là một bộ phận khăng khít trong chính sách dân tộc của Đảng trong giai đoạn mới của cách mạng. Nó bảo đảm cho miền núi dần dần tiến kịp miền xuôi, cho các dân tộc thiểu số tiến kịp dân tộc đa số, thực hiện đầy đủ bình đẳng và tăng cường đoàn kết giữa các dân tộc. Nó phù hợp với các lợi ích thân thiết của các dân tộc miền núi, đồng thời cũng phù hợp với lợi ích thân thiết của toàn thể nhân dân lao động miền Bắc.

Đầu năm 1961, giữa lúc công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội đang từng bước thu được những kết quả quan trọng, thì vinh dự đến với cán bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng được đón Bác Hồ về thăm. Ngày 20-2-1961, Người lên thăm hỏi đồng bào, cán bộ, chiến sĩ ở Pác Bó; ngày 21-02-1961, Bác đã nói chuyện với đồng bào và cán bộ tỉnh Cao Bằng. Người nói: “Đồng bào tỉnh ta đã anh dũng trong cách mạng và trong kháng chiến thì chắc đồng bào càng anh dũng trong lao động sản xuất để hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch năm nay, làm đà tốt cho cả kế hoạch 5 năm. Như thế là đồng bào tỉnh ta sẽ góp phần xứng đáng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm cơ sở vững mạnh để thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà”¹. Người căn dặn đồng bào và cán bộ tỉnh Cao Bằng phải

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 13, tr. 48-49.

lo làm tốt công tác đoàn kết giữa các dân tộc: “Đồng bào tất cả các dân tộc, không phân biệt lớn nhỏ, phải thương yêu giúp đỡ lẫn nhau, phải đoàn kết chặt chẽ như anh em một nhà, để cùng nhau xây dựng Tổ quốc chung, xây dựng chủ nghĩa xã hội làm cho tất cả các dân tộc được hạnh phúc, ấm no”¹. “Phải theo đúng nguyên tắc tự nguyện mà giúp đồng bào vùng cao đẩy mạnh phong trào hợp tác xã hơn nữa. Xây dựng hợp tác xã nào phải làm cho hợp tác xã ấy tốt và vững”². Người còn nhắc nhở Cao Bằng phải chú ý phát triển công thương nghiệp địa phương, đẩy mạnh công tác văn hóa và hoạt động của các đoàn thể quần chúng.

Người đặc biệt nhấn mạnh về vai trò và nhiệm vụ của đảng viên và cán bộ: “Trước hết, đảng viên và cán bộ phải một lòng, một dạ phục vụ nhân dân.

Trong công việc thì phải lãnh đạo tập thể, phân công phụ trách. *Phải nắm vững chính sách của Đảng, đi đúng đường lối quần chúng. Phải đi sâu đi sát mọi việc. Kiên quyết chống quan liêu, mệnh lệnh, chống tham ô, lãng phí.*

Cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên phải luôn luôn nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích cực vươn lên hàng đầu, gương mẫu về đạo đức cách mạng cũng như trong công tác và học tập...

Giữa đồng chí với nhau, cấp trên và cấp dưới với nhau phải thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình để giúp nhau tiến bộ”³.

Cuối cùng, Người mong đồng bào và cán bộ tỉnh Cao Bằng ra sức phấn đấu để “... Cao Bằng sớm trở thành một trong những tỉnh gương mẫu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc như trước đây Cao Bằng là một

1, 2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 13, tr. 44-45, 45-46, 47-48.

trong những tỉnh đi đầu trong công cuộc cách mạng giải phóng dân tộc”¹.

Lời căn dặn ân cần của Chủ tịch Hồ Chí Minh là nguồn khích lệ, cổ vũ to lớn đối với Đảng bộ, cán bộ, chiến sĩ và đồng bào các dân tộc tỉnh Cao Bằng, trên con đường phấn đấu xây dựng Cao Bằng trở thành “tỉnh gương mẫu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội”.

Tháng 3-1961, Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ V được triệu tập. Đại hội đánh giá tình hình, kết quả việc thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ IV của Đảng bộ tỉnh trên tất cả các mặt công tác, trong đó công tác tuyên huấn đã được Đại hội đánh giá: “Đảng bộ quan tâm đến giáo dục bồi dưỡng nâng cao quan điểm, lập trường giai cấp. Ngoài việc mở các lớp học tập trung và tại chức về lý luận, kết hợp các cuộc vận động thực hiện chính sách như đổi công, hợp tác sản xuất, cải cách dân chủ, bầu cử, trị an, ba thu để bồi dưỡng thêm về chính sách và nâng cao quan điểm, lập trường giai cấp cho cán bộ, đảng viên thi hành chỉ thị của Trung ương, Khu ủy, Đảng bộ đã tiến hành chỉnh huấn cho toàn thể cán bộ, đảng viên, nhất là từ khi vận động đổi công hợp tác trở thành phong trào quần chúng”². Đại hội đã bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 25 đồng chí ủy viên chính thức và 6 ủy viên dự khuyết, đồng chí Đoàn Nguyên Nhật (Hong Kỳ) được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy. Đồng chí Vũ Văn Phúc được phân công làm Trưởng Ban Tuyên huấn, đồng chí Bé Tân Nam là Phó Trưởng Ban Tuyên huấn.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 13, tr. 49.

2. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 43, ml 01, đvbq 152.

Đại hội đã quán triệt, vận dụng đường lối và những mục tiêu kinh tế - xã hội cụ thể do Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng đề ra vào hoàn cảnh cụ thể của tỉnh, vạch ra phương hướng, nhiệm vụ cho toàn tỉnh thời kỳ 1961 - 1965 là: "... thâu suốt đường lối, phương châm công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa của Đảng, phát huy truyền thống vẻ vang của một trong những tỉnh đi đầu trong công cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, tăng cường đoàn kết nhất trí, nắm vững đặc điểm, khắc phục khó khăn, tận dụng ưu thế của từng vùng xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật trước hết là cho nông nghiệp, tiếp tục hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa, củng cố phát triển hợp tác xã nông nghiệp, tích cực đào tạo cán bộ dân tộc thiểu số, nâng cao trình độ quản lý kinh tế, xúc tiến cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật và cách mạng tư tưởng văn hóa. Kết hợp chặt giữa công nghiệp, thủ công nghiệp và nông nghiệp; giữa sản xuất, chế biến và lưu thông. Thực hiện phân phối tiêu dùng và cải thiện đời sống một cách hợp lý, tiến tới một nền kinh tế nông nghiệp có nhiều sản phẩm hàng hóa nhất là sản phẩm chăn nuôi, cây công nghiệp, lâm sản, góp phần phục vụ đắc lực sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà"¹.

Để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ và các mục tiêu đề ra, Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ V đã quyết định: Phải tổ chức các phong trào thi đua để đưa "tỉnh Cao Bằng sớm trở thành một trong những tỉnh gương mẫu trong công

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2000)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, tr. 279.

cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc” như lời căn dặn ân cần của Chủ tịch Hồ Chí Minh khi Người về thăm tỉnh.

Nhiệm vụ trên mặt trận tư tưởng - văn hóa trong thời kỳ này là tuyên truyền trong Đảng bộ và nhân dân cuộc vận động chỉnh huấn mùa xuân năm 1961 và học tập Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III, Nghị quyết Trung ương lần thứ 5 khóa III, 4 quan điểm xây dựng xã hội chủ nghĩa và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ V.

Năm 1961, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã mở đợt tuyên truyền giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong tỉnh làm rõ hơn những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III đề ra; nhất quán với đường lối xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, lấy công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa làm trọng tâm, ưu tiên phát triển công nghiệp nặng, nắm vững đường lối cách mạng giải phóng miền Nam và nhiệm vụ của hai miền Nam Bắc.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương, ngày 31-6-1962, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 244-NQ/CB về việc thành lập Ban Tuyên giáo của tỉnh do đồng chí Vũ Văn Phúc, Tỉnh ủy viên, Trưởng Ban Tuyên huấn tỉnh làm Trưởng Ban và 5 đồng chí ủy viên¹. Đội ngũ cán bộ, công chức gồm 6 đồng chí.

Sau khi kết thúc nhiệm kỳ V, từ ngày 16 đến ngày 29-9-1963, Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ VI được triệu tập, tham dự Đại hội có 133 đại biểu chính thức và 6 đại biểu

1. Các ủy viên gồm: Bùi Nguyên Du - Trưởng Ty Giáo dục, Vương Hùng - Hiệu phó Trường Đảng, Long Nam Hưng - Trưởng Ty Văn hóa, Nguyễn Lung - Trưởng Ty Y tế, Tân Dân - Trưởng Phòng Thông tin.

dự khuyết. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành khóa mới gồm 21 đồng chí ủy viên chính thức và 2 ủy viên dự khuyết, đồng chí Vũ Ngọc Linh được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy, đồng chí Phan Mạnh Cư làm Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng chí Hoàng Tuấn Sơn làm Phó Bí thư Tỉnh ủy. Đồng chí Hoàng Nghiệp, Ủy viên Ban Thường vụ được phân công làm Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Đại hội đã đánh giá: Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ và đảng viên đã có nhiều cố gắng. Năm 1961 gần 70% đảng viên đã qua chỉnh huấn, năm 1962 có 80% đảng viên đã qua giáo dục chính trị, đồng thời nhiều chỉ thị, nghị quyết và những lời giáo huấn của các Lãnh tụ đến thăm tỉnh Cao Bằng đều được tổ chức học tập. Qua thực tế xây dựng quan hệ sản xuất, củng cố hợp tác xã, nhiều cán bộ, đảng viên được rèn luyện, thử thách trong thực tế. Ngoài ra còn bồi dưỡng được cho 40% chi ủy viên nông thôn, 60% cấp ủy viên huyện, tỉnh đi dự các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị có hệ thống (tỉnh, khu, Trung ương). Chỉ trong 02 năm đã có trên 2.000 cán bộ được theo học lớp tập trung, chưa kể những lớp ngắn ngày và học tại chức. Đội ngũ cán bộ ngày một đông, công tác quản lý trở nên phức tạp nhưng bước đầu đã thực hiện được một số chính sách, chế độ, làm cho họ an tâm công tác. Công tác nhân sự cấp ủy được tăng thêm số cán bộ trẻ có năng lực. Lễ lối làm việc bước đầu được cải tiến, sự lãnh đạo của các cấp được tập trung hơn vào nhiệm vụ sản xuất.

Từ những chuyển biến đó, Đảng bộ tỉnh đã vượt qua khó khăn làm cho phong trào phát triển ổn định. Nhiều cán bộ, đảng viên trưởng thành. Lực lượng tiên tiến ngày một tăng, số chi bộ nông thôn được xếp vào loại khá, trong đó có một số

đơn vị được tuyên dương đạt danh hiệu “bốn tốt” (xã Tam Kim, huyện Nguyên Bình; xã Hồng Đại, huyện Phục Hòa; xã Quốc Phong, huyện Quảng Uyên và xã Lăng Yên, huyện Trùng Khánh...), phong trào thi đua phấn đấu trở thành chi bộ “bốn tốt” đang được mở rộng.

Sau khi đánh giá công tác trong nhiệm kỳ đã qua, Đại hội đã đề ra nhiệm vụ công tác tuyên huấn trong nhiệm kỳ mới, với những trọng tâm là:

- “Về chính trị: củng cố khối đoàn kết nhất trí về chính trị và tinh thần trong nhân dân các dân tộc, củng cố khối liên minh công nông, phát huy vai trò và chức năng của chính quyền và các đoàn thể quần chúng, động viên nhân dân các dân tộc tích cực tham gia xây dựng, quản lý làng xóm, hợp tác xã và quản lý nhà nước, củng cố lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng vũ trang, đồng thời đề cao pháp luật xã hội chủ nghĩa, trấn áp kịp thời những hành động phá hoại của kẻ địch làm cho tình hình trị an trong tỉnh thực sự ổn định vững vàng.

- Về mặt tư tưởng: Tăng cường công tác tư tưởng, giáo dục đường lối, chính sách của Đảng trong nhân dân, nâng cao nhận thức về đường lối công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, về mối quan hệ giữa yêu cầu phát triển sản xuất và cải thiện đời sống; giữa tích lũy và tiêu dùng, giữa quan hệ công nghiệp và nông nghiệp, giữa phát triển kinh tế, phát triển văn hóa và cải tạo xã hội chủ nghĩa... nhằm nâng cao ý thức làm chủ tập thể, tinh thần cần, kiệm xây dựng Tổ quốc, tính tổ chức kỷ luật, chống ảnh hưởng tư tưởng tư sản, khắc phục tư tưởng tiểu tư sản đã xuất hiện vừa qua như hữu khuynh, bi quan, tiêu cực, thỏa mãn, cục bộ địa phương, hoài nghi và

những biểu hiện tự cao tự đại, công thần, tư tưởng dân tộc lớn, dân tộc hẹp hòi... chủ yếu là lập trường hữu khuynh, thỏa mãn, bảo thủ và tính tổ chức kỷ luật. Trên cơ sở đó tạo một chuyển biến mới, khí thế mới, phấn khởi làm tròn nhiệm vụ của Đảng”¹.

Công tác tư tưởng - văn hóa của thời kỳ này là tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VI, coi trọng quán triệt về phát triển nông nghiệp ở miền núi và vận động nhân dân phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

Ngày 31-8-1963, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến dự Hội nghị Tuyên giáo miền núi, Người căn dặn: “Nạn mù chữ đã xóa bỏ được nhiều, nhưng còn chậm, cần phải đẩy mạnh việc học văn hóa hơn nữa. Nhân dịp này Bác gửi lời khen anh chị em giáo viên miền xuôi xung phong lên miền núi làm công tác giáo dục”². Bác đã căn dặn những việc cần phải làm tiếp:

“- Đoàn kết dân tộc, củng cố hợp tác xã, phát triển thủy lợi, mở mang đường sá, đẩy mạnh sản xuất.

Cái gì phải xóa?

- Mê tín hủ tục.

Cái gì cần phát triển?

- Văn hóa giáo dục, vệ sinh phòng bệnh”³.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VI và lời dạy ân cần của Chủ tịch Hồ Chí Minh, công tác tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên và nhân dân đã có nhiều chuyển biến. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức nhiều hội

1. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 29, ml 01, đvbq 423.

2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 14, tr. 163, 165-166.

ng nghị triển khai học tập, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội và lời dạy của Bác, vận động các đoàn thể quần chúng, động viên nhân dân các dân tộc tham gia thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng. Phát động phong trào thi đua yêu nước rộng rãi trong quần chúng nhân dân, thực hiện cuộc vận động ‘ba xây, ba chống’, xây dựng ý thức làm chủ, nêu cao tinh thần trách nhiệm tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, đóng góp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào học tập Duyên Hải, thi đua với hợp tác xã Đại Phong. Phong trào “ba nhất” trong hàng ngũ quân đội và dân quân, tự vệ, phong trào tình nguyện vượt mức kế hoạch 5 năm, phong trào phấn đấu trở thành “trao, gái Đại Phong”, đẩy mạnh cuộc tuyên truyền, vận động xây dựng Đảng bộ, chi bộ “bốn tốt”. Tập trung làm tốt cuộc vận động cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật trong các hợp tác xã, góp phần tích cực vào việc hoàn thành kế hoạch nhà nước. Từ các phong trào yêu nước đã xuất hiện nhiều cá nhân xuất sắc, nhiều kiện tướng về phân bón, thủy lợi, tổ lao động tiên tiến có tác dụng thúc đẩy phong trào chung trên phạm vi toàn tỉnh. Đồng thời, qua phong trào, các đoàn thể thanh niên, công đoàn, phụ nữ được củng cố và mở rộng thêm, sự giác ngộ chính trị, ý thức tổ chức kỷ luật được nâng lên một bước.

Từ tháng 3-1962, thực hiện cuộc vận động chỉnh huấn mùa xuân theo tinh thần Nghị quyết của Bộ Chính trị, làm cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân được quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng; bồi dưỡng cán bộ, đảng viên và quần chúng nhận thức đúng về quan hệ sản xuất mới, phát triển lực lượng sản xuất; đến cuối năm 1962 đã có 80% cán bộ, đảng viên được tập huấn, bồi dưỡng.

Nội dung của các lớp đó là nhằm bồi dưỡng, xây dựng tư tưởng mới cho cán bộ, đảng viên; đồng thời khắc phục, sửa chữa những khuyết điểm, thiếu sót trong nhận thức về cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền núi; nâng cao ý thức làm chủ và tinh thần tập thể xã hội chủ nghĩa, tinh thần dám nghĩ, dám làm, khắc phục bệnh quan liêu, cá nhân chủ nghĩa. Đợt chỉnh huấn đã có 40% chi ủy viên cấp xã, 60% cấp ủy viên huyện được bồi dưỡng lý luận. Qua đợt chỉnh huấn, cán bộ, đảng viên đã có nhận thức mới về xây dựng Đảng gắn chặt với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; nêu cao ý thức đấu tranh chống tư tưởng bảo thủ, lạc hậu, nóng vội trong xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Dấu ấn quan trọng của công tác tuyên truyền trong thời kỳ này là việc xuất bản *Báo Cao Bằng*. Ngày 19-01-1961, Ban Bí thư ban hành Nghị quyết số 5-NQ/TW về công tác báo chí, Nghị quyết nêu rõ: “Hợp nhất các báo, bản tin và tạp san xuất bản trong địa phương lại, tập trung khả năng cán bộ... để xây dựng cho đảng bộ mỗi khu, tỉnh, thành phố và các trung tâm công nghiệp trực thuộc Trung ương một tờ báo hoặc một tờ tin tốt, làm công cụ cho cấp ủy Đảng chỉ đạo công tác và liên hệ mật thiết hơn nữa với quần chúng địa phương”. Thực hiện Nghị quyết của Trung ương, để chuẩn bị chuyển tờ *Tin Cao Bằng* thành *Báo Cao Bằng*, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã cử một số đồng chí từ các ngành, các địa phương có đủ điều kiện đi học lớp đào tạo phóng viên ngắn (từ 6 đến 12 tháng) và cử cán bộ dự lớp biên tập viên do Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức. Sau Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VI (tháng 9-1963), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng ban hành Nghị quyết số 01-NQ/TU chuyển tờ *Tin Cao Bằng* thành *Báo Cao Bằng*. Nghị quyết ghi rõ: “Chuyển “TỜ TIN CAO BẰNG” thành *Báo Cao Bằng* - Cơ quan tuyên truyền trực thuộc

Đảng bộ Đảng Lao động Việt Nam tỉnh Cao Bằng kể từ tháng 3-1964”; “*Báo Cao Bằng* là cơ quan trực thuộc Tỉnh ủy Cao Bằng do Ban Thường vụ trực tiếp lãnh đạo. Ban Tuyên giáo tỉnh có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ chỉ đạo Báo”. Nhiệm vụ của Báo được Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao là “cơ quan tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc đoàn kết thi đua thực hiện mọi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và các nhiệm vụ công tác trung tâm từng thời gian của tỉnh chủ yếu là phục vụ nông thôn...”. Đồng chí Hoàng Nghiệp, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy được bổ nhiệm kiêm Chủ nhiệm *Báo Cao Bằng*. Ngày 01-4-1964, *Báo Cao Bằng* ra số đầu tiên, phát hành đúng dịp kỷ niệm 34 năm ngày thành lập Chi bộ Nặm Lìn - Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh.

Ngày 23-8-1962, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 18-NQ/CB về việc thành lập Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng của tỉnh do đồng chí Hoàng Tuấn Sơn, Phó Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng Ban và 4 đồng chí ủy viên. Ban trực thuộc Văn phòng Tỉnh ủy, lúc này Ban chỉ có 4 cán bộ; đồng chí Lê Đoàn làm Phó Trưởng Ban. Nhiệm vụ bước đầu là khai thác tư liệu ở các đồng chí lão thành cách mạng để chuẩn bị nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng tập I (1930 - 1945). Đã xác minh tìm hiểu được bước đầu về thân thế sự nghiệp đồng chí Hoàng Đình Giông, về chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh ngày 01-4-1930 và hồi ký của các đồng chí lão thành cách mạng ở các huyện Hòa An, Nguyên Bình, Hà Quảng, Quảng Uyên. Xác định được chi bộ Hải ngoại Long Châu và các cán bộ Cao Bằng được đào tạo ở Long Châu...

Tổ chức bộ máy Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy từ tháng 9-1963 đến tháng 12-1965 do đồng chí Hoàng Nghiệp, Ủy viên Ban

Thường vụ Tỉnh ủy làm Trưởng Ban, đồng chí Nguyễn Ích Kim (tức Quý Hữu) làm Phó Trưởng Ban Tuyên truyền, đồng chí Bé Tân Nam làm Phó Trưởng Ban Tuyên huấn từ tháng 4-1956 đến tháng 3-1966.

Giai đoạn 1961 - 1965, thời kỳ công tác tư tưởng, chính trị tuyên truyền, giáo dục đã được đẩy mạnh hơn trước, cán bộ, đảng viên nhận thức rõ hơn về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ và phương hướng công tác của ngành. Tập trung tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ V, lần thứ VI và các chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy. Công tác tư tưởng chính trị cũng như việc phối hợp trên mặt trận tư tưởng bước đầu được cải tiến và tiến bộ rõ rệt. Ban Tuyên huấn, từ năm 1962 là Ban Tuyên giáo đã tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới cán bộ, đảng viên và nhân dân, góp phần nâng cao trình độ lý luận, dân trí góp phần thực hiện hiệu quả kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Đồng thời đã tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân thực hiện các cuộc vận động chính trị lớn như: Hợp tác hóa nông nghiệp, kết hợp cải cách dân chủ, cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã nông nghiệp, xây dựng chi bộ “bốn tốt”; phong trào thi đua “mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”, thi đua chống Mỹ, cứu nước. Cán bộ, đảng viên phát huy truyền thống cách mạng, khắc phục khó khăn, tận tụy công tác, đoàn kết thống nhất trong nội bộ Đảng, giữa các dân tộc anh em... nâng cao tinh thần cảnh giác trước âm mưu, hành động của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai. Đó là những điều kiện cần thiết để đẩy mạnh công tác chính trị tư tưởng trong những năm tới.

III. GIAI ĐOẠN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC, CHI VIỆN CHO CÁCH MẠNG MIỀN NAM GIÀNH THẮNG LỢI (1966 - 1975)

Năm 1965, cuộc kháng chiến chống Mỹ chuyển sang bước ngoặt mới. Đế quốc Mỹ bị thất bại trong chiến lược “chiến tranh đặc biệt”, chúng đề ra chiến lược “chiến tranh cục bộ”, đưa từ 75.000 quân (tháng 7-1965) lên tới 184.000 quân (cuối năm 1965) vào miền Nam nước ta. Dân tộc ta đứng trước cuộc đọ đũa lịch sử quyết liệt hơn. Lịch sử đặt ra cho nhân dân ta lựa chọn con đường quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước.

Thực hiện Chỉ thị số 94-CT/TW ngày 02-4-1965 của Bộ Chính trị về công tác tư tưởng trong tình hình mới và Nghị quyết “về tình hình và nhiệm vụ mới” của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) tại Hội nghị lần thứ 12 ngày 27-12-1965, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy tổ chức hội nghị triển khai học tập, quán triệt cho cán bộ, đảng viên trong toàn tỉnh. Trong tình hình mới, Trung ương Đảng đã đề ra nhiệm vụ chung là: động viên lực lượng cả nước, kiên quyết đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, giải phóng miền Nam, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân trong cả nước, tiến tới thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà. Nhiệm vụ chống Mỹ, cứu nước là nhiệm vụ thiêng liêng của cả dân tộc ta từ Bắc đến Nam. Nhiệm vụ của nhân dân miền Bắc là vừa sản xuất, vừa chiến đấu để bảo vệ miền Bắc, đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, động viên sức người, sức của tăng cường chi viện cho miền Nam, ra sức giúp cách mạng Lào; đồng thời quyết tâm đánh địch nếu chúng mở rộng “chiến tranh cục bộ” ra cả nước.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 12 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đã chuyển hướng trong việc thực hiện nhiệm vụ chiến lược, đặt mọi hoạt động của tỉnh vào hoàn cảnh cả nước có chiến tranh. Nhiệm vụ của tỉnh lúc này là: Khắc phục mọi khó khăn, xây dựng tỉnh nhà thành một tỉnh hậu phương vững về kinh tế, mạnh về quốc phòng, sẵn sàng chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác trong thời chiến, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh tổ chức di chuyển cơ quan đến nơi sơ tán tại huyện Hòa An, tránh địch bắn phá. Đồng thời tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đầy đủ về tình hình, nhiệm vụ mới, tạo sự chuyển biến về mặt tư tưởng, sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ và quyết tâm hoàn thành kế hoạch.

Từ tháng 6-1966 đến tháng 01-1975, đồng chí Nông Phi Phong làm Trưởng Ban Tuyên giáo, đồng chí Phạm Toàn làm Phó Trưởng Ban; đồng chí Hoàng Hồ Tôn làm Phó Trưởng Ban phụ trách tuyên truyền từ tháng 3-1967 đến tháng 02-1975.

Trong thời kỳ này, do yêu cầu công tác, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 165-NQ/CB ngày 23-3-1967 về việc “thành lập Ban Tuyên giáo tỉnh”. Nghị quyết ghi rõ: “Căn cứ nhu cầu công tác và đề nghị của Ban Tuyên giáo, căn cứ vào yêu cầu cấu tạo của Ban Tuyên giáo tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết nghị thành lập Ban Tuyên giáo tỉnh” gồm 9 đồng chí do đồng chí Nông Phi Phong - Trưởng Ban Tuyên giáo là Trưởng Ban; các đồng chí Phó Trưởng Ban Tuyên giáo là Phó Trưởng Ban; các ủy viên bao gồm đại diện lãnh đạo các ngành: Trường Đảng, *Báo Cao*

Bằng, Ty Giáo dục, Ty Y tế, Ty Thông tin, Ty Văn hóa. Bộ phận thường trực của Ban gồm có 5 đồng chí¹.

Về Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng, từ tháng 12-1972, đồng chí Hoàng Nghiệp - Trưởng Ban Tổ chức kiêm Trưởng Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng, đồng chí Bé Tân Nam làm Phó Trưởng Ban từ tháng 6-1969, Ban có 7 cán bộ cả Văn phòng.

Nhiệm vụ của Ban Tuyên giáo lúc này là vừa phải nghiên cứu, vận dụng những nội dung, hình thức công tác tư tưởng cho phù hợp với tình hình mới, vừa giải đáp cho được những băn khoăn, thắc mắc của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đồng thời tăng cường chỉ đạo, tổ chức hiệp đồng các cơ quan có liên quan, làm tốt công tác tư tưởng trong các tổ chức chính trị - xã hội để tuyên truyền, vận động cán bộ, chiến sĩ trong tỉnh vượt qua khó khăn trước mắt về đời sống kinh tế - xã hội do thiên tai hạn hán gây ra. Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng quyết không lùi bước, tìm mọi biện pháp để giải quyết khó khăn. Biện pháp trước nhất là xây dựng phong trào hợp tác hóa ngày càng hoàn thiện. Trong quá trình xây dựng hợp tác xã, Tỉnh ủy đã quyết định mở cuộc tuyên truyền, vận động nhân dân vào hợp tác xã, thành ba đợt. Qua các đợt vận động, kết quả số hộ nông dân vào

1. Ban Tuyên giáo tỉnh gồm các đồng chí: Nông Phi Phong - Trưởng Ban, Hoàng Hồ Tôn - Phó Trưởng Ban; Nguyễn Ích Kim - Phó Trưởng Ban; Vương Hùng, Hiệu trưởng Trường Đảng - Ủy viên; Đinh Thanh Nhân, Tổng Biên tập *Báo Cao Bằng* - Ủy viên; Đoàn Ngọc Tiến, Phó Ty Giáo dục - Ủy viên; Đỗ Quang Tạc, Trưởng Ty Y tế - Ủy viên; Tân Dân, Phó Ty Thông tin - Ủy viên; Phùng Hải, Phó Ty Văn hóa - Ủy viên. Bộ phận Thường trực gồm 5 đồng chí sau: Nông Phi Phong, Hoàng Hồ Tôn, Nguyễn Ích Kim, Đinh Thanh Nhân, Tân Dân.

hợp tác xã ngày một đông. Năm 1966, toàn tỉnh đã tổ chức được 358 hợp tác xã, trong đó 325 hợp tác xã bậc thấp và 33 hợp tác xã bậc cao, với 43.724 hộ (chiếm 94,3% tổng số hộ trong cả tỉnh). Năm 1967, số hợp tác xã trong toàn tỉnh đã lên đến 1.147 hợp tác xã. Số hợp tác xã bậc thấp ngày càng giảm, hợp tác xã bậc cao tăng lên. Năm 1967, toàn tỉnh chỉ còn 206 hợp tác xã bậc thấp, có 941 hợp tác xã bậc cao.

Việc hợp nhất các hợp tác xã nhỏ thành hợp tác xã lớn đã tập trung sức lao động, nhưng gặp rất nhiều khó khăn vì thiếu đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và chưa có kinh nghiệm. Để khắc phục khó khăn ấy, tỉnh đã giao cho Ban Tuyên giáo các cấp mở một số lớp huấn luyện, bồi dưỡng cán bộ về trình độ lãnh đạo, quản lý hợp tác xã. Để tiến hành thuận lợi, Đảng bộ đã tổ chức học tập Chỉ thị số 108-CT/TW ngày 25-8-1965 của Ban Bí thư về cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật, nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc ở miền núi và Nghị quyết số 21 của Tỉnh ủy Cao Bằng về đánh giá phong trào hợp tác hóa trong thời gian qua, đề ra phương hướng, phương châm tiến hành các cuộc vận động mới. Cuộc vận động tuyên truyền cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật, sản xuất đã góp phần làm cho năng suất nông nghiệp tăng lên. Đến năm 1968, tỉnh Cao Bằng đã có 1.066 hợp tác xã bao gồm 46.875 hộ, trong đó có 871 hợp tác xã bậc cao, chiếm 93,4% số hộ vào hợp tác xã, 8 hợp tác xã quy mô toàn xã, chiếm 32% số hợp tác xã toàn tỉnh. Dù xây dựng hợp tác xã trong hoàn cảnh cả nước có chiến tranh, thường xuyên bị thiên tai bị đe dọa, có những lúc tưởng chừng không thể vượt qua, nhưng công tác này vẫn tiến triển và nổi lên nhiều hợp tác xã sản xuất giỏi, quản lý tốt.

Thực hiện Nghị quyết số 38 của Trung ương Đảng về định canh định cư và xây dựng hợp tác xã ở những nơi đã ổn định, Tỉnh ủy Cao Bằng đã thành lập Ban chỉ đạo để triển khai công tác trên. Qua cuộc vận động đã có 250 hộ với 1.481 nhân khẩu định canh, định cư vào hợp tác xã.

Trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt, giao thông vận tải được coi là nhiệm vụ trung tâm đột xuất của toàn Đảng, toàn dân, Tỉnh ủy luôn coi trọng công tác này. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã mở đợt tuyên truyền, giáo dục trong đội ngũ cán bộ, nhân viên giao thông, nêu cao tinh thần khắc phục mọi khó khăn, quyết tâm thông đường thông tuyến, nỗ lực vận chuyển hàng hóa, hành khách đến nơi an toàn, hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao. Những năm 1969 - 1970, toàn ngành vinh dự được Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng tặng cờ luân lưu và lẵng hoa về thành tích phát triển giao thông nông thôn khá nhất miền Bắc.

Thực hiện sự chỉ đạo của cấp ủy, Ban Tuyên giáo tỉnh và các huyện đã mở nhiều lớp học các nghị quyết của Đảng, về tình hình nhiệm vụ mới, thông tin về chiến thắng của quân và dân ở hai miền Nam - Bắc, thời sự thế giới và trong nước. Các lớp học được tổ chức phổ biến đến các cơ quan, xí nghiệp, các tầng lớp nhân dân và cả ở nơi sơ tán. Đồng thời, bồi dưỡng cho cán bộ, công nhân, viên chức luôn nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, ý thức giai cấp; trên cơ sở đó xây dựng quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ được giao; nhận thức rõ trách nhiệm của mình trong thời kỳ mới, thực hiện tốt khẩu hiệu thanh niên “ba sẵn sàng”, phụ nữ “ba đảm đang” trong sản xuất và sẵn sàng chiến đấu. Lực lượng vũ trang nêu cao khẩu hiệu “nhằm thẳng quân thù mà bắn”, công nhân nêu cao quyết tâm “chắc tay súng, vững vàng tay búa”, nông dân

với khẩu hiệu “chắc tay súng, vững tay cày”. Với vai trò là một tỉnh trong hậu phương lớn của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Đảng bộ và nhân dân tỉnh Cao Bằng luôn hướng về miền Nam ruột thịt, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của tiền tuyến lớn với tinh thần “thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, xác định tinh thần phấn đấu “mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”.

Các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa đã phối hợp với các ngành chức năng hữu quan để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Ty Giáo dục Cao Bằng cùng với Liên hiệp Công đoàn tỉnh mở hội nghị chuyên đề bàn về công tác bổ túc văn hóa cho cán bộ, công nhân, viên chức trong thời chiến. Công tác giáo dục phổ thông cũng phát triển mạnh, năm 1967, cả tỉnh có 1.568 lớp với 12.245 học sinh, các lớp mẫu giáo, vỡ lòng phát triển đến xuống tận xã, học sinh các cấp I, II, III đi học ngày càng tăng. Mạng lưới y tế đến năm 1968 đã phát triển xuống tận xã, hợp tác xã để chữa bệnh cho nhân dân. Toàn tỉnh đã có 19 bệnh viện, 158 bệnh xá với 529 giường bệnh, 8 chuyên khoa, ngành đã có sự phát triển rõ rệt cả số lượng và chất lượng. Công tác văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao đã được ban tuyên huấn các cấp tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân. Năm 1967, toàn tỉnh có 154 đội văn nghệ quần chúng và các đội văn nghệ không chuyên của các ngành góp phần tuyên truyền tình hình, nhiệm vụ mới. Lời ca tiếng hát đã trở thành niềm cổ vũ nhân dân trong lao động sản xuất, chiến đấu, xây dựng nếp sống mới.

Từ ngày 31-01 đến ngày 09-02-1969, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VII được tiến hành. Tham dự Đại hội có 186 đại biểu đại diện cho 13.400 đảng viên, Đại hội đã tổng kết, đánh giá tình thực hiện Nghị quyết Đại VI và xác định

mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 29 đồng chí, đồng chí Vũ Ngọc Linh được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy. Đồng chí Nông Phi Phong - Ủy viên Ban Thường vụ tiếp tục được giữ chức Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, đồng chí Phạm Toàn làm Phó Trưởng Ban Thường trực; đồng chí Hoàng Hồ Tôn làm Phó Trưởng Ban phụ trách công tác tuyên truyền. Đến tháng 6-1969, đồng chí Bế Tân Nam, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy được bổ nhiệm làm Phó Trưởng Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng.

Đại hội đã xác định nhiệm vụ công tác tư tưởng chính trị với trọng tâm là: Tiếp tục tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên về chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối, chính sách của Đảng; phẩm chất đạo đức cách mạng; nâng cao quan điểm, lập trường giai cấp công nhân và trình độ lãnh đạo cho cán bộ, đảng viên. Nêu cao tính tiên phong gương mẫu và sức chiến đấu của Đảng, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần cách mạng tiến công, ý chí quyết chiến, quyết thắng giặc Mỹ xâm lược. Giáo dục tinh thần chịu đựng gian khổ, hy sinh, tự lực tự cường, dám nghĩ, dám làm, xây dựng tư tưởng tập thể, khắc phục mọi biểu hiện tư tưởng hữu khuynh, bảo thủ, chủ quan, đấu tranh chống các biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, mệnh lệnh, chuyên quyền, độc đoán, vi phạm quyền làm chủ của nhân dân.

Căn cứ vào tình hình và nhiệm vụ của cả nước và thực tế của địa phương, Ban Tuyên giáo đã chủ động xây dựng kế hoạch tiến hành công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong cán bộ, đảng viên một cách sâu rộng, bằng nhiều hình thức sinh động, sát với các đối tượng, kịp thời giải đáp những vấn đề nảy sinh, phê phán những tư tưởng hữu khuynh, lệch lạc,

đập tan những luận điệu phản động của kẻ địch, tăng cường thực hiện phê bình và tự phê bình, giúp nhau cùng tiến bộ. Ban đã cung cấp tài liệu và phối hợp với các cấp ủy huyện, thị đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục các tầng lớp nhân dân thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng, góp phần hoàn thành nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.

Giữa lúc Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng hăng hái khắc phục khó khăn, quyết tâm thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu của kế hoạch nhà nước, thì nhận được tin Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần. Tin Bác Hồ muôn vàn kính yêu không còn nữa được truyền đi nhanh chóng. Chưa bao giờ nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng xúc động mạnh mẽ với niềm thương tiếc vô hạn. Các cơ quan, xí nghiệp, nông, lâm trường, trường học, các đơn vị lực lượng vũ trang... và từng gia đình đã lập bàn thờ viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Mỗi người dân đều có băng tang. Ban Thường vụ Tỉnh ủy họp phiên đặc biệt quyết định toàn Đảng bộ và nhân dân tỉnh Cao Bằng để tang Bác bảy ngày, thành lập Ủy ban lễ tang của tỉnh, tổ chức trọng thể lễ tang của Người, có kế hoạch chỉ đạo, hướng dẫn toàn tỉnh tổ chức lễ tang Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đồng thời, kêu gọi toàn Đảng bộ, toàn dân trong tỉnh đoàn kết chặt chẽ, ra sức phấn đấu thực hiện lý tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, làm rạng rỡ sự nghiệp cách mạng của Người. Từ Đảng bộ tỉnh tới cơ sở đã tổ chức lễ tang và truy điệu Bác; đồng thời tỉnh cử đoàn đại biểu về Hà Nội viếng Bác. Các số *Báo Cao Bằng*, những ngày này đều in đậm dòng chữ trên trang nhất: “Hồ Chủ tịch, Lãnh tụ vĩ đại của giai cấp công nhân và của dân tộc Việt Nam, chiến sĩ lỗi lạc của phong trào cộng sản quốc tế đời đời sống mãi trong lòng nhân dân Việt Nam và nhân dân bị áp bức trên toàn thế giới!”.

Trong niềm tiếc thương và lòng biết ơn vô hạn, ngày 06-9-1969, Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đã cử hành trọng thể Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh tại “đầu nguồn” Pác Bó (xã Trường Hà, huyện Hà Quảng) - nơi Người đã từng sống và làm việc. Hàng nghìn người con Cao Bằng đứng trang nghiêm nghe đồng chí lãnh đạo tỉnh đọc tiểu sử của Bác, thông báo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về lễ tang của Bác. Nhân dân Pác Bó mặc quần áo đại tang để tang Bác theo đúng tục lệ địa phương, dòng người trắng xóa khăn tang. Ai ai cũng tuôn trào nước mắt đau thương khi vĩnh biệt Người. Lời điệu của Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh tại Lễ truy điệu thể hiện lòng tiếc thương vô hạn của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh đối với Bác! Và hứa trước anh linh của Bác: Ra sức học tập tinh thần cách mạng, đạo đức trong sáng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo sáng suốt của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Quốc hội và Chính phủ, phát huy truyền thống đấu tranh cách mạng của quê hương, nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh, toàn Đảng, toàn dân đoàn kết nhất trí, nêu cao tính tiên phong gương mẫu, khó khăn không lùi bước, ra sức xây dựng Đảng thật vững mạnh, xây dựng bản làng kiểu mẫu, xây dựng quê hương thật giàu đẹp, vững chắc tiến lên chủ nghĩa xã hội! Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng nguyện đoàn kết chặt chẽ chung quanh Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đem hết sức mình phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân, kế tục sự nghiệp vĩ đại của Bác.

Thực hiện Di chúc của Người và Chỉ thị số 173-CT/TW ngày 29-9-1969 của Bộ Chính trị về mở đợt sinh hoạt chính trị trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân “Học tập và làm theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh”; để làm tốt đợt sinh

hoạt chính trị, Tỉnh ủy Cao Bằng đã giao nhiệm vụ cho Ban Tuyên giáo các cấp tổ chức học tập Di chúc của Bác Hồ đến toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong tỉnh. Tất cả các cấp ủy Đảng, các cơ quan, công, nông, lâm trường, xí nghiệp, bệnh viện, trường học... đều tổ chức học tập Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tỷ lệ đảng viên tham gia học tập đạt 80 - 90%, trong đó đảng viên thuộc khu vực nhà nước đạt trên 95%, có nhiều chi bộ đạt 100%. Đợt sinh hoạt chính trị "Học tập và làm theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh" đã được triển khai khẩn trương, nhiều địa phương, cơ quan đã chuẩn bị kỹ, do đó đã tạo nên những chuyển biến mới về tư tưởng và hành động cách mạng. Sau đó, Tỉnh ủy tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 195-NQ/TW ngày 06-3-1970 của Bộ Chính trị về Cuộc vận động "Nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh". Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ động, tích cực trong đợt tuyên truyền đặc biệt này, phối kết hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh tuyên truyền việc kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh. Các cơ quan, đơn vị đều tích cực thực hiện, tiêu biểu là Huyện ủy Trùng Khánh trong đợt 1 đã kết nạp được 36 đảng viên lớp Hồ Chí Minh.

"- Công tác tuyên truyền, giáo dục về vấn đề kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh trong toàn huyện cơ sở nào cũng làm. Nhưng về kết quả thì cán bộ chủ chốt ở cơ sở do huyện trực tiếp làm thì nhận thức được sâu hơn, đảng viên và quần chúng ở các cơ quan, công, nông, lâm trường và một số nơi có phong trào khá như ở Phong Nậm, Lãng Hiếu... lại có cán bộ trên về giúp đỡ thì cũng nắm được vấn đề, còn những nơi phong trào yếu tuy cũng có tuyên truyền nhưng kết quả rất hạn chế.

- Về ảnh hưởng tác dụng của việc kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh qua kiểm tra 03 cơ sở thấy được những đảng viên kết nạp lớp Hồ Chí Minh phát huy được tác dụng gương mẫu trong sản xuất, trong công tác được phân công, lôi cuốn được quần chúng, góp phần thúc đẩy được phong trào trong phạm vi mình công tác. Qua việc kết nạp đảng viên mới lần này, nhận thức về tiêu chuẩn, về nguyên tắc, thủ tục của cấp ủy cơ sở bước đầu được nâng cao hơn trước, nhiều đảng viên cũ cũng liên hệ nói: Đối chiếu với các tiêu chuẩn của đảng viên mới, nhiều đảng viên chúng ta cũng còn chưa đủ: Tinh thần trách nhiệm đối với công tác phát triển Đảng được nâng cao hơn trước”¹.

Trong cuộc vận động quần chúng đề cao cảnh giác, bảo vệ sản xuất, sẵn sàng chiến đấu, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chú trọng giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh nhận thức đầy đủ về tình hình, nhiệm vụ mới, thấy rõ âm mưu xảo quyệt của đế quốc Mỹ và sức mạnh chính nghĩa của quân và dân ta; trên cơ sở đó, củng cố niềm tin vào cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nhất định sẽ thắng lợi. Bên cạnh đó, Ban đã làm tốt công tác tuyên truyền Luật Nghĩa vụ quân sự, tham mưu tổ chức tốt việc tiễn đưa thanh niên lên đường nhập ngũ, làm tốt công tác hậu phương quân đội, kịp thời động viên những gia đình có con em đi bộ đội đang chiến đấu ở các chiến trường.

Năm 1972, Ban Chấp hành Đảng bộ Cao Bằng đã ra Nghị quyết 08 và 09 về đẩy mạnh mọi mặt công tác trước tình hình mới. Thực hiện các nghị quyết trên, Ban Tuyên

1. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, p 29, ml 01, đvbq 1669.

giáo các cấp đã hướng dẫn các cơ quan, ban, ngành, đơn vị xây dựng chương trình hành động gắn với thực hiện nhiệm vụ được giao. Đồng thời, tuyên truyền, giáo dục quần chúng nhân dân phát động các phong trào thi đua sản xuất, thực hành tiết kiệm, sẵn sàng chiến đấu và hoàn thành tốt công tác. Mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức quán triệt, phổ biến nhiệm vụ chính trị của toàn Đảng bộ cho cán bộ, đảng viên; đồng thời xác định rõ toàn thể cán bộ, đảng viên đều phải sẵn sàng nhận nhiệm vụ trong tình hình mới. Khi đế quốc Mỹ mở rộng cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai ra toàn miền Bắc, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức quán triệt Nghị quyết số 220 của Bộ Chính trị về tình hình và nhiệm vụ mới và Nghị quyết 09 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình và nhiệm vụ cụ thể của tỉnh nhà trong tình hình mới.

Những năm khắc phục hậu quả chiến tranh phá hoại do đế quốc Mỹ gây ra (1969 - 1972), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã góp nhiều thành tích trong công tác tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là trong lĩnh vực sản xuất, chiến đấu và ổn định đời sống của nhân dân. Thông qua các hoạt động công tác, Ban đã làm tốt chức năng tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về chủ trương, đường lối của Đảng, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch nhà nước và bảo vệ vững chắc hậu phương, đặc lực chi viện cho cuộc kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam.

Cuối năm 1972, đế quốc Mỹ bị thua đau trên cả hai miền Nam, Bắc buộc chúng phải nối lại đàm phán, ký kết Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam (ngày 27-01-1973). Cách mạng Việt Nam chuyển sang

giai đoạn mới, giai đoạn hàn gắn vết thương chiến tranh ở miền Bắc, đẩy mạnh xây dựng chủ nghĩa xã hội. Thắng lợi của Hiệp định Pari là bước ngoặt trọng đại của Đảng và nhân dân ta. Nhiệm vụ chủ yếu trước mắt là đấu tranh thực hiện Hiệp định Pari, giữ vững hòa bình, củng cố miền Bắc thành hậu phương vững chắc thực hiện sự nghiệp giải phóng hoàn toàn miền Nam. Phấn khởi trước tình hình đó, cả nước nói chung, Cao Bằng nói riêng đã mở đợt tuyên truyền về thắng lợi của Hiệp định Pari, tạo niềm tin lớn đối với nhân dân về cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Tháng 4-1973, Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (khóa VII) đã xác định nhiệm vụ: “Phải phát huy đến mức cao nhất những điều kiện thuận lợi chưa từng thấy để đẩy mạnh xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, đồng thời tiến hành ba cuộc cách mạng để xây dựng chế độ xã hội mới, nền kinh tế mới và con người mới”¹. Nghị quyết Hội nghị thể hiện sự nhận thức mới, toàn diện và sâu sắc nhằm tiếp tục phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, quyết tâm hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch năm 1973, khắc phục hậu quả chiến tranh, ra sức phát triển kinh tế, văn hóa, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Trong thời gian này, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ, đóng góp tích cực vào thành tích chung của tỉnh. Các mặt hoạt động của khối khoa giáo có nhiều chuyển biến rõ rệt. Ngành giáo dục năm 1973, tổng số học sinh tăng lên nhiều so với trước,

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2000)*, Sđd, tr. 356-357.

cấp I có 47.428 học sinh, cấp II có 16.624 học sinh, cấp III có 3.316 học sinh. Các cấp thi tốt nghiệp bình quân đạt 70%. Hệ thống y tế đã được kiện toàn từ tỉnh đến cơ sở, cả tỉnh có 1.446 giường bệnh. Các y, bác sĩ được rèn luyện, giáo dục, tận tình phục vụ bệnh nhân, xứng đáng danh hiệu “thầy thuốc như mẹ hiền”. Sau Hiệp định Pari, nhiều cán bộ y tế khá về chuyên môn, vững về chính trị lần lượt được cử vào phục vụ tại các vùng giải phóng miền Nam.

Công tác văn hóa - thông tin luôn bám sát tình hình cách mạng trong nước và quốc tế, kịp thời tổ chức thông tin bằng nhiều hình thức phong phú, đặc biệt là tuyên truyền về thắng lợi của Hiệp định Pari, tạo niềm tin, phấn khởi, tự hào cho nhân dân các dân tộc trong tỉnh, đẩy lên không khí thi đua sôi nổi trên các mặt trận sản xuất, chiến đấu, học tập vì sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Các hoạt động văn hóa - thông tin, thể thao có bước phát triển mới, các đội bóng đá, bóng chuyền được thành lập và tổ chức giao hữu chào mừng thắng lợi của dân tộc.

Tháng 12-1973, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 22 đã ban hành Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 22-01-1974 về nhiệm vụ, phương hướng khôi phục và phát triển kinh tế miền Bắc trong hai năm 1974 - 1975. Hội nghị xác định nhiệm vụ miền Bắc trong giai đoạn mới là: “Đoàn kết toàn dân, đấu tranh giữ vững hòa bình, ra sức tiến hành công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh ba cuộc cách mạng, xây dựng miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội; kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng, nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đánh bại mọi âm mưu của đế quốc Mỹ và tay sai; ra sức làm tròn nghĩa vụ của mình trong cuộc đấu tranh cách mạng nhằm hoàn thành độc

lập dân chủ ở miền Nam, tiến tới hòa bình thống nhất Tổ quốc; làm tròn nghĩa vụ quốc tế đối với cách mạng Lào và Campuchia”¹.

Đề Nghị quyết Hội nghị lần thứ 22 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng trở thành hiện thực, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng đã triệu tập Hội nghị lần thứ 11, đánh giá lại tình hình của tỉnh sau một năm hòa bình xây dựng và đề ra nhiệm vụ mới. Hội nghị đã thống nhất đề ra Nghị quyết 11 để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tới. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có trách nhiệm truyền đạt những nội dung trọng tâm đến cán bộ, đảng viên và nhân dân, đó là:

1. Phát động phong trào cách mạng sâu rộng của quần chúng, động viên và tổ chức tốt mọi lực lượng lao động xã hội vào sản xuất, xây dựng và thực hành tiết kiệm, tích cực tham gia xây dựng và quản lý kinh tế; củng cố và hoàn thiện một bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa... đấu tranh xóa bỏ những tệ nạn xã hội và những hiện tượng tiêu cực trong sản xuất và đời sống; động viên và tổ chức tốt lực lượng cán bộ khoa học - kỹ thuật đi vào thực tế để phục vụ đắc lực cho phong trào sản xuất.

2. Củng cố và hoàn thiện một bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở 2 khu vực: quốc doanh và tập thể.

3. Tăng cường công tác khoa học - kỹ thuật, cần tập trung giải quyết các khâu mấu chốt để thâm canh tăng năng suất trong trồng trọt.

4. Đề cao tự lực cánh sinh, triệt để thực hành tiết kiệm trong sản xuất và đời sống.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Sđd, t. 34, tr. 396-397.

5. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và quản lý kinh tế kỹ thuật của quản lý nhà nước, đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng; tăng cường kiểm tra công tác tổ chức và cán bộ gắn chặt với việc chấp hành đường lối, chính sách và các nhiệm vụ của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là về kinh tế.

Từ cuối tháng 9-1974 đến tháng 10-1974, toàn tỉnh đã có 11 huyện, thị và các đảng bộ trực thuộc tiến hành xong Đại hội, bầu đại biểu ưu tú tham dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII. Tháng 12-1974, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ VIII được tiến hành giữa lúc quân và dân cả nước đang nỗ lực thực hiện Nghị quyết 21 và 22 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, nhanh chóng khôi phục và phát triển kinh tế do chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ gây ra, đồng thời đáp ứng nhu cầu chi viện cao nhất về sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam. Đại hội đã bầu đồng chí Vũ Ngọc Linh làm Bí thư Tỉnh ủy; đồng chí Vương Văn Quýnh (tức Dương Tường), Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy được phân công làm Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các đồng chí Phạm Toàn và Hoàng Tuấn Nam làm Phó Trưởng Ban.

Thực hiện chủ trương của Trung ương về đấu tranh giải phóng hoàn toàn miền Nam, sau Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII (tháng 12-1974), Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã nhanh chóng bàn và ra Nghị quyết số 40/NQ-CB về công tác quân sự địa phương, tổ chức tốt tuyển quân đợt I đầu năm 1975 với số lượng đông tới 2.658 người. Khẩn trương tổ chức biên chế đơn vị và huấn luyện, bổ sung cho chiến trường miền Nam, góp phần đánh bại chế độ ngụy quyền Sài Gòn, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Cùng với quân và dân cả nước, nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đã hăng hái thi đua lao động sản xuất và sẵn sàng

chiến đấu, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII đã đề ra.

Trước tình hình nhiệm vụ mới, các ngành trong tỉnh đã điều động một số cán bộ tham gia xây dựng vùng giải phóng miền Nam (bao gồm cán bộ, công nhân, viên chức có kinh nghiệm chuyên môn và cán bộ chủ chốt).

Hoạt động của các ngành trong khối khoa giáo được quan tâm thường xuyên. Sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế tiếp tục được củng cố và phát triển, hệ thống y tế tại các xã biên giới và vùng cao được đầu tư phương tiện khám, chữa bệnh cho nhân dân. Giáo dục phổ thông từ mẫu giáo đến các cấp học phổ thông đã thu hút các con em dân tộc vào học với số lượng lớn: học sinh mẫu giáo có 18.000 em, cấp I có 59.000 em, cấp II có 23.556 em, cấp III có 5.200 em; đó là lớp người kế tục sự nghiệp cách mạng, góp phần đưa đất nước tiến kịp sự phát triển của thời đại.

Các cán bộ làm công tác lịch sử Đảng trải qua 4 năm hoạt động đã có một số kinh nghiệm trong chuyên môn. Mặc dù những năm 1968 - 1969 là một Ban nhưng vẫn trực thuộc Văn phòng Tỉnh ủy. Năm 1970, Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh tách khỏi Văn phòng Tỉnh ủy thành một ban riêng, đồng chí Trưởng Ban Tổ chức kiêm Trưởng Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng; đồng chí Thân Văn Lư - Phó Trưởng Ban chuyên trách. Đến năm 1975, đồng chí Hoàng Nghiệp, Trưởng Ban Tổ chức kiêm Trưởng Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng, đồng chí Bế Tân Nam làm Phó Trưởng Ban, thời kỳ này Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng có 8 cán bộ và trực thuộc Ban Tổ chức Tỉnh ủy. Công tác chuyên môn của Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng là tiếp tục khai thác tư liệu, tọa đàm xác minh tư liệu, tổng hợp tài liệu theo từng vấn đề; làm

rõ được sự kiện thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên tại tỉnh Cao Bằng và là cơ sở cho biên soạn cuốn *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng tập I*.

Cùng với việc tổ chức sinh hoạt chính trị, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, nhất là việc triển khai học tập Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết số 195-NQ/TW ngày 06-3-1970 của Bộ Chính trị về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh; đồng thời, quán triệt Chỉ thị số 192-CT/TW ngày 26-01-1971 của Ban Bí thư về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng. Những cuộc sinh hoạt chính trị này đã làm chuyển biến sâu sắc về tư tưởng và hành động của đảng viên. Ý thức trách nhiệm đối với công tác xây dựng Đảng của nhiều cán bộ, đảng viên được nâng cao. Tinh thần dân chủ, đoàn kết nhất trí trong Đảng ngày một tiến bộ, những hiện tượng quan liêu, mệnh lệnh, cá nhân chủ nghĩa, mất đoàn kết giảm hẳn, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của nhiều tổ chức cơ sở đảng chuyển biến tiến bộ rõ rệt.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc, với tinh thần “Tất cả cho tiền tuyến”, “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cùng với các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân trong tỉnh đã góp sức người, sức của cùng đồng bào cả nước chi viện cho đồng bào miền Nam ruột thịt làm nên chiến thắng 30-4-1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam. Trong thắng lợi chung đó, có sự cống hiến của Đảng bộ và nhân dân tỉnh Cao Bằng. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng tự hào đã góp phần vào cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc đến thắng lợi hoàn toàn.

Trong hơn hai thập kỷ (1954 - 1975), Ban Tuyên giáo luôn được Đảng bộ quan tâm, nhất là những thời điểm tình hình, nhiệm vụ cách mạng gặp khó khăn, phức tạp. Ban đã bám sát sự chỉ đạo của Trung ương và của Đảng bộ, tích cực, chủ động hoàn thành nhiệm vụ trong từng thời kỳ; tuyên truyền, cổ vũ, giáo dục và động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bồi dưỡng nâng cao lập trường chính trị tư tưởng, ý thức giác ngộ cho cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với sự nghiệp cách mạng, góp phần xứng đáng vào công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và yêu cầu, nhiệm vụ của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Chương III

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC, THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1976 - 2000)

I. TRONG CÔNG CUỘC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1976 - 1980)

Đại thắng mùa Xuân năm 1975 đã tạo nên bước ngoặt vĩ đại đưa dân tộc Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập, tự do, cả nước cùng đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ trước mắt đặt ra cho toàn Đảng, toàn dân ta là khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định xây dựng cuộc sống. Trong hoàn cảnh đất nước còn nhiều khó khăn, đế quốc Mỹ tiến hành bao vây cấm vận Việt Nam, các thế lực thù địch luôn âm mưu tìm cách phá hoại thành quả cách mạng của ta, thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương Đảng, nhiệm vụ công tác tuyên truyền, huấn học của tỉnh là tập trung thực hiện hiệu quả công tác chính trị tư tưởng trong nhân dân, giúp cho mỗi người nhận thức rõ về thành quả cách mạng to lớn của dân tộc sau 21 năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược thắng lợi. Tuyên truyền sâu rộng về ý

nghĩa, tầm quan trọng của Chiến dịch Hồ Chí Minh; khẳng định công lao, cống hiến của nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đã góp phần quan trọng vào thắng lợi trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Khơi dậy mạnh mẽ niềm tự hào của dân tộc, niềm tin vào Đảng và Nhà nước ta, ra sức khắc phục khó khăn, củng cố, phát triển kinh tế - xã hội; vận động nhân dân các dân tộc thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Ngày 27-12-1975, Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khóa V, kỳ họp thứ hai quyết định bỏ cấp khu trong hệ thống các đơn vị hành chính của nước ta và tiến hành hợp nhất một số tỉnh. Thực hiện Quyết định của Quốc hội, Cao Bằng hợp nhất với Lạng Sơn thành tỉnh Cao Lạng. Sau khi hợp nhất, Tỉnh ủy Cao Lạng chỉ đạo sáp nhập, kiện toàn các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể. Thống nhất sự lãnh đạo, trụ sở tỉnh Cao Lạng đặt tại thị xã Cao Bằng. Các cơ quan, đơn vị khẩn trương lo sắp xếp, bố trí công việc, nhanh chóng ổn định để hoạt động trong hệ thống tổ chức mới.

Năm 1976, thực hiện sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Cao Lạng, Ban Tuyên huấn đã tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nhằm giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đúng về sự sáp nhập hai tỉnh, thấy được mặt thuận lợi và những khó khăn trong quá trình hợp nhất, tạo nên sự đồng thuận trong xã hội. Chỉ đạo các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa chủ động sắp xếp lại bộ máy cơ quan, đơn vị, đề xuất bố trí cán bộ, tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật đối với các lĩnh vực văn hóa - thông tin, truyền thanh, kịp thời tuyên truyền, giáo dục trong nhân dân ra sức thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, xây dựng nếp sống văn minh, gia

đình văn hóa mới, đấu tranh chống các sản phẩm văn hóa đồi trụy, phản động. Mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn dân, tuyên truyền về cuộc Tổng tuyển cử ngày 25-4-1976, bầu ra Quốc hội khóa VI, nhằm đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Đó là sự kiện chính trị trọng đại, khẳng định: Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một, phù hợp với ý chí, nguyện vọng của nhân dân. Vì vậy, ngày bầu cử Quốc hội đã trở thành ngày hội của toàn dân. Ban Tuyên huấn tỉnh đã tổ chức hội thảo về bài nói chuyện của Thủ tướng Phạm Văn Đồng lên thăm tỉnh Cao Lạng và lời kêu gọi của Tỉnh ủy nhân dịp kỷ niệm một năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30-4-1975 - 30-4-1976); ra sức tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng và Đảng bộ tỉnh đến địa phương, cơ sở. Đặc biệt là tổ chức bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo huyện quán triệt Nghị quyết số 297-NQ/TW ngày 29-9-1975 của Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới. Xác định rõ nhiệm vụ hai miền, miền Bắc tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa, miền Nam tiến hành cuộc cải tạo và xây dựng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội theo hướng xã hội chủ nghĩa. Năm 1976, Ban Tuyên huấn tỉnh đã tổ chức quán triệt, thảo luận, tham gia đóng góp ý kiến về dự thảo Đề cương Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và dự thảo Điều lệ Đảng để trình Đại hội IV của Đảng.

Ngày 18-3-1976, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Lạng ban hành Nghị quyết số 13/NQ/NS/CL về việc bố trí sắp xếp cán bộ, cơ cấu lãnh đạo Ban Khoa giáo gồm 1 trưởng ban kiêm chức và 2 Phó Trưởng Ban; đồng chí Nông Trọng Bình - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên huấn kiêm

Trưởng Ban Khoa giáo; đồng chí Đàm Thúc và đồng chí Phạm Trung Long làm Phó Trưởng Ban. Sau khi được kiện toàn, Ban Khoa giáo đã xây dựng chương trình công tác trong năm 1976, tập trung vào ba vấn đề chủ yếu là: củng cố, kiện toàn Ban khoa giáo các huyện, thị ủy; xác định nhiệm vụ công tác đối với các ngành trong khối; bồi dưỡng cán bộ, xây dựng nền nếp làm việc của Ban Khoa giáo Tỉnh ủy, các huyện, thị ủy. Ngày 23-6-1976, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 235/TUCL về việc thành lập Ban Khoa giáo huyện, thị ủy phía nam Cao Lạng, gồm các huyện: Tràng Định, Văn Lãng, Văn Quan, Cao Lộc, Lộc Bình, Chi Lăng, Hữu Lũng, Bình Gia, Bắc Sơn và thị xã Lạng Sơn; theo quyết định, mỗi huyện, thị ủy được biên chế 3-4 người. Để nhanh chóng thực hiện nhiệm vụ, Ban Khoa giáo đã chủ động phối hợp cùng các ngành trong khối triển khai công tác giáo dục phổ thông, giáo dục chuyên nghiệp, phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; công tác y tế, thể dục - thể thao, công tác bảo vệ bà mẹ, trẻ em và công tác khoa học - kỹ thuật, tạo sự chuyển biến mới của một tỉnh hợp nhất.

Từ ngày 14 đến ngày 20-12-1976, tại Thủ đô Hà Nội, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng, nhiệm kỳ 1976 - 1980 được tiến hành trọng thể. Đại hội đã tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, đề ra đường lối đưa đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Đại hội quyết định đổi tên Đảng Lao động Việt Nam thành Đảng Cộng sản Việt Nam, quyết định thay chức danh Bí thư thứ nhất thành Tổng Bí thư. Đây là sự kiện chính trị trọng đại sau 21 năm kháng chiến chống Mỹ xâm lược toàn thắng. Ban Tuyên huấn tỉnh đã tham mưu cho cấp ủy xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền mạnh mẽ, sâu rộng về kết quả của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng; tiếp tục khẳng định con đường độc lập dân

tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân ta đã lựa chọn. Trên tinh thần đó, động viên toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân ra sức thi đua lao động, sản xuất tạo ra cơ sở vật chất - kỹ thuật, hình thành cơ cấu kinh tế mới, cải thiện một bước đời sống nhân dân các dân tộc của tỉnh.

Cuối năm 1976, trước khi bước vào Đại hội Đảng bộ tỉnh, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Cao Lạng, Ban Tuyên huấn tỉnh đã tham mưu chuẩn bị kế hoạch, nội dung tiến hành kiểm điểm đấu tranh phê bình và tự phê bình trong Đảng, tạo nên sức mạnh đoàn kết gắn bó trong công tác. Qua đó, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh cũng đã nhận thức rõ mặt mạnh và yếu của mình cùng những bài học kinh nghiệm hoạt động thực tiễn quý báu. Ban Tuyên huấn, Ban Khoa giáo và Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng đã triển khai nghiêm túc và đạt kết quả tốt trong đợt sinh hoạt chính trị này; đồng thời, tổ chức tham gia góp ý kiến vào dự thảo Báo cáo chính trị của Tỉnh ủy, tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh.

Năm 1977, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Cao Lạng, nhân dân các dân tộc trong tỉnh tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Song, việc khắc phục hậu quả chiến tranh tồn tại nặng nề, thiên tai hạn hán kéo dài, đời sống nhân dân các dân tộc gặp nhiều khó khăn. Ngay từ đầu năm, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, các cấp, các ngành, lực lượng vũ trang và nhân dân đã nỗ lực phấn đấu đẩy mạnh sản xuất vụ đông - xuân, thực hành tiết kiệm, tập trung thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội IV của Đảng.

Từ ngày 31-3 đến ngày 08-4-1977, Đại hội đại biểu lần thứ I của Đảng bộ tỉnh Cao Lạng, nhiệm kỳ 1976 - 1980 được tiến hành tại thị xã Cao Bằng. Đại hội khẳng định: "... tuy

còn nhiều khó khăn, song Đảng bộ và nhân dân Cao Bằng đã đạt được thắng lợi quan trọng trong thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược của Đảng¹. Thấm nhuần vai trò quan trọng hàng đầu của công tác tư tưởng chính trị, Nghị quyết Đại hội nêu rõ: “Tăng cường mạnh mẽ công tác tư tưởng chính trị, giáo dục sâu sắc tư tưởng xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa; làm thấu suốt đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa và đường lối kinh tế của Đảng trong giai đoạn cách mạng mới; ra sức rèn luyện nâng cao lập trường quan điểm và phẩm chất cách mạng công nhân; xây dựng tư tưởng cách mạng tiến công của toàn Đảng bộ”.

Đồng thời, Đại hội cũng nhấn mạnh: “... tập trung chỉ đạo việc củng cố lại quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, làm cho các thành phần kinh tế xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc chiếm vai trò chủ đạo trong nền kinh tế ở địa phương, điều chỉnh quy mô hợp tác xã để phù hợp với điều kiện miền núi, biên giới, phù hợp với trình độ quản lý cán bộ. Trước hết là phải xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật... phục vụ sản xuất². Đại hội quán triệt sâu sắc quan điểm: “Nắm vững chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, tiến hành đồng thời ba cuộc cách mạng: cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học - kỹ thuật, cách mạng tư tưởng văn hóa, trong đó cách mạng khoa học - kỹ thuật là then chốt³”. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ I gồm 35 ủy viên chính thức, 03 ủy viên dự khuyết; 11 đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đồng chí Hoàng Trường Minh được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy; đồng chí Nông Minh Lý được bầu làm Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy

1, 2, 3. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2000)*, *Sđd*, tr. 396, 396-397, 397.

ban nhân dân tỉnh. Đồng chí Nông Trọng Bình, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy được phân công giữ chức Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy kiêm Trưởng Ban Khoa giáo; đồng chí Vũ Ngọc Chương giữ chức Phó Trưởng Ban Tuyên huấn; các đồng chí Hoàng Tuấn Nam, Đoàn Ngọc Cành giữ chức Phó Trưởng Ban phụ trách công tác tuyên truyền; đồng chí Trần Sính giữ chức Phó Trưởng Ban phụ trách Trường Đảng tại chức; đồng chí Nguyễn Trọng Phổ giữ chức Phó Trưởng Ban phụ trách công tác huấn học.

Sau Đại hội, Ban Tuyên huấn tỉnh tiếp tục mở các lớp triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Lạng lần thứ I đến cơ sở. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thường xuyên, liên tục trên các kênh thông tin đại chúng về tình hình kết quả Đại hội Đảng các cấp, các sự kiện quan trọng diễn ra trên địa bàn tỉnh, tình hình thế giới và trong nước; cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân hưởng ứng tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh đã đề ra, từng bước đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.

Công tác giáo dục lý luận chính trị thường xuyên được Ban quan tâm tham mưu tổ chức các lớp bồi dưỡng chính trị cho 8.925 học viên, mở 37 lớp cho 3.763 học viên nghiên cứu học tập về Nghị quyết Đại hội IV của Đảng và Nghị quyết Đại hội lần thứ I của Đảng bộ tỉnh Cao Lạng; bồi dưỡng 500 giảng viên kiêm chức cho các huyện, thị ủy và Đảng ủy trực thuộc. Những hoạt động của công tác tuyên huấn đã làm nâng cao nhận thức, quan điểm, lý luận, thực tiễn cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, góp phần quan trọng thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Bên cạnh đó, Ban đã coi trọng tổ chức quán triệt sâu rộng trong hệ thống ngành, các huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc về “Quy chế tổ chức bộ máy và lề lối

làm việc của Ban Tuyên huấn cấp tỉnh, thành”, “Quy chế tổ chức bộ máy và lề lối làm việc của Ban Tuyên huấn cấp huyện và tương đương” do Ban Tuyên huấn Trung ương ban hành. Trên cơ sở đó, các Ban Tuyên huấn từ tỉnh đến các huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc đã xây dựng quy chế hoạt động của mình phù hợp với thực tế khách quan. Hơn nữa, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định thành lập Trường Đảng ở 10 huyện, thị. Các trường Đảng sau khi thành lập đã xây dựng được quy chế hoạt động, giúp cấp ủy tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở. Các xã, phường đều bố trí đồng chí cấp ủy viên phụ trách công tác tuyên huấn, giúp cấp ủy tổ chức học tập, quán triệt, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng.

Xuất phát từ đòi hỏi thực tế trong công tác bồi dưỡng, trang bị lý luận chính trị, kiến thức quản lý, huấn luyện tại chức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ với thời gian ngắn hạn, dài hạn; nghiên cứu vận dụng lý luận, đường lối, chính sách của Đảng vào hoàn cảnh cụ thể, sát hợp với địa phương; ngày 25-8-1977, Tỉnh ủy Cao Lạng đã ban hành Nghị quyết số 117-NQ/TC/CL về việc thành lập Trường Đảng tại chức tỉnh Cao Lạng. Trường Đảng tại chức là đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy, có trụ sở làm việc, con dấu, biên chế riêng và được trang bị cơ sở vật chất, phương tiện cần thiết phục vụ cho giảng dạy và học tập. Đây là đơn vị tiền thân của Trường Lý luận chính trị tại chức thuộc Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Ban Khoa giáo Tỉnh ủy đã chỉ đạo các ngành trong khối quan tâm đẩy mạnh công tác giáo dục phổ thông, xóa mù chữ vùng cao, vùng sâu, vùng xa cho con em các dân tộc thiểu số. Chăm lo công tác y tế, khám, chữa bệnh cho nhân dân, các cơ

sở điều trị, trạm xá, giường bệnh tăng lên so với năm trước. Phong trào thể dục - thể thao đã phát triển ở các cơ quan, trường học, nhưng chưa lan rộng đến khu vực nông thôn.

Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng đã tập trung sưu tầm tư liệu để biên soạn cuốn “Lịch sử Đảng bộ Cao Bằng (1925 - 1945)”, “Cách mạng Tháng Tám Lạng Sơn”, “Phong trào cách mạng tỉnh Cao Lạng (1925 - 1945)”. Nghiên cứu, biên soạn các chuyên đề ngắn: Cách mạng Bắc Sơn, Pác Bó lịch sử, Khu Thiệt Thuật, Khu Quang Trung, các con đường chiến lược Nam tiến, Tây tiến; Pác Bó - Tân Trào; Xây dựng căn cứ địa cách mạng; Tiểu sử đồng chí Hoàng Đình Giông; Tiểu sử đồng chí Hoàng Văn Thụ.

Bước vào năm 1978, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã chủ động phối hợp đồng bộ với các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc tiếp tục triển khai Nghị quyết Đại hội IV của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Lạng lần thứ I; đẩy mạnh thực hiện kế hoạch 5 năm 1976 - 1980. Huy động lực lượng báo cáo viên toàn tỉnh triển khai học tập nghị quyết đến tận cơ sở, đã có 32.450 đảng viên được tham gia học tập, bằng 92% so với tổng số đảng viên toàn tỉnh. Qua học tập đã làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân chuyển biến tích cực về nhận thức, tư tưởng và hành động cách mạng, tạo thêm niềm tin vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, phấn khởi, hăng hái thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội đã đề ra. Mặt khác, Ban đã coi trọng nhiệm vụ quán triệt thực hiện Chỉ thị số 13 ngày 13-3-1978 của Ban Bí thư về việc mở đợt sinh hoạt chính trị trong nội bộ Đảng, nhằm xây dựng Đảng vững mạnh cả về ba mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; thời gian thực hiện từ cuối tháng 3-1978. Phối hợp cùng Ban Tổ chức, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với 200 cán bộ; ba Ban Đảng

đã cùng các ban, ngành của tỉnh và huyện đến tận địa bàn cơ sở mở đợt sinh hoạt chính trị. Kết thúc vào tháng 9-1978 đã có 1.724 đồng chí tham gia học tập, đạt 80% so với tổng số đảng viên toàn tỉnh. Trong quý III năm 1978, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy còn chủ động tham mưu cho cấp ủy triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (số 10-NQ/TW ngày 27-7-1978) về kiện toàn tổ chức, cải tiến chế độ làm việc, đáp ứng yêu cầu của tình hình và nhiệm vụ mới. Các đợt quán triệt thực hiện Nghị quyết của Đảng như những cuộc sinh hoạt chính trị sâu rộng đã góp phần quan trọng củng cố tổ chức vững chắc, giúp cho cán bộ, đảng viên nhận thức đúng về lập trường giai cấp, tính tiên phong gương mẫu và ý thức rõ vai trò lãnh đạo của Đảng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Về công tác huấn học, Ban đã tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo Trường Đảng Hoàng Đình Giông, các Trường Đảng huyện mở các lớp học tập chương trình lý luận chính trị cơ sở cho cán bộ, đảng viên. Thực hiện nhiệm vụ Tỉnh ủy Cao Lạng giao, Trường Đảng tại chức đã góp phần đào tạo được nhiều lớp sơ cấp lý luận chính trị cho cán bộ các sở, ban, ngành của tỉnh. Số đảng viên đã học xong chương trình lý luận chính trị cơ sở trong năm là 6.758 đồng chí. Nhằm từng bước nâng cao chất lượng học tập lý luận chính trị, Ban đã giúp cấp ủy xây dựng đội ngũ giảng viên kiêm chức. Số giảng viên giảng dạy lý luận trung cấp có 20 đồng chí, dạy chương trình sơ cấp là 100 đồng chí. Hầu hết các đồng chí giảng viên đều nhiệt tình, hăng hái, trách nhiệm trước nhiệm vụ được giao; điều đó đã góp phần quan trọng, kịp thời truyền đạt lý luận chính trị và triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Đảng đến cán bộ, đảng viên và quần chúng.

Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã xây dựng kế hoạch tuyên truyền tập trung vào các vấn đề trọng tâm, đó là: Cổ vũ thực hiện vụ sản xuất đông - xuân, phát động đợt thi đua đẩy mạnh ba phong trào: sản xuất, tiết kiệm; an ninh Tổ quốc; xây dựng nếp sống mới và con người mới xã hội chủ nghĩa. Tuyên truyền, động viên đợt tuyển quân quý II năm 1978 đạt kết quả tốt. Giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân nêu cao tinh thần tự lực tự cường, ý chí cách mạng tiến công, ý thức trách nhiệm và tinh thần làm chủ xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt là tuyên truyền sâu rộng về tình hình, nhiệm vụ mới, thông báo trong nhân dân toàn văn Bản Tuyên bố của Chính phủ ta về vấn đề biên giới Tây - Nam giữa Việt Nam và Campuchia, vạch trần bản chất phản động, diệt chủng dã man của chế độ Khơme đỏ dưới sự chỉ huy của bọn Pôn Pốt - Iêng Xary. Thông tin thường xuyên về tình hình biên giới phía Bắc giữa Việt Nam và Trung Quốc; tuyên truyền đấu tranh chống lại luận điệu vu khống Việt Nam bài xích người Hoa, xúi giục người Hoa về nước của chính quyền Trung Quốc; giải thích rõ cho người Hoa về chính sách dân tộc của Nhà nước ta và nêu rõ thủ đoạn của phía Trung Quốc đưa bà con người Hoa thành con bài chính trị và gây nên căng thẳng trên toàn tuyến biên giới Việt Nam - Trung Quốc. Giáo dục trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trong tỉnh quyết tâm phấn đấu hoàn thành kế hoạch nhà nước và làm tròn nhiệm vụ bảo vệ an ninh, củng cố quốc phòng, nêu cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu, kiên quyết đập tan mọi âm mưu phá hoại của kẻ thù; kịp thời đưa mọi hoạt động của tỉnh chuyển sang thời chiến khi tình huống xảy ra. Đặc biệt từ tháng 7-1978, các ban đã kết hợp chặt chẽ với công an, bộ đội,

tuyên truyền tập trung vào các vùng trọng điểm. Kết thúc đợt sinh hoạt chính trị này vào ngày 15-9-1978; kết quả đã có 89,6% đảng viên, 93,35% quần chúng được tham gia học tập.

Tháng 10-1978, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã phối hợp với các ban xây dựng Đảng thành lập đoàn cán bộ gồm 58 đồng chí có nhiệm vụ đi sâu tuyên truyền về tình hình, nhiệm vụ mới, kết hợp thăm hỏi đồng bào các dân tộc thiểu số, các đối tượng là cán bộ hoạt động lâu năm có uy tín đang đương chức hay đã nghỉ hưu. Đoàn được chia thành 9 tổ công tác tới các huyện: Tràng Định, Cao Lộc, Lộc Bình, Trà Lĩnh, Bảo Lạc, Thông Nông, Hà Quảng, Nguyên Bình và Thạch An. Các tổ công tác đã phối hợp với lãnh đạo huyện tổ chức mítting, tọa đàm về tình hình nhiệm vụ mới, thăm hỏi các gia đình có công với nước; các đối tượng chính sách, gia đình thương binh, liệt sĩ ở 33 xã thuộc 9 huyện. Qua tiếp xúc thân tình, bà con các dân tộc phấn khởi hứa quyết tâm theo Đảng, chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nêu cao tinh thần cảnh giác trước âm mưu thâm độc của kẻ thù.

Để làm tốt công tác tuyên truyền, thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 03-8-1977 của Ban Bí thư về tổ chức đội ngũ báo cáo viên và tuyên truyền viên của Đảng, Ban Tuyên huấn tỉnh đã tham mưu cho Tỉnh ủy xây dựng mạng lưới báo cáo viên tuyên truyền miệng từ tỉnh đến cơ sở với số lượng là 1.975 đồng chí (trong đó cấp tỉnh 80 đồng chí, cấp huyện 875 đồng chí và 1.020 đồng chí là báo cáo viên của cơ sở). Đội ngũ này được quan tâm bồi dưỡng về các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình nhiệm vụ mới và kỹ năng thao tác nghiệp vụ tuyên truyền. Đồng

thời, tổ chức nhiều cuộc tuyên truyền về thời sự chính sách và kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc và của tỉnh Cao Lạng. Tuyên truyền về kỷ niệm 33 năm Ngày Tổng khởi nghĩa Tháng Tám thành công (19-8-1945 - 19-8-1978) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02-9-1945 - 02-9-1978); 34 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22-12-1944 - 22-12-1978). Đặc biệt, cuối năm 1978, Ban Tuyên huấn các cấp và các ngành trong khối tư tưởng, văn hóa đã tuyên truyền rộng rãi về Hiệp ước hữu nghị và hợp tác Việt - Xô; thắng lợi của công tác ngoại giao trong chuyến thăm 5 nước ở Đông Nam Á của Thủ tướng Phạm Văn Đồng; chuyến thăm 14 nước châu Phi của Phó Chủ tịch nước Nguyễn Hữu Thọ. Những việc làm này đã góp phần củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Ngày 29-12-1978, Quốc hội khóa VI, kỳ họp thứ tư đã quyết định tách tỉnh Cao Lạng thành hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn, tỉnh Cao Bằng được tiếp nhận thêm hai huyện của tỉnh Bắc Thái là Ngân Sơn và Chợ Rã. Đồng chí Dương Tường được cử giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Cao Bằng, đồng chí Lương Ích Lập giữ chức Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Sau đó, đồng chí Nông Phi Phong được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công giữ chức Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cao Bằng; đồng chí Đoàn Ngọc Cành giữ chức Phó Trưởng Ban Thường trực; đồng chí Trần Sính giữ chức Phó Trưởng Ban phụ trách công tác tổ chức cán bộ; đồng chí Nguyễn Trọng Phổ giữ chức Phó Trưởng Ban phụ trách công tác huấn học. Ban Tuyên huấn tỉnh đã được nâng biên chế từ 21 người năm 1977 lên 28 người năm 1978 và hình thành ba

phòng chức năng: Phòng Hành chính quản trị; Phòng Tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ và Phòng Huấn học.

Cuối năm 1978, tình hình biên giới phía Bắc diễn ra phức tạp hơn, bọn địch gây ra nhiều vụ khiêu khích vũ trang, căng thẳng ngày càng leo thang.

Ngày 17-02-1979, 60 vạn quân Trung Quốc tấn công trên toàn tuyến biên giới 6 tỉnh phía Bắc nước ta. Ở Cao Bằng, chúng tiến đánh vào nước ta theo bốn hướng: Thông Nông, Trà Lĩnh, Phục Hòa, Thạch An; sau đó, đánh chiếm Nguyên Bình, Hà Quảng rồi tiến vào thị xã Cao Bằng. Mặt khác, chúng dùng quân địa phương đánh nghi binh một số huyện biên giới khác như Bảo Lạc, Trùng Khánh, Hạ Lang, hòng thu hút, kiềm chế lực lượng của ta, để cánh quân chiếm xong thị xã Cao Bằng nhanh chóng đánh tập hậu vào các huyện Quảng Uyên, Trùng Khánh, Trà Lĩnh. Âm mưu của chúng là bao vây, chia cắt, bắt sống cơ quan đầu não của ta và tiêu diệt các đơn vị bộ đội, gây bạo loạn dựng lên con bài chính trị, mị dân kết hợp với đe dọa vũ lực, tàn phá các cơ sở kinh tế, sát hại dân thường, hòng khuất phục chính quyền và nhân dân ta.

Trước tình hình đó, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tập trung lực lượng, huy động mọi khả năng để kịp thời đối phó với địch. Ngày 17-02-1979, Ban Thường vụ Tỉnh ủy họp phiên bất thường quyết định những vấn đề cấp bách, chuyển trạng thái từ thời bình sang thời chiến, chỉ thị cho tất cả các địa phương tổ chức chiến đấu, tăng cường binh lực trên các tuyến phòng thủ chủ yếu, tổ chức sơ tán nhân dân và các cơ quan hành chính vào nơi an toàn; kiên quyết đẩy lùi các mũi tiến đánh của địch, giữ vững địa

bàn khu vực. Thực hiện chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã tổ chức đội ngũ cán bộ có trình độ, khả năng và kinh nghiệm hoạt động thực tiễn khẩn trương tuyên truyền vạch trần âm mưu, thủ đoạn xâm lược, phát động chiến tranh phi nghĩa này. Phát huy truyền thống yêu nước, truyền thống quê hương cách mạng, củng cố xây dựng thế trận lòng dân, động viên toàn lực bảo vệ chủ quyền an ninh quốc gia, kiên quyết ngăn chặn và đập tan kẻ thù xâm lược. Nhiều đợt sinh hoạt chính trị đã được tổ chức, làm cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta nhận thức rõ về tình hình nhiệm vụ mới, tin tưởng vào sức mạnh chính nghĩa của chúng ta. Nhờ đó, quân và dân ta đã chiến đấu ngoan cường, quả cảm, bám trụ từng tấc đất biên cương của Tổ quốc. Các đơn vị bộ đội chủ lực, tiểu đoàn đặc công, bộ đội địa phương, công an vũ trang, biên phòng, dân quân, tự vệ với sự giúp đỡ của nhân dân đã hăng hái quyết tâm chiến đấu, không quản hy sinh gian khổ, thực hiện thế trận cài răng lược mà đánh giặc, mặc dù địch đã chiếm được thị xã Cao Bằng. Ta nhanh chóng hình thành tuyến phòng thủ tại đèo Tài Hồ Sìn, nhằm chặn đứng chúng trên đường số 3. Được sự hỗ trợ, chi viện từ tuyến sau như các đơn vị chiến đấu tỉnh Hải Hưng, Hà Bắc, huyện Võ Nhai (Lạng Sơn), Tiểu đoàn tự vệ gang thép Thái Nguyên, cùng với tinh thần bền bỉ, ý chí kiên cường của quân và dân Cao Bằng, sau một tháng giằng co oanh liệt, cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc đã giành được thắng lợi. Quân xâm lược buộc phải rút lui về nước vào ngày 16-3-1979.

Suốt quá trình đó, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy luôn theo sát mặt trận, đã phối hợp với các ngành chức năng trong khối, tuyên truyền về những thắng lợi của ta, khích lệ, cổ vũ quân

và dân hăng hái chiến đấu, phục vụ chiến đấu. Sau chiến tranh, động viên nhân dân các dân tộc khắc phục hậu quả chiến tranh, nhanh chóng ổn định cuộc sống. Đồng thời, tôn vinh những tấm gương cá nhân, tập thể, đơn vị điển hình đã có nhiều thành tích xuất sắc trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc tháng 02-1979. Bên cạnh đó, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy còn giúp cấp ủy các cấp triển khai cuộc vận động chống chiến tranh tâm lý của địch. Ban thường xuyên nắm vững, theo dõi tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh, kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Ban đã tổ chức mở lớp bồi dưỡng quần chúng ưu tú phát triển đảng viên mới; phối hợp với Ban Tổ chức, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 83-CT/TW ngày 26-11-1979 của Ban Bí thư về việc phát Thẻ đảng viên.

Từ ngày đầu xảy ra chiến tranh Biên giới, Ban Tuyên huấn, Ban Khoa giáo của tỉnh đã hình thành bộ phận sơ tán, bảo mật tài liệu, bảo đảm an toàn về cả con người trong suốt quá trình chiến đấu, phục vụ chiến đấu. Kết thúc chiến tranh, các Ban đã chỉ đạo phối hợp cùng các ngành chức năng hữu quan trong khối khắc phục hậu quả chiến tranh, nhanh chóng ổn định tình hình cơ quan, đơn vị, khẩn trương triển khai nhiệm vụ công tác trong 6 tháng cuối năm 1979. Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng đã hai lần xin ý kiến của Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương về bản thảo cuốn “Lịch sử Đảng bộ Cao Bằng (1930-1945)”. Đến cuối tháng 12-1979, Ban đã hoàn chỉnh dự thảo và gửi tới các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến.

Để đáp ứng tình hình nhiệm vụ trong hoàn cảnh mới, sau tái lập tỉnh Cao Bằng, ngày 24-11-1979, Tỉnh ủy Cao Bằng ban hành Nghị quyết số 107/NQ-TC-CB về việc đổi tên Trường Đảng tại chức thuộc Tỉnh ủy thành Trường Lý luận

chính trị tại chức trực thuộc Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy. Từ đây, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy được nhận thêm chức trách mới của cấp ủy giao, chịu trách nhiệm quản lý, điều hành mọi hoạt động của Trường; tập trung mở các lớp tại chức, đào tạo trình độ trung cấp, sơ cấp lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên, quần chúng ưu tú là nguồn kế cận của các ban, ngành, đoàn thể, công ty, xí nghiệp của tỉnh đến cơ sở. Cuối năm 1979, đầu năm 1980, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã tiến hành tổng kết rút kinh nghiệm về công tác tuyên truyền, xây dựng mạng lưới báo cáo viên của một số huyện; tổ chức sơ kết công tác giáo dục đảng viên theo chương trình ngắn hạn tại huyện Quảng Hòa, nhằm rút kinh nghiệm và nhân diện đối với các huyện, thị ủy trong tỉnh.

Bước vào năm 1980, năm cuối nhiệm kỳ khóa IV của Đảng, kết thúc kế hoạch nhà nước 5 năm 1976 - 1980; thắng lợi của cuộc chiến tranh vệ quốc và thành quả bước đầu khôi phục kinh tế, ổn định đời sống đã làm cho đại bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh vững vàng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Song, tuy thất bại nặng nề, nhưng kẻ địch vẫn có những hành vi gây hấn dọc biên giới như nã pháo sang đất ta, xâm nhập phục kích, tập kích, bắt cóc, cướp của. Cơ sở vật chất - kỹ thuật, tài sản công bị tàn phá trong chiến tranh đến 90%, làm mất đi hàng vạn tấn thóc, gia súc, gia cầm... của ta. Đời sống của nhân dân các dân tộc rất khó khăn, một số bà con vùng biên giới hoang mang lo lắng, muốn đi vào nội địa làm ăn, không trở lại xóm, làng sinh sống.

Dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Cao Bằng, mặc dù vừa thoát khỏi chiến tranh, nhưng đầu năm 1980, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã tham mưu cho cấp ủy khẩn trương triển khai quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành

Trung ương Đảng khóa IV (số 21-NQ/TW ngày 20-9-1979) về phương hướng, nhiệm vụ phát triển công nghiệp hàng tiêu dùng và công nghiệp địa phương. Xuất phát từ thực tế đất nước, Nghị quyết ra đời nhằm tận dụng mọi nguồn lực, khả năng để sản xuất các mặt hàng tiêu dùng, thúc đẩy công nghiệp địa phương, đáp ứng nhu cầu đời sống nhân dân trong tình hình mới. Đồng thời, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban đã triển khai cuộc vận động “Chống chiến tranh tâm lý của địch” sâu rộng trong toàn dân, theo dõi và tổng hợp tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên, quần chúng trên địa bàn kịp thời báo cáo cấp ủy. Ban đã phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, giúp cấp ủy tổng hợp kết quả công tác trong nhiệm kỳ qua, tổ chức tuyên truyền, phát động thi đua hướng về Đại hội Đảng bộ tỉnh sắp tới.

Ban đã chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền, tập trung vào một số nội dung trọng tâm, trước hết là chuyên đề quốc phòng toàn dân và giữ gìn an ninh Tổ quốc. Giáo dục tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và nhân dân về truyền thống hào hùng bách chiến, bách thắng của quân đội ta, sự cần thiết xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân. Vạch trần âm mưu, thủ đoạn của địch, nêu cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu và chiến thắng. Cổ vũ thanh niên hăng hái lên đường thực hiện nghĩa vụ quân sự; hai đợt giao quân trong năm đều đạt 100% chỉ tiêu. Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng coi trọng việc phản ánh về tình hình thực hiện nhiệm vụ khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục sản xuất, ổn định đời sống xã hội. Động viên nhân dân hăng hái lao động sản xuất, hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm cho Nhà nước. Ban kịp thời xây dựng kế hoạch hướng dẫn tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn trong

năm 1980, đó là: Kỷ niệm 50 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03-02-1930 – 03-02-1980), 90 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890 – 19-5-1980); kỷ niệm 35 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám thành công (19-8-1945 – 19-8-1980) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02-9-1945 – 02-9-1980). Mở đợt sinh hoạt chính trị trong toàn Đảng bộ nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn. Thường xuyên tổ chức báo cáo thời sự thông tin về tình hình thế giới và trong nước; tình hữu nghị đoàn kết quốc tế, đặc biệt giữa Việt Nam và Lào, Campuchia; tình hữu nghị Việt - Xô được thể hiện sâu sắc trong chuyến bay vào vũ trụ của phi công Phạm Tuân và Gorobatkô. Khích lệ tinh thần nhân dân, tập trung khôi phục kinh tế phát triển sản xuất, ổn định đời sống; giáo dục quần chúng nhận thức đúng đắn về chính sách tiết kiệm, phân phối lưu thông; kiên quyết đấu tranh chống tiêu cực trên các lĩnh vực đời sống xã hội.

Phối hợp với ngành giáo dục, Ban đã chỉ đạo tiến hành cuộc vận động giáo dục đạo đức cách mạng trong các trường học, đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, củng cố cơ sở vật chất bảo đảm cho nhiệm vụ công tác. Ban kết hợp với Ban Tuyển sinh tỉnh hướng dẫn học sinh thi tuyển vào các trường đại học, dự bị đại học năm 1980. Ban đã tổ chức tuyên truyền, quán triệt thực hiện nhiệm vụ đưa khoa học - kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, thúc đẩy sản xuất lương thực, thực phẩm; chỉ đạo công tác thể dục - thể thao rèn luyện sức khỏe, tổ chức giải bóng bàn, việt dã, điền kinh trên phạm vi toàn tỉnh.

Trong hoàn cảnh ít cán bộ chuyên môn, song Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng đã khắc phục khó khăn, cố gắng hoàn thành Bản tóm tắt những sự kiện 50 năm hoạt động của Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 1980); biên soạn sơ thảo

“Lịch sử Đảng bộ Cao Bằng (1930 - 1945)” lần thứ 3. Mặt khác, Ban đã biên soạn xong đề cương kháng chiến chống thực dân Pháp; hoàn chỉnh các bản thảo: “Tấm gương hoạt động của đồng chí Hoàng Đình Giọng”, “Bác Hồ với phong trào cách mạng ở Cao Bằng”, “Giành chính quyền Cách mạng Tháng Tám năm 1945”.

Tháng 8-1980, Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ X được tiến hành trọng thể và thành công tốt đẹp. Đại hội đã bầu đồng chí Dương Tường giữ chức Bí thư Tỉnh ủy, đồng chí Trần Mạnh Hiệp giữ chức Phó Bí thư Tỉnh ủy; Ban Thường vụ Tỉnh ủy gồm 13 đồng chí. Đồng chí Lâm Ngọc Thụ, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy được phân công giữ chức Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy, các đồng chí Nông Việt Trung, Trần Sính và Hoàng Tuấn Nam giữ chức Phó Trưởng Ban. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Trưởng Ban, các phòng chức năng: Tuyên truyền, Huấn học đã xây dựng kế hoạch thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về kết quả Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X tới cán bộ, đảng viên và nhân dân; hướng dẫn các ngành chức năng trong khối tư tưởng - văn hóa thông tin kịp thời về Đại hội.

Trải qua 5 năm 1976 - 1980, dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ nhất, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ X; Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã tham mưu cho cấp ủy tổ chức triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, tạo nên sự đồng thuận xã hội, giữ vững ổn định chính trị tư tưởng. Thực hiện nhiệm vụ trong bối cảnh tình hình diễn biến liên tục trong việc chia tách, nhập tỉnh, chiến tranh Biên giới xảy ra, đời sống kinh tế - xã hội khó khăn, bất cập; lực lượng cán bộ của Ban còn

thiếu và hạn chế về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, cơ sở vật chất - kỹ thuật, phương tiện làm việc của cơ quan nghèo nàn, song được sự quan tâm của Trung ương và sự chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, Ban đã quyết tâm, nỗ lực vượt qua khó khăn, thử thách, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đặc biệt là, đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ ngay cả trong hoàn cảnh thời chiến đầy trở ngại, phức tạp, giao thông đi lại khó khăn. Ban vừa thực hiện sơ tán bảo toàn lực lượng, tài liệu, cơ sở vật chất phục vụ công tác; vừa trực tiếp bám sát mặt trận, vạch trần cuộc chiến tranh phi nghĩa của địch; cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta hăng hái chiến đấu bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia; phối hợp với các ban, ngành chức năng và lực lượng vũ trang đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập trung vào nhiệm vụ khôi phục kinh tế, nhanh chóng ổn định đời sống nhân dân sau chiến tranh, nhất là vùng biên giới. Nhờ đó, đã làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc tiếp tục vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng, thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, góp phần cùng cả nước xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

II. TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ CHỦ QUYỀN QUỐC GIA (1981 - 1985)

Sau Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ X, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân tỉnh Cao Bằng bước vào giai đoạn mới với nhiệm vụ chủ yếu đặt ra là: Khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững đường biên mốc giới, bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ quốc gia. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, với tinh thần

quyết tâm cao, nhân dân các dân tộc phấn khởi đón nhận và hăng hái thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X đề ra cùng với các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; khắc phục khó khăn, tranh thủ thời gian hàn gắn vết thương chiến tranh, tích cực lao động sản xuất, ổn định xây dựng cuộc sống. Song, ngay từ đầu năm 1981, phía bên kia biên giới lại tiếp tục thủ đoạn âm mưu chống phá ta. Chúng đào hầm hào công sự, tiến hành các cuộc diễn tập bộ binh, khiêu khích vũ trang, gây tổn hại, khó khăn ở các xã biên giới. Đồng thời, chúng tung tin đe dọa: “Dạy cho Việt Nam bài học thứ hai” tạo nên sự bất ổn trong tỉnh, làm căng thẳng trên toàn tuyến biên giới, nhân dân không yên tâm sản xuất, nhiều gia đình đã phải rời làng vào nội địa hoặc di cư đi miền Nam sinh sống. Thực trạng này đã tác động không nhỏ đến tư tưởng một số cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh. Trước tình thế ấy, đòi hỏi chúng ta phải bình tĩnh sáng suốt, cảnh giác trước âm mưu phá hoại, gây rối của địch.

Trong hoàn cảnh đó, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã chủ động tham mưu cho cấp ủy tổ chức quán triệt Nghị quyết Đại hội X của Đảng bộ tỉnh và tiếp tục đôn đốc, kiểm tra, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội IV của Đảng. Công tác triển khai Nghị quyết Đại hội X của Đảng bộ tỉnh được tổ chức nghiên cứu, học tập một cách nghiêm túc từ tỉnh đến các huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc theo đúng quy trình, nấc bước của kế hoạch đề ra với yêu cầu phải bảo đảm chất lượng, tránh làm lướt, hình thức, đại khái. Các cấp ủy cơ quan, đơn vị theo hướng dẫn, đã tập trung cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội thành chương trình công tác, thiết thực đưa nghị quyết vào cuộc sống. Cùng thời

điểm đó, Ban đã giúp cấp ủy triển khai Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa IV về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế và xã hội năm 1981. Phát động phong trào thi đua nước rút 60 ngày đêm đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, giải quyết vấn đề lương thực, thực phẩm, cung ứng nguyên liệu cho công nghiệp và xuất khẩu. Đồng thời, tổ chức quán triệt Chỉ thị 126 của Ban Bí thư về nâng cao phẩm chất cộng sản cho cán bộ, đảng viên; qua đó, xác lập bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định đường lối của Đảng, quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Trong quý II năm 1981, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã giúp cấp ủy triển khai Chỉ thị số 100-CT/TW ngày 13-01-1981 của Ban Bí thư về cải tiến công tác khoán, mở rộng “khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động” trong hợp tác xã nông nghiệp và Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 24-02-1981 của Ban Bí thư về những nhiệm vụ trước mắt của công tác tư tưởng. Đẩy mạnh phong trào thi đua 120 ngày đêm lập công dâng Đảng do Tỉnh ủy phát động tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V.

Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy thường xuyên coi trọng công tác thông tin, tuyên truyền; phối hợp chỉ đạo các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa, lập chuyên trang, chuyên mục, tận dụng các kênh thông tin đại chúng phản ánh về tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Tổ chức nhiều đợt tuyên truyền về tình hình biên giới, trong nước, truyền đạt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trong tỉnh. Tháng 3-1981, Ban đã chỉ đạo tập trung tuyên truyền kỷ niệm lần thứ hai ngày chiến thắng chiến tranh Biên giới tháng 02-1979 nhằm khích lệ tinh thần yêu nước, ý chí bảo vệ độc lập chủ quyền lãnh thổ quốc gia, động viên nhân dân khôi phục và xây dựng vùng biên giới

vững chắc. Phối hợp với Quân đoàn 26 phòng thủ tại Cao Bằng mở chuyên mục “Trò chuyện với nhân dân và binh sĩ Trung Quốc” bằng tiếng dân tộc Tày, Nùng. Hoạt động tuyên truyền qua biên giới đã làm cho nhân dân láng giềng hiểu rõ hơn về tình hữu nghị truyền thống đôi bên, nhận thức đúng đắn tính chất phi nghĩa của cuộc chiến tranh biên giới tháng 02-1979, góp phần làm thất bại âm mưu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù. Hướng vào các sự kiện chính trị quan trọng diễn ra trên địa bàn trong tỉnh, Ban đã chỉ đạo tập trung tuyên truyền về cuộc bầu cử Quốc hội khóa VII và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp; về triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 1981 - 1985, đẩy mạnh thực hiện khoán 100 của Ban Bí thư. Tham mưu cho cấp ủy xây dựng đề cương tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc trong năm theo từng quý; chỉ đạo phối hợp với các ngành hữu quan, tổ chức tốt các lễ kỷ niệm đạt mục đích, yêu cầu đề ra. Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy thường xuyên chủ trì giao ban định kỳ, mỗi tháng 2 lần đối với các cơ quan báo chí, văn hóa - thông tin, các đoàn thể quần chúng và các đảng ủy trực thuộc. Triển khai 7 hội nghị báo cáo viên cấp tỉnh, 52 hội nghị bồi dưỡng báo cáo viên cấp huyện, thị và 300 cuộc nói chuyện thời sự tới các ban, ngành của tỉnh và các huyện, thị ủy. Nêu gương người tốt, việc tốt, các nhân tố điển hình về phát triển kinh tế, làm tốt nghĩa vụ lương thực, thực phẩm cho Nhà nước. Nhờ đó, công tác tuyên truyền được đẩy mạnh, đúng hướng có trọng tâm, trọng điểm, làm nâng cao ý thức chính trị, tinh thần cảnh giác cách mạng, củng cố niềm tin trong nhân dân.

Ban đã tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo sâu sát công tác huấn học, chú trọng mở các lớp học tập theo hai hệ: chính quy và tại chức. Trường Đảng tỉnh đã tổ chức ba lớp học theo

chương trình lý luận trung cấp. Trong đó, một lớp đào tạo giảng viên cho trường Đảng huyện với 80 học viên, thời gian học 18 tháng; một lớp cho các chức danh: trưởng, phó phòng cấp huyện, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm các công ty, xí nghiệp của tỉnh với 54 học viên; một lớp cho cán bộ cơ sở xã gồm 50 học viên. Trực tiếp giúp các huyện Quảng Hòa, Hòa An, Trùng Khánh mở lớp đào tạo giáo viên chính trị là cán bộ Ban Tuyên huấn huyện. Các trường Đảng thị xã Cao Bằng, Trùng Khánh, Quảng Hòa, Hòa An đã tổ chức được lớp bồi dưỡng chương trình lý luận sơ cấp và kết nạp đảng viên mới.

“Đầu năm 1982, theo quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng, Ban Khoa giáo sáp nhập với Ban Tuyên huấn thành Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy”¹. Đây là quyết định quan trọng, thể hiện sự quan tâm của Tỉnh ủy Cao Bằng trong công tác chính trị tư tưởng. Sự kết hợp đó đã hình thành đầy đủ hơn về chức năng, nhiệm vụ của Ban và tạo nên sức mạnh đồng bộ bảo đảm hoàn thành công tác của cấp ủy giao.

Từ ngày 27 đến 31-3-1982, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng, nhiệm kỳ 1981 - 1985 được tiến hành tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội khẳng định: Xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Xác định rõ hai nhiệm vụ chiến lược trong mối quan hệ chặt chẽ tạo nên động lực và sức mạnh to lớn. Tập trung sức phát triển nông nghiệp, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, đưa nông nghiệp tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa.

1. *Lịch sử Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng (1930 - 2003)*, Giấy phép số 36/GPXB, Sở Văn hóa - Thông tin Cao Bằng, tháng 3-2005, tr. 97.

Thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã khẩn trương xây dựng kế hoạch tuyên truyền về kết quả thành công của Đại hội và tham mưu triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V trên phạm vi toàn tỉnh với tinh thần phấn khởi, nghiêm túc, khẩn trương. Trong đó, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ nội dung bản chất vấn đề của mối quan hệ giữa việc xây dựng chủ nghĩa xã hội lớn mạnh mới có khả năng đánh thắng mọi cuộc chiến tranh xâm lược của địch và bảo vệ vững chắc Tổ quốc và ngược lại, tăng cường phòng thủ, bảo vệ vững chắc Tổ quốc mới có điều kiện để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội; truyền đạt tinh thần của Đại hội “Tất cả vì Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, vì hạnh phúc của nhân dân” đến nhân dân các dân tộc toàn tỉnh; tổ chức hội nghị học tập cho cán bộ chủ chốt của huyện, thị ủy gồm 120 đồng chí và mở 3 hội nghị quán triệt Nghị quyết gồm Trưởng Ban Tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, tuyên huấn các đảng ủy trực thuộc, giám đốc, thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể xung quanh tỉnh. Đồng thời, Ban thường xuyên thực hiện việc đôn đốc, kiểm tra các huyện ủy, thị ủy triển khai học tập các nghị quyết, chỉ thị của Đảng theo đúng tiến độ kế hoạch đề ra.

Sau hơn một năm, kể từ khi kết thúc chiến tranh Biên giới, tình hình tư tưởng của một số cán bộ, đảng viên và nhân dân vẫn còn hoang mang, dao động, không yên tâm lao động sản xuất. Ban đã chủ động biên soạn tài liệu tập trung tuyên truyền thực hiện Nghị quyết 03 của Bộ Chính trị về việc tăng cường chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù; vạch trần âm mưu gây rối, phá hoại của địch. Các tổ an ninh nhân dân được quan tâm kiện toàn, phát động quần chúng đấu tranh, phát hiện và làm triệt tiêu một số băng, nhóm, cá

nhân móc nối với địch, tình trạng vượt biên trái phép giảm hẳn. Ban tiếp tục phối hợp với Bộ Tư lệnh Quân đoàn 26, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Trung đoàn Biên phòng, các đoàn thể tổ chức tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở khu vực biên giới; định kỳ phản ánh tình hình tư tưởng và dư luận xã hội cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Trên cơ sở nội dung tuyên truyền của Ban Tuyên huấn Trung ương, Ban đã biên soạn tài liệu “Quân dân Cao Bằng kiên quyết đập tan kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch” phát hành rộng rãi trong tỉnh. Tổng hợp các chuyên đề thời sự cung cấp cho báo cáo viên các ban, ngành, huyện ủy, thị ủy làm tư liệu tuyên truyền tới cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chỉ đạo chương trình phối hợp giữa các đơn vị lực lượng vũ trang, Đài Phát thanh, *Báo Cao Bằng*, Sở Văn hóa - Thông tin, tuyên truyền theo các chủ đề chính trị có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với thực tế, đến tận các vùng miền dọc tuyến biên giới.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo các trường Đảng mở lớp đào tạo cho 257 học viên là cán bộ cơ sở và 127 học viên là cán bộ các công ty, xí nghiệp. Tổ chức lớp bồi dưỡng cho các chức danh xã, phường với 425 học viên, mở các lớp bồi dưỡng đối tượng Đảng cho 2.316 học viên. Kết quả này có sự đóng góp không nhỏ của Trường Lý luận chính trị tại chức.

Trên lĩnh vực khoa giáo, Ban đã phối hợp chỉ đạo, tạo điều kiện cho các cấp ủy Đảng, cán bộ, đảng viên, đội ngũ cán bộ khoa học - kỹ thuật từ cấp tỉnh đến cơ sở đều được học tập Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ X. Chỉ đạo phối hợp các ngành trong khối đề ra nhiệm vụ cấp bách, thiết thực và nêu cao ý thức trách nhiệm tham gia vào mặt trận sản xuất

lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu. Ngành giáo dục và đào tạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-CB ngày 08-12-1982 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết những vấn đề trọng tâm cấp bách về công tác giáo dục.

Tháng 01-1983, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XI được tiến hành. Đại hội đã ra Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội cho nhiệm kỳ tới. Đồng chí Dương Tường được bầu giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Cao Bằng. Đồng chí Lâm Ngọc Thụ - Ủy viên Ban Thường vụ được phân công giữ chức Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; đồng chí Bế Xuân Cao, Tỉnh ủy viên giữ chức Phó Trưởng Ban Thường trực. Các đồng chí Trần Sính, Hoàng Tuấn Nam và Nguyễn Trọng Phổ giữ chức Phó Trưởng Ban. Cơ quan có 05 phòng, gồm: Phòng Tuyên truyền, Phòng Huấn học, Phòng Biên giới, Phòng Khoa giáo, Văn phòng và Trường Lý luận chính trị tại chức.

Dưới sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã quan tâm đẩy mạnh công tác tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, thông tin đầy đủ về kết quả thành công của Đại hội. Song song với việc tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, Ban kịp thời triển khai học tập Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh Cao Bằng. Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy mời giảng viên của Ban Tuyên huấn Trung ương lên lớp về một số chuyên đề của Nghị quyết Đại hội V của Đảng cho toàn thể các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; các đồng chí chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, trưởng các ban đảng các huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh. Tổ chức lớp bồi dưỡng cho 40 cán bộ được Tỉnh ủy trưng tập để giúp các huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc triển khai quán triệt thực hiện Nghị quyết Đại hội

Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Tham mưu giúp cấp ủy quán triệt, thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng (số 06-NQ/TW ngày 10-12-1982) về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 1983 và mức phấn đấu đến năm 1985, Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (số 13-NQ/TW ngày 24-6-1983) những vấn đề cấp bách về tư tưởng và tổ chức bảo đảm thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ kinh tế và xã hội trước mắt. Cuối năm 1983, Ban đã chủ động báo cáo cấp ủy tổ chức triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa V về những nhiệm vụ cấp bách trong công tác cải tiến quản lý kinh tế. Triển khai học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đã trở thành cuộc sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trong tỉnh.

Quá trình tổ chức thực hiện, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Tuyên giáo các huyện, thị ủy luôn duy trì đều đặn chế độ giao ban, phản ánh tình hình, giải quyết công việc và nắm dư luận xã hội; kịp thời báo cáo với cấp ủy và đề xuất công tác tư tưởng phù hợp với yêu cầu thực tế khách quan. Qua đó, đã tạo nên sự nhận thức đúng đắn, đồng thuận trong xã hội, nhất quán với đường lối, quan điểm của Đảng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ quốc gia.

Ban đã phối hợp với Thị ủy Cao Bằng chỉ đạo Trường Đảng thị xã tổ chức lớp học tại chức bồi dưỡng chương trình lý luận chính trị sơ cấp cho 40 học viên. Trường Lý luận chính trị tại chức đã kết hợp với Trường Đảng các huyện mở được 37 lớp cho 3.205 học viên là cán bộ chủ chốt huyện, xã theo học các chuyên đề về Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V và tổ chức 12 lớp bồi dưỡng cảm tình Đảng cho 1.056 học viên.

Về công tác tuyên truyền, Ban đã tổ chức được 19 hội nghị chuyên đề bồi dưỡng cho báo cáo viên và thông tin tình hình thời sự định kỳ cho các đồng chí lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, kịp thời phục vụ cho công tác lãnh đạo. Giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đúng về tình hình, nhiệm vụ mới; mạnh dạn đấu tranh chống tiêu cực. Chỉ đạo phối hợp với các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, khơi dậy tinh thần yêu nước, phát huy truyền thống quê hương cách mạng của nhân dân.

Nhận thấy đội ngũ cán bộ làm công tác khoa giáo còn thiếu, khó có thể đảm nhiệm được nhiều lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ, Ban đã đề xuất với cấp ủy xin thêm biên chế, củng cố nhân sự; đồng thời, thường xuyên tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo sâu sát các ngành trong khối nhằm thực hiện hiệu quả các mặt công tác. Ban đã giúp Tỉnh ủy biên soạn Chỉ thị 13 về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với những nhiệm vụ trọng tâm trước mắt. Tham gia góp ý kiến với Ủy ban nhân dân tỉnh trong triển khai Nghị quyết 73 ngày 12-7-1983 của Hội đồng Bộ trưởng về công tác giáo dục trong những năm trước mắt; động viên các ngành trong khối thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng và Chính phủ.

Ban đã chủ động phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thành lập Phòng Văn hóa, văn nghệ của Ban; giúp cấp ủy ra Nghị quyết thành lập Ban Vận động để thành lập Hội Văn học - Nghệ thuật của tỉnh và xây dựng đề án trình cấp ủy thành lập Hội đồng xuất bản của tỉnh.

Năm 1984, năm thứ ba thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ V của Đảng; năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh Cao Bằng. Ngay từ quý I, Ban Tuyên

giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và các Ban Đảng đề xuất tham mưu cho cấp ủy tăng cường đôn đốc tiến độ thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra. Trong khi đó, tình hình biên giới liên tiếp xảy ra nhiều vụ khiêu khích vũ trang, pháo kích vào địa phận của ta, chúng tung thám báo, biệt kích xâm nhập vào 31/43 xã biên giới và thiên tai khắc nghiệt, hạn hán kéo dài, thời vụ sản xuất bấp bênh; một số dân hoang mang lo lắng, tìm cách di chuyển vào nội địa, không ở lại bám trụ bản, làng. Kinh tế khó khăn, giá cả thị trường tăng vọt làm cho tư tưởng của một số cán bộ, công nhân, viên chức và nhân dân không yên tâm, đời sống túng thiếu. Tình hình biên giới Cao Bằng cũng tương tự như các tỉnh toàn tuyến biên giới phía Bắc. Trước thực trạng đó, Ban Bí thư đã ra Chỉ thị số 43 về cổ vũ, chi viện đồng bào biên giới phía Bắc.

Nhằm thực hiện hiệu quả Chỉ thị của Ban Bí thư, dưới sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy với quyết tâm làm chuyển biến tình hình, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tập trung biên soạn 20 bản đề cương và kế hoạch hướng dẫn thực hiện dành cho các huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc làm tài liệu tuyên truyền. Đồng thời, phát hành đến các đội thông tin lưu động, đồn biên phòng, các trạm truyền thanh để tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân; củng cố niềm tin, một lòng theo Đảng, kiên cường bám trụ biên cương, tích cực tăng gia sản xuất. Nhờ đó, tổng sản lượng lương thực quy thóc toàn tỉnh đạt 117.000 tấn trong năm. Đời sống của cán bộ, công nhân, viên chức và nhân dân từng bước ổn định, vùng biên được giữ vững. Đặc biệt, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp (huyện, xã) vào ngày 05-6-1984 vẫn được tiến hành với 16/42 xã biên giới đạt 100% cử tri đi bỏ phiếu và 8 huyện biên giới đạt 98% số cử tri đi bầu. Rõ ràng, đây là một trong những

đóng góp rất quan trọng của công tác chính trị tư tưởng vào thắng lợi chung của tỉnh.

Công tác giáo dục lý luận chính trị luôn được coi trọng, Trường Đảng Hoàng Đình Giong đã tổ chức bế giảng khóa 2, bồi dưỡng cán bộ chủ chốt vào tháng 02-1984 với 70 học viên ra trường trở lại công tác. Mở thêm lớp bồi dưỡng cho cán bộ chủ chốt cấp xã ở vùng biên giới gồm 60 học viên. Ban đã tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo Ban Tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, tuyên huấn các đảng ủy trực thuộc tổ chức 7 lớp bồi dưỡng cho cán bộ tuyên huấn và báo cáo viên tuyên truyền miệng; 11 lớp bồi dưỡng lý luận nhận thức về Đảng cho 640 đối tượng kết nạp Đảng; 3 lớp giáo dục bồi dưỡng cho đảng viên mới kết nạp. Trường Lý luận chính trị tại chức mở được 01 lớp trung cấp lý luận chính trị tập trung và 02 lớp trung cấp lý luận chính trị tại chức với 58 học viên.

Thường xuyên quan tâm tới công tác tuyên truyền, Ban đã tổ chức các hội nghị thông tin thời sự về tình hình 6 tỉnh biên giới phía Bắc, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của Đảng tới cán bộ lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, quân đội, công an, công ty, xí nghiệp, cán bộ lão thành cách mạng đang nghỉ hưu tại thị xã được 29 cuộc với 4.500 lượt người tham dự. Soạn thảo và phát hành 7 đề cương, 10 bản kế hoạch hướng dẫn tuyên truyền cho Ban Tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, tuyên huấn các đảng ủy trực thuộc, các ngành, đoàn thể làm tài liệu tuyên truyền, giáo dục trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Trong thời gian này, cùng với việc chống phá, kẻ địch còn dùng chiến tranh tâm lý rỉ tai, móc nối, sử dụng loa phóng thanh lưu động xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta. Lúc này, công tác tuyên truyền biên giới có vị

trí trọng yếu nhằm giữ vững trận địa tư tưởng trong nhân dân vùng biên; Ban đã phối hợp với Sở Văn hóa - Thông tin tổ chức bồi dưỡng 80 tổ thông tin lưu động tại các xã biên giới để tuyên truyền, vận động nhân dân bám đất, bám làng, ổn định đời sống. Tổ chức biên soạn và phát hành 3.000 cuốn tài liệu với chủ đề “Kiên quyết đấu tranh làm thất bại chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù”. Dưới sự chỉ đạo của cấp ủy, Ban đã phối hợp với Tổng Cục chính trị, Bộ Tư lệnh Biên phòng, Cục Chính trị Quân khu I, Quân đoàn 26, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Đài Phát thanh tỉnh, Sở Văn hóa - Thông tin tổ chức 5 đợt tuyên truyền với 92 ngày đêm, nêu lên những thành tựu của cách mạng Việt Nam trong 40 năm qua; sự cần thiết củng cố tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước, xây dựng vùng biên hòa bình, ổn định.

Ngay từ đầu năm, Ban đã chỉ đạo phối hợp với Sở Khoa học - Công nghệ và Môi trường chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật mới vào sản xuất nông - lâm nghiệp. Sở Lâm nghiệp biên soạn quy trình kỹ thuật của 6 loại cây: sa mộc, trúc, trầu, mỡ, thông và cây dẻ để đưa vào sản xuất kinh doanh. Trong công tác giáo dục phổ thông và chuyên nghiệp, Ban đã chủ động phối hợp với Sở Giáo dục mở các lớp bồi dưỡng chính trị cho giáo viên vào dịp nghỉ hè. Sở Thể dục - Thể thao chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức Đại hội thể dục - thể thao toàn tỉnh lần thứ nhất và tham dự Giải bóng bàn toàn quốc. Trong lĩnh vực y tế, Ban đã phân công cán bộ khoa giáo theo dõi, đôn đốc việc dùng thuốc địa phương vào chữa bệnh và phòng bệnh; chuẩn bị tốt các điều kiện để cấp cứu chấn thương trong trường hợp có chiến sự xảy ra. Hội Y học dân tộc đã tổ chức Hội nghị Lương y giỏi; các lương y đã hiến trên 300 bài thuốc quý bằng dược liệu địa phương chữa trị bệnh có hiệu quả.

Năm 1985, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng ra sức phấn đấu, gấp rút hoàn thành kế hoạch nhà nước 5 năm 1981 - 1985. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho cấp ủy tăng cường đẩy mạnh tiến độ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội. Coi trọng công tác sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và triển khai kịp thời các văn bản mới ban hành của Đảng và Nhà nước. Dưới sự chỉ đạo của cấp ủy, Ban đã tích cực mở 26 lớp triển khai học tập 6 chuyên đề của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V cho 1.371 cán bộ, đảng viên. Xây dựng kế hoạch triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa V (số 22-NQ/TW ngày 20-12-1984) về phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch kinh tế - xã hội năm 1985 và Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa V (số 23-NQ/TW ngày 20-12-1984) về công tác xây dựng huyện và tăng cường cấp huyện. Quán triệt sâu rộng các nghị quyết của Đảng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trong 6 tháng cuối năm 1985, Ban đã tham mưu triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa V (số 25-NQ/TW ngày 17-6-1985) về giá - lương - tiền; Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 10-8-1985 của Bộ Chính trị về việc phê chuẩn các phương án giá và lương và Thông báo số 68-TB/TW ngày 02-11-1985 về thông báo ý kiến của Bộ Chính trị trong cuộc họp từ ngày 29-10 đến ngày 01-11-1985 về việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng, nhằm đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, phân phối thu nhập hợp lý đối với người lao động. Để triển khai hiệu quả đồng thời nhiều văn bản của Đảng, Ban đã tiến hành soạn thảo tài liệu đưa vào giảng dạy, bồi dưỡng cán bộ chủ chốt cấp xã, nhất là các xã biên giới.

Thực hiện kế hoạch giáo dục lý luận chính trị, Trường Đảng Hoàng Đình Giông tiếp tục duy trì các lớp học tập trung và mở lớp bồi dưỡng bí thư đảng ủy xã theo chương trình sơ cấp lý luận chính trị và lớp bồi dưỡng quản lý kinh tế cho các cán bộ chủ chốt cấp huyện. Ban đã chỉ đạo trực tiếp Trường Lý luận chính trị tại chức trong việc chiêu sinh lớp lý luận chính trị trung cấp và giúp đỡ về nội dung chương trình giảng dạy, tổ chức bế giảng cho 38 học viên tốt nghiệp vào tháng 10-1985. Toàn tỉnh đã mở được 36 lớp bồi dưỡng kết nạp đảng viên cho 2.035 quần chúng ưu tú. Nhìn chung, công tác huấn học đã bám sát yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, tích cực bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, đảng viên trong tỉnh, góp phần nâng cao phẩm chất, năng lực trên từng vị trí công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Công tác tuyên truyền luôn được coi trọng. Ban đã trực tiếp thông tin thời sự được 29 buổi với hơn 4.200 lượt người nghe; các huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc triển khai được 215 buổi với 57.000 lượt người nghe. Đội ngũ báo cáo viên luôn được chăm lo xây dựng; 100% huyện ủy, thị ủy và đảng ủy trực thuộc đều có báo cáo viên, tuyên truyền viên. Để chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, các cấp, các ban, ngành, đoàn thể đã phát động phong trào thi đua yêu nước, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ. Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh tổng kết trao giải thưởng cho cuộc thi sáng tác văn học - nghệ thuật với chủ đề “Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cho các văn nghệ sĩ”.

Nhận nhiệm vụ cấp ủy giao, Ban đã phối hợp với các ngành chức năng tiến hành kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa V (tháng 6-1985) nhằm xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp, chuyển hẳn sang cơ chế quản lý kinh tế hạch toán kinh doanh xã hội chủ

nghĩa, chủ trương cải cách giá - lương - tiền. Tiếp tục chỉ đạo phối hợp với các ngành chức năng đưa khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, đặc biệt là đưa giống lúa mới vào gieo cấy tới 60 - 70% diện tích trong vụ mùa. Phát hành cuốn *Lịch nông nghiệp* trên phạm vi toàn tỉnh. Đối với công tác giáo dục, Ban đã tham mưu cho cấp ủy đẩy mạnh phong trào xóa mù chữ ở vùng cao, phấn đấu phổ cập giáo dục tiểu học ở thị trấn, thị xã, các vùng thấp. Thực hiện phương châm: trường học gần dân, quy mô nhỏ, hoàn chỉnh các trường phổ thông cơ sở. Tổ chức kiểm tra các ngành thuộc khối khoa giáo thực hiện chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổng kết công tác khoa học - kỹ thuật 5 năm 1981 - 1985 và phương hướng, nhiệm vụ 5 năm tới 1986 - 1990.

Về công tác nghiên cứu, sưu tầm, biên soạn lịch sử Đảng, trong giai đoạn 1981 - 1985, Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng đã tích cực triển khai sưu tầm tư liệu, biên soạn sách nhằm tuyên truyền, giáo dục cho thế hệ trẻ Cao Bằng truyền thống anh hùng cách mạng của tỉnh. Cụ thể là:

Ngày 12-3-1981, Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng cử Đoàn cán bộ đi gặp Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương, tiếp xúc với các đồng chí lão thành cách mạng của Cao Bằng nghỉ hưu tại Hà Nội để trao đổi về vai trò, ý nghĩa của Hội nghị Lũng Sa và các nhân vật lịch sử chống phong kiến phương Bắc. Ban đã tiếp tục chỉnh lý hoàn thiện các bản thảo: “Tấm gương hoạt động của đồng chí Hoàng Đình Giọng”, “Bác Hồ với phong trào cách mạng ở Cao Bằng”, Đề cương kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954). Do thiếu cán bộ chuyên môn, biên chế ít, cơ sở vật chất - kỹ thuật khó khăn, nên một số công việc về khai thác tư liệu, biên soạn, thẩm định tiến độ chậm, chất lượng còn hạn chế.

Sang năm 1984, Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện các bản thảo “Bác Hồ với phong trào cách mạng ở Cao Bằng”, “Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng tập I (1930 - 1945)”; mời các đồng chí lão thành cách mạng, tiên khởi nghĩa viết hồi ký cách mạng, chuẩn bị khai thác tư liệu cho biên soạn Lịch sử Đảng bộ tỉnh giai đoạn 1945 - 1954.

Quán triệt Thông tri số 12-TT/TU ngày 16-9-1985 của Tỉnh ủy Cao Bằng về công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng ở các huyện, thị ủy, Ban đã hướng dẫn biên soạn lịch sử truyền thống xã; phối hợp với các huyện, thị ủy khai thác tư liệu ở địa phương cơ sở và kết luận rõ ràng về các sự kiện lịch sử thuộc phạm vi Đảng bộ cấp huyện.

Trong 5 năm 1981 - 1985, công tác tuyên giáo đã góp phần quan trọng triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng khóa X, khóa XI. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình trong hoàn cảnh biên giới xảy ra nhiều vụ khiêu khích vũ trang xâm phạm vào lãnh thổ của ta, thiên tai hạn hán kéo dài, nhân dân vùng biên giới hoang mang dao động. Mặc dù đã được cấp ủy quan tâm kiện toàn về tổ chức “nhưng cán bộ làm công tác khoa giáo vẫn còn thiếu, sự hoạt động giữa các phòng chức năng chưa đồng bộ, chất lượng công tác chưa cao; công tác tuyên truyền có lúc chưa kịp thời, hình thức đơn điệu kém sinh động; mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên chưa được quan tâm đúng mức, phương tiện hoạt động nghèo nàn”¹. Tuy vậy, đội ngũ

1. Báo cáo tổng kết công tác tuyên giáo năm 1985, số 01/TG-CB ngày 10-01-1986.

cán bộ của Ban vẫn luôn bám sát nhiệm vụ chính trị, chương trình công tác của cấp ủy; tập trung tuyên truyền chủ đề: chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch, vạch trần âm mưu gây rối, phá hoại của chúng trên tuyến biên giới; giáo dục trong nhân dân ý thức bám trụ bản làng vùng biên; cổ vũ, động viên nhân dân đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, coi đó là mặt trận hàng đầu, quan tâm xây dựng hợp tác xã; thực hiện cải cách giá - lương - tiền. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đúng đắn về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Quan tâm đúng mức tới công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị và năng lực công tác cho cán bộ, đảng viên. Nét nổi bật trong công tác chính trị tư tưởng là: “Hai năm 1981 - 1982, đã mở nhiều đợt sinh hoạt chính trị lớn để nâng cao phẩm chất đạo đức cộng sản cho cán bộ, đảng viên: tỉnh mở cuộc vận động xây dựng nền nếp, giữ gìn kỷ luật ở tổ chức cơ sở đảng; tiếp tục sinh hoạt phát thể Đảng, học tập quán triệt các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, Báo cáo chính trị và phương hướng nhiệm vụ của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XI”¹. Thường xuyên thông tin thời sự tình hình trong nước và quốc tế, nêu cao ý thức cảnh giác cách mạng làm thất bại âm mưu chiến tranh nhiều mặt của kẻ thù. Nhờ đó, đã làm cho các tầng lớp nhân dân tin tưởng vào sự nghiệp cách mạng của Đảng, ổn định xây dựng vùng biên giới, phát triển kinh tế - xã hội, từng bước thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2000)*, Sđd, tr. 450.

III. GIAI ĐOẠN ĐẦU CỦA CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1986 - 1990)

Những năm 1986 - 1990 được coi là bước ngoặt, giai đoạn đầu của công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo trong tiến trình cách mạng Việt Nam. Nền kinh tế tự cung, tự cấp, sản xuất nhỏ, manh mún tồn tại lâu và đã trở thành vật cản kìm hãm sự phát triển. Nhận thức tư duy về quản lý kinh tế - xã hội bấy lâu nay có mặt đã lỗi thời, thậm chí sa vào tình trạng duy ý chí. Tình hình quốc tế diễn biến phức tạp, sự trợ giúp các nước xã hội chủ nghĩa giảm dần, Mỹ siết chặt bao vây cấm vận kinh tế nước ta. Trong nước lâm vào tình trạng khủng hoảng, hàng hóa khan hiếm, lạm phát “phi mã”; đời sống nhân dân khó khăn, thiếu thốn. Hoàn cảnh đó đã tác động sâu sắc đến Cao Bằng, trong lúc tỉnh đang gặp nhiều trở ngại, bất cập, thiên tai lũ lụt, hạn hán xảy ra thường xuyên, kinh tế còn yếu kém, dân trí thấp. Tình hình đó đòi hỏi chúng ta phải đột phá vươn lên từ nhận thức đến hành động.

Ngay từ đầu năm 1986, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho cấp ủy tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ V của Đảng và Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh Cao Bằng; triển khai sâu rộng Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 về xóa bỏ cơ chế quản lý tập trung quan liêu, bao cấp, chuyển hẳn sang hạch toán kinh tế, kinh doanh xã hội chủ nghĩa; tổ chức quán triệt Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 24-02-1986 của Bộ Chính trị về những biện pháp cấp bách nhằm thực hiện đúng đắn Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Khắc phục hậu quả một số sai lầm nóng vội trong tổ chức khâu đột phá giá - lương - tiền, ổn định đời sống xã hội. Phối hợp với các Ban

Đảng giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy mở đợt sinh hoạt chính trị trong toàn Đảng bộ từ tỉnh đến cơ sở với nội dung chuyên đề: phê bình, tự phê bình về phẩm chất, phong cách lãnh đạo, nâng cao năng lực, sức chiến đấu của Đảng. Cổ vũ cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc hăng hái tham gia lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, thiết thực lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp trên phạm vi toàn tỉnh.

Trong công tác huấn học, Ban đã tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo Trường Đảng Hoàng Đình Giông tổ chức bế giảng lớp học tại chức khóa 6 cho 42 học viên là cán bộ chủ chốt của các huyện, thị ủy và các ngành. Trường Lý luận chính trị tại chức tiếp tục mở khóa học bồi dưỡng lý luận chính trị trung cấp cho 30 học viên là cán bộ khoa học - kỹ thuật và một khóa trung cấp lý luận cho 43 đảng viên thuộc các ban, ngành của tỉnh. Đảng ủy Dân Chính Đảng tỉnh bế giảng lớp sơ cấp chính trị với 71 học viên và mở lớp bồi dưỡng đối tượng Đảng cho 50 quần chúng ưu tú. Các huyện Hòa An, Trùng Khánh, Hà Quảng đã tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý kinh tế cho cán bộ chủ chốt của huyện.

Mở đầu công tác thông tin, tuyên truyền trong năm là đợt tuyên truyền đẩy mạnh vụ sản xuất đông - xuân, chuyển hướng cây trồng bù đắp lại thiệt hại do lũ lụt gây ra. Cùng thời điểm đó, Ban đã chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức kỷ niệm 116 năm Ngày sinh của V.I. Lênin (22-4-1870 - 22-4-1986). Phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Sở Văn hóa - Thông tin tổ chức khánh thành Khu di tích lịch sử Kim Đồng tại Hà Quảng nhân kỷ niệm 45 năm ngày thành lập Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh (15-5-1941 - 15-5-1986), giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ. Cuối năm 1986, kỷ niệm 56 năm ngày thành

lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam (18-11-1930 - 18-11-1986), Ban đã biên soạn và ban hành tài liệu ôn lại truyền thống lịch sử vinh quang của Mặt trận, tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân; qua đó, góp phần củng cố, động viên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ kinh tế - xã hội của tỉnh.

Thực hiện nhiệm vụ theo chương trình công tác của cấp ủy, Ban đã phối hợp chặt chẽ với các ngành trong khối khoa giáo chỉ đạo tổ chức hiệu quả cuộc sinh hoạt chính trị phê bình và tự phê bình theo Chỉ thị số 79 của Ban Bí thư. Ngành giáo dục và đào tạo thực hiện tốt chương trình dạy và học đối với các trường phổ thông và trường trung học chuyên nghiệp, trường bổ túc văn hóa. Ngành y tế đã quan tâm chăm lo sức khỏe của nhân dân và củng cố mạng lưới y tế tuyến huyện đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân. Hội Y học dân tộc biên soạn xong cuốn sách *Những cây thuốc nam Cao Bằng*, chữa bệnh bằng đông - tây y kết hợp. Hội Chữ thập đỏ phát động phong trào hiến máu nhân đạo và phong trào cấp thuốc, quần áo cho trẻ em những vùng bị lũ lụt.

Ngày 22-10-1986, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XII, nhiệm kỳ 1986 - 1990 được tiến hành tại thị xã Cao Bằng. Đây là sự kiện chính trị quan trọng bước vào thời kỳ đổi mới. Đại hội đã thông qua báo cáo chính trị, đánh giá kiểm điểm những ưu, khuyết điểm của nhiệm kỳ qua, nêu rõ nguyên nhân, bài học kinh nghiệm và xác định phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 5 năm tới (1986 - 1990). Mục tiêu chủ yếu là: Ra sức phấn đấu giành được sự ổn định toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội với 5 mục tiêu tổng quát: Ổn định đời sống nhân dân, khắc phục tình trạng chênh lệch phát triển kinh tế - xã hội giữa các địa

phương trong tỉnh, đẩy mạnh xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội, củng cố, hoàn thiện quan hệ sản xuất quốc doanh và tập thể, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn. Đại hội nêu ra nhiệm vụ trước mắt là: "... phải tập trung chỉ đạo đẩy mạnh phát triển công nghiệp toàn diện, làm cho nền nông nghiệp của tỉnh có cơ cấu nông lâm nghiệp, chăn nuôi và công nghiệp chế biến. Trong việc bố trí cơ cấu sản xuất và cơ cấu đầu tư phải dành ưu tiên cho nông nghiệp,..."¹. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa mới gồm 44 đồng chí ủy viên chính thức và 13 đồng chí ủy viên dự khuyết; đồng chí Dương Tường, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng tái đắc cử Bí thư Tỉnh ủy Cao Bằng. Đồng chí Lâm Ngọc Thụ, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy được phân công giữ chức Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; các đồng chí Nguyễn Thị An, Vũ Tiến Cường và Hoàng Văn Bình giữ chức Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Ban gồm 04 phòng: Tuyên truyền, Huấn học, Khoa giáo, Văn phòng và Trường Lý luận chính trị tại chức.

Sau Đại hội, Ban Tuyên giáo tỉnh đã tổ chức thông tin nhanh về kết quả thành công của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII. Phối hợp với các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa (Sở Văn hóa - Thông tin, *Báo Cao Bằng*, Đài Phát thanh) biên soạn nhiều tin, bài tuyên truyền về thắng lợi của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XII, cổ vũ tinh thần quyết tâm phấn đấu hoàn thành kế hoạch nhà nước trong 5 năm tới. Động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tỉnh ra sức thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI.

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2000)*, *Sđd*, tr. 457.

Từ ngày 15 đến ngày 18-12-1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, nhiệm kỳ 1986 - 1990 được tiến hành trọng thể tại Thủ đô Hà Nội. Với tinh thần đổi mới mạnh mẽ, nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật, Đại hội VI của Đảng đã nghiêm khắc kiểm điểm những sai lầm, khuyết điểm, đặc biệt là chủ quan, duy ý chí trong lãnh đạo kinh tế. Đại hội đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện, sâu sắc, triệt để, đánh dấu bước ngoặt trọng đại trong tiến trình cách mạng Việt Nam. Đại hội VI đã đưa ra quan điểm mới về cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng quan hệ sản xuất phù hợp với quy luật của sự phát triển xã hội. Khẳng định cơ cấu kinh tế nhiều thành phần là sự tồn tại khách quan, một đặc trưng trong thời kỳ quá độ. Như vậy, trong quý III năm 1986 đã diễn ra hai sự kiện chính trị trọng đại của đất nước và của tỉnh.

Năm 1987, dưới sự chỉ đạo của cấp ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng và Nghị quyết Đại hội XII của Đảng bộ tỉnh Cao Bằng. Trong đó tập trung nêu bật ý nghĩa vô cùng quan trọng của Đại hội VI của Đảng là: Tìm ra hướng giải thoát cho cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng kéo dài hơn chục năm qua với tư duy, nhận thức mới và mục tiêu: ổn định đời sống xã hội, tiếp tục xây dựng tiền đề cần thiết cho công nghiệp hóa; trước hết, phải đẩy mạnh ba chương trình kinh tế lớn: lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Đối với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, Ban đã chú trọng nhấn mạnh về 5 mục tiêu tổng quát và các giải pháp khắc phục khó khăn, ổn định đời sống nhân dân, nhất là ở các xã biên giới. Công tác triển khai

các Nghị quyết Đại hội của Đảng được cụ thể hóa thành kế hoạch, chương trình, nấc bước từ tỉnh đến cơ sở. Trong 6 tháng cuối năm 1987, Ban đã tập trung triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI về giải quyết những vấn đề cấp bách về phân phối, lưu thông và Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 28-8-1987 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về chuyển hoạt động của các đơn vị kinh tế cơ sở quốc doanh sang hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, đổi mới quản lý nhà nước về kinh tế. Nhấn mạnh, đổi mới tư duy, trước hết là tư duy trong quản lý kinh tế, xóa bỏ tình trạng quan liêu, bao cấp chuyển sang hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, phát huy năng lực các thành phần kinh tế; khắc phục tư tưởng nóng vội, chủ quan, duy ý chí.

Công tác huấn học được quan tâm thực hiện. Trường Đảng Hoàng Đình Giong đã bế giảng khóa 7 và khóa 8, tiến hành chiêu sinh khóa 9 nhằm bồi dưỡng cho cán bộ cơ sở của các xã biên giới, vùng cao. Tháng 12-1987, Trường mở 2 lớp bồi dưỡng Nghị quyết Đại hội VI của Đảng cho 117 đồng chí huyện ủy viên trong tỉnh. Trường Lý luận chính trị tại chức trực thuộc Ban đã làm lễ bế giảng cho khóa 3, khóa 4 với 40 học viên; duy trì lớp học khóa 5, khóa 6 theo chương trình kế hoạch và mở thêm 6 lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho đối tượng là giám đốc, phó giám đốc công ty, xí nghiệp trực thuộc các sở, ban, ngành; trưởng, phó phòng các cơ quan xung quanh tỉnh với 915 học viên. Ban Tuyên giáo và Trường Đảng các huyện, thị ủy tổ chức các lớp bồi dưỡng cho đảng viên mới, bồi dưỡng cho đối tượng cảm tình Đảng.

Ban đã chú trọng xây dựng đội ngũ báo cáo viên của tỉnh gồm 43 đồng chí và mỗi huyện, thị ủy 20 đồng chí nhằm đẩy

mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng tới cơ sở kịp thời. Phối hợp với các ngành hữu quan biên soạn cuốn “Sổ tay công tác cơ sở”, hướng dẫn phương pháp công tác cho cán bộ và tổ chức bồi dưỡng báo cáo viên cho các huyện, thị ủy. Phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy giúp cấp ủy xây dựng kế hoạch tổ chức ngày sinh hoạt chính trị toàn tỉnh, các đồng chí lãnh đạo tỉnh và các ban, ngành tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và quần chúng để giải đáp thắc mắc và lắng nghe, đón nhận ý kiến phản ánh của nhân dân. Nghiên cứu, tổng hợp, biên soạn đề cương tuyên truyền tình hình trong nước và thế giới, cung cấp tài liệu cho các huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc. Tiếp tục tuyên truyền về đấu tranh chống âm mưu phá hoại nhiều mặt của địch; khơi dậy lòng yêu nước, nâng cao cảnh giác cách mạng; đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững biên cương của Tổ quốc. Các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa coi trọng phản ánh những tiến bộ mới trong sản xuất nông - lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Phê phán tiêu cực, uốn nắn những sai sót, lệch lạc trong công tác khoán sản phẩm, áp dụng nguyên tắc cứng nhắc trong việc xóa bao cấp đối với các hợp tác xã nông nghiệp. Hướng công luận vào phong cách “Sống và làm việc theo pháp luật”. *Báo Cao Bằng* đã xuất bản 98 kỳ với 384.620 tờ báo, tỷ lệ thông tin về nông - lâm nghiệp chiếm trên 50%. Từ tháng 6-1987, Cao Bằng bắt đầu quan tâm tới việc lắp đặt Trạm truyền hình để phát sóng, tuy bước đầu còn gặp nhiều khó khăn. Ngành văn hóa - thông tin đã có nhiều cố gắng tổ chức các hoạt động phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Các hoạt động lễ hội, bảo tàng, bảo tồn di tích lịch sử, công tác thư viện đều tiến triển hơn năm trước. Nét nổi bật của công

tác tuyên truyền là: “Việc tuyên truyền giáo dục các chủ trương, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng được chỉ đạo và tổ chức thực hiện có chương trình, kế hoạch và đạt kết quả khá tốt, trang bị cho cán bộ, đảng viên những quan điểm nhận thức mới, giúp cán bộ cấp cơ sở hiểu biết về công tác quản lý, chỉ đạo kinh tế theo những quan điểm mới”¹.

Các ngành trong khối khoa giáo đã mở hội nghị cán bộ khoa học - kỹ thuật “đầu đàn”, tổng kết công tác năm để rút kinh nghiệm thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn, có ý nghĩa thực tiễn mang lại hiệu quả cao như: nhân giống lúa và đỗ tương mới, sản xuất phân lân tổng hợp, kỹ thuật chăn nuôi, kinh nghiệm trồng cây trầu, cây trúc xuất khẩu. Hội Chữ thập đỏ phối hợp với Sở Y tế tổ chức hội thảo “Vì cuộc sống trẻ em” theo các chuyên đề về tiêm chủng mở rộng, chăm sóc sức khỏe người mẹ, sử dụng thuốc nam chữa bệnh cho trẻ em suy dinh dưỡng.

Năm 1988, năm thứ ba thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiếp tục tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo mở các lớp học tập chuyên đề về Nghị quyết Đại hội VI của Đảng và các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương; cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng bộ tỉnh. Trong đó, coi trọng triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong ba năm 1988 - 1990 và năm 1988, Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 05-4-1988

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2000)*, Sđd, tr. 474.

của Bộ Chính trị về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp. Đây là Nghị quyết có sức đột phá, lan tỏa tích cực, tác động nhiều mặt đến nông nghiệp, nông thôn Việt Nam; thể hiện rõ sự đổi mới tư duy nhận thức lý luận của Đảng ta. Đặc biệt là tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa VI (họp tháng 6-1988) về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng, bảo đảm thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng. Tích cực triển khai Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 02-5-1988 của Bộ Chính trị về các biện pháp cấp bách chống lạm phát nhằm ổn định tình hình kinh tế.

Trong hoàn cảnh khó khăn nhiều mặt, kinh phí hạn hẹp, nhưng công tác giáo dục lý luận chính trị vẫn luôn được coi trọng. Trường Đảng Hoàng Đình Giông và Ban Tuyên giáo các huyện, thị ủy đã xây dựng kế hoạch tổ chức chiêu sinh bằng nhiều hình thức, đổi mới phương pháp dạy và học. Nhà trường đã vận dụng phương thức nửa tập trung và nửa tại chức để mở lớp lý luận chính trị trung cấp cho cán bộ, đảng viên xung quanh tỉnh và huyện Quảng Hòa. Tổ chức 3 lớp tập trung bồi dưỡng đối tượng cán bộ cơ sở xã, phường cho 113 học viên; mở 2 lớp nghiên cứu học tập Nghị quyết Đại hội VI của Đảng cho các đồng chí cán bộ là huyện ủy viên và các đầu ngành cấp huyện với 154 học viên. Trung tâm Giáo dục chính trị làm lễ phát bằng trung cấp lý luận cho 28 học viên khóa 5 và triển khai học tập cho 59 học viên khóa 6.

Thực hiện Thông báo số 46-TB/TW ngày 12-12-1987 của Ban Bí thư khóa VI và Hướng dẫn số 731-TC/TW ngày 11-7-1988 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng về sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế ngành, đơn vị, cơ quan; ngày 18-10-1988,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng ban hành Nghị quyết số 17-NQ/TU về việc thành lập Trung tâm Giáo dục chính trị tỉnh. Trung tâm Giáo dục chính trị thuộc Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trên cơ sở sáp nhập bộ phận báo cáo viên của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với Trường Lý luận chính trị tại chức. Đó là sự chuyển biến mới trong công tác tổ chức, cán bộ của Ban. Trung tâm Giáo dục chính trị có nhiệm vụ mở các lớp đào tạo tại chức trình độ trung cấp, sơ cấp lý luận chính trị và bồi dưỡng các chuyên đề giáo dục chính trị tư tưởng; phổ biến thời sự, chính sách, các tư liệu, thông tin cần thiết cho cán bộ, đảng viên và quần chúng ưu tú của Đảng. Tổ chức bộ máy Trung tâm gồm giám đốc kiêm nhiệm và phó giám đốc chuyên trách. Ngay khi được thành lập, đồng chí Hoàng Văn Bình, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy được phân công kiêm Giám đốc Trung tâm. Đồng chí Nguyễn Duy Trọng, Phó Hiệu trưởng Trường Lý luận chính trị tại chức được Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều động, bổ nhiệm giữ chức Phó giám đốc chuyên trách. Trung tâm Giáo dục chính trị gồm hai khoa và một phòng, đó là: Khoa Lý luận cơ bản, Khoa Xây dựng Đảng và Phòng Giáo vụ - Hành chính - Tổ chức. Trung tâm Giáo dục chính trị được phân bổ 10 biên chế, ngoài ra còn đội ngũ giảng viên kiêm chức đủ khả năng triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng bảo đảm số lượng, chất lượng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Quán triệt Thông tri số 04 về tăng cường mạng lưới thông tin của Ban Tuyên huấn Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã biên soạn tài liệu học tập phổ biến trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chỉ đạo phối hợp với các ngành văn hóa - thông tin, *Báo Cao Bằng*, Đài Phát thanh củng cố hệ thống thông tin, tăng thêm phương tiện tuyên truyền biên giới; khơi dậy tinh thần yêu nước của nhân dân, tin tưởng vào sự

ng nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo. Tham mưu cho cấp ủy tuyên truyền về các cuộc vận động lớn của Nhà nước như: mua công trái xây dựng Tổ quốc, ủng hộ các chiến sĩ Trường Sa, xây dựng Bảo tàng Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Thủ đô Hà Nội.

Ban đã chủ động cùng các ngành trong khối khoa giáo nghiên cứu một số chuyên đề về chuyên môn, nghiệp vụ và đề xuất với cấp ủy chủ trương, giải pháp khắc phục khó khăn, nâng cao chất lượng công tác. Sở Y tế tổ chức lớp kỹ năng chăm sóc sức khỏe ban đầu, quan tâm củng cố các cơ sở y tế xã, phường, dập tắt các ổ dịch xảy ra trong năm. Nhằm khắc phục tình trạng hạn hán, thời tiết khắc nghiệt kéo dài từ năm 1987 đến năm 1988, thu hoạch mùa vụ thấp, đời sống nhân dân khó khăn; ngành nông nghiệp đã đẩy mạnh tuyên truyền về ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong trồng trọt và chăn nuôi, bố trí lại cơ cấu cây trồng, thời vụ; động viên nhân dân tích cực lao động sản xuất, ổn định đời sống. Ngành giáo dục và đào tạo tổ chức hội thảo khoa học bàn về công tác phát triển giáo dục vùng cao; đề xuất với cấp ủy khắc phục tình trạng xuống cấp mạng lưới trường học trong tỉnh.

Về công tác tổ chức, năm 1988, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã có quyết nghị sáp nhập Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng vào Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Lúc này Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng trở thành Tổ Lịch sử Đảng trực thuộc Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy¹.

Bước vào năm 1989, năm thứ tư Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Nghị quyết Đại hội lần thứ XII Đảng bộ tỉnh

1. *Lịch sử Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng (1930 - 2003)*, Sđd, tr. 127.

Cao Bằng và kế hoạch 5 năm của Nhà nước (1986 - 1989). Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu, giúp cấp ủy tổ chức đôn đốc kiểm tra, đẩy mạnh thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trên địa bàn. Đồng thời, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI (số 06-NQ/TW ngày 29-3-1989) về kiểm điểm hai năm thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng và phương hướng, nhiệm vụ ba năm tới. Trong đó nhấn mạnh: Công cuộc đổi mới chưa có tiền lệ, chúng ta vừa tìm tòi, rút kinh nghiệm nên không tránh khỏi sự lúng túng trong việc cụ thể hóa đường lối đổi mới, chậm sửa đổi cơ chế, chính sách tạo hành lang cho đổi mới kinh tế. Song, bước đầu đã thu được những thành quả quan trọng, đó là: "... Đã có chuyển hướng xây dựng cơ cấu kinh tế, bắt đầu hình thành cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, điều chỉnh một bước cơ cấu đầu tư theo hướng tập trung cho mục tiêu ba chương trình kinh tế. Việc đổi mới cơ chế quản lý đã tạo ra động lực mới trong sản xuất, rõ nhất là trong nông nghiệp. Khu vực kinh tế quốc doanh tuy còn nhiều lúng túng, nhưng cũng đã xuất hiện những đơn vị làm ăn giỏi. Với những kinh nghiệm đã thu được, trong đó có một số kinh nghiệm về cải cách giá, chúng ta có thêm điều kiện để chuyển các xí nghiệp quốc doanh sang hạch toán kinh doanh"¹.

Ban luôn chú trọng đến công tác bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên. Tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo Trường Đảng Hoàng Đình Giông và Ban Tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy mở được 3 lớp học tập trung về lý luận chính trị cho 113 học viên là cán bộ xã, phường và 2 lớp nghiên cứu các chuyên đề Nghị quyết Đại hội VI của Đảng

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Sđd, t. 49, tr. 583-584.

cho các huyện ủy viên và các cán bộ đầu ngành của huyện. Trung tâm Giáo dục chính trị trực thuộc Ban đã bế giảng lớp trung cấp lý luận khóa 5 cho 28 học viên.

Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, Ban đã phối hợp với các ngành hữu quan trong khối tư tưởng - văn hóa tiếp tục tuyên truyền kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng và Nghị quyết Đại hội XII của Đảng bộ tỉnh; nêu gương người tốt, việc tốt, cổ vũ động viên toàn dân quyết tâm đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống. Trong đó, tập trung thông tin, tuyên truyền Quyết định số 13-HĐBT ngày 01-02-1989 của Hội đồng Bộ trưởng về việc giải quyết một số vấn đề cấp bách về ruộng đất, nhấn mạnh ruộng đất thuộc sở hữu toàn dân; phải bảo đảm ruộng đất cho nông dân yên tâm ổn định canh tác lâu dài; giải quyết tranh chấp đất đai theo pháp luật, bảo vệ quyền lợi cho nông dân, nông thôn. Điều đó đã làm cho nhân dân các dân tộc trong tỉnh phấn khởi, thêm vững tin vào Đảng và Nhà nước. Ngày 30-6-1989, Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân được Quốc hội chính thức ban hành và cũng là năm cả nước tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; đây là sự kiện chính trị trọng đại diễn ra trên phạm vi cả nước. Ý thức rõ điều này, Ban đã tham mưu cho cấp ủy xây dựng kế hoạch tuyên truyền học tập về Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và cổ vũ toàn dân đi bầu cử đạt kết quả cao.

Tình hình diễn biến của Đông Âu và nguy cơ sụp đổ ở Liên Xô đã gây nên nhiều dư luận tiêu cực, hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Ban đã tham mưu giúp cấp ủy quán triệt sâu rộng Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI một số vấn đề cấp bách về công tác tư tưởng trước tình hình trong nước và quốc tế hiện nay. Chỉ đạo đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền giúp cho cán

bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đúng về tình hình thế giới, thực tế diễn biến ở Đông Âu và Liên Xô. Vận động toàn dân ủng hộ vật chất và tinh thần đối với nhân dân nước Cộng hòa Ácmênia, thành viên của Liên bang Xôviết. Tổ chức biên soạn tài liệu hướng dẫn tuyên truyền Kết luận của Bộ Chính trị khóa VI về một số công tác cấp bách trong nước và thế giới. Thường xuyên thông tin thời sự cho cán bộ, đảng viên, giải đáp những thắc mắc, băn khoăn trong nhân dân.

Các ngành trong khối khoa giáo đã tập trung phối hợp thực hiện Nghị quyết số 08 của Tỉnh ủy về những vấn đề cấp bách giải quyết về văn hóa, giáo dục và chăm sóc sức khỏe. Hoạt động y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều tiến bộ mới, quản lý tốt các dịch vụ y tế của đơn vị và cá nhân trên địa bàn tỉnh. Ngành thể dục - thể thao đã phối hợp với Công an tỉnh và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh quản lý hiệu quả các võ sư và việc luyện võ cho thanh, thiếu niên, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội. Công tác thông tin khoa học - kỹ thuật được coi trọng, đã phát hành tạp chí *Khoa học - kỹ thuật* thường kỳ phục vụ cho sản xuất nông - lâm nghiệp.

Năm 1990, năm cuối nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng và Nghị quyết Đại hội XII Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho cấp ủy tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, cổ vũ toàn dân đẩy nhanh tiến độ thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội trên địa bàn toàn tỉnh. Tiếp tục quán triệt và thúc đẩy việc hoàn thành các chỉ tiêu phấn đấu theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa VI (ngày 29-3-1989) về kiểm điểm hai năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng VI và phương hướng, nhiệm vụ ba năm tới. Triển khai Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa VI (ngày 27-3-1990) về đổi mới công tác

quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân. Quý IV năm 1990, Ban đã giúp cấp ủy tổ chức học tập Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI về dự thảo Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và dự thảo Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000. Phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy tổng hợp ý kiến tham gia đóng góp vào dự thảo Cương lĩnh và Chiến lược của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân. Cùng với việc mở hội nghị tập huấn bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên trong triển khai nghị quyết; Ban đã chỉ đạo tiến hành thí điểm một số đơn vị, trực tiếp truyền đạt, hướng dẫn xây dựng Chương trình hành động; sau đó rút kinh nghiệm và nhân ra diện rộng, do đó đã góp phần nâng cao chất lượng công tác, tạo điều kiện thuận lợi trong việc quán triệt sâu rộng nghị quyết của Đảng tới địa bàn cơ sở. Công cuộc đổi mới mang lại thành quả quan trọng và củng cố vững chắc niềm tin của cán bộ, đảng viên; chủ trương xây dựng vùng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển đã làm ổn định tư tưởng nhân dân vùng biên.

Tuy nhiên, tình hình thế giới diễn biến phức tạp, Đảng Cộng sản ở một số nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu trong quá trình cải tổ, cải cách đã phạm phải sai lầm nghiêm trọng dẫn đến phản bác chủ nghĩa Mác - Lênin, xóa bỏ chuyên chính vô sản, thực chất là phủ định vai trò lãnh đạo độc tôn của Đảng Cộng sản; thừa nhận đa nguyên, đa đảng. Tình hình đó đã ảnh hưởng lớn đến công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo. Một bộ phận không nhỏ của công chúng trăn trở, hoang mang, lo lắng. Thực tiễn đã đòi hỏi Đảng ta phải mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng nhằm tuyên truyền, giáo dục cho mỗi người dân Việt Nam hiểu được thực chất của tình hình, nguyên nhân chính là sai lầm chủ quan của các

Đảng Cộng sản. Đồng thời, nêu lên quan điểm nhất quán của Đảng ta là: Kiên định con đường độc lập dân tộc tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là kim chỉ nam cho hành động của Đảng, bài trừ đa nguyên, đa đảng; nhất quán, vững tin vào công cuộc đổi mới. Theo yêu cầu nhiệm vụ của Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu khẩn trương quán triệt sâu rộng Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI tình hình các nước xã hội chủ nghĩa, sự phá hoại của chủ nghĩa đế quốc và nhiệm vụ cấp bách của Đảng ta. Dựa vào tài liệu biên soạn của Trung ương, Ban đã phối hợp với Ban Tuyên giáo huyện, thị ủy, Tuyên huấn các đảng ủy trực thuộc mở nhiều lớp bồi dưỡng chương trình ngắn hạn cho cán bộ, đảng viên và tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân qua các kênh thông tin đại chúng. Với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, tình hình tư tưởng trong nhân dân dần ổn định, tiếp tục đặt niềm tin vào Đảng và công cuộc đổi mới, vững bước theo con đường mà Đảng, Bác Hồ đã lựa chọn.

Tình hình biến động của Đông Âu và Liên Xô đã gây nên không ít khó khăn, đòi hỏi phải đổi mới nội dung biên soạn giáo trình giảng dạy và tài liệu tuyên truyền trong công tác giáo dục lý luận chính trị. Sau khi nhận được chương trình biên soạn của Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã kịp thời hỗ trợ Trường Đảng Hoàng Đình Giông, Trung tâm Giáo dục chính trị và các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc mở nhiều lớp lý luận chính trị cho cán bộ quản lý các công ty, xí nghiệp, phòng, ban xung quanh tỉnh, với tổng số 315 học viên. Tổ chức 12 lớp bồi dưỡng đối tượng Đảng cho 456 học viên.

Ban chủ động xây dựng đề cương kỷ niệm các ngày lễ lớn, chỉ đạo, phối hợp với các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa

long trọng kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03-02-1930 – 03-02-1990) và kỷ niệm 100 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890 – 19-5-1990) tại Pác Bó, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng. Qua đó nhằm giáo dục lòng yêu nước, khơi dậy truyền thống quê hương cách mạng, làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc ghi nhớ công lao vĩ đại của Đảng, Bác Hồ đối với non sông đất nước ta; thêm vững tin vào công cuộc đổi mới. Ban đã kịp thời biên soạn 20 tài liệu gửi tới các huyện, thị ủy để làm cơ sở tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân.

Đối với công tác khoa giáo, Ban đã tham mưu cho cấp ủy triển khai Nghị quyết 26 của Bộ Chính trị khóa VI về công tác khoa học và công nghệ trên phạm vi toàn tỉnh. Chủ động phối hợp với các ngành trong khối chỉ đạo tập trung thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm trong năm. Ngành y tế phấn đấu hoàn thành 6 chương trình y tế quốc gia, tổ chức các lớp đào tạo y sĩ cho cấp xã. Công tác khoa học - kỹ thuật được các cấp, các ngành quan tâm, Hội đồng khoa học - kỹ thuật tỉnh được thành lập và hoạt động hiệu quả. Trong nông nghiệp, đã tích cực chuyển giao khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, phát triển đại trà các loại giống cây trồng, vật nuôi có năng suất cao. Sở Thể thao đã phối hợp với Tỉnh Đoàn thanh niên, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tốt Hội khỏe Phù Đổng rộng khắp toàn tỉnh, tạo nên tinh thần phấn khởi rèn luyện sức khỏe trong các tầng lớp nhân dân.

Về công tác nghiên cứu, sưu tầm, biên soạn lịch sử: trong giai đoạn 1986 - 1990, Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng đã hoàn thành bản Đề cương công tác lịch sử Đảng bộ tỉnh từ năm 1986 đến năm 1990 với nội dung chủ yếu: biên soạn Lịch sử Đảng bộ tỉnh tập II và lịch sử đảng bộ các huyện, thị ủy; lịch sử truyền thống của một số xã tiêu biểu. Huyện ủy

Hà Quảng là đơn vị hưởng ứng triển khai đầu tiên và có hiệu quả tốt. Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng đã sao gửi Chương trình công tác lịch sử của Hà Quảng đến các huyện, thị nhằm khích lệ các cấp ủy quan tâm phối hợp thực hiện.

Đến gần cuối nhiệm kỳ (năm 1989), Ban đã hoàn thành cuốn sách *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng tập II (1945 - 1954)* và trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến phê duyệt. Các huyện Ngân Sơn, Quảng Hòa, thị xã Cao Bằng, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh gấp rút chuẩn bị cho xuất bản lịch sử của đơn vị mình.

Nhân dịp kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập Đảng (03-02-1930 - 03-02-1990), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phát hành cuốn sách *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng tập II (1945 - 1954)* và giúp Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức biên tập cuốn sách *Cao Bằng lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng (1930 - 1954)*. Tiến hành chỉnh lý các cuốn sách *Lịch sử Đảng bộ và nhân dân xã Bình Long*, *Lịch sử Đảng bộ huyện Ngân Sơn*, đôn đốc Huyện ủy Quảng Hòa và Thị ủy Cao Bằng hoàn chỉnh bản thảo lịch sử đảng bộ của đơn vị.

Cuối năm 1990, thời điểm kết thúc 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI và Nghị quyết Đại hội XII của Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, được cấp ủy phân công nhiệm vụ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và các Ban Đảng chuẩn bị dự thảo Văn kiện Đại hội XIII của Đảng bộ tỉnh và tham gia tổng hợp ý kiến đóng góp cho dự thảo văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII.

Năm năm đầu thực hiện công cuộc đổi mới (1986 - 1990), trong hoàn cảnh tồn tại lâu nay nên kinh tế tự cung, tự cấp, cơ chế quan liêu, bao cấp; đặc biệt là tư duy nhận thức về quản lý kinh tế có sự nóng vội, chủ quan, duy ý chí trong điều

hành tổ chức thực hiện; tình hình biến động của các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô đã ảnh hưởng không nhỏ tới đời sống xã hội, một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân trần trở, hoài nghi, lo lắng. Việc tham mưu cho cấp ủy trong công tác tuyên truyền, làm chuyển biến nhận thức về đường lối đổi mới của Đảng vào thực tế Cao Bằng là vấn đề khó, đòi hỏi phải dày công đầu tư tâm sức; trong khi đó, một số cán bộ, chuyên viên của Ban năng lực hạn chế, thiếu tính năng động, sáng tạo, còn lúng túng trong thực hiện nhiệm vụ. Mặc dù đã có nhiều nỗ lực, sự cố gắng cao, song công tác chính trị tư tưởng chưa thật sự sâu sát, một số chỉ thị, nghị quyết của Đảng chưa đến được với bà con các dân tộc vùng cao, vùng sâu, vùng xa. *“Công tác tư tưởng ở cơ sở vẫn ách tắc, nhất là từ đảng viên ra quần chúng (đặc biệt là ở nông thôn), do đó một số chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước chưa tới dân. Khuyết điểm này là do cơ sở đảng yếu kém”*¹. Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, với tinh thần đổi mới vươn lên, tập thể Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã khắc phục khó khăn, nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ. Nhiều hình thức tuyên truyền, giáo dục đã có cải tiến về nội dung và phương pháp, tổ chức thông tin nhanh, tập trung vào các vấn đề mới, phức tạp trong lý luận, nhận thức và thực tiễn cuộc sống, các vấn đề dư luận xã hội quan tâm đòi hỏi. Qua đó, các quan điểm tư tưởng, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước được phổ biến, truyền đạt nhanh hơn và đạt được một số kết quả nhất định². Tại Cao Bằng, sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, khí thế đổi

1. Báo cáo tổng kết năm 1990 số 79/BC-TG ngày 20-12-1990.

2. Xem Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2000)*, Sđd, tr. 474.

mới thực sự chuyển mình. Các lĩnh vực thông tin, tuyên truyền, giáo dục, huấn học, khoa giáo, lịch sử Đảng, hành chính văn phòng đã có nhiều cố gắng, kiên trì phấn đấu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chung. Trên cơ sở đó đã góp phần gắn kết sự đồng thuận của ý Đảng, lòng dân, nhất quán với đường lối đổi mới của Đảng; tạo nên những kết quả bước đầu quan trọng trên lĩnh vực kinh tế, nhất là nông nghiệp, làm xuất hiện cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, đổi mới cơ cấu đầu tư. Cơ cấu kinh tế mới: nông - lâm - công nghiệp kết hợp đã thay thế cho cơ cấu nông nghiệp thuần túy; đặc biệt, đã làm nên bước chuyển từ nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung quan liêu, bao cấp sang nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước. Những thành quả đó đã khơi dậy sức sản xuất, tạo điều kiện thúc đẩy công cuộc đổi mới về kinh tế và là minh chứng để khẳng định tính đúng đắn, sáng tạo về đường lối đổi mới của Đảng, cần đẩy mạnh thực hiện hơn nữa trong thời gian tới. Đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của nhân dân được cải thiện, ổn định và phát triển; niềm tin của nhân dân các dân tộc vào Đảng và chính quyền được củng cố, phát huy. Tuy còn nhiều khó khăn, song, những thành quả bước đầu trên con đường đổi mới đã tạo điều kiện thuận lợi cho Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng vững vàng tiến bước trên chặng đường phía trước.

IV. NHỮNG NĂM ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI THEO HƯỚNG CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1991 - 1995)

Phát huy thành quả công cuộc đổi mới những năm 1986 - 1990, bước vào giai đoạn 1991 - 1995, cùng với cả nước, Cao

Bằng đẩy mạnh thực hiện công cuộc đổi mới theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Năm 1991, năm triển khai sinh hoạt chính trị sâu rộng, tiến hành Đại hội Đảng các cấp từ Trung ương đến địa phương đã tác động tích cực đến lĩnh vực chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất quán với các quan điểm và đường lối đổi mới của Đảng. Thành quả bước đầu thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước theo hướng đổi mới đã củng cố thêm niềm tin tưởng, phấn khởi trong nhân dân. Cơ chế thị trường tạo hành lang rộng mở cho giao lưu kinh tế, hàng hóa trở nên phong phú, nhất là lương thực, thực phẩm. Tuy nhiên, Mỹ vẫn chưa bỏ lệnh cấm vận đối với nước ta, các hoạt động phá hoại của bọn phản động, thù địch đã gây nên sự hoài nghi, hoang mang trong nhân dân; không ít cán bộ, đảng viên có biểu hiện chùn bước, giảm sút ý chí chiến đấu. Trong tỉnh, thực trạng kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, giá cả luôn biến động, đồng lương chậm, thiếu công ăn việc làm cho người lao động. Vấn đề truyền đạo Vàng Chứ trái pháp luật xuất hiện ở một vài địa phương vùng cao, dân tộc thiểu số, gây chia rẽ cộng đồng, phao tin đồn nhảm, làm suy giảm lòng tin của nhân dân trong cuộc sống. Bối cảnh đó đòi hỏi đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là những người làm công tác tuyên giáo phải có bản lĩnh, sáng suốt, kiên định, tập trung giải quyết hiệu quả từng vấn đề trong công tác chính trị tư tưởng.

Dưới sự chỉ đạo của cấp ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu triển khai góp ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng và được tiến hành

thành hai bước: *bước một*, thí điểm tại một số đơn vị cơ sở, có sơ kết đánh giá, rút kinh nghiệm; *bước hai*, nhân rộng trên phạm vi toàn tỉnh. Mặt khác, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã định hướng các cơ quan thông tin đại chúng phản ánh tình hình sinh hoạt chính trị, giới thiệu kinh nghiệm triển khai góp ý kiến cho dự thảo văn kiện Đại hội Đảng. Phương thức tiến hành đó đã lôi cuốn được đông đảo nhân dân tham gia và góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt chính trị. Đồng thời, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tích cực, khẩn trương giúp cấp ủy triển khai quán triệt Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 30-3-1991 của Bộ Chính trị về khoa học và công nghệ trong sự nghiệp đổi mới.

Từ ngày 24 đến ngày 27-6-1991, tại Thủ đô Hà Nội, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng, nhiệm kỳ 1991 - 1995, được tiến hành trọng thể. Với tinh thần trí tuệ, đổi mới, dân chủ, kỷ cương, đoàn kết, Đại hội xác định nhiệm vụ tiếp tục đưa đất nước tiến lên theo con đường đổi mới. Đại hội đã đánh giá 5 năm thực hiện đường lối đổi mới do Đại hội VI của Đảng đề ra; thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của nước ta đến năm 2000; Báo cáo xây dựng Đảng và sửa đổi Điều lệ Đảng... Đại hội đã đề ra phương hướng: “Phát triển lực lượng sản xuất, công nghiệp hóa đất nước theo hướng hiện đại gắn liền với phát triển một nền nông nghiệp toàn diện là nhiệm vụ trung tâm nhằm từng bước xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội...”¹.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập, Sđd*, t. 51, tr. 135.

Sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng, quán triệt Thông báo số 252-TB/TW ngày 24-4-1991 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo báo chí thực hiện tốt công tác tư tưởng trước, trong và sau Đại hội VII của Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã biên soạn đề cương tuyên truyền, tổ chức quán triệt các quan điểm cơ bản của Đại hội VII cho các ban, ngành trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo phối hợp với các huyện, thị, đảng ủy trực thuộc, các cơ quan báo chí tập trung tuyên truyền kịp thời về kết quả Đại hội, tạo nên khí thế phấn khởi, tin tưởng trên phạm vi toàn tỉnh. Trực tiếp chủ trì cùng các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa đóng góp ý kiến cho dự thảo Báo cáo chính trị của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII. Tuyên truyền, phản ánh kịp thời về phong trào thi đua lập thành tích hướng tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII của nhân dân các dân tộc và tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo *Báo Cao Bằng* ra số đặc biệt để chào mừng Đại hội.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIII, nhiệm kỳ 1991 - 1995 được tổ chức từ ngày 22 đến ngày 25-11-1991 tại thị xã Cao Bằng, với 285 đại biểu chính thức. Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị nhiệm kỳ trước và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội 5 năm tới. Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội VII của Đảng sau 5 năm đổi mới, Đại hội đã đề ra mục tiêu kinh tế - xã hội giai đoạn 1991 - 1995 là: “Tích cực chủ động vượt khó khăn thử thách, ổn định và phát triển có trọng điểm về kinh tế - xã hội, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, đẩy lùi tiêu cực, bất công xã hội”¹; coi trọng đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2000)*, Sđd, tr. 479.

thủ công nghiệp phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện tự nhiên và thực trạng kinh tế - xã hội của tỉnh, "... từng bước chuyển đổi cơ cấu sản xuất các ngành nghề, khai khoáng, chế biến khoáng sản và nông lâm sản, công nghiệp vật liệu xây dựng và tạo ra một số sản phẩm mới thuộc lĩnh vực công nghiệp trên địa bàn tỉnh"¹. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII, gồm 47 ủy viên chính thức. Đồng chí Nông Hồng Thái, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu giữ chức Bí thư Tỉnh ủy. Đồng chí Nông Hải Pín, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy được phân công giữ chức Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; đồng chí Lê Thế Đồng giữ chức Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Đến tháng 7-1992, đồng chí Nguyễn Duy Trọng - Phó Giám đốc Trung tâm Giáo dục chính trị được bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Về công tác tham mưu, phối hợp tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng

Trong giai đoạn này, đặc biệt là năm 1992, nhiệm vụ trọng tâm cấp ủy giao cho Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy là tiếp tục triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, trọng tâm là cụ thể hóa việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội VII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIII. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai của Tỉnh ủy, tổ chức 3 lớp nghiên cứu về 6 chủ đề Nghị quyết Đại hội VII của Đảng cho cán bộ chủ chốt các ban, ngành trong tỉnh. Tập huấn báo cáo viên các huyện ủy, thị ủy, giúp đỡ các ngành của tỉnh xây dựng chương trình hành động và trực tiếp giới

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2000)*, Sđd, tr. 483.

thiệu các chủ đề Nghị quyết Đại hội VII của Đảng cho cán bộ cơ sở. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã biên soạn tóm tắt nội dung các chủ đề phù hợp với đối tượng tiếp thu nghị quyết, chỉ đạo Trung tâm Giáo dục chính trị mở được 3 lớp cho 172 cán bộ chủ chốt các ban, ngành và trưởng, phó phòng các cơ quan của tỉnh. Các cấp ủy Đảng đã triển khai cụ thể hóa thành chương trình hành động của địa phương, đơn vị mình và tập trung giải quyết một số nhiệm vụ kinh tế - xã hội cấp bách. Tuy vậy, vẫn còn số ít cấp ủy chưa thực sự quan tâm đúng mức nên việc triển khai chậm so với kế hoạch chỉ đạo, chất lượng hạn chế, chương trình hành động chung chung, chưa sát thực.

Đồng thời, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã giúp cấp ủy triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII về nhiệm vụ và giải pháp ổn định, phát triển kinh tế - xã hội trong những năm 1992 - 1995 và Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng. Yêu cầu các cấp ủy phải quan tâm vận dụng đưa nội dung các nghị quyết Trung ương vào chương trình hành động và kế hoạch thực hiện công tác của cơ quan, đơn vị.

Đến năm 1993, nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của công tác chính trị tư tưởng được xác định là: Động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong tỉnh nỗ lực thực hiện Nghị quyết Đại hội VII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII và các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Tập trung hướng tới các mục tiêu về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, tạo động lực thúc đẩy nền kinh tế. Coi trọng công nghiệp chế biến khoáng sản, nông, lâm sản và công nghiệp vật liệu xây dựng. Thực hiện cải tiến công nghệ, liên kết, liên doanh trong sản xuất đối với các xí nghiệp quốc doanh như: Xí

nghiệp vật liệu xây dựng, Nhà máy Xi măng Nguyên Bình, Xí nghiệp liên doanh khai thác chế biến xuất khẩu thiếc, Công ty khoáng sản, Nhà máy cơ khí. Đồng thời, quan tâm đầu tư phát triển nông nghiệp, khuyến khích phát triển các cây lương thực (lúa, ngô), cây công nghiệp ngắn ngày (đỗ tương, thuốc lá) và các loại gia súc (trâu, bò, lợn); thực hiện thâm canh, tăng năng suất lao động. Tiến hành giao đất, giao rừng, phát triển vườn đồi, vườn rừng, ổn định đất nông, lâm nghiệp, định canh, định cư. Phát động các phong trào thi đua yêu nước, thiết thực đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu triển khai các nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII về tiếp tục đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo; về một số nhiệm vụ văn hóa, văn nghệ trong những năm trước mắt; về những vấn đề cấp bách của sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân; về chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình; về công tác thanh niên trong thời kỳ mới; và Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII về tiếp tục đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội nông thôn. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ động hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, chương trình hành động của cấp ủy các cấp thực hiện các nghị quyết của Đảng; hỗ trợ các huyện ủy, thị ủy và đảng ủy trực thuộc, quán triệt kịp thời đến toàn thể cán bộ, đảng viên và quần chúng trên địa bàn toàn tỉnh. Việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Trung ương đã giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức rõ về vai trò quan trọng của từng nghị quyết và những nhiệm vụ trọng tâm, các giải pháp hữu hiệu làm chuyển biến đời sống xã hội trong tiến trình đổi mới của đất nước và của tỉnh.

Bên cạnh đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho cấp ủy đẩy mạnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 24-3-1994 của Ban Bí thư về công tác thể dục - thể thao trong giai đoạn mới và Thông báo số 77-TB/TW ngày 19-6-1994 của Ban Bí thư về thực hiện Nghị quyết Trung ương bốn trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Đồng thời, tham mưu cho Tỉnh ủy cụ thể hóa việc triển khai Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 (số 07-NQ/HNTW ngày 30-7-1994) phát triển công nghiệp, công nghệ đến năm 2000 theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và xây dựng giai cấp công nhân trong giai đoạn mới. Việc học tập, nghiên cứu Nghị quyết này là dịp nhìn nhận, đánh giá kết quả thực tiễn đẩy mạnh công cuộc đổi mới theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển nông, lâm nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh. Các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đã được sắp xếp, cơ cấu lại hợp lý hơn, tạo điều kiện cho các xí nghiệp, nhà máy hoạt động và giải thể những đơn vị yếu kém không còn khả năng trụ vững. Quan tâm phát triển các ngành công nghiệp có thế mạnh của tỉnh, bước đầu tạo ra nguồn hàng hóa công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của tỉnh. Cụ thể là: “Năm 1994, lĩnh vực công nghiệp đã được tỉnh quan tâm, sắp xếp lại các đơn vị sản xuất và tập trung đầu tư vào các mũi nhọn công nghiệp: Nhà máy gạch công suất 20 triệu viên/năm đã đi vào hoạt động có hiệu quả. Các đơn vị xí nghiệp: gang, thép, xi măng, khai khoáng, vật liệu xây dựng được củng cố nên đã tạo ra một khối lượng hàng hóa lớn”¹. Đồng thời, chỉ ra những tồn tại, yếu kém về tư duy và quản lý kinh tế chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới, nguồn lực

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2000)*, Sđd, tr. 484.

tài chính khó khăn, bất cập, thiết bị, máy móc đã lạc hậu làm ảnh hưởng tới năng suất, giá trị lao động. “Tuy nhiên, hầu hết các xí nghiệp quốc doanh đạt giá trị sản lượng thấp do thiết bị quá cũ, chậm thay đổi, lúng túng trong khâu tiếp thị, tốc độ xây dựng các xí nghiệp chậm, công tác quản lý không theo kịp sự đổi mới của cơ chế thị trường”¹.

Đến năm cuối của nhiệm kỳ (năm 1995), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu đẩy mạnh công tác kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện các chương trình hành động; hướng dẫn tổng kết công tác toàn bộ nhiệm kỳ; tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo sơ kết 2 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa VII về một số nhiệm vụ văn hóa, văn nghệ những năm trước mắt. Xây dựng kế hoạch, khẩn trương triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa VII (ngày 23-01-1995) tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trọng tâm là cải cách một bước nền hành chính và Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 06-3-1995 của Ban Bí thư về việc đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 về chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình, Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 11-3-1995 của Ban Bí thư về lãnh đạo công tác phòng, chống AIDS. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu cho cấp ủy triển khai thực hiện Quyết định số 100-QĐ/TW ngày 03-6-1995 của Ban Bí thư về việc tổ chức trung tâm bồi dưỡng chính trị ở cấp huyện. Các nghị quyết đã được quán triệt, phổ biến trên phạm vi toàn tỉnh và được nhân dân phấn khởi đón nhận thực hiện. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức lớp học tập, nghiên cứu 6 chuyên đề của Nghị quyết số 09-NQ/TW

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2000)*, Sđd, tr. 484.

ngày 18-02-1995 của Bộ Chính trị về một số định hướng lớn trong công tác tư tưởng hiện nay; giảng viên là các đồng chí chuyên viên cao cấp của Trung ương và các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã được bồi dưỡng trước về trực tiếp truyền đạt. Kết quả, cấp tỉnh mở được 2 lớp gồm các đồng chí tỉnh ủy viên, lãnh đạo quản lý các ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; các đồng chí lãnh đạo Đảng và chính quyền, lãnh đạo ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, với 98% có mặt tham gia. Cung cấp đầy đủ tài liệu cho báo cáo viên và giúp đỡ một số huyện truyền đạt Nghị quyết. Vì vậy, chỉ trong thời gian ngắn, 100% huyện, thị đã hoàn thành việc triển khai học tập nghị quyết trước khi các tổ chức cơ sở đảng tiến hành Đại hội.

Trong công tác giáo dục lý luận chính trị, đội ngũ cán bộ giảng dạy đã được quán triệt, nghiên cứu, phổ biến những thông tin mới về lý luận, nghiệp vụ, làm cho chất lượng dạy và học được nâng lên. Các lớp trung cấp lý luận chính trị tập trung tại Trường Đảng Hoàng Đình Giông và tại chức của Trung tâm Giáo dục chính trị thuộc Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy được duy trì tốt. Trung tâm Giáo dục chính trị đã khắc phục khó khăn, năng động, sáng tạo, mạnh dạn đổi mới nội dung chương trình, phương pháp truyền thụ phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện và đối tượng học tập; đã tổ chức được một lớp trung cấp tại chức gồm 38 học viên bảo đảm nội dung chương trình, nâng cao kiến thức và đạt kết quả tốt. Các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc, các đoàn thể đã mở được nhiều lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng và các lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng.

Có thể nói, công tác giáo dục lý luận chính trị luôn được tiếp tục đẩy mạnh. Cụ thể năm 1992, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức cho các đồng chí trưởng, phó trưởng ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, tuyên huấn các đảng ủy trực thuộc

dự lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn tại Trường Đại học Tuyên giáo Trung ương. Mặc dù gặp nhiều khó khăn về kinh phí nhưng Trường Đảng Hoàng Đình Giông và Trung tâm Giáo dục chính trị đã có nhiều cố gắng, tổ chức giảng dạy đạt kế hoạch đề ra. Các huyện ủy, thị ủy mở các lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng và tổ chức lớp bồi dưỡng cho cán bộ chủ chốt cơ sở sau Đại hội Đảng các cấp. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chỉ đạo phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo bồi dưỡng chính trị cho giáo viên các trường phổ thông trong tỉnh; khảo sát, nghiên cứu, tham mưu giúp Tỉnh ủy chỉ đạo giáo dục chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Trung tâm Giáo dục chính trị đã tổ chức 01 lớp trung cấp tại chức với 28 học viên. Tính từ năm 1979 đến năm 1992, ban đầu là Trường Đảng tại chức sau đổi tên là Trường Lý luận chính trị tại chức và tiếp theo là Trung tâm Giáo dục chính trị; trải qua 13 năm, đơn vị đã đào tạo được 8 khóa trung cấp lý luận chính trị với 208 học viên và 3 khóa sơ cấp lý luận chính trị với 188 học viên. Trung tâm Giáo dục chính trị đã thực hiện hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; tổ chức thông tin thời sự cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, báo cáo viên hàng tháng đều kỳ. Thành quả đạt được của Trung tâm Giáo dục chính trị đã thúc đẩy quá trình đa dạng hóa loại hình đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục lý luận chính trị, mở rộng đối tượng học tập, góp phần đắc lực vào sự thành công trong công tác chính trị tư tưởng của Đảng bộ tỉnh Cao Bằng. Xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu sự nghiệp đổi mới đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, ngày 18-9-1992, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 232/NQ-NS-TC về việc sáp nhập Trường Đảng Hoàng Đình Giông, Trường Hành chính tỉnh và Trung tâm Giáo dục chính trị

thuộc Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thành một trường, lấy tên là Trường Hoàng Đình Giông. Chức năng, nhiệm vụ của Trường là *“bao gồm chức năng, nhiệm vụ của ba trường trước đây là đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đảng và Nhà nước ở cấp cơ sở, cán bộ làm công tác đoàn thể quần chúng, cán bộ làm công tác khoa học - kỹ thuật theo chương trình trung cấp và các chương trình do Trung ương quy định”*¹.

Sau khi được sáp nhập, năm 1993, Trường Hoàng Đình Giông đã tổ chức được 01 lớp học trung cấp lý luận chính trị, thời gian 6 tháng cho 42 học viên; mở lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước cho cán bộ chủ chốt cơ sở ở huyện Trà Lĩnh và huyện Bảo Lạc. Các đảng bộ trực thuộc đã tổ chức được 10 lớp cho 424 đối tượng kết nạp Đảng. Thị ủy thị xã Cao Bằng mở được 1 lớp bồi dưỡng lý luận chính trị với 3 chuyên đề về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, văn hóa, nhà nước và pháp luật cho 45 học viên.

Năm 1994, Trường cũng đã chủ động phối hợp với Học viện Hành chính Quốc gia mở lớp bồi dưỡng quản lý nhà nước trung cao cấp với 73 học viên của các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh. Quan tâm triển khai tập trung vào các chương trình, nội dung ngắn hạn như nghiên cứu, học tập nghị quyết của Đảng, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảng cho cấp ủy cơ sở, bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng; đã tổ chức được 26 lớp bồi dưỡng đối tượng Đảng với 1.179 học viên và 33 lớp bồi dưỡng công tác đảng cho 110 cán bộ cấp ủy cơ sở.

Đến năm 1995, công tác giáo dục lý luận chính trị chủ yếu là tập trung bồi dưỡng, đào tạo ngắn hạn theo các chương trình huấn học do Trung ương quy định. Chương

1. Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng khóa XIV, nhiệm kỳ 1996 - 2000, tháng 4-1996, tr. 42.

trình bồi dưỡng kết nạp đảng viên được chú trọng hơn trước, các đảng ủy trực thuộc đã mở được 72 lớp bồi dưỡng cho 2.084 học viên. Các huyện Nguyên Bình, Hạ Lang, Thạch An, Hà Quảng, Hòa An và thị xã Cao Bằng đã phối hợp với Trường Hoàng Đình Giông tổ chức mở các lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước cho cán bộ, đảng viên của cấp ủy, chính quyền cơ sở xã, phường, với 324 học viên.

Công tác khoa giáo đạt được những kết quả đáng kể trong giai đoạn 1991 - 1995. Cụ thể là ngay từ năm đầu của nhiệm kỳ, ngành giáo dục và đào tạo đã tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác xóa mù chữ; chăm lo xây dựng cơ sở vật chất, quan tâm đến đời sống của giáo viên, từng bước nâng cao chất lượng dạy và học. Sở Khoa học - Công nghệ và Môi trường đã hướng dẫn phổ biến ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, ưu tiên đưa các giống cây, con mới, có năng suất cao vào trong sản xuất nông nghiệp; thực hiện thâm canh, gối vụ, tạo chuyển biến mới tiến bộ. Ban Khoa học - Kỹ thuật tỉnh đã xuất bản tập san tuyên truyền kiến thức chuyển giao kỹ thuật cho nhân dân. Các hoạt động thể thao có bước phát triển hơn trước, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị, góp phần tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm. Điểm nổi bật trong công tác y tế là đã tổ chức phòng, chống dịch bệnh, tiêm chủng mở rộng, khám chữa bệnh có hiệu quả.

Năm 1992, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu, giúp Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị tổng kết công tác khoa giáo hai năm 1990 - 1991 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ hai năm 1992 - 1993. Trên cơ sở đó, các ngành trong khối khoa giáo đã có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hoàn thành tốt nhiệm vụ trọng tâm từng ngành.

Trong những năm 1991 - 1995, công tác giáo dục luôn được quan tâm, củng cố. Năm học 1993 - 1994, ngành giáo dục và đào tạo đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, chất lượng dạy và học được nâng lên, số học sinh thi đỗ vào đại học tăng gấp hai lần so với năm học 1992 - 1993; đã hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học đối với 18 xã, trong đó thị xã Cao Bằng đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học. Đội ngũ giáo viên từ cấp I đến cấp III được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ và học tập các nghị quyết của Đảng.

Quán triệt Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 30-3-1991 của Bộ Chính trị về khoa học và công nghệ trong sự nghiệp đổi mới, công tác khoa giáo đã góp phần thiết thực vào việc thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh. Các hoạt động khoa học và công nghệ đã đưa được nhiều loại giống cây, con mới, có năng suất cao vào trong sản xuất nông nghiệp hơn trước; tiến hành giám định các tiêu chuẩn đo lường, chất lượng sản phẩm lưu thông trên thị trường có hiệu quả. Công tác giáo dục và đào tạo đã có nhiều cố gắng phấn đấu theo mục tiêu “nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”; công tác phổ cập giáo dục tiểu học, xóa mù chữ được quan tâm thực hiện hiệu quả; cuộc vận động “kỷ cương, tình thương, trách nhiệm” tiến triển tốt. Ngành y tế đã chủ động triển khai cuộc vận động y đức, tích cực tổ chức thực hiện 7 chương trình y tế quốc gia, củng cố mạng lưới cơ sở. Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của nhân dân có sự chuyển biến tích cực, nhất là việc đẩy mạnh chương trình y tế dự phòng; tiến hành xóa được 17/19 xã trắng về y tế, đào tạo trình độ sơ cấp cho 33 cán bộ y tế thôn bản, xây dựng được 9/13 trung tâm y tế huyện, thị, góp phần cải thiện sức khỏe trong cộng đồng dân cư.

Năm 1994, toàn tỉnh đã xây dựng thêm 37 trạm xá, 100% số dân toàn tỉnh dùng muối iốt, trẻ em suy dinh dưỡng giảm từ 60% xuống còn 58%; các chương trình mục tiêu phòng, chữa bệnh đều đạt kết hoạch đề ra.

Các ngành trong khối khoa giáo tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ, tạo sự chuyển biến tích cực trên khắp các lĩnh vực. Năm 1995, ngành giáo dục và đào tạo đã tập trung vào việc mở rộng đa dạng các loại hình trường, lớp phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện từng vùng, nhằm thu hút học sinh đến học nhiều hơn. Năm học 1995-1996, ngành đã phát động toàn dân đưa con em đến trường trong ngày khai giảng 5/9; số học sinh trung học phổ thông tăng 1.000 em, học sinh trung học cơ sở tăng 3.000 em, học sinh tiểu học tăng 5.000 em so với năm học trước. Các trường chuyên nghiệp như Trung cấp Sư phạm, Trung tâm Hướng nghiệp dạy nghề, Trung cấp Nông - Lâm, Trung học Y tế, số học viên nhập học đều tăng. Chất lượng giáo dục, đào tạo được nâng lên, phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt” và “Tiên học lễ, hậu học văn” được thầy, trò sôi nổi hưởng ứng thực hiện. Các lĩnh vực thể thao đạt thành tích cao, phong trào rèn luyện sức khỏe theo gương Bác Hồ vĩ đại có bước phát triển mới; Đại hội thể dục - thể thao toàn tỉnh lần thứ III được tổ chức thành công tốt đẹp. Ngành y tế quan tâm thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia: tiêm chủng mở rộng, phòng chống sốt rét, bấu cổ; xóa được xã trắng về y tế, 100% các phòng được chuyển thành trung tâm y tế. Số trẻ em suy dinh dưỡng hàng năm đã giảm khoảng 3 - 5%, các nơi thí điểm giảm tới 10%. Xây dựng được hai trung tâm nuôi dưỡng trẻ mồ côi tại Nà Cạn và Pác Bó.

Về công tác thông tin, tuyên truyền

Sau Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chỉ đạo các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa thông tin nhanh về kết quả thành công của Đại hội và tham mưu cho Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII.

Trong những năm 1991 - 1995, công tác tuyên truyền đã góp phần tích cực vào việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước đến nhân dân; giúp cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức chính trị, thực hiện hiệu quả các mục tiêu kinh tế - xã hội và công tác xây dựng Đảng. Bên cạnh đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho cấp ủy triển khai Thông báo số 118 của Ban Bí thư về đường lối đối ngoại của Đảng và một số nhiệm vụ trước mắt. Hướng dẫn một số địa phương dọc biên giới Việt - Trung thực hiện tốt chủ trương của Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhân dịp kỷ niệm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Quốc khánh nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, tạo nên sự bình thường hóa mối quan hệ hai bên; xúc tiến giao thương hàng hóa. Tổ chức tốt hội nghị thông tin thời sự về tình hình thế giới, khu vực, mối quan hệ hai nước Việt - Trung đến cán bộ, đảng viên và nhân dân. Các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa thực hiện hiệu quả kế hoạch tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã duy trì tốt chế độ thông tin thời sự định kỳ; ban hành đề cương tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm, chỉ đạo phối hợp các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa thực hiện. Công tác văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao đã theo sát nhiệm vụ chính trị và phục vụ kỷ niệm các ngày lễ lớn, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân. Hội Văn học - Nghệ thuật đã tự lo kinh phí xuất

bản truyện ngắn, thi sáng tác nghệ thuật tạo hình, hội thảo khoa học với nội dung lành mạnh, hướng thiện. Các hoạt động báo chí tập trung vào phản ánh kịp thời tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị, nêu gương người tốt, việc tốt, truyền tải chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến nhân dân. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh thường xuyên tiếp sóng phát thanh thời sự Đài Tiếng nói Việt Nam và mở rộng phủ sóng truyền hình trong tỉnh.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thường xuyên quan tâm củng cố hệ thống báo cáo viên trong công tác tuyên truyền từ tỉnh đến cơ sở, bảo đảm 100% các tổ chức cơ sở đảng có báo cáo viên tuyên truyền miệng. Trong năm 1993, Thường trực Tỉnh ủy giao cho Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên tập và xuất bản 2.000 cuốn *Bản tin nội bộ*, phát hành đến tận chi bộ cơ sở. Xây dựng kế hoạch và đề cương tuyên truyền về Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ của Đảng, kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, khích lệ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, vượt qua khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 1993 với tinh thần đổi mới, quyết tâm cao. Mặt khác, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã quan tâm chỉ đạo, phối hợp với các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa thông tin kịp thời tình hình trong tỉnh và Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ của Đảng. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đã lắp đặt 13 trạm thu phát cho 13 huyện, thị, đưa số người được xem truyền hình lên 20% so với tổng dân số toàn tỉnh. *Báo Cao Bằng* luôn bám sát nhiệm vụ chính trị, kịp thời cổ vũ khích lệ những nhân tố mới, điển hình trong các phong trào thi đua yêu nước; tờ báo đã trở thành diễn đàn của công chúng. Số lượng báo được tăng lên, phát hành đến tận chi bộ cơ sở. Phong trào văn nghệ quần chúng và thể dục - thể thao, rèn luyện sức khỏe đã lan rộng trong nhân dân.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cũng đã tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền, cổ vũ cán bộ, đảng viên và nhân dân nỗ lực thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và kết luận Hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ của Đảng bộ tỉnh, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong toàn bộ đời sống xã hội. Trong bối cảnh tình hình thế giới "bùng nổ" thông tin, còn ở địa phương, cơ sở, nhất là vùng cao, vùng sâu, vùng xa lại thiếu thông tin, đặc biệt là nguồn tin chính thống của Đảng, Nhà nước ta, nên để khắc phục thực trạng này, từ năm 1994 Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chỉ đạo tập trung củng cố ba nguồn thông tin quan trọng, đó là: *Báo Cao Bằng*, *Bản tin nội bộ* hằng tháng của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cuộc thông tin, tuyên truyền từ đội ngũ báo cáo viên. Sau khi nghiên cứu, khảo sát lực lượng báo cáo viên, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã xây dựng kế hoạch "Đổi mới hoạt động tuyên truyền miệng trong điều kiện quản lý kinh tế - xã hội hiện nay". Vai trò của báo cáo viên được đánh giá cao trong công tác tuyên truyền miệng và thường xuyên được quan tâm về chế độ bồi dưỡng thông tin, trao đổi nghiệp vụ, đổi mới phương thức truyền đạt sinh động, hiệu quả, có sức thuyết phục người nghe. Hằng tháng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy duy trì đều đặn hội nghị thông tin thời sự phổ biến về những sự kiện quan trọng diễn ra trên thế giới, tình hình nổi bật trong nước, trong tỉnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và nhu cầu thông tin của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Nhờ đó đã góp phần làm ổn định tư tưởng, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng và nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng, đấu tranh chống âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch. Hướng về các ngày lễ lớn của dân tộc, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ động xây dựng đề cương tuyên truyền kỷ niệm 40 năm Ngày chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (07-5-1954 – 07-5-1994)

và 50 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22-12-1944 – 22-12-1994). Qua đó, đã khơi dậy và phát huy truyền thống hào hùng bách chiến, bách thắng của Quân đội ta trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đối với các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chỉ đạo, phối hợp bám sát nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền đúng hướng, có trọng tâm, trọng điểm và kịp thời, thiết thực phục vụ đắc lực cho tiến trình đổi mới ở địa phương. *Báo Cao Bằng* đã có bước chuyển rõ nét, nội dung phản ánh phong phú, chất lượng tin, bài được nâng lên, mạnh dạn đấu tranh chống tiêu cực; thể hiện rõ vai trò là cơ quan ngôn luận của Đảng bộ và chính quyền địa phương. Công tác phát hành báo chí tăng 10% so với năm 1993, cung cấp báo cho 100% cơ sở đảng ở nông thôn và 224 xã, phường, thị trấn. Hội Nhà báo của tỉnh được thành lập và hoạt động hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh được quan tâm đầu tư tăng thêm trang thiết bị, mở rộng diện phủ sóng, 100% các huyện, thị có trạm phát lại truyền hình. Bên cạnh đó, còn lắp đặt thêm hai trạm khu vực tại Pác Bó (xã Trường Hà, huyện Hà Quảng) và xã Tam Kim (huyện Nguyên Bình), nâng số người được xem truyền hình lên 30% so với dân số toàn tỉnh. Tổ chức truyền hình trực tiếp Lễ kỷ niệm 50 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam thành công tốt đẹp. Trong lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, công tác quản lý văn hóa được tăng cường, cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa đã triển khai đến 12/13 huyện, thị; tập trung bảo tồn, tôn tạo di tích Pác Bó, Khu rừng Trần Hưng Đạo, Đồn Phai Khắt kịp thời phục vụ kỷ niệm 50 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam. Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh đã xuất bản tập san ảnh “*Non nước Cao Bằng*” và

tổ chức trại sáng tác văn học nhân dịp kỷ niệm 50 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam.

Từ bài học kinh nghiệm thực tiễn của công tác thông tin, tuyên truyền, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu, đề xuất với cấp ủy tập trung đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền miệng; báo chí, phát thanh - truyền hình và coi trọng việc đưa thông tin vào trong sinh hoạt Đảng, đoàn thể. Trước hết, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy coi trọng kết nối với nguồn thông tin chính thống của Trung ương, cử cán bộ tham dự đầy đủ các kỳ hội nghị báo cáo viên ở các tỉnh, thành trong nước do Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức; tạo nên “nhịp cầu” thông tin từ Trung ương về địa phương. Nhận thức rõ vai trò, vị trí quan trọng của đội ngũ báo cáo viên, xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ, nhằm nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền miệng, năm 1995, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã mở 01 lớp tập huấn nghiệp vụ cho các đồng chí báo cáo viên cấp tỉnh do giảng viên của Phân viện Báo chí và Tuyên truyền, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương trực tiếp truyền đạt. Chế độ định kỳ hội nghị thông tin, tuyên truyền hằng tháng cho báo cáo viên các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc được duy trì đều đặn. Nhờ đó đã góp phần quan trọng trong việc cung cấp thông tin và định hướng công tác tư tưởng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân. *Bản tin nội bộ* được in ấn, phát hành mỗi tháng 2.000 cuốn đều đặn đã trở thành tài liệu thiết thực được sử dụng thường xuyên trong các kỳ sinh hoạt chi bộ. Vì vậy, công tác thông tin, tuyên truyền đã góp phần quan trọng đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân; phản ánh được những vấn

đề hệ trọng diễn ra trên thế giới và các sự kiện chính trị, kinh tế, xã hội nổi bật trong nước, trong tỉnh. Thông tin đậm nét về công cuộc đổi mới đang ngày càng thu được những thành tựu to lớn, đưa nước ta bước vào giai đoạn phát triển mới. Các phương thức tuyên truyền phù hợp với thực tế, cơ bản đáp ứng nhu cầu thông tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp cùng các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa, chỉ đạo việc phát huy hiệu quả các kênh thông tin đại chúng phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương; đặc biệt là tập trung thông tin về tình hình, kết quả của công cuộc đổi mới theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn toàn tỉnh. Đến cuối nhiệm kỳ, *Báo Cao Bằng* đã có sự chuyển biến tích cực về số lượng và chất lượng; số báo từ 4 trang tăng lên 8 trang, phát hành đều kỳ, xuất bản thêm số đặc biệt dành cho vùng cao 3 tháng/kỳ. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh phản ánh kịp thời tình hình thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh. Một số tin, bài, phóng sự của Cao Bằng đã được Đài Phát thanh - Truyền hình Trung ương chấp nhận sử dụng trong truyền thông cả nước. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa VII về văn hóa, văn nghệ và Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết này, cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa bước đầu triển khai hiệu quả trên phạm vi toàn tỉnh. Từ năm 1995, dưới sự chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ trì các cuộc giao ban khối tư tưởng - văn hóa và khoa giáo mỗi quý một lần, giao ban báo chí hàng tháng đều đặn.

Về công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng

Năm 1991, Tổ Nghiên cứu Lịch sử Đảng chuyển thành Phòng Nghiên cứu Lịch sử Đảng do đồng chí Trưởng Ban trực tiếp phụ trách¹. Trong giai đoạn 1991 - 1995, Phòng Nghiên cứu Lịch sử Đảng đã có nhiều cố gắng trong công tác biên tập, xây dựng kế hoạch đôn đốc, kiểm tra, giám sát các huyện, thị, đơn vị về việc khai thác, sưu tầm tư liệu, chỉnh lý, bổ sung và hoàn thiện đề cương chuẩn bị cho công tác biên soạn lịch sử Đảng. Đồng thời, Phòng Nghiên cứu Lịch sử Đảng cũng trực tiếp chủ động khai thác, thẩm định tư liệu và phối hợp với các sở, ban, ngành ở Trung ương và địa phương tổ chức hội thảo và xuất bản sách lịch sử Đảng bộ các tỉnh, huyện cũng như các nhân vật lịch sử. Cụ thể là đã xuất bản được các cuốn sách: *Lịch sử Đảng bộ huyện Ngân Sơn, Lịch sử Đảng bộ Bưu điện tỉnh, Lịch sử Đảng bộ huyện Quảng Hòa và Lịch sử Đảng bộ thị xã Cao Bằng, Lịch sử Đảng bộ huyện Nguyên Bình tập I, Lịch sử Lực lượng vũ trang tỉnh Cao Bằng (1955 - 1975), Lịch sử Đảng bộ Cao Bằng tập III và Lịch sử Cách mạng Tháng Tám ở Cao Bằng, Lịch sử Đảng bộ Cao Bằng tập II* (tái bản). Nhân dịp kỷ niệm 65 năm Ngày thành lập Chi bộ Đảng đầu tiên ở Cao Bằng (01-4-1930 – 01-4-1995), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã hoàn thành việc biên soạn và xuất bản cuốn *Lịch sử Đảng bộ huyện Hòa An, cuốn Kỷ yếu Hội thảo "Bác Hồ với nhân dân các dân tộc Cao Bằng"*; phối hợp với Viện Lịch sử Đảng Trung ương xuất bản Tạp chí *Lịch sử Đảng* số đặc biệt về Cao Bằng.

1. *Lịch sử Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng (1930 - 2003)*, Sđd, tr. 127.

Phòng Nghiên cứu Lịch sử Đảng cũng đã chủ động giúp khai thác tư liệu, xây dựng đề cương lịch sử Đảng bộ đối với các huyện Nguyên Bình, Hòa An, “Lịch sử Đảng bộ Biên phòng” và “Công an tỉnh”. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Sở Văn hóa - Thông tin, Viện Sử học Việt Nam tổ chức thành công hội thảo khoa học về nhân vật lịch sử Nùng Trí Cao. Nhằm nghiên cứu, đúc kết lý luận và tổng kết thực tiễn cách mạng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Viện Lịch sử Đảng, Viện Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh tổ chức 2 cuộc hội thảo khoa học về “Cách mạng Tháng Tám” và “Bác Hồ với nhân dân các dân tộc Cao Bằng”. Hội thảo đã đóng góp quan trọng vào lý luận cách mạng, đánh giá cao vai trò của Đảng bộ và nhân dân Cao Bằng trong tiến trình đấu tranh giành độc lập dân tộc và khẳng định đường lối đúng đắn, sáng tạo của Đảng ta.

Qua 5 năm 1991 - 1995 thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và Chính phủ, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIII trong bối cảnh tình hình có nhiều diễn biến phức tạp. Các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô sụp đổ, âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi, khôn lường; tình hình kinh tế - xã hội trong nước, trong tỉnh còn nhiều khó khăn, nhất là vùng biên giới đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, tích cực chỉ đạo phối hợp với các ngành trong khối, các huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc tập trung vào các mặt công tác thông tin, tuyên truyền, huấn học, khoa giáo, biên soạn lịch sử Đảng. Trong từng đợt sinh hoạt chính trị tư tưởng, Ban Tuyên giáo Tỉnh

ủy đã tham mưu cho cấp ủy: "... chú trọng quán triệt trong cán bộ chủ chốt của tỉnh và huyện, thị, đảng ủy trực thuộc, từ đó mở rộng đến đảng viên và quần chúng. Nét đổi mới chỉ đạo xây dựng và thực hiện các chương trình hành động là phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị, quán triệt quan điểm lấy kinh tế làm nhiệm vụ trọng tâm, công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, chọn việc củng cố tổ chức cơ sở đảng làm khâu đột phá, chỉ đạo có trọng điểm.

Qua các đợt sinh hoạt chính trị đã nâng cao nhận thức đảng viên, cán bộ lên một bước mới, củng cố niềm tin cho nhân dân các dân tộc tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng, phấn đấu kiên trì theo con đường xã hội chủ nghĩa. Vì thế đã tạo nên sức mạnh tổng hợp đoàn kết thống nhất ý chí và hành động làm chuyển hóa nhiều mặt kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng"¹. Mặc dù còn những thiếu sót, tồn tại như một số mặt công tác triển khai chậm, công tác tham mưu còn hạn chế; nhưng những thành quả đạt được của công tác tuyên giáo 5 năm 1991 - 1995 đã góp phần quan trọng thiết thực đưa các nghị quyết, chỉ thị của Đảng vào cuộc sống. Diện mạo nền kinh tế của tỉnh trong giai đoạn đầu thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã có nhiều tiến triển rõ rệt. Nhận thức và hành động trong tiến trình đổi mới có nhiều tiến bộ, coi công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp là động lực của nền kinh tế: "Đến năm 1995, tỉnh đã xác định công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp là một trong những lĩnh vực kinh tế chủ yếu chi phối các mặt hoạt động khác của nền kinh tế nên đã được quan tâm, đầu tư. Một số cơ sở đang ở thời kỳ xây dựng

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2000)*, Sđd, tr. 496.

cơ bản, tạo nguồn thu lâu dài cho tỉnh”¹. Các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp được bố trí, cơ cấu lại, nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng thế mạnh của tỉnh. Bước đầu đã tạo ra nguồn hàng hóa từ công nghiệp chế biến khoáng sản, khai khoáng, vật liệu xây dựng. Đồng thời, củng cố các đơn vị, xí nghiệp còn khả năng hoạt động, quan tâm đầu tư công nghiệp điện lực, tận dụng nguồn thủy năng trên địa bàn tỉnh và hình thành các cơ sở sản xuất mới. Phát triển công nghiệp luôn gắn với việc đẩy mạnh sản xuất nông - lâm nghiệp. Nông nghiệp vẫn là mặt trận hàng đầu nhằm bảo đảm an toàn lương thực tại chỗ và cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến, tạo điều kiện cho công nghiệp phát triển và xác định chăn nuôi trở thành ngành chính trong sản xuất nông nghiệp. Thực hiện cơ chế thị trường, hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa có sự quản lý của Nhà nước đã giải phóng sức sản xuất, hàng hóa phong phú, đời sống nhân dân các dân tộc ổn định. Niềm tin của nhân dân với Đảng, chính quyền được củng cố, kiên định trên con đường đổi mới.

V. GIAI ĐOẠN TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN (1996 - 2000)

Mười năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, nhất là những năm 1991 - 1995, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đã giành được những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội. Những thành quả đó đã tạo điều kiện thuận lợi để Đảng bộ lãnh đạo toàn dân và

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2000)*, *Sđd*, tr. 484-485.

toàn quân vững bước trên chặng đường 5 năm 1996 - 2000, tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới toàn diện và giành những thắng lợi mới.

Bước sang năm 1996, là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp từ cơ sở đến Trung ương. Ngay từ đầu năm, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã khẩn trương ban hành đề cương tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn trong quý I chào đón mùa xuân Bính Tý và kỷ niệm 55 năm Ngày Bác Hồ về nước (28-01-1941 - 28-01-1996), 66 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03-02-1930 - 03-02-1996) và kỷ niệm 66 năm Ngày thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Cao Bằng (01-4-1930 - 01-4-1996). Trong không khí lễ hội xuân và đón mừng các ngày kỷ niệm lớn, nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng phấn khởi mừng Đảng, mừng xuân, mừng đất nước đổi mới trên đà thắng lợi, hăng hái lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp hướng tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIV.

Từ ngày 24 đến ngày 27-4-1996, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIV, nhiệm kỳ 1996 - 2000 được tiến hành tại thị xã Cao Bằng. Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ 5 năm 1991 - 1995 và nhận định: Trên con đường đổi mới, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã giành được những thành tựu quan trọng đối với các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh, tạo đà phát triển vươn lên mạnh mẽ trong nhiệm kỳ tới. Văn kiện Đại hội đã đánh giá cao về công tác giáo dục chính trị tư tưởng, góp phần xứng đáng vào thành quả chung của tỉnh: Công tác tuyên truyền, giáo dục

chính trị tư tưởng luôn được triển khai chủ động, thường xuyên. Việc học tập chỉ thị, nghị quyết của Đảng đều có kế hoạch, chương trình triển khai cụ thể từ tỉnh đến cơ sở một cách nghiêm túc. Kết hợp với các phương tiện thông tin đại chúng, hằng năm đã chuyển tải lượng thông tin lớn trên phạm vi toàn tỉnh, riêng *Báo Cao Bằng* và *Bản tin nội bộ* được cấp phát đến các chi bộ. Nhờ đó, đã tạo điều kiện cho các tổ chức cơ sở đảng có thêm nội dung sinh hoạt phong phú hơn. Đại hội đã xác định phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ 1996 - 2000, trong đó tập trung vào mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội là: “Chủ động, tích cực khai thác các điều kiện thuận lợi, nỗ lực vượt qua khó khăn, thử thách, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo đảm tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững; cải thiện đời sống nhân dân, hạ thấp tỷ lệ hộ nghèo, nâng cao một bước trình độ dân trí, chăm sóc sức khỏe của nhân dân, làm lành mạnh đời sống xã hội”¹. Đồng chí Nông Hồng Thái được Đại hội bầu giữ chức Bí thư Tỉnh ủy. Đồng chí Nông Hải Pín, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy được phân công giữ chức Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; đồng chí Nguyễn Duy Trọng giữ chức Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phụ trách công tác tuyên truyền, huấn học; đồng chí La Thông giữ chức Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phụ trách công tác khoa giáo.

Sau Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIV, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã khẩn trương chỉ đạo, phối hợp cùng

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2000)*, Sđd, tr. 500.

các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa huy động các kênh thông tin đại chúng tổ chức tuyên truyền nhanh về kết quả Đại hội tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân. Phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, nhiệm kỳ 1996 - 2000 của Đảng được tiến hành từ ngày 28-6-1996 đến ngày 01-7-1996 tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã tổng kết chặng đường 10 năm thực hiện công cuộc đổi mới và khẳng định: nước ta đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, tuy một số mặt còn chưa vững chắc. Đại hội VIII của Đảng đánh dấu bước phát triển mới trong quá trình phát triển cách mạng nước ta; đồng thời, đề ra nhiệm vụ tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới toàn diện, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Về tổ chức bộ máy và công tác cán bộ

Ngày 05-9-1994, Ban Bí thư khóa VII ban hành Quyết định số 88-QĐ/TW thành lập trường chính trị cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; sau đó, Ban Tổ chức Trung ương đã ban hành Hướng dẫn số 07-HD/TW về việc thực hiện Quyết định số 88-QĐ/TW. Thực hiện các văn bản của Trung ương, căn cứ Thông báo số 30/TB-TU-CB ngày 16-01-1997 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng về công tác tổ chức, cán bộ, ngày 01-3-1997, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ban hành Quyết định số 247/UB-QĐ-TC về việc đổi tên Trường Hoàng Đình Giông trực thuộc Tỉnh ủy thành Trường Chính trị Hoàng Đình Giông trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Như

vậy, từ ngày 01-3-1997, Trường Hoàng Đình Giông chính thức mang tên Trường Chính trị Hoàng Đình Giông.

Công tác tham mưu, phối hợp tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị luôn được Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thực hiện thường xuyên.

Năm 1996, Trường Hoàng Đình Giông vẫn duy trì hiệu quả các hình thức đào tạo và bồi dưỡng cán bộ hệ tại chức và tập trung trong công tác giáo dục lý luận chính trị, nghiên cứu học tập các chuyên đề của Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII của Đảng, giới thiệu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV cho học viên và mở các lớp bồi dưỡng kết nạp Đảng cho cơ sở. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện theo Quyết định số 100-QĐ/TW ngày 03-6-1995 của Ban Bí thư về việc tổ chức trung tâm bồi dưỡng chính trị ở cấp huyện, nhằm thay thế Trường Đảng huyện hoạt động lâu nay; chủ động phối hợp với Ban Tổ chức chính quyền, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính thống nhất hướng dẫn về tổ chức bộ máy, kinh phí, cơ sở vật chất, chức năng, nhiệm vụ và chuyên môn, nghiệp vụ của trung tâm.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cũng đã phối hợp cùng các ngành trong khối tiếp tục cụ thể hóa nhiệm vụ thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đối với công tác khoa giáo. Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức lớp học nghiên cứu Văn kiện Đại hội lần thứ VIII của Đảng cho 80 học viên là cán bộ quản lý, giáo viên chính trị của các trường phổ thông trung học; xây dựng đề án xóa mù chữ cho cán bộ xã, bản trình Ban Khoa

giáo Trung ương đề nghị Chính phủ phê chuẩn và cấp kinh phí thực hiện. Ngành y tế tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân và triển khai thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW của Ban Bí thư về phòng, chống HIV/AIDS; các chương trình y tế quốc gia được triển khai hiệu quả; mạng lưới thực hiện công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình được kiện toàn từ tỉnh đến cơ sở. Các hoạt động thể dục - thể thao được phối hợp tổ chức tốt nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn, trong các lễ hội truyền thống văn hóa và chào mừng Đại hội Đảng các cấp. Trung tâm Huấn luyện thể thao được thành lập và đi vào hoạt động. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho cấp ủy tổ chức thành công Hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa VI về công tác khoa học và công nghệ.

Năm 1997, cùng với việc giúp cấp ủy tiếp tục đẩy mạnh tổ chức thực hiện các nghị quyết Đại hội Đảng và chương trình hành động của Tỉnh ủy ban hành, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương. Đặc biệt là tập trung quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về định hướng chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000; về định hướng chiến lược phát triển khoa học và công nghệ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000 và Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về chiến lược cán bộ của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đây là ba nghị quyết của Trung ương đều gắn với công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong triển khai thực hiện, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã xây dựng kế hoạch

quán triệt từng nghị quyết và nêu rõ quan điểm của Đảng: Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó phải hết sức lưu tâm chăm lo phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu; xây dựng chiến lược cán bộ trong hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và là một trong những nhân tố quan trọng quyết định sự thành công. Điều đó, thể hiện sự quan tâm thấu đáo của Đảng và ý chí quyết tâm đổi mới mạnh mẽ toàn diện theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học - Công nghệ và Môi trường, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tổ chức chính quyền tỉnh xây dựng chương trình hành động thực hiện các nghị quyết của Trung ương. Cuối năm 1997, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu giúp cấp ủy triển khai Chỉ thị số 22-CT/TW ngày 17-10-1997 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo, quản lý công tác báo chí, xuất bản.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo Trường Chính trị Hoàng Đình Giông phối hợp với các huyện ủy, thị ủy mở được 5 lớp quản lý nhà nước với 256 học viên, 06 lớp bồi dưỡng cấp ủy cơ sở gồm 282 học viên, 01 lớp lý luận chính trị tại chức với 37 học viên, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác văn phòng cho 30 học viên. Riêng các huyện ủy, thị ủy đã cố gắng tổ chức được 48 lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng và đảng viên dự bị, với 1.758 học viên.

Việc huy động học sinh đến trường tăng nhanh, năm học 1997 - 1998, số học sinh đến trường đạt 14.000 em, tăng khoảng 1.500 em so với năm học 1996 - 1997; riêng bậc tiểu học tăng trên 400 lớp. Cuộc vận động “Kỷ cương, tình thương,

trách nhiệm” được duy trì và phát huy tốt. Chế độ lương giáo viên được cải thiện 1,5 lần, tăng so với mức lương hành chính sự nghiệp đã tạo nên sự phấn khởi, tin tưởng, tâm huyết với nghề nghiệp của các thầy, cô giáo. Trong cuộc thi giáo viên dạy giỏi, đã có 66 giáo viên các cấp học, bậc học đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Sở Khoa học - Công nghệ và Môi trường tổ chức thành công hội thảo nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường; giúp cấp ủy tổ chức Hội nghị sơ kết 3 năm thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng về công tác thể dục - thể thao, công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình. Đẩy mạnh công tác truyền thông lồng ghép dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, góp phần nâng cao nhận thức trong nhân dân. Hội Chữ thập đỏ tiến hành các hoạt động cứu trợ nhân đạo, bảo vệ môi trường, phòng, chống HIV/AIDS.

Đến tháng 8-1998, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức triển khai, học tập xong Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa VIII về tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, phát huy nội lực, nâng cao hiệu quả hợp tác kinh tế, cần kiệm để công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội đến năm 2000 đối với các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc.

Bên cạnh đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Sở Văn hóa - Thông tin trực tiếp tổ chức học tập, nghiên cứu Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc cho giới văn nghệ sĩ, trí thức trong tỉnh; giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ đạo và phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Sở Văn hóa - Thông tin xây dựng Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết

Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy còn tham mưu cho cấp ủy tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 1) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong toàn Đảng bộ tỉnh; tham mưu cho cấp ủy sơ kết 2 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 2 khóa VIII về định hướng chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa VII về chăm sóc sức khỏe nhân dân và dân số - kế hoạch hóa gia đình; chủ động triển khai Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 25-6-1998 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác bảo vệ môi trường trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong triển khai tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã yêu cầu nhấn mạnh về mối quan hệ mật thiết giữa phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng cơ bản, hiện đại hóa cơ sở hạ tầng điện, đường, trường, trạm... với sự cần thiết phải bảo đảm môi trường trong lành cho tự nhiên và xã hội; không vì sự phát triển bằng mọi giá mà làm hủy hoại môi trường. Hơn nữa, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tích cực triển khai Thông tri số 04-TT/TW ngày 30-7-1998 của Bộ Chính trị về việc tăng cường lãnh đạo công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Công tác quán triệt, học tập và tổ chức thực hiện các nghị quyết của Trung ương đều được tiến hành theo đúng quy trình các bước, chuẩn bị chu đáo, theo đúng kế hoạch, đạt được mục đích, yêu cầu đề ra, góp phần thiết thực đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo Trường Chính trị Hoàng Đình Giông phấn đấu hoàn thành kế hoạch giảng dạy; tổ chức 2 lớp trung cấp lý luận chính trị tại chức cho 82 học viên; mở được 3 lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên với 150 học viên; tiếp

tục duy trì lớp bồi dưỡng cao cấp lý luận chính trị tại chức cho 123 học viên của các sở, ban, ngành, huyện, thị trong tỉnh. Phối hợp với các trung tâm bồi dưỡng lý luận chính trị các huyện ủy, thị ủy mở được 8 lớp bồi dưỡng cấp ủy cơ sở với 469 học viên và 6 lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước cho cán bộ chính quyền cơ sở với 339 học viên. Các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc đã tổ chức lớp bồi dưỡng lý luận chính trị phổ thông cho 200 học viên, mở lớp bồi dưỡng bí thư chi bộ và cấp ủy viên cơ sở cho 553 học viên; tổ chức 46 lớp bồi dưỡng kết nạp Đảng với 1.836 học viên.

Các ngành trong khối khoa giáo đã bám sát nhiệm vụ chính trị, phấn đấu hoàn thành tốt các mặt công tác. Sở Giáo dục và Đào tạo tích cực triển khai Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 30-5-1998 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường công tác chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong các trường học. Tham mưu cho tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí đối với học sinh trường dân tộc nội trú, tạo điều kiện cho giáo viên lên công tác vùng cao. Kết thúc năm 1998, đã có 155/187 xã đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục tiểu học và xóa mù chữ. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu xây dựng Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai Thông tri số 03-TT/TW ngày 02-4-1998 của Thường vụ Bộ Chính trị về tăng cường lãnh đạo công tác thể dục - thể thao, phối hợp với Sở Thể dục - Thể thao xây dựng Chương trình hành động của ngành thực hiện Thông tri số 03-TT/TW; phối hợp với các ban, ngành chức năng tổ chức Hội nghị tổng kết 5 năm về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình; đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức trong gia đình, cộng đồng và xã hội.

Đến năm 1999, dưới sự chỉ đạo của cấp ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu tổ chức kiểm tra, đẩy nhanh tiến

độ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ do Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đề ra trên địa bàn toàn tỉnh; tổ chức triển khai Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) về một số vấn đề cơ bản và cấp bách của công tác xây dựng Đảng, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa VIII một số vấn đề về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và tiền lương, trợ cấp xã hội thuộc ngân sách nhà nước và Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 24-8-1999 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội Khuyến học Việt Nam; tập trung xây dựng kế hoạch thực hiện và chuẩn bị tài liệu cần thiết phục vụ cho công tác học tập các nghị quyết của Đảng; hướng dẫn ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, tuyên huấn đảng ủy trực thuộc thực hiện đúng quy trình trong triển khai, quán triệt nghị quyết, bảo đảm tiến độ đề ra. Qua nghiên cứu, học tập, hầu hết cán bộ, đảng viên và nhân dân cơ bản đã nhận thức được nội dung các nghị quyết của Đảng, tạo nên sự đồng thuận, nhất quán trong tổ chức thực hiện.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho cấp ủy tổng kết 4 năm thực hiện Quyết định số 100-QĐ/TW ngày 03-6-1995 của Ban Bí thư về việc tổ chức trung tâm bồi dưỡng chính trị ở cấp huyện. Các trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện đã có nhiều cố gắng thực hiện kế hoạch mở lớp đạt hiệu quả, như các huyện: Nguyên Bình, Quảng Hòa, Thông Nông, Hòa An, Trà Lĩnh và thị xã Cao Bằng. Trường Chính trị Hoàng Đình Giông đã hoàn thành chương trình đào tạo 02 lớp trung cấp lý luận chính trị tại chức, 03 lớp bồi dưỡng chuyên viên, 02 lớp bồi dưỡng quản lý nhà nước chính quyền cơ sở, 03 lớp bồi dưỡng cấp ủy cơ sở, 05 lớp bồi dưỡng cán bộ chủ chốt đoàn thể cơ sở. Chất lượng giảng dạy, học tập được nâng lên rõ rệt. Dưới sự chỉ đạo của Trung ương về việc chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị phổ thông cần được

phổ cập trong đảng viên, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ động phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu cho cấp ủy quy định về việc đảng viên dự bị phải có giấy chứng chỉ học xong chương trình lý luận chính trị phổ thông mới được cấp ủy xét chuyển đảng viên chính thức; thời gian thực hiện từ năm 1999. Các đảng ủy trực thuộc đã tổ chức bồi dưỡng lý luận chính trị phổ thông cho 246 học viên, bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng cho 542 quần chúng ưu tú.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cũng đã phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức khảo sát tình hình đảng viên, công tác phát triển đảng trong trường học trên phạm vi toàn tỉnh và đề xuất với Tỉnh ủy ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện. Với những cố gắng, nỗ lực của toàn ngành, năm 1999 đã kết nạp được 1.314 đảng viên, tăng so với năm 1998 là 224 đảng viên và 100 trường học có chi bộ đảng. Chất lượng giáo dục năm học 1998 - 1999 cao hơn năm trước, học sinh tốt nghiệp bậc tiểu học đạt 95%, trung học cơ sở 93%, có 5 học sinh đạt giải quốc gia.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Sở Khoa học - Công nghệ và Môi trường, trực tiếp hướng dẫn thực hiện 14 nhánh đề tài “Địa chí Cao Bằng”; thúc đẩy tiến độ các dự án về kỹ thuật gieo trồng giống lúa đoàn kết, bao thai lùn gắn với vùng kinh tế của tỉnh. Phong trào “xanh, sạch, đẹp” bảo vệ môi trường, được coi trọng triển khai ở thị xã Cao Bằng và một số thị trấn trong tỉnh. Ủy ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe trẻ em đã kêu gọi cộng đồng ủng hộ Quỹ bảo trợ trẻ em, tổ chức tặng quà trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động các gia đình chăm sóc, nuôi dạy con tốt, ngăn ngừa các tệ nạn xã hội, bảo vệ quyền lợi của trẻ em.

Năm 2000, thời đoạn chuyển giao thế kỷ, có ý nghĩa lịch sử trọng đại đối với nước ta, năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp và kết thúc kế hoạch nhà nước 5 năm 1996 - 2000. Trên đà đổi mới, cả nước và tỉnh Cao Bằng đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, đời sống xã hội ổn định, niềm tin của nhân dân với Đảng được củng cố. Toàn dân hân hoan chào mừng nhiều ngày kỷ niệm lớn năm chẵn, cùng với việc triển khai chính sách tiền lương, trợ cấp đã làm nức lòng cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đó là những yếu tố thuận lợi cho công tác tuyên giáo. Tuy nhiên, tình hình kinh tế của tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, tỷ lệ đói nghèo cao tập trung ở vùng sâu, vùng xa; kết cấu hạ tầng thấp kém; việc truyền đạo trái pháp luật như “Vàng Chứ”, “Thìn Hùng” vẫn âm ỷ diễn ra tại một số xã vùng cao của các huyện Bảo Lạc, Nguyên Bình.

Trước tình hình đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho cấp ủy đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIV đề ra; xây dựng kế hoạch tăng cường đôn đốc, kiểm tra trong tổ chức thực hiện với tinh thần khẩn trương, quyết tâm cao; động viên, cổ vũ toàn Đảng, toàn dân và toàn quân hăng hái thi đua gấp rút hoàn thành tốt nhiệm vụ, kết thúc thắng lợi trong năm 2000. Đồng thời, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo các đơn vị đẩy mạnh thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và các chương trình hành động của Tỉnh ủy ban hành; đã có 100% huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc hoàn thành công tác quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) về một số vấn đề cơ bản và cấp bách của công tác xây dựng Đảng đến đảng viên và phổ biến đến nhân dân. Giúp cấp ủy triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương mới ban hành, đó là: Nghị

quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa VIII một số vấn đề về tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị và tiền lương, trợ cấp xã hội thuộc ngân sách nhà nước; Chỉ thị số 55-CT/TW ngày 28-6-2000 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng ở cơ sở đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; Chỉ thị số 58-CT/TW ngày 17-10-2000 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; và Chỉ thị số 61-CT/TW ngày 28-12-2000 của Bộ Chính trị về việc thực hiện phổ cập trung học cơ sở. Tổ chức Hội nghị lão thành cách mạng; các đồng chí trưởng, phó ngành đã nghỉ hưu và giới văn nghệ sĩ, trí thức tham gia góp ý kiến cho dự thảo các văn kiện chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ tỉnh. Tất cả những hoạt động trên đã làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân thêm phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, hăng hái thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trong năm 2000.

Cũng trong năm 2000, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiếp tục tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo Trường Chính trị Hoàng Đình Giông và trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện ủy, thị ủy phối hợp tổ chức tốt công tác nghiên cứu, giảng dạy, học tập nhằm bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu của Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương. Trường Chính trị Hoàng Đình Giông đã mở được 19 lớp bồi dưỡng kiến thức lý luận chính trị với 994 học viên ra trường và tổ chức được 17 lớp mới với 917 học viên. Các huyện ủy, thị ủy và đảng ủy trực thuộc đã tiến hành mở được 162 lớp với 10.292 học viên, bao gồm nhiều đối tượng khác nhau. Trong đó, diện bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng có 34 lớp với 2.002 học viên, bồi dưỡng lý luận phổ thông được 24 lớp với 1.479 học viên, bồi dưỡng trưởng thôn, bản tổ chức được 23 lớp với 1.299 học viên, bồi

dưỡng công tác Hội đồng nhân dân được 46 lớp với 3.299 học viên, mở 3 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ tư tưởng - văn hóa cho 128 học viên.

Ngành giáo dục và đào tạo củng cố, duy trì mạng lưới trường, lớp đa dạng, gồm: công lập, dân lập, bán công, tư thục, phân trường, lớp lẻ, lớp ghép nhằm phù hợp với yêu cầu thực tế khách quan. Thực hiện xã hội hóa giáo dục, tăng thêm nguồn lực đầu tư, chuẩn bị tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị, tạo điều kiện để huy động tối đa trẻ em các độ tuổi đến trường. Đã có 180/189 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và hai trường: Tiểu học Vò Đuối, Tiểu học Vĩnh Quang của huyện Hòa An đạt chuẩn quốc gia. Lĩnh vực khoa học - công nghệ và môi trường đã có những đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Sở Khoa học - Công nghệ và Môi trường đã tiến hành điều tra tài nguyên thiên nhiên; triển khai quy hoạch phát triển cụm Công - nông - lâm nghiệp miền Tây Cao Bằng; xây dựng luận cứ khoa học phục vụ cho phát triển bền vững. Tiến hành kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII (số 02-NQ/TW ngày 24-12-1996) về định hướng chiến lược phát triển khoa học và công nghệ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000. Triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa VII về chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình, Ủy ban Dân số - Kế hoạch hóa gia đình đã tổ chức chiến dịch tăng cường đưa dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình tới các vùng khó khăn tại 187/189 xã của 11 huyện. Phong trào rèn luyện thể dục, thể thao quần chúng lan rộng, có khoảng 50.000 người thường xuyên luyện tập, đạt 10% dân số của tỉnh, số gia đình thể thao tăng 150% so với năm 1999.

Về công tác thông tin, tuyên truyền

Trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, công tác thông tin, tuyên truyền luôn được Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy quan tâm, tiến hành thực hiện ngay từ năm đầu thực hiện nhiệm kỳ và trong suốt cả nhiệm kỳ. Cụ thể là, theo chức năng, nhiệm vụ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã khẩn trương thông tin về kết quả Đại hội VIII của Đảng tới các tầng lớp nhân dân. Một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu là tập trung tâm sức, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và các ban, ngành chức năng tham gia tích cực vào việc xây dựng chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện các nghị quyết Đại hội Đảng. Tham mưu cho cấp ủy xây dựng kế hoạch quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV. Việc xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng đòi hỏi các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc phải lựa chọn đúng khâu đột phá phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị và bảo đảm khả thi. Kế hoạch nêu rõ quy trình, thời gian triển khai thực hiện và tổng hợp tình hình tiến độ, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Do đó, công tác tổ chức quán triệt, triển khai các Nghị quyết Đại hội Đảng cơ bản bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tạo nên sự đồng thuận, phấn khởi, tin tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy luôn quan tâm sâu sát tới công tác tuyên truyền về Đại hội Đảng các cấp. Chỉ đạo, phối hợp với *Báo Cao Bằng* và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội, nhất là khâu triển khai, thực hiện Nghị quyết Đại hội; phản ánh kịp thời quá trình tổ chức thực hiện và dư luận quần chúng, niềm tin của nhân dân với cấp ủy Đảng và chính quyền; định hướng chính trị, tư tưởng trong xã hội.

Phát hành đều kỳ hằng năm *Bản tin nội bộ*, *Báo Cao Bằng* đến chi bộ cơ sở. Động viên các đội xung kích, thông tin lưu động của Sở Văn hóa - Thông tin, Phòng Văn hóa các huyện, thị, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh... đưa nội dung tuyên truyền đến vùng cao, vùng xa, biên giới. Tập trung tuyên truyền về kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, phòng, chống tệ nạn xã hội, chống truyền đạo trái phép; đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; tình hình ký kết Hiệp định biên giới trên đất liền giữa Việt Nam và Trung Quốc.

Đặc biệt, ngay từ tháng 01-1997, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho cấp ủy và Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương tổ chức hội nghị báo cáo viên luân phiên các tỉnh, thành phố phía Bắc (từ Thừa Thiên Huế trở ra) tại Cao Bằng đạt kết quả tốt. Đồng thời, tham mưu cho cấp ủy ban hành Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 20-9-1997 về việc thực hiện Thông báo số 71-TB/TW ngày 07-6-1997 của Thường vụ Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo và đổi mới công tác tuyên truyền miệng; Nghị quyết số 677-NQ/TU ngày 30-10-1997 về thành lập đội ngũ báo cáo viên cấp tỉnh; Nghị quyết số 675-NQ/TU ngày 30-10-1997 về cung cấp báo *Nhân dân* cho các đảng ủy xã, phường, thị trấn. Tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác tuyên truyền miệng và 11 kỳ hội nghị báo cáo viên với trên 700 lượt người nghe. Lực lượng báo cáo viên của tỉnh, các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc và các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa đã tổ chức thông tin thời sự được 60 buổi với 42.235 lượt người nghe. Nội dung chủ yếu tập trung vào tuyên truyền tình hình triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn toàn tỉnh.

Các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa tập trung thực hiện hiệu quả nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền, tổ chức đón nhận danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân của Nhà nước truy tặng cho Liệt sĩ Kim Đồng. Công tác đưa thông tin về cơ sở có nhiều chuyển biến tiến bộ, đã có 187 đảng ủy xã, phường, thị trấn được cung cấp báo *Nhân dân*, *Tạp chí Cộng sản*, *Tạp chí Phja Bjoóc*, *Bản tin nội bộ*. Ngành văn hóa - thông tin luôn bám sát nhiệm vụ chính trị, tổ chức sơ kết 3 năm xây dựng nếp sống văn hóa cụm huyện miền Đông, chăm lo tôn tạo di tích lịch sử, tổ chức thành công Hội diễn nghệ thuật quần chúng toàn tỉnh. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đã hoàn thành việc đưa các trạm truyền hình huyện về quản lý trực tiếp; chương trình phát sóng phong phú hơn, các trạm tiếp sóng và thu phát trực tiếp tại các huyện được khai thác, phát huy hiệu quả.

Từ thực tiễn hoạt động, năm 1998, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho cấp ủy tiếp tục tập trung vào hai phương thức tuyên truyền chủ yếu, đó là: Coi trọng tuyên truyền miệng qua đội ngũ báo cáo viên và cung cấp báo chí, các loại ấn phẩm tới chi bộ cơ sở nhiều hơn. Tiến hành mở hội nghị bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên các ngành trong tỉnh và báo cáo viên, tuyên truyền viên các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc, với số lượng 60 người. Trên cơ sở đó, các huyện ủy, thị ủy và đảng ủy trực thuộc đã triển khai được 480 cuộc thông tin, tuyên truyền với 452.000 lượt người nghe. Các đơn vị đã triển khai tích cực và có hiệu quả như Đảng bộ huyện Hà Quảng, Đảng bộ huyện Hòa An, Đảng bộ thị xã Cao Bằng, Đảng bộ Khối cơ quan Dân Chính Đảng tỉnh, Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh, Bưu điện tỉnh. Đối với những đảng bộ đông cán bộ, công chức, Ban Tuyên giáo Tỉnh

ủy đã trực tiếp triển khai tại đơn vị được 72 buổi, với hơn 4.800 lượt người nghe.

Phương thức truyền tải thông tin đến với nhân dân luôn được coi trọng với các hình thức đa dạng, kịp thời phản ánh chân thực, khách quan về tiến trình và kết quả triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước và quá trình thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. “Năm 1998, một số doanh nghiệp tiến hành đổi mới thiết bị, thay thế những thiết bị lạc hậu như Nhà máy cơ khí Cao Bằng, Công ty cấp nước, Xí nghiệp in. Các doanh nghiệp có quy mô lớn đã ổn định sản xuất như Nhà máy đường, Nhà máy xi măng, lò cao luyện gang, lò gạch tuynen... Tỉnh đã xuất khẩu được 4 mặt hàng là thiếc thỏi, quặng sắt, quặng mangan, măng trúc...”¹. Công tác thông tin, tuyên truyền tập trung nêu bật các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang, việc cưới và lễ hội; đấu tranh chống các luận điểm phản động thù địch, truyền đạo trái pháp luật.

Năm 1999, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chỉ đạo tập trung phản ánh những nội dung trọng tâm về kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; các chương trình mục tiêu quốc gia về xóa đói, giảm nghèo và về phát triển kinh tế - xã hội ở những xã đặc biệt khó khăn. Đặc biệt, đẩy mạnh tuyên truyền về việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa VIII về tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, phát huy nội lực, nâng cao hiệu quả hợp tác kinh tế, cần kiệm để công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phấn đấu hoàn

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2000)*, Sđd, tr. 509.

thành các mục tiêu kinh tế - xã hội đến năm 2000. Thấu suốt quan điểm tận dụng tiềm năng, lợi thế của tỉnh về tài nguyên, đất đai, khoáng sản và nguồn lao động để phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, đa dạng hóa ngành nghề; đồng thời, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn, tạo nên các vùng chuyên canh lương thực, cây công nghiệp có năng suất cao nhằm cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến, đưa nông nghiệp, nông thôn vào thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa; năm 1999, trên địa bàn tỉnh đã hình thành 3 cụm công nghiệp rõ rệt: Cụm công nghiệp miền Tây, Trung tâm thị xã và Cụm công nghiệp Hòa An. Toàn tỉnh đã có 13 doanh nghiệp nhà nước sản xuất công nghiệp. Giá trị tổng sản lượng công nghiệp năm 1999 tăng 44% so với năm 1998.

Đội ngũ báo cáo viên cấp huyện, xã được kiện toàn và bồi dưỡng nghiệp vụ tuyên truyền miệng với tổng số 639 người. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy luôn quan tâm phối hợp chỉ đạo các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và đạt được những kết quả đáng kể. Trên lĩnh vực văn hóa - thông tin, toàn ngành tiếp tục quán triệt sâu hơn về Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII; giúp cho toàn thể cán bộ, công nhân, viên chức xác định rõ vai trò nòng cốt, tiên phong trong thực hiện Nghị quyết, từ đó nêu cao ý thức trách nhiệm, quyết tâm phấn đấu đưa Nghị quyết trở thành hiện thực trong cuộc sống. Các đội thông tin lưu động và Đội chiếu bóng vùng cao đã hoạt động tích cực, thường xuyên lồng ghép các chương trình phối hợp để phổ biến đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước,

công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, xây dựng nếp sống văn hóa... đến tận vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh tăng thời lượng phát sóng chương trình hằng tuần từ tháng 4-1999 và mở thêm các chuyên mục: “Thị xã ngày nay”; “Xây dựng, chỉnh đốn Đảng”.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tập trung đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phản ánh sâu rộng về các phong trào thi đua yêu nước chào mừng Đại hội Đảng các cấp diễn ra trên địa bàn tỉnh. Thông tin thời sự về những sự kiện chính trị quan trọng trong tỉnh, trong nước và thế giới; tình hình ký kết Hiệp định biên giới trên đất liền giữa Việt Nam và Trung Quốc, kết quả ký Hiệp định Thương mại Việt Nam - Hoa Kỳ. Chỉ tính riêng trong năm 2000, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức được 101 cuộc thông tin thời sự với 13.297 người nghe; tổ chức thành công Hội thi báo cáo viên giỏi cấp cơ sở toàn tỉnh và đạt kết quả tốt. Phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy tham mưu cho cấp ủy biên soạn tóm tắt dự thảo đề cương Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV và đề cương tuyên truyền các ngày lễ lớn của dân tộc phát hành đến chi bộ đảng cơ sở. Xây dựng kế hoạch nắm dư luận xã hội ngay từ đầu năm, phát phiếu thăm dò tâm trạng xã hội trong nhân dân về công tác xây dựng Đảng và quy chế dân chủ. Thành lập mạng lưới cộng tác viên phản ánh dư luận xã hội đến các huyện, thị.

Việc xây dựng đề cương tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, tập trung vào các ngày kỷ niệm năm chẵn với nội dung, quy mô, hình thức tổ chức lớn hơn được chỉ đạo cụ thể, như: kỷ niệm 70 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản

Việt Nam (03-02-1930 – 03-02-2000); 70 năm Ngày thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Cao Bằng (01-4-1930 – 01-4-2000) và 25 năm Ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30-4-1975 – 30-4-2000); kỷ niệm 110 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890 – 19-5-2000) và 55 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám thành công (19-8-1945 – 19-8-2000), Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02-9-1945 – 02-9-2000); 50 năm Ngày Chiến thắng Đông Khê, giải phóng Cao Bằng (03-10-1950 – 03-10-2000). Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã trực tiếp tổ chức Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày thành lập ngành tuyên giáo (01-8-1930 – 01-8-2000), gặp mặt các đồng chí nguyên là lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã nghỉ hưu và tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp tư tưởng - văn hóa” cho 38 đồng chí. Mỗi ngày lễ lớn là ngày hội của toàn dân, được dịp ôn lại truyền thống hào hùng của cách mạng Việt Nam, tôn vinh công lao to lớn của Đảng, Bác Hồ kính yêu, khơi dậy tinh thần yêu nước, đoàn kết, tự hào, nhất quán trong tư tưởng và hành động, tạo nên sức mạnh tổng hợp, góp phần quan trọng hoàn thành tốt các mục tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra.

Mặt khác, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã quan tâm chỉ đạo phối hợp với các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Ngành văn hóa - thông tin đã huy động lực lượng quần chúng tham gia tích cực trong tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và địa phương, quản lý tốt các lễ hội truyền thống theo đúng quy chế, phát huy được bản sắc văn hóa dân tộc. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được đẩy mạnh, 100% xã, phường, thị trấn triển khai xây dựng nếp sống văn hóa; 96% số làng,

xóm, khu phố xây dựng quy ước nếp sống văn hóa; có 19% làng, xóm, khu phố đạt tiêu chuẩn làng văn hóa, vượt kế hoạch đề ra. *Báo Cao Bằng* phát hành thường xuyên 2 kỳ/tuần với số lượng báo mỗi kỳ là 4.500 tờ, in nhiều màu, chất lượng nội dung và hình thức được nâng lên. Hoạt động của Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đã có nhiều tiến bộ, thời lượng phát sóng tăng lên so với trước; diện phủ sóng truyền hình tăng 40%, đáp ứng phục vụ khoảng 35% dân số; phủ sóng phát thanh đạt 90% diện tích tự nhiên toàn tỉnh.

Theo đề nghị của các ban, ngành trong tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức xét duyệt và cấp 29 giấy phép xuất bản cho các ấn phẩm, gồm các loại sách lịch sử, tài liệu pháp luật, khoa học - kỹ thuật và các tài liệu tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Về công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng

Trong giai đoạn 1996 - 2000, công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng luôn được Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tập trung thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao. Được sự quan tâm của Tỉnh ủy và Viện Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã xây dựng chương trình kế hoạch khai thác, thẩm định tư liệu, nghiên cứu, biên soạn lịch sử đảng bộ các ban, ngành, địa phương trong tỉnh; tổ chức tọa đàm với các đồng chí lão thành cách mạng; phối hợp với các sở, ban, ngành ở Trung ương và địa phương tổ chức Hội thảo khoa học nghiệm thu các công trình nghiên cứu, các đề tài biên soạn để xuất bản. Cụ thể trong giai đoạn 1996 - 2000, đã biên soạn và xuất bản cuốn sách *Lịch sử đấu tranh cách mạng phụ nữ Cao Bằng; 50 năm lịch sử Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cao Bằng (1947 - 1997); Biên niên Lịch sử Công an nhân dân Cao Bằng (1945 - 1975); Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 1954); Lịch sử Đảng bộ huyện Trà Lĩnh (1930 - 1975); Hồi ký “Đấu*

tranh trong nhà tù đế quốc” của đồng chí Dương Công Hoạt; Lịch sử Đảng bộ huyện Thạch An; Lịch sử truyền thống Hội Cựu chiến binh tỉnh Cao Bằng; Kỷ yếu Hội thảo lịch sử cổ, trung, đại Cao Bằng; Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng tập II; Lịch sử phong trào nông dân và Hội Nông dân Cao Bằng (1930 - 2000); Địa chí Cao Bằng.

Đồng thời, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chỉ đạo và thực hiện biên soạn xong các bản thảo: “Lịch sử truyền thống Trường Trung học Y tế Cao Bằng”, “Lịch sử phong trào công nhân, công đoàn tỉnh Cao Bằng (1896 - 1975)”; hướng dẫn nghiệp vụ cho ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy về phương pháp nghiên cứu, khai thác tư liệu, biên soạn lịch sử đảng bộ địa phương; tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo, phối hợp Ban Chỉ đạo xây dựng Tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) tiến hành các thủ tục, quy trình thực hiện theo đúng quy định. Đến những năm 1998 - 2000, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức đợt công tác tìm hiểu về cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí Hoàng Đình Giọng giai đoạn 1945 - 1947 tại các tỉnh phía Nam như Ninh Thuận, Bạc Liêu, Cần Thơ, Cà Mau và Thành phố Hồ Chí Minh; tiến hành sưu tầm, khai thác tư liệu “Lịch sử Đảng bộ huyện Thạch An”. Đồng thời, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức Hội thảo Lịch sử cổ, trung, đại Cao Bằng và chủ động chỉ đạo phối hợp thực hiện cuộc Hội thảo “55 năm Quân đội Nhân dân Việt Nam, miền đất khai sinh và quá trình phát triển”; tổ chức gặp mặt đội viên Đội tuyên truyền Sao vàng và Chi đội A, Đội vũ trang tuyên truyền Giải phóng quân.

Trong năm 2000, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức Hội thảo khoa học kỷ niệm 130 Ngày sinh của V.I. Lênin, chỉnh lý, nâng cao bản thảo “Lịch sử Đảng bộ xã Minh Tâm, huyện

Nguyên Bình”, tham gia viết bài cho Tạp chí *Lịch sử Đảng* nhân kỷ niệm 60 năm Ngày Bác Hồ về nước.

Trong nhiệm kỳ 5 năm 1996 - 2000, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, công tác tuyên giáo cũng gặp nhiều trở ngại, bất cập, đội ngũ những người làm công tác tuyên giáo từ tỉnh đến cơ sở thường xuyên thiếu, chưa được bổ sung kịp thời. Trình độ, năng lực cán bộ, chuyên viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên còn có mặt hạn chế, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc thiếu thốn. Tình hình kinh tế - xã hội nước ta và tỉnh Cao Bằng gặp vô vàn khó khăn, thách thức. Song, nhờ được rèn luyện dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, cấp ủy quan tâm chỉ đạo sâu sát, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy luôn kiên định, vững vàng tiên phong trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng; tham mưu cho cấp ủy theo dõi, chỉ đạo, định hướng hoạt động tuyên giáo trên phạm vi toàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu của Đảng bộ: “... thường xuyên coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, nâng cao trình độ lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên. Các nghị quyết Trung ương, các chỉ thị của Bộ Chính trị, của các cấp ủy Đảng địa phương đề ra được triển khai học tập ở cơ sở đảng, đến quần chúng nhân dân”¹. Phối hợp cùng Văn phòng Tỉnh ủy và các Ban Đảng tiến hành kiểm tra, đôn đốc các tổ chức đảng trong việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Tỉnh ủy Cao Bằng. Thường xuyên quan tâm xây dựng, củng cố đội ngũ báo cáo viên cơ sở, phát huy ưu thế các phương tiện thông tin đại chúng trong công tác tuyên truyền. Nhờ đó, “Các nghị quyết của Đảng thực sự đã đi vào cuộc sống

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2000)*, Sđd, tr. 521-522.

đem lại nhiều hiệu quả thiết thực. Công tác tuyên truyền, giáo dục bằng nhiều hình thức, biện pháp ngày càng phong phú¹. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, trong đó tập trung tuyên truyền về quá trình tổ chức thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên phạm vi toàn tỉnh. Trước tiên là đổi mới tư duy, nhận thức về quản lý kinh tế. Coi trọng chuyển đổi cơ cấu kinh tế, hình thành cơ cấu kinh tế nông - lâm - công nghiệp, dịch vụ; tỷ trọng công nghiệp ngày càng tăng trong cơ cấu kinh tế; tiến hành công nghiệp hóa nông nghiệp, nông thôn. Đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, thực hiện hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa. Phát huy nội lực của các thành phần kinh tế để củng cố, hình thành và phát triển các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đa ngành nghề; bước đầu tạo ra hàng hóa phục vụ sản xuất và xuất khẩu. Giá trị sản lượng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp mỗi năm một tăng, năm sau cao hơn năm trước, góp phần quan trọng thúc đẩy kinh tế của tỉnh phát triển: “Công nghiệp Cao Bằng những năm 1996 - 2000 có bước phát triển nhảy vọt, cùng với công nghiệp quốc doanh đã xuất hiện công nghiệp ngoài quốc doanh, bước đầu làm ăn có hiệu quả, tạo đà cho kinh tế của tỉnh phát triển”². Đồng thời, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy còn chủ động phối hợp chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác bồi dưỡng lý luận chính trị, thông tin thời sự, tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, công tác khoa giáo, công tác biên soạn lịch sử Đảng; góp phần quan trọng vào việc hoàn thành cuốn *Địa chí Cao Bằng* và Tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng). Phối

1, 2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2000)*, Sđd, tr. 522, 509.

hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy nắm tình hình cán bộ trong hệ thống tuyên giáo toàn tỉnh, tham mưu cho việc bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng giới văn nghệ sĩ, trí thức.

Có thể nói, trong giai đoạn 1996 - 2000, cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã được xây dựng, củng cố. Đến năm 2000, cùng với quá trình hình thành tổ chức, quy chế hoạt động được quan tâm xây dựng và ban hành; chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ngày càng rõ nét hơn, tạo nên sự vận động phối hợp, nhịp nhàng, nền nếp, góp phần quan trọng vào thành quả chung trong công tác tuyên giáo. Với chế độ làm việc được phân công rõ ràng, cụ thể, các phòng chức năng đã chủ động, tích cực trên lĩnh vực công tác của mình và luôn có ý thức phối hợp với nhau trong công tác. Kết quả công tác của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đều gắn liền với những cống hiến, đóng góp tâm sức của từng cán bộ, công chức các phòng, tạo nên sức mạnh tập thể, đoàn kết, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong quá trình tổ chức thực hiện, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy luôn bám sát chương trình công tác của cấp ủy để cụ thể hóa thành nhiệm vụ của Ban và đề xuất, tham mưu, bảo đảm chế độ thỉnh thị báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tất cả những vấn đề đó đã thiết thực góp phần xứng đáng vào thành tựu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, làm cho diện mạo của tỉnh “thay da đổi thịt” từng ngày trên con đường đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo.

Trong năm 2000, phong trào thi đua yêu nước liên tục đẩy lên sôi nổi, lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp từ tỉnh đến cơ sở. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XV, nhiệm kỳ 2001 - 2005 đã được tiến hành trọng thể từ ngày 25 đến ngày 28-12-2000 tại thị xã Cao

Bằng. Đại hội nghiêm túc kiểm điểm, đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 1996 - 2000 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tới. Phát huy thành quả 15 năm đổi mới, tiếp tục tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới toàn diện trên địa bàn toàn tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV đề ra nhiệm vụ trọng tâm của công tác tuyên giáo giai đoạn 2001 - 2005 là: “Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác giáo dục lý luận chính trị trong Đảng và trong xã hội về chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, về quan điểm, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước nhằm tạo sự thống nhất cao trong toàn Đảng bộ về mọi mặt. củng cố mối liên hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân, chăm lo khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, coi trọng sơ kết, tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận. Nâng cao bản chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống và năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và công chức. Các cấp ủy và tổ chức đảng cần nắm vững và thường xuyên làm tốt công tác tư tưởng trong Đảng và trong nhân dân. Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ báo cáo viên và tuyên truyền viên cơ sở, đẩy mạnh các hình thức tuyên truyền, chú trọng hình thức tuyên truyền miệng”. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV gồm 47 đồng chí, Ban Thường vụ Tỉnh ủy gồm 13 đồng chí; đồng chí Dương Mạc Thăng được bầu giữ chức Bí thư Tỉnh ủy. Đồng chí Nguyễn Thị An, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy được phân công giữ chức Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; đồng chí Bùi Kim Oanh giữ chức Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phụ trách công tác tuyên truyền, huấn học, văn phòng; đồng chí Tô Hoàng Thàm giữ chức Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phụ trách công tác

khoa giáo. Lúc này, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy gồm các đơn vị: Văn phòng và 4 phòng chuyên môn, đó là: Phòng Tuyên truyền - Văn hóa, văn nghệ, báo chí, xuất bản (gọi tắt là Phòng Tuyên truyền); Phòng Giáo dục lý luận chính trị (Phòng Huấn học), Phòng Lịch sử Đảng, Phòng Khoa giáo.

Chương IV
BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY
TRONG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH
CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA
ĐẤT NƯỚC VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ
(2001 - 2018)

I. GIAI ĐOẠN ĐẦU CỦA CÔNG CUỘC ĐẨY MẠNH
CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2001 - 2005)

Từ ngày 19 đến ngày 22-4-2001, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng được tổ chức trọng thể tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã thảo luận và nhất trí thông qua các văn kiện quan trọng: Báo cáo chính trị; Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2001 - 2010; Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2001 - 2005; Điều lệ Đảng (sửa đổi, bổ sung). Đại hội đã đề ra mục tiêu tổng quát của Chiến lược 10 năm 2001 - 2010 là: *“Đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển; nâng cao rõ rệt đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của nhân dân; tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Nguồn lực con người, năng lực khoa học và công nghệ, kết cấu hạ tầng, tiềm lực kinh tế, quốc phòng, an*

ninh được tăng cường; thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được hình thành về cơ bản; vị thế nước ta trên trường quốc tế được nâng cao”¹.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xác định nhiệm vụ trọng tâm là tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo triển khai kịp thời, đồng bộ việc học tập, quán triệt các nghị quyết và xây dựng các chương trình hành động, kế hoạch thực hiện các công tác thuộc lĩnh vực tuyên giáo được Nghị quyết của Đảng đã đề ra; sơ kết, tổng kết kịp thời các nghị quyết, chỉ thị của Đảng theo hướng dẫn của Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương, Ban Khoa giáo Trung ương.

Về tổ chức bộ máy và công tác cán bộ

Nhằm thực hiện chức năng, nhiệm vụ đạt hiệu quả cao, đáp ứng yêu cầu của cấp ủy, Ban đã chủ động xây dựng dự thảo Quy chế làm việc và trình Thường trực Tỉnh ủy. Ngày 20-5-2004, Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt và ban hành Quy chế làm việc của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Quy chế gồm hai chương với 19 điều quy định trách nhiệm, quyền hạn của lãnh đạo Ban và các phòng chuyên môn; chế độ làm việc và các mối quan hệ của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Cùng ngày, Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định số 1417-QĐ/TU về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo. Quyết định nêu rõ: Chức năng của Ban Tuyên giáo là cơ quan tham mưu và giúp việc cho Tỉnh ủy, mà trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy về các mặt công tác tư tưởng - văn hóa, khoa giáo, biên soạn và bổ sung lịch sử đảng bộ địa phương. Cơ cấu tổ chức bộ máy của

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 159.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy gồm có các phòng chuyên môn: Phòng Tuyên truyền; Phòng Huấn học; Phòng Khoa giáo; Phòng Lịch sử Đảng; Văn phòng Ban và Phòng Thông tin công tác tuyên giáo. Biên chế của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy theo chức danh tiêu chuẩn là từ 22 đến 25 người.

Ngày 17-6-2004, Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều động, bổ nhiệm đồng chí Hà Văn Hiến, Bí thư Thị ủy Cao Bằng giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy lúc này có 04 đồng chí: đồng chí Nguyễn Thị An - Trưởng Ban, đồng chí Bùi Kim Oanh - Phó Trưởng Ban Thường trực, đồng chí Tô Hoàng Thàm và đồng chí Hà Văn Hiến - Phó Trưởng Ban.

Tháng 6-2005, đồng chí Nguyễn Thị An - Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy nghỉ hưu theo chế độ; tháng 7-2005, Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều động và bổ nhiệm đồng chí La Thông, Bí thư Huyện ủy Hạ Lang giữ chức vụ Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và ngày 30-11-2005, Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều động và bổ nhiệm đồng chí Lê Chí Thanh, Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Về công tác tham mưu, phối hợp tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 19-5-2001 về việc tổ chức học tập, quán triệt Bài phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh trong Hội nghị công tác tư tưởng - văn hóa toàn quốc tại Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15-5-2001. Chỉ thị yêu cầu:

(1) Các cấp ủy Đảng trong toàn tỉnh, từ chi bộ cơ sở trở lên, tiến hành ngay cuộc sinh hoạt, nghiên cứu, quán triệt tinh

thần Bài phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh. Qua đó tiếp tục khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng của Đảng ta. Công tác tư tưởng - văn hóa là một bộ phận trực tiếp xây dựng, củng cố và phát triển đảng về mặt tư tưởng, chính trị, đạo đức và văn hóa. Công tác tư tưởng - văn hóa phải tập trung mọi nỗ lực triển khai đồng bộ các loại hình hoạt động để tạo cho được sự thống nhất trong nhận thức của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân về những nội dung cơ bản, quan trọng nhất trong các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX.

(2) Thông qua sinh hoạt, từng cấp ủy viên, đảng viên phải tự liên hệ, đánh giá và kiểm điểm nghiêm túc về trách nhiệm của mình trong công tác tư tưởng - văn hóa của Đảng thời gian qua, nhất là trong hai năm thực hiện Cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa VIII (lần 2).

Để chuẩn bị cho việc triển khai Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 10-7-2000 về triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV; chỉ đạo tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao bản chất giai cấp công nhân, nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quán triệt các quan điểm, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và nhân dân; giáo dục cán bộ, đảng viên giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng, ý thức tổ chức kỷ luật và sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng. Tham mưu cho Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo mở lớp nghiên cứu, học tập Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng, Nghị quyết Đại

hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV gồm 04 lớp cho 597 đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, ủy viên ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy; trưởng ban tuyên giáo, tuyên huấn các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc; trưởng, phó các các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; báo cáo viên các ngành thuộc khối tư tưởng - văn hóa; giảng viên Trường Chính trị Hoàng Đình Giông; cán bộ lão thành, cán bộ trung, cao cấp đang nghỉ hưu trên địa bàn thị xã; phóng viên *Báo Cao Bằng*, Đài Phát thanh - Truyền hình Cao Bằng, hội viên Hội Văn học - Nghệ thuật Cao Bằng, giáo viên dạy chính trị các trường chuyên nghiệp và một số nghệ sĩ tiêu biểu là đảng viên. Đến ngày 19-11-2001, toàn tỉnh có 22/22 huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các ngành trong khối khoa giáo, khối tư tưởng - văn hóa đã hoàn thành việc tổ chức học tập Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV với gần 100% đảng viên được học tập. Đối với cấp xã, phường, thị trấn, số xóm, chi bộ triển khai học tập đạt trên 90%. Trong học tập đã có sự đổi mới, bảo đảm chất lượng, nội dung và thời gian học tập hợp lý; 100% các tổ chức đảng cho đảng viên viết bài thu hoạch. Các tổ chức đảng đều xây dựng được chương trình hành động thực hiện các nghị quyết của Đảng. Tổ chức tốt việc học tập các nghị quyết của Đảng đã tạo sự đồng thuận cao trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng quốc phòng, an ninh mà các nghị quyết của Đảng đề ra.

Ngày 15-5-2001, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã ban hành Công văn số 53-CV/TG gửi ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy về việc tổ chức nghiên cứu

Bài phát biểu của đồng chí Đặng Hữu, Trưởng Ban Khoa giáo Trung ương tại Đại hội lần thứ IX của Đảng với tiêu đề “Lành mạnh hóa các hoạt động tín ngưỡng và tâm linh hướng vào các giá trị đạo đức truyền thống dân tộc”. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Nghị quyết và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phổ cập trung học cơ sở theo Chỉ thị số 61-CT/TW của Bộ Chính trị khóa VIII về công tác giáo dục và đào tạo; phối hợp với Sở Khoa học - Công nghệ và Môi trường xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị khóa VIII về tăng cường công tác bảo vệ môi trường trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; phối hợp với Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị số 55-CT/TW của Bộ Chính trị khóa VIII về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng ở cơ sở đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Năm 2002, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tích cực, chủ động phối hợp với các ban xây dựng Đảng tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết Trung ương 3, 4, 5, Kết luận Hội nghị Trung ương 6 khóa IX. Riêng đối với các nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa IX, căn cứ Hướng dẫn số 1108-HD/TTVH ngày 12-4-2002 của Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 02-5-2002 về việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt các nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa IX và Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 30-9-2002 thực hiện Nghị quyết. Nội dung học tập gồm 6 chuyên đề:

(i) Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

(ii) Tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân.

(iii) Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn thời kỳ 2001 - 2010.

(iv) Đổi mới và nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn.

(v) Nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới.

(vi) Các chương trình hành động thực hiện các nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa IX.

Nội dung các nghị quyết được tổ chức học tập sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chương trình hành động cũng đã đề ra 6 nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới:

(1) Làm tốt công tác tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận nhằm làm sáng tỏ hơn lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

(2) Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên, tạo sự thống nhất cao hơn nữa trong Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân.

(3) Công tác tư tưởng, lý luận phải góp phần tích cực vào việc chống chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng cơ hội, thực dụng, chận đà suy thoái về đạo đức, lối sống; phải bám sát và phục vụ nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, đối ngoại. Phải đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, động viên toàn Đảng, toàn dân phấn đấu hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thực sự là trung tâm của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

(4) Chủ động đấu tranh có hiệu quả trên mặt trận tư tưởng, lý luận, làm thất bại chiến lược “diễn biến hòa bình”, âm mưu bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch.

(5) Thực hiện nghiêm túc những chỉ thị, quy định của Đảng về bảo vệ Đảng; xử lý kịp thời theo pháp luật và kỷ luật đảng mọi hoạt động phát tán tài liệu, thông tin bịa đặt, các thư nặc danh, mạo danh có nội dung xấu.

(6) Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền cổ động, báo chí - xuất bản, văn hóa, văn nghệ, thông tin đối ngoại.

Cụ thể hóa nhiệm vụ trong công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, hằng năm, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo Trường Chính trị Hoàng Đình Giong và trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chính trị và nghiên cứu khoa học. Trường Chính trị Hoàng Đình Giong, năm 2002 đã mở hệ đào tạo và bồi dưỡng được 27 lớp với 1.434 học viên, trong đó hệ đào tạo có 322 học viên, hệ bồi dưỡng có 1.112 học viên; năm 2003 mở được 22 lớp, trong đó có 6 lớp đào tạo cho 369 học viên, 16 lớp hệ bồi dưỡng cho 823 học viên; năm 2004, mở được 23 lớp, trong đó có 9 lớp hệ đào tạo, 14 lớp hệ bồi dưỡng; năm 2005, mở được 24 lớp cho 1.402 học viên. Trường Chính trị Hoàng Đình Giong đã đăng ký và tổ chức nghiên cứu khoa học thực tiễn với hai đề tài: “Người Mông - Dao ở Cao Bằng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, “Người Tày, người Nùng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị, năm 2002, mở được 166 lớp với 10.327 học viên tham gia; năm 2003, mở được 239 lớp với 15.791 học viên tham gia; năm 2004, mở được 380 lớp; năm 2005, mở được 197 lớp với 11.374 học viên tham gia. Cũng

trong năm 2005, các đảng ủy trực thuộc tổ chức được 11 lớp bồi dưỡng công tác đảng, nhận thức về Đảng, bồi dưỡng đảng viên mới. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu cho Tỉnh ủy cử 141 cán bộ đi đào tạo hệ cao cấp lý luận chính trị tại Trung ương.

Nội dung bồi dưỡng tập trung vào các chương trình: nhận thức về Đảng; bồi dưỡng đảng viên mới; bồi dưỡng kiến thức công tác xây dựng Đảng cho bí thư chi bộ; bồi dưỡng công tác tuyên giáo, công tác kiểm tra đảng; kiến thức quốc phòng; nghiệp vụ đoàn thể; bồi dưỡng chuyên đề chủ nghĩa yêu nước và vấn đề dân tộc, tôn giáo; bồi dưỡng cán bộ trưởng xóm; công tác dân vận; bồi dưỡng công tác xã, công tác khuyến học. Các lớp học được tổ chức quy củ, bảo đảm nội dung chương trình và thời gian học theo quy định; kết thúc lớp học, học viên đều có bài viết thu hoạch và được cấp giấy chứng nhận. Nhìn chung, trong giai đoạn 2001 - 2005, công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị đã góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ sở. Qua đào tạo, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ cơ sở không ngừng được nâng lên, từng bước đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo của các tổ chức cơ sở đảng trong toàn Đảng bộ tỉnh.

Với sự tích cực tham mưu của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, đến ngày 15-5-2003, toàn Đảng bộ tỉnh đã triển khai xong việc học tập, quán triệt thực hiện Thông báo Kết luận số 94-KL/TW của Ban Bí thư. Ngày 15-8-2003, hoàn thành triển khai học tập Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa IX, tỷ lệ đảng viên tham gia học tập đạt 97%, quần chúng được học tập đạt trên 75%; đến ngày 31-11-2003, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa IX đã được triển khai xong tại cấp huyện, thị, số đảng viên tham gia học tập đạt trên 85%. Đến hết tháng 11-2003, toàn Đảng bộ tỉnh đã hoàn thành việc tổ chức

triển khai học tập tư tưởng Hồ Chí Minh, số đảng viên tham gia học tập đạt trên 83%, quần chúng nhân dân tham gia học tập đạt 85%. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và tổng kết 5 năm thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Trong năm 2003, đã có 100% xã, phường, thị trấn đăng ký xây dựng nếp sống văn hóa; 1.826 làng, xóm, khu phố đăng ký xây dựng nếp sống văn hóa, trong đó có 682 làng, xóm, khu phố đạt tiêu chuẩn văn hóa; 86.109 hộ gia đình đăng ký gia đình văn hóa, trong đó có 47.089 hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa; có 450 cơ quan đăng ký xây dựng cơ quan văn hóa.

Ngày 20-8-2004, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Báo cáo sơ kết 3 năm thực hiện Chỉ thị số 61-CT/TW ngày 28-12-2000 của Bộ Chính trị về thực hiện phổ cập trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh. Báo cáo nêu rõ: Mặc dù là một tỉnh miền núi, biên giới, kinh tế - xã hội phát triển còn chậm, địa hình chia cắt, dân cư sống không tập trung, đường giao thông đi lại khó khăn, song với quyết tâm của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh, công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Năm 2001, khi bắt đầu thực hiện Chỉ thị số 61-CT/TW, toàn tỉnh mới có 21 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập trung học cơ sở, đến hết năm học 2003 - 2004, toàn tỉnh đã có 66/189 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập trung học cơ sở; mạng lưới trường, lớp từ 69 xã chưa có lớp 6 giảm xuống chỉ còn 33 xã chưa có lớp 6; toàn tỉnh đã có 41 trung tâm giáo dục cộng đồng, 3 trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp, 3 trung tâm giáo dục thường

xuyên; có 1.082 phòng học được đầu tư xây dựng kiên cố, trong đó có 363 phòng học đã được đưa vào sử dụng.

Sau Hội nghị Trung ương 10 khóa IX, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiếp tục tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 05-8-2004 về nghiên cứu, quán triệt Kết luận Hội nghị Trung ương 10 khóa IX và Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 21-9-2004 thực hiện Kết luận Hội nghị Trung ương 10 khóa IX về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Chương trình hành động đề ra mục tiêu: Gắn kết giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng, chỉnh đốn Đảng là then chốt với không ngừng nâng cao văn hóa - nền tảng tinh thần của xã hội. Mở rộng giao lưu văn hóa với các tỉnh, thành phố trong cả nước và quốc tế; tiếp nhận có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới. Phát huy tính đa dạng, bản sắc độc đáo của văn hóa các dân tộc trong tỉnh trong giai đoạn cách mạng hiện nay. Huy động mọi tiềm lực trong xã hội cho sự nghiệp phát triển văn hóa - sự nghiệp của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân và của mọi tổ chức xã hội.

Ngày 28-12-2004, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 58-KH/TU nghiên cứu, quán triệt, học tập Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Kế hoạch đề ra mục đích, yêu cầu: Thông qua học tập Nghị quyết, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân về tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, coi việc bảo vệ môi trường là nhiệm vụ chung của mọi tổ chức, mọi

gia đình và của mỗi người. Quán triệt trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân hiểu rõ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và tích cực vận dụng những giải pháp thiết thực để quản lý, bảo vệ môi trường tại từng cơ quan, gia đình, làng bản, khu phố.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thường xuyên tổ chức hội nghị báo cáo viên, tổ chức hội nghị thông tin thời sự cho lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, triển khai các cuộc thông tin đến cơ sở, nhằm chuyển tải tới cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân những thông tin định hướng về tình hình kinh tế - xã hội trong tỉnh, trong nước và thế giới; trên cơ sở đó, thống nhất tư tưởng và hành động trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân với tổng số 11 cuộc hội nghị với trên 1.500 lượt người nghe. Ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa tổ chức mỗi tháng từ 01 đến 02 hội nghị, mỗi hội nghị có từ 90 đến 120 lượt người nghe. Nhiều đơn vị triển khai tích cực, mạnh dạn đổi mới cách thông tin đem lại hiệu quả cao, như: Ban Tuyên giáo Huyện ủy Hạ Lang, Thị ủy Cao Bằng, Huyện ủy Nguyên Bình, Huyện ủy Trùng Khánh, Đảng ủy Dân Chính Đảng tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

Về công tác khoa giáo, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tích cực đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch số 24-KH/TU ngày 30-12-2002 của Tỉnh ủy về củng cố mạng lưới y tế cơ sở; phối hợp với các ban, ngành liên quan xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư về phát triển thể dục - thể thao đến năm 2010; xây dựng báo cáo kiểm điểm 5 năm thực hiện Thông tri số 03-TT/TW của Thường vụ Bộ Chính trị khóa VIII, 5 năm thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW của Bộ Chính trị khóa VIII về tăng cường công tác chính trị tư tưởng, củng cố

tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng trong trường học; khảo sát tình hình thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW của Ban Bí thư về phổ cập trung học cơ sở. Đến hết năm 2003, toàn tỉnh đã hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở ở 67/189 xã, phường, thị trấn; có 189/189 xã có trạm y tế xã, 100% thôn, bản có nhân viên y tế. Phong trào thể dục - thể thao quần chúng phát triển ở mọi lứa tuổi với nhiều hình thức tập luyện, thu hút được đông đảo quần chúng tham gia; có 58 câu lạc bộ thể dục - thể thao, tăng 9 câu lạc bộ so với năm 2002.

Năm 2005, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu giúp cấp ủy xây dựng báo cáo của Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; Nghị quyết số 47-NQ/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình; Chỉ thị số 49-CT/TW của Ban Bí thư về xây dựng gia đình trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Chỉ thị số 50-CT/TW của Ban Bí thư về đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy xây dựng các kế hoạch học tập, quán triệt và trực tiếp tham gia triển khai Chỉ thị số 48-CT/TW của Ban Bí thư về bảo vệ bí mật của Đảng trong phát ngôn và sử dụng thông tin tài liệu trong tình hình mới; Thông báo Kết luận của Bộ Chính trị về một số biện pháp tăng cường quản lý báo chí trong tình hình hiện nay; Nghị quyết số 40-NQ/TW của Bộ Chính trị về nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác Công an trong tình hình

mới; Kết luận Hội nghị Trung ương 12 khóa IX về tăng cường công tác tư tưởng trong tình hình mới. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cũng đã tổ chức hội thảo về thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và công tác thông tin, tuyên truyền; tổ chức Hội nghị tổng kết thực hiện Quyết định số 100-QĐ/TW của Ban Bí thư khóa VII về việc tổ chức trung tâm bồi dưỡng chính trị ở cấp huyện; tham mưu cho Tỉnh ủy tổ chức 03 hội nghị: Hội nghị lãnh đạo chủ chốt của tỉnh, huyện, lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh; Hội nghị của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Hội nghị của đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức tỉnh lấy ý kiến đóng góp vào các dự thảo văn kiện trình Đại hội lần thứ X của Đảng và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI. Việc triển khai học tập các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và của Đảng bộ tỉnh được thực hiện đúng kế hoạch, có sự đổi mới, bảo đảm nội dung, thời gian học tập; xây dựng chương trình hành động thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng phù hợp với thực tiễn địa phương.

Về công tác thông tin, tuyên truyền

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chú trọng nâng cao chất lượng cuốn *Bản tin nội bộ* phục vụ sinh hoạt của các chi bộ đảng (hàng tháng phát hành 2.500 cuốn). Nội dung Bản tin tập trung vào việc định hướng lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền của các chi bộ cơ sở; thông tin tình hình thời sự, kinh tế - xã hội trong tỉnh, trong nước và tình hình thời sự quốc tế. Hầu hết các chi bộ cơ sở đã sử dụng *Bản tin nội bộ* làm tài liệu quan trọng trong sinh hoạt. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy còn thường xuyên chỉ đạo định hướng tuyên truyền cho các cơ quan báo chí, các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa bám sát nhiệm vụ chính trị của tỉnh nhằm tuyên truyền sâu rộng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của

Nhà nước, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Trong năm 2001, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức đều mỗi tháng một hội nghị báo cáo viên thường kỳ và tổ chức nhiều buổi báo cáo thời sự về tình hình trong tỉnh, trong nước, khu vực và quốc tế cho trên 2.000 lượt người nghe; chỉ đạo tuyên truyền việc triển khai thực hiện các nghị quyết Hội nghị Trung ương 3, 4, 5 khóa IX, kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XI, kết quả kỳ họp thứ nhất, thứ hai Quốc hội khóa XI.

Nhằm tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TW và Thông báo số 71-TB/TW ngày 07-6-1997 của Thường vụ Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo và đổi mới công tác tuyên truyền miệng, trong năm 2002, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức 8 hội nghị báo cáo viên thường kỳ với 343 lượt báo cáo viên tham dự; tổ chức 14 hội nghị báo cáo tình hình thời sự cho trên 2.000 lượt người nghe, trong đó gồm lãnh đạo các ban, ngành xung quanh tỉnh với 651 lượt người nghe. Trên cơ sở tiếp thu thông tin từ các hội nghị báo cáo viên của tỉnh, đội ngũ báo cáo viên các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy đã tổ chức được 130 hội nghị thông tin thời sự tại cơ sở với trên 11.200 lượt người nghe. Nhờ đó, thông tin thời sự, thông tin định hướng được nối dài đến cơ sở và giúp cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân cập nhật được thông tin trong nước, trong tỉnh và thế giới.

Nhận thức rõ vai trò của báo cáo viên, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tích cực tham mưu cho Tỉnh ủy thường xuyên quan tâm chỉ đạo bổ sung, thay thế, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên các cấp. Đến cuối năm 2002, báo cáo viên cấp tỉnh có 18 đồng chí; báo cáo viên cấp huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc có 91 đồng chí; báo cáo viên các ngành có 26 đồng chí; báo cáo viên cấp xã, phường, thị trấn có 214 đồng chí. Đội

ngũ báo cáo viên này thường xuyên hoạt động đã góp phần tích cực vào việc tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.

Năm 2003, tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp: nhiều trào lưu, khuynh hướng tư tưởng từ bên ngoài xâm nhập vào nước ta đã gây ra sự phân tâm trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Âm mưu của các thế lực thù địch thực hiện “diễn biến hòa bình” đối với cách mạng nước ta không thay đổi, ngày càng quyết liệt hơn...

Trước tình hình trên, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, đường lối, chính sách nhằm phát huy nội lực, chủ động ứng phó với những khó khăn, duy trì mức tăng trưởng kinh tế, ổn định xã hội. Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh đã nâng cao một bước về nhận thức, tư tưởng, chính trị của cán bộ, đảng viên. Tuy nhiên, các hành vi tiêu cực, sự suy thoái về đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên lúc này vẫn đang là vấn đề nhức nhối của toàn Đảng, toàn dân. Các tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng; nhiều vụ khiếu kiện của nhân dân chưa được giải quyết kịp thời. Ở một số địa phương, trong đó có tỉnh Cao Bằng đã xuất hiện hành vi lợi dụng vấn đề tôn giáo gây mất đoàn kết trong nhân dân, truyền đạo trái pháp luật; các phần tử cơ hội chính trị cố tình vu cáo, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nói xấu Đảng, Nhà nước và sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta.

Lúc này, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tích cực, chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác chính trị tư tưởng. Thực hiện Kết luận Hội nghị Trung ương 6

khóa IX, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành 02 chương trình hành động: về phát triển khoa học và công nghệ; về giáo dục và đào tạo. Chương trình hành động về khoa học và công nghệ đã đề ra mục tiêu đến năm 2010: Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của khoa học và công nghệ, cụ thể hóa cơ chế, chính sách huy động mọi nguồn lực ưu tiên phát triển mạnh mẽ tiềm lực khoa học và công nghệ, đổi mới và nâng cao trình độ công nghệ, đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, triển khai để khoa học và công nghệ trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp và thực sự là động lực phát triển kinh tế - xã hội của Cao Bằng. Chương trình hành động về giáo dục và đào tạo cũng đã đề ra mục tiêu đến năm 2010: Xây dựng hoàn chỉnh và phát triển bậc học mầm non cho hầu hết trẻ em trong độ tuổi, phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các gia đình; nâng cao chất lượng toàn diện bậc tiểu học, hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở vào năm 2010; phát triển giáo dục ở các vùng dân tộc thiểu số và các vùng khó khăn, phấn đấu giảm chênh lệch về phát triển giáo dục giữa các vùng miền; phát triển đào tạo đại học, trung học chuyên nghiệp, đẩy mạnh đào tạo công nhân lành nghề bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho tỉnh, nâng cao chất lượng và bảo đảm đủ số lượng giáo viên cho toàn bộ hệ thống giáo dục, phấn đấu tiêu chuẩn hóa và hiện đại hóa các điều kiện dạy và học.

Sau khi có Thông báo kết luận số 94-TB/TW của Ban Bí thư, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 16-9-2003 thực hiện Thông báo kết luận số 94-TB/TW về tăng cường đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa với mục tiêu: Thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Đảng, trong đó trọng tâm là Nghị quyết Hội

ng nghị Trung ương 5 khóa VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa IX về nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới; Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa VIII về chiến lược an ninh quốc gia. Nhờ đó, đã làm cho toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân giữ vững lập trường, quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; phát huy bản chất cách mạng, kế thừa và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; nhận thức rõ âm mưu “diễn biến hòa bình” và bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, các phân tử cơ hội; nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi hoạt động chống phá cách mạng của các thế lực thù địch.

Trên tinh thần Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cũng đã tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 11-8-2003 về tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII về công tác văn học - nghệ thuật trong tình hình mới. Chương trình hành động đã đề ra mục tiêu: Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc... Phát huy vốn văn hóa truyền thống của các dân tộc, những kết quả đã đạt được trong những năm qua, tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới, phấn đấu sáng tác nhiều tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao, giàu tính nhân văn, dân chủ, có tác dụng sâu sắc trong giáo dục con người và xã hội; tạo nguồn giải trí lành mạnh, đẩy lùi những sản phẩm văn hóa phản động, đồi trụy, phi nhân tính, phản dân tộc. Từ nay đến năm 2010 và

những năm tiếp theo, cần đầu tư chiều sâu cho văn học - nghệ thuật, đẩy mạnh phong trào sáng tác văn học, nghệ thuật để hằng năm có thêm nhiều tác phẩm văn học, nghệ thuật xuất sắc, phản ánh trung thực đời sống xã hội, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc. Trên cơ sở định hướng của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, trong năm 2003, đội ngũ văn nghệ sĩ của tỉnh tích cực sáng tác và biểu diễn, nghiên cứu, sưu tầm, công bố tác phẩm dưới nhiều hình thức. Đặc biệt Tạp chí *Phja Bjooc* xuất bản mỗi quý một kỳ với nội dung phong phú, phản ánh sinh động những thay đổi ở địa phương, nhiều tác phẩm văn học kết hợp được yếu tố truyền thống với hiện đại, mang đậm bản sắc dân tộc, góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân.

Thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 27-3-2003 của Ban Bí thư về đẩy mạnh nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo và trực tiếp tổ chức các lớp học tập tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên, đội ngũ phóng viên, văn nghệ sĩ ở tỉnh và các huyện; đồng thời, tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 36-KH/TU ngày 25-8-2003 về tổ chức Hội thi Báo cáo viên giỏi về tư tưởng Hồ Chí Minh ở cả cấp huyện và cấp tỉnh. Hội thi cấp huyện được tổ chức từ ngày 01-10 đến ngày 15-12-2003; Hội thi cấp tỉnh được tổ chức vào tháng 02-2004. Thông qua việc tổ chức Hội thi Báo cáo viên giỏi về tư tưởng Hồ Chí Minh đã góp phần thúc đẩy mạnh phong trào học tập tư tưởng của Bác trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Nhằm tiếp tục thực hiện công tác thông tin, trong năm 2003, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức được 8 hội nghị báo cáo viên và 6 hội nghị báo cáo tình hình thời sự trong tỉnh, trong nước và quốc tế; báo cáo thời sự cho các huyện ủy, thị

ủy, đảng ủy trực thuộc, các ban, ngành của tỉnh được 115 hội nghị với 25.620 lượt người nghe. Các huyện ủy, thị ủy tổ chức được 170 hội nghị báo cáo tình hình thời sự với 17.612 lượt người nghe. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức được 97 hội nghị với 5.012 lượt người nghe. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh tuyên truyền được 4.138 buổi, với trên 200.000 lượt người nghe.

Bên cạnh đó, để đưa công tác nắm dư luận xã hội đi vào nền nếp, hoạt động có hiệu quả, phục vụ kịp thời công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động của công tác viên nắm dư luận xã hội, tạo cơ sở cho hoạt động của mạng lưới công tác viên tốt hơn. Đội ngũ công tác viên đã có nhiều cố gắng trong việc nắm dư luận xã hội trên tất cả các lĩnh vực của đời sống chính trị, kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, xây dựng Đảng; tình hình thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cũng đã tham mưu cho Tỉnh ủy triển khai bằng phiếu thăm dò dư luận xã hội với nội dung “Về công tác triển khai học tập các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội”, với 2.000 phiếu phát ra tại 65 xã, phường, thị trấn thuộc 13 huyện, thị và 6 đơn vị thuộc khối tư tưởng - văn hóa; đồng thời, giúp Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương triển khai 450 phiếu thăm dò dư luận xã hội trên địa bàn tỉnh, qua đó nắm được tình hình dư luận xã hội và tham mưu cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy.

Đầu năm 2004, tình hình thế giới tiếp tục có nhiều diễn biến khó lường: mất ổn định chính trị và xung đột sắc tộc, tôn giáo diễn ra ở nhiều khu vực; các thế lực thù địch vẫn

tiến hành âm mưu “diễn biến hòa bình” đối với cách mạng nước ta. Tình hình trong nước, thời tiết diễn biến phức tạp, dịch bệnh, dịch cúm kéo dài làm ảnh hưởng đến phát triển kinh tế; an sinh xã hội chưa bảo đảm; các tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng. Ở một số địa phương, một số kẻ lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để truyền đạo trái pháp luật gây mất đoàn kết trong một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số. Trên tuyến biên giới, phía Trung Quốc thường xuyên có các hoạt động xâm phạm chủ quyền của ta như: xâm canh, phá hoại hoa màu, chôn người chết, làm mộ giả, làm đường lẩn sang đất nước ta... đòi hỏi các cấp ủy Đảng, chính quyền phải đầu tư nhiều công sức, thời gian để tập trung giải quyết, xử lý.

Trước tình hình trên, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã đẩy mạnh công tác tham mưu cho Tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác chính trị tư tưởng; tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia, đường biên, mốc giới. Tháng 02-2004, sau một năm thực hiện Kết luận số 94-KL/TW của Ban Bí thư, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ tăng cường đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa. Báo cáo nêu rõ: Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, các ban, ngành, đoàn thể của tỉnh có sự phối hợp theo dõi, nắm chắc được các động thái phá hoại của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, nâng cao hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, vạch trần âm mưu, thủ đoạn chống phá nước ta, phản bác các quan điểm sai trái, góp phần định hướng và thống nhất tư tưởng, nâng cao nhận thức về tính chất nguy hiểm của “diễn biến hòa bình” trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Các cấp

Ủy Đảng thường xuyên coi trọng công tác giáo dục lý luận chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, đặc biệt coi trọng công tác quán triệt sâu sắc đường lối, quan điểm của Đảng, tổ chức thực hiện hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở; kịp thời uốn nắn những biểu hiện mơ hồ, lệch lạc trong nhận thức, tư tưởng của cán bộ, đảng viên, công nhân, viên chức; chủ động cung cấp thông tin, phân tích tình hình để định hướng tư tưởng, dư luận; coi trọng công tác quản lý cán bộ, đảng viên, công tác bảo vệ chính trị nội bộ... Do vậy, tuyệt đại đa số cán bộ, đảng viên đã tỏ rõ sự vững vàng về chính trị, tư tưởng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và sự nghiệp đổi mới của đất nước. Tư tưởng của nhân dân các dân tộc trong tỉnh cơ bản ổn định, phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tự hào về truyền thống quê hương cách mạng; có tinh thần cảnh giác cách mạng, chăm lo xây dựng quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, xã hội.

Hội nghị Trung ương 9 khóa IX đã tiến hành kiểm điểm nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng. Sau Hội nghị Trung ương 9 khóa IX, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 47-KH/TU ngày 11-3-2004 và Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 15-3-2004 về tổ chức nghiên cứu, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa IX. Chỉ thị số 35-CT/TU yêu cầu đồng chí bí thư cấp ủy và tổ chức đảng phải trực tiếp truyền đạt Nghị quyết; đồng chí bí thư, thường trực cấp ủy phải trực tiếp chỉ đạo xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa IX của cấp mình. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh,

Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh khẩn trương chỉ đạo xây dựng chương trình hành động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân để thực hiện Nghị quyết; Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ban, ngành của tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết một cách cụ thể, thiết thực; Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tổ chức tốt việc phổ biến, quán triệt Nghị quyết trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân, xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết một cách cụ thể, sát thực với nhiệm vụ, đối tượng của đoàn thể, tổ chức mình để thực hiện; cán bộ, đảng viên, công chức sau khi học tập phải viết thu hoạch, bổ sung phương hướng, nhiệm vụ công tác của cá nhân. Đến hết tháng 6-2004, toàn Đảng bộ tỉnh đã hoàn thành việc học tập Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa IX, tỷ lệ đảng viên tham gia đạt 93%, quần chúng nhân dân đạt 87%.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chỉ đạo các phương tiện thông tin đại chúng xây dựng kế hoạch tuyên truyền thông qua các chuyên trang, chuyên mục về Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa IX và biên soạn tài liệu tuyên truyền trong đồng bào dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo xây dựng và ban hành Chương trình hành động số 31-CTr/TU ngày 25-4-2004 thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa IX về một số chủ trương, chính sách, giải pháp lớn thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng.

Năm 2005, năm cuối cùng thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng ra sức thi đua phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2005 và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2000 - 2005 mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV đề ra. Kết quả:

có 15/20 mục tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch, trong đó tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 10%/năm; sản lượng lương thực đạt 201.400 tấn/190.000 tấn; thu ngân sách đạt 225,61 tỷ đồng; tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống dưới 10%; đời sống văn hóa của nhân dân các dân tộc trong tỉnh ngày càng được cải thiện, nâng cao; sự nghiệp giáo dục, y tế giành được nhiều thành tựu quan trọng; quốc phòng - an ninh ngày càng được củng cố, tăng cường, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Năm 2005 còn là năm Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh tổ chức nhiều hoạt động chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước và của tỉnh như: 75 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03-02-1930 - 03-02-2005); 64 năm Ngày Bác Hồ về nước trực tiếp chỉ đạo cách mạng Việt Nam (28-01-1941 - 28-01-2005); 60 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9; 55 năm Ngày giải phóng Cao Bằng (03-10-1950 - 03-10-2005). Nhân dịp kỷ niệm 75 năm Ngày thành lập Đảng và 60 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức cuộc thi tìm hiểu “75 năm lịch sử vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam”, đã có 17.144 người dự thi; cuộc thi tìm hiểu “60 năm nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, đã có 34.938 người dự thi. Đây là đợt sinh hoạt chính trị có ý nghĩa lớn nhằm tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên, thanh thiếu niên và các tầng lớp nhân dân nâng cao nhận thức, hiểu biết về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và lịch sử hình thành, phát triển của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo và phối hợp với Bảo tàng Hồ Chí Minh tổ chức Hội thảo khoa học về khai thác, phát huy giá trị lịch sử, văn hóa Khu di tích lịch sử Pác Bó trước khi tỉnh khởi công đầu tư,

tôn tạo, nâng cấp và tham mưu cho Tỉnh ủy tổ chức các đợt lấy ý kiến tham gia vào các dự thảo văn kiện trình Đại hội lần thứ X của Đảng và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

Ngày 25-02-2005, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 64-KH/TU thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; ban hành Chỉ thị số 46-CT/TU ngày 04-7-2005 về thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân trong tình hình mới, Nghị quyết số 47-NQ/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình và Chỉ thị số 49-CT/TW của Ban Bí thư về xây dựng gia đình trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; ban hành Chỉ thị số 47-CT/TU về xây dựng và phát triển trung tâm học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn; ban hành Kế hoạch số 74-KH/TU ngày 22-9-2005 về nghiên cứu, học tập Kết luận Hội nghị Trung ương 12 khóa IX về tăng cường công tác tư tưởng trong tình hình hiện nay và Nghị quyết số 40-NQ/TW ngày 08-11-2004 của Bộ Chính trị về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác công an trong tình hình mới.

Thực hiện chủ trương của Đảng và Tỉnh ủy về tiến hành đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với các ngành liên quan tham mưu cho Tỉnh ủy tuyên truyền, kêu gọi, thu hút đầu tư vào lĩnh vực khai thác, phát huy các tiềm năng, lợi thế của tỉnh như khai thác, chế biến sâu khoáng sản (quặng sắt, quặng mangan), xúc tiến du lịch; phát triển nông nghiệp

hàng hóa, tiểu thủ công nghiệp; tuyên truyền thực hiện các chương trình hợp tác của tỉnh đã ký kết với Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương và tỉnh Đồng Nai. Đến giữa năm 2005, trên địa bàn tỉnh đã có cơ sở chế biến gang của Công ty gang thép Cao Bằng, Công ty trách nhiệm hữu hạn 30-4 và một số cơ sở chế biến quặng mangan đang được đầu tư xây dựng tại Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình; xã Quốc Toàn, huyện Trà Lĩnh và xã Vinh Quý, huyện Hạ Lang.

Về công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng

Trong công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng giai đoạn 2001 - 2005, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chỉ đạo và tham gia biên soạn hoàn thành các bản thảo: “Địa lý - Lịch sử tỉnh Cao Bằng (dùng cho các trường phổ thông)”; “Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng tập IV (1975 - 2000)”; “Lịch sử Đảng bộ huyện Hòa An tập II (1946 - 2000)”; “Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2000)”; “Lịch sử Công ty khoáng sản I (1930 - 2000)”. Đồng thời, chỉ đạo viết các bản thảo: “Lịch sử Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng (1930 - 2000)”; “Lịch sử Lực lượng vũ trang tỉnh Cao Bằng (1975 - 2000)”; “Biên niên Lịch sử Công an nhân dân tỉnh Cao Bằng”; “Lịch sử Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Cao Bằng”; “Lịch sử Đảng bộ xã Tam Kim, huyện Nguyên Bình”; “Lịch sử Lực lượng vũ trang huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng”; “Lịch sử Lực lượng vũ trang huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng”.

Cũng trong giai đoạn này đã có một số bản thảo được xuất bản thành sách như: *Địa lý - Lịch sử tỉnh Cao Bằng phục vụ giảng dạy trong các trường phổ thông, Lịch sử Đảng bộ huyện Hòa An (1945 - 1975), Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng tập IV (1975 - 2000), Lịch sử truyền thống ngành Kiểm tra, Lịch sử Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao*

Bằng. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cũng đã tổ chức tổng hợp tư liệu chuẩn bị biên soạn bản thảo “Lịch sử Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (1930 - 2000)”.

Trong 5 năm 2001 - 2005, giai đoạn đầu thực hiện đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy luôn thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, do đó đã đạt được nhiều kết quả trên tất cả các mặt công tác. Điểm nổi bật là thường xuyên tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo công tác bồi dưỡng, nâng cao nhận thức lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân; tuyên truyền, giáo dục lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa yêu nước, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, giáo dục phẩm chất đạo đức cách mạng, ý thức tự lực tự cường, tự tôn dân tộc, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chủ động xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới. Chú trọng xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, chương trình hành động thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ tỉnh đề ra.

Tuy nhiên, công tác tuyên giáo trong giai đoạn 2001 - 2005 cũng còn những hạn chế, đó là: Chất lượng triển khai một số chỉ thị, nghị quyết của Đảng còn hạn chế. Công tác tuyên truyền miệng chưa được coi trọng đúng mức; còn lúng túng trong công tác tuyên truyền, giáo dục cho đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Một số cán bộ làm công tác tư tưởng còn yếu về năng lực, trình độ chuyên môn. Công tác định hướng dư luận trên địa bàn có lúc còn chậm.

II. ĐẨY MẠNH TOÀN DIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI VÀ CHỦ ĐỘNG, TÍCH CỰC HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ (2006 - 2010)

Thực hiện Chỉ thị số 460-CT/TW ngày 06-12-2004 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, sau quá trình chuẩn bị tích cực, khẩn trương, nghiêm túc, chu đáo và được sự đồng ý của Trung ương Đảng, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng tiến hành trọng thể Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI từ ngày 19 đến ngày 21-12-2005 tại thị xã Cao Bằng. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2005 - 2010 gồm 49 đồng chí. Ban Chấp hành đã bầu đồng chí Nguyễn Thị Nường giữ chức Bí thư Tỉnh ủy; đồng chí Hà Ngọc Chiến giữ chức Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; đồng chí Lô Ích Giang giữ chức Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Đồng chí La Thông, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiếp tục được bầu vào Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công giữ chức Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đề ra nhiệm vụ đối với công tác chính trị tư tưởng trong giai đoạn 2006 - 2010 là: Đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền, nâng cao chất lượng công tác tư tưởng của Đảng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, về đường lối, quan điểm của Đảng. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, nâng cao cảnh giác cách mạng, kiên quyết đấu tranh chống mọi âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Tăng cường giáo dục đạo đức

cách mạng, lối sống lành mạnh, cần kiệm, trung thực, kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng cơ hội, thực dụng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, nhất là thế hệ trẻ. Tăng cường công tác thông tin hướng về cơ sở. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, chú trọng công tác tuyên truyền miệng, tuyên truyền bằng tiếng dân tộc. Nắm bắt và xử lý kịp thời những diễn biến phức tạp về tư tưởng có thể xảy ra trên địa bàn. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, lý luận bảo đảm cả về số lượng và chất lượng. Từ định hướng của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy bước vào một giai đoạn hoạt động mới.

Từ ngày 18 đến ngày 25-4-2006, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng Cộng sản Việt Nam được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát trong giai đoạn 2006 - 2010 là: “Đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế, đạt được bước chuyển biến quan trọng về nâng cao hiệu quả và tính bền vững của sự phát triển, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển. Cải thiện rõ rệt đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của nhân dân. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế tri thức, tạo nền tảng để đưa nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020. Giữ vững ổn định chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và an ninh quốc gia. Nâng cao vị thế của Việt Nam trong khu vực và trên trường quốc tế”¹.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 185-186.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, năm 2006, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành 9 chương trình trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, gồm: Chương trình phát triển thủy điện và khoáng sản giai đoạn 2006 - 2010; Chương trình xây dựng thị xã Cao Bằng đến năm 2010 cơ bản đạt tiêu chí đô thị loại III; Chương trình phổ cập giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo; Chương trình phát triển kinh tế cửa khẩu giai đoạn 2006 - 2010; Chương trình phát triển các khu du lịch trọng điểm tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2006 - 2010; Chương trình phát triển đàn bò giai đoạn 2006 - 2010; Chương trình nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2006 - 2010; Chương trình phát triển giao thông nông thôn Cao Bằng giai đoạn 2006 - 2010 và Chương trình bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc của Cao Bằng.

Bước sang năm 2007, tình hình trong nước có nhiều chuyển biến tích cực: uy tín, vị thế, vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng cao, Việt Nam được bầu là Ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2008 - 2009; đạt nhiều kết quả sau một năm gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí được tăng cường, bước đầu có hiệu quả hơn, nhất là sau khi có Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khóa X. Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII thành công tốt đẹp. Trong tỉnh, kinh tế tiếp tục phát triển với nhịp độ tăng trưởng đạt 12,2%, thu nhập bình quân đầu người/năm đạt 390 USD, giá trị sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp tăng 5,5%, tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 228.666 tấn, số hộ nghèo giảm 2,4%, an ninh - quốc phòng được củng cố, tăng

cường, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Những thành tựu đạt được của đất nước, của tỉnh đã tạo bầu không khí phấn khởi, tin tưởng, tăng thêm tính đồng thuận xã hội và tác động tích cực đến tư tưởng, tâm trạng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; là những yếu tố quan trọng củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào công cuộc đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đó là những điều kiện thuận lợi, nguồn động viên, động lực để cán bộ, công chức của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thực hiện tốt hơn nhiệm vụ.

Về tổ chức bộ máy và công tác cán bộ

Thực hiện Hướng dẫn số 2794-HD/TTVH ngày 14-3-2003 của Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Thông tin công tác tuyên giáo, ngày 15-02-2006, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trình Thường trực Tỉnh ủy về việc thành lập Trung tâm Thông tin công tác tư tưởng trực thuộc Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Ngày 01-8-2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra quyết định thành lập Trung tâm Thông tin công tác tư tưởng, thay Phòng Thông tin công tác tuyên giáo.

Nhằm đáp ứng yêu cầu công tác và rèn luyện cán bộ, trong giai đoạn 2006 - 2010, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có nhiều thay đổi về cán bộ lãnh đạo: ngày 11-8-2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định điều động đồng chí Bùi Kim Oanh, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đến công tác tại Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng để bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh Cao Bằng; tháng 5-2007, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định bổ nhiệm đồng chí Bùi Thị Hồng Thi, Bí thư Tỉnh Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; ngày 11-6-2007, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định điều động đồng chí Hà Văn Hiến đến

công tác tại Ủy ban nhân dân tỉnh để bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Thể dục - Thể thao; ngày 22-6-2007, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định bổ nhiệm đồng chí Lê Chí Thanh, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; ngày 11-3-2008, đồng chí Tô Hoàng Thàm nghỉ hưu theo chế độ; tháng 12-2008, đồng chí Bùi Thị Hồng Thi chuyển công tác về Ủy ban Dân tộc và Miền núi; ngày 29-6-2009, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định bổ nhiệm đồng chí Sâm Việt An, Phó Tổng Biên tập *Báo Cao Bằng* giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; ngày 16-6-2010, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định bổ nhiệm đồng chí Bé Thanh Tịnh, Bí thư Tỉnh Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; ngày 22-7-2010, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định bổ nhiệm đồng chí Sâm Việt An giữ chức vụ Tổng Biên tập *Báo Cao Bằng*; ngày 06-10-2010, đồng chí Lê Chí Thanh nghỉ hưu theo chế độ.

Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW ngày 08-5-2009 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc tỉnh ủy, thành ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng đã ban hành Quy định số 10-QĐ/TU ngày 10-9-2009 quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Quy định nêu rõ:

(1) Chức năng của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy là cơ quan tham mưu của Tỉnh ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy về công tác xây dựng Đảng thuộc các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, văn hóa, khoa giáo, biên soạn lịch sử đảng bộ địa phương.

(2) Nhiệm vụ của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy bao gồm: nghiên cứu, đề xuất; tuyên truyền, giáo dục và hướng dẫn, kiểm tra,

giám sát; thẩm định, thẩm tra; phối hợp; thực hiện một số nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy giao.

(3) Tổ chức bộ máy gồm Trưởng Ban và không quá 03 Phó Trưởng Ban. Các đơn vị trực thuộc gồm Văn phòng Ban; Phòng Tuyên truyền; Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng; Phòng Văn hóa, văn nghệ; Phòng Khoa giáo; Phòng Thông tin công tác tuyên giáo (thay Trung tâm Thông tin công tác tư tưởng). Biên chế cán bộ gồm 28 người.

Trên cơ sở Quy định số 10-QĐ/TU ngày 10-9-2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, ngày 23-12-2009, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã ban hành Thông báo số 60-TB/TG về việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy, cán bộ của Ban gồm: Văn phòng Ban, Phòng Tuyên truyền, Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng, Phòng Thông tin công tác tuyên giáo, Phòng Khoa giáo và thành lập Phòng Văn hóa, văn nghệ.

Ngày 05-11-2010, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định số 01-QĐ/TG về việc tách Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng thành hai phòng: Phòng Giáo dục lý luận chính trị và Phòng Lịch sử Đảng.

Về công tác tham mưu, phối hợp tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị

Trong giai đoạn 2006 - 2010, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã thực hiện tốt vai trò tham mưu, phối hợp tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, góp phần xây dựng Cao Bằng ngày càng phát triển vững mạnh.

Sau Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch học tập và tổ

chức các lớp nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI cho cán bộ chủ chốt của tỉnh và đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức với tổng số 274 người và theo dõi, kiểm tra tình hình triển khai thực hiện các nghị quyết tại các đảng bộ, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy. Đến ngày 31-12-2006, việc triển khai học tập các nghị quyết đến đảng viên đạt 90%, đến quần chúng nhân dân đạt 76,95%.

Trong năm 2006, với việc thường xuyên đôn đốc thực hiện kế hoạch mở lớp của các trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị và công tác giáo dục lý luận chính trị của các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, thị mở được 275 lớp với 15.726 học viên tham gia. Riêng trung tâm bồi dưỡng chính trị thị xã, các huyện Quảng Uyên và Hạ Lang mở được lớp sơ cấp lý luận chính trị. Trong lĩnh vực khoa giáo, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Công văn số 34-CV/TU ngày 23-3-2006 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW ngày 31-11-2005 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống HIV/AIDS trong tình hình mới; Chương trình số 11-CTr/TU về phổ cập giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 04-7-2006 về đẩy mạnh hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Cao Bằng; Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 21-11-2006 về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác chống tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục.

Ngày 07-11-2006, Bộ Chính trị khóa X ban hành Chỉ thị số 06-CT/TW về tổ chức Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Đây là một chủ trương lớn, vừa mang tính cấp bách, vừa có ý nghĩa lâu dài đối với sự

nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Mục đích của Cuộc vận động là làm cho toàn Đảng, toàn dân nhận thức sâu sắc về những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tu dưỡng, rèn luyện và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong toàn xã hội, đặc biệt trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, thanh niên, học sinh; nâng cao đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các tệ nạn xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng, thời gian thực hiện Cuộc vận động từ ngày kỷ niệm 77 năm Ngày thành lập Đảng (03-02-1930 - 03-02-2007) đến hết nhiệm kỳ Đại hội X của Đảng. Trên tinh thần Chỉ thị số 06-CT/TW của Bộ Chính trị, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 33-KH/TU ngày 02-01-2007 về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW của Bộ Chính trị về tổ chức Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; thành lập Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” do đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy làm Trưởng Ban và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo tỉnh.

Thực hiện trách nhiệm là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức Lễ mít tinh kỷ niệm 77 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03-02-1930 - 03-02-2007), 66 năm Ngày Bác Hồ về nước (28-01-1941 - 28-01-2007) và phát động Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” tại Khu di tích lịch sử Pác Bó. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chỉ đạo các cơ quan báo chí

của tỉnh mở chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền sâu rộng về Cuộc vận động, động viên tính tích cực, tự giác của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thực hiện Cuộc vận động và hưởng ứng tham gia Hội thi “Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Đến ngày 10-6-2007, toàn tỉnh đã mở được 419 lớp với 36.959 cán bộ, đảng viên và quần chúng tham gia học tập Chỉ thị số 06-CT/TW; tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham dự đạt 91%. Các đảng ủy Biên phòng, Quân sự, Công an tỉnh, Đảng ủy Khối cơ quan Dân Chính Đảng tỉnh có tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập đạt 98%. Các đơn vị đều tổ chức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang viết thu hoạch cá nhân, liên hệ tự phê bình trong sinh hoạt và xây dựng phương hướng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc tiến hành sinh hoạt chi bộ đánh giá thực trạng đạo đức của cán bộ, đảng viên, xác định phương hướng phấn đấu, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức của cán bộ, đảng viên.

Cùng với việc thực hiện các nội dung của Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, các cấp, các ngành trong tỉnh đã tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nghe đĩa CD “Bài nói chuyện của Bác Hồ với nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng ngày 21-02-1961”, góp phần làm phong phú nội dung và sự sinh động của Cuộc vận động. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức Hội thi “Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” theo sự chỉ đạo của Trung ương. Hội thi trở thành một hoạt động chính trị - xã hội của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Cao Bằng là một trong 5 đơn vị được Trung ương chọn tổ chức Hội thi điểm và Ban Chỉ đạo tỉnh đã giao cho Thị ủy Cao Bằng tổ chức Hội thi điểm. Ngày 19-8-2007, Hội thi

chung khảo của thị xã Cao Bằng được tổ chức thành công tốt đẹp, được Ban Chỉ đạo Trung ương và các tỉnh bạn đánh giá cao về hình thức, chất lượng Hội thi. Hội thi cấp huyện được tổ chức qua hai vòng thi sơ khảo và chung kết. Kết thúc tháng 12-2007, các đảng bộ Công an, Quân sự, Biên phòng tỉnh, Đảng bộ Khối cơ quan Dân Chính Đảng tỉnh và các đảng bộ huyện Nguyên Bình, Trà Lĩnh đã hoàn thành Hội thi cấp huyện và lựa chọn được thí sinh tham gia Hội thi cấp tỉnh. Qua đợt học tập đã làm chuyển biến nhận thức về ý thức tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất của cán bộ, đảng viên, công chức, đoàn viên, thanh niên, học sinh... đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tệ tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội, tạo nên phong trào sâu rộng học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Bên cạnh đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy còn tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 43-KH/TU ngày 21-5-2007 về nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện các nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa X; Kế hoạch số 54-KH/TU ngày 02-10-2007 về nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện các nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa X; ban hành Chương trình hành động số 25-CTr/TU ngày 12-6-2007 thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa X về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới, Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 28-10-2007 thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa X về công tác tư tưởng, lý luận, báo chí trước yêu cầu mới, Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 08-11-2007 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Tháng 7-2007, Ban

Tuyên giáo Tỉnh ủy đã hoàn thành việc triển khai học tập Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa X, mở được 423 lớp với 31.240 lượt người tham dự. Đối với Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa X, đến tháng 11-2007 đã hoàn thành triển khai tại các huyện ủy, thị ủy và đảng ủy trực thuộc, mở được 322 lớp với 25.534 lượt người tham dự. Các cấp ủy Đảng đều đã xây dựng được chương trình hành động thực hiện Nghị quyết.

Căn cứ hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện; quy định số giờ lên lớp đối với một giảng viên chuyên trách, mức chi trả thù lao cho giảng viên, báo cáo viên, mức kinh phí hỗ trợ cho học viên, biên chế cán bộ. Tổ chức cho lãnh đạo trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị tham dự đợt tập huấn đổi mới chương trình nhận thức về Đảng, đảng viên mới và chương trình bồi dưỡng công tác đảng cho bí thư chi bộ và cấp ủy viên cơ sở. Trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện ủy, thị ủy đã mở nhiều lớp bồi dưỡng, đào tạo lý luận chính trị, nghiệp vụ, trong năm 2007 đã mở được 367 lớp với 24.966 học viên. Trong công tác khoa giáo, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã xây dựng các báo cáo tổng kết Chỉ thị số 55-CT/TW ngày 28-6-2000 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng ở cơ sở đối với công tác chăm sóc và giáo dục trẻ em; Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 22-01-2002 của Ban Bí thư về củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở; Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Báo cáo tình hình tuyên truyền Pháp lệnh Dân số và Chiến lược dân số Cao Bằng giai đoạn 2010 - 2020; Báo cáo tổng kết Chỉ

thị số 118-CT/TW ngày 30-9-1981 của Ban Bí thư khóa V về việc củng cố tổ chức và tăng cường công tác của Hội Y học cổ truyền Việt Nam trong giai đoạn mới; Báo cáo sơ kết 3 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 15-6-2004 của Ban Bí thư khóa IX về xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Năm 2008, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu giúp Tỉnh ủy triển khai học tập chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh về “thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu” và tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tập trung tuyên truyền Hội thi “Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” của các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc. Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 68-KH/TU ngày 13-6-2008 về tổ chức Hội thi chung khảo “Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” của tỉnh Cao Bằng. Ban Chỉ đạo Cuộc vận động tỉnh đã tổ chức Hội thi vòng sơ khảo (từ ngày 31-7 đến ngày 01-8-2008), vòng chung khảo (ngày 08-8-2008) thành công tốt đẹp. Hội thi đã lựa chọn được 03 thí sinh tham dự Hội thi sơ khảo toàn quốc khu vực I tại Thái Nguyên (từ ngày 11 đến ngày 13-9-2008), kết quả có 01 thí sinh đoạt giải Khuyến khích. Hưởng ứng Cuộc vận động “Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác” do Trung ương Đoàn phát động, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Tỉnh Đoàn Thanh niên tổ chức thành công Hội thi “Chúng em kể chuyện Bác Hồ” trong đội viên thiếu nhi từ cấp cơ sở đến cấp tỉnh; cử thí sinh tham gia Hội thi cấp khu vực và toàn quốc, kết quả Đội Cao Bằng đạt giải Nhì khu vực miền núi phía Bắc và giải Khuyến khích cấp toàn quốc.

Sau Hội nghị Trung ương 6 khóa X, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 63-KH/TU ngày 14-4-2008 về nghiên cứu, quán

triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện các nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa X; Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 01-7-2008 về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Chương trình hành động số 39-CTr/TU ngày 06-8-2008 về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Nhằm bảo đảm quyền lợi được bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Sở Y tế tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 16-4-2008 về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác xây dựng xã chuẩn quốc gia về y tế. Để thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đề ra đến năm 2010 là: “Mỗi huyện, thị, mỗi bậc học có ít nhất một trường học đạt chuẩn quốc gia”, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 10-6-2008 về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2008 - 2010.

Thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW ngày 04-7-2008 của Ban Bí thư khóa X, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 82-KH/TU ngày 07-11-2008 về nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW về phát triển nền đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới. Quán triệt Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 15-10-2007 của Ban Bí thư khóa X về đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham

mưu cho Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 22-7-2008 và Hướng dẫn số 09-HD/TU ngày 06-8-2008 về nghiên cứu, quán triệt, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW.

Sau khi Bộ Chính trị khóa X ban hành Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16-6-2008 về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 40-CTr/TU ngày 10-10-2008 thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật giai đoạn 2008 - 2010 và tầm nhìn đến năm 2020. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy còn tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 77-KH/TU ngày 16-9-2008 về nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện các nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa X; Chương trình hành động số 41-CTr/TU ngày 13-10-2008 thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước giai đoạn 2008 - 2010, tầm nhìn đến năm 2020; Chương trình hành động số 42-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước giai đoạn 2008 - 2010, tầm nhìn đến năm 2020; Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 14-10-2008 về nông nghiệp, nông dân và nông thôn giai đoạn 2008 - 2010, tầm nhìn đến năm 2020.

Trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa X, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu kịp thời cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo xây dựng chương trình hành động, tổ chức 2 lớp học tập, nghiên cứu tại tỉnh cho cán bộ chủ chốt của các sở, ban, ngành, đảng ủy trực thuộc và

các cán bộ cao cấp đã nghỉ hưu trên địa bàn tỉnh, hội viên Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh, Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh... Để tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư khóa IX, Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng và phát triển, nâng cao chất lượng các hoạt động thể dục, thể thao, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 46-CT/TU ngày 07-11-2008 về phát triển thể dục, thể thao đến năm 2010.

Trong những năm 2008 - 2009, công tác bồi dưỡng lý luận chính trị và công tác khoa giáo luôn được chú trọng. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã định hướng cho trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị xã mở được 261 lớp với 16.389 học viên; tổ chức cho các đồng chí lãnh đạo trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, thị tham dự lớp tập huấn đổi mới 8 nội dung chương trình theo tài liệu mới tại Hà Nội do Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” lồng ghép với cuộc vận động “Hai không” với 4 nội dung: chống tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích, chống học sinh ngồi sai lớp và vi phạm đạo đức nhà giáo, và phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; triển khai thực hiện Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008 - 2012; phối hợp với Hội Bảo vệ thiên nhiên và môi trường triển khai cuộc thi “Bảo vệ thiên nhiên và môi trường tỉnh Cao Bằng năm 2008”; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội thảo khoa học “Trách nhiệm trí thức Cao Bằng trong thời kỳ hội nhập”;...

Thực hiện Kế hoạch số 06-KH/BCĐTW ngày 10-11-2008 của Ban Chỉ đạo Trung ương Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành Kế hoạch số 98-KH/BCĐ ngày 04-4-2009 thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” năm 2009. Kế hoạch yêu cầu các cơ quan, đơn vị, cá nhân căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, cụ thể hóa kế hoạch, chương trình hành động một cách thiết thực, hiệu quả. Tập trung nghiên cứu, học tập, thực hiện chủ đề nội dung tư tưởng trong năm 2009 gắn với kỷ niệm 40 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng kỷ niệm 510 năm thành lập tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ Hướng dẫn số 10-HD/BCĐTW ngày 24-4-2009 của Ban Chỉ đạo Trung ương Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành Hướng dẫn số 16-HD/BCĐ ngày 29-5-2009 hướng dẫn xây dựng và ban hành Quy chế Ban Chỉ đạo Cuộc vận động; Hướng dẫn số 17-HD/BCĐ ngày 04-8-2009 hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW của Ban Bí thư về kỷ niệm 40 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh (02-9-1969 – 02-9-2009); Hướng dẫn số 19-HD/TU ngày 25-9-2009 về quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động, triển khai của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động; chỉ đạo các địa phương, đơn vị xây dựng chuẩn mực đạo đức làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Sau khi nhận được kế hoạch chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương Cuộc vận động, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh xây dựng kế hoạch bổ sung để chỉ đạo cụ thể hơn theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Trung ương, chọn điểm chỉ đạo đối với 10 địa phương, cơ quan, đơn vị;

tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh kiện toàn Ban Tổ chức và ban hành kế hoạch tổ chức Cuộc vận động sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và xây dựng điều lệ cuộc vận động sáng tác, quảng bá tác phẩm; tổ chức thành công Lễ phát động nhân ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (ngày 21-6). Đến ngày 10-12-2009, đã có trên 30 tác phẩm báo chí gửi tham dự, Ban Tổ chức Cuộc vận động tỉnh đã tổ chức đánh giá trong tháng 12-2009 và trao giải vào tháng 3-2010; tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh kiểm tra tình hình thực hiện Cuộc vận động tại nhiều đơn vị, địa phương. Qua kiểm tra, giám sát cho thấy, tất cả các tổ chức cơ sở đảng đều xây dựng chuẩn mực đạo đức làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương. Cán bộ, đảng viên đều căn cứ theo quy định chuẩn mực của tổ chức cơ sở đảng xây dựng kế hoạch, chương trình tu dưỡng, rèn luyện của cá nhân làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh với nội dung cụ thể, thiết thực gắn với nhiệm vụ, chức trách của mình và thông qua chi bộ để thực hiện. Trong sinh hoạt định kỳ, từng đảng viên báo cáo kết quả tu dưỡng, rèn luyện đạo đức trước chi bộ; tham mưu cho Ban Chỉ đạo Cuộc vận động tỉnh tổ chức gặp mặt, giao lưu, biểu dương cá nhân, tập thể điển hình xuất sắc trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trên địa bàn toàn tỉnh. Tặng Bằng khen cho 27 tập thể và 48 cá nhân điển hình xuất sắc làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cũng đã xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26-3-2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới;

Kế hoạch quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW ngày 04-7-2008 của Ban Bí thư khóa X về phát triển nền đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới; Kế hoạch triển khai thực hiện cuộc vận động về “tự tin, tự giác và tự lập” trong phòng, chống HIV/AIDS”; Hướng dẫn nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 21-01-2009 của Ban Bí thư, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo thực hiện Thông báo kết luận số 242-TB/TW ngày 15-4-2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 2 khóa VIII, phương hướng phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020; Thông báo kết luận số 234-TB/TW ngày 01-4-2009 của Bộ Chính trị về kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 2 khóa VIII về khoa học và công nghệ và nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học và công nghệ từ nay đến năm 2020; Thông báo kết luận số 43-KL/TW ngày 01-4-2009 của Bộ Chính trị về 3 năm thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 23-02-2005 của Bộ Chính trị khóa IX về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới và 5 năm thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 22-01-2002 của Ban Bí thư khóa IX về củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở và Kết luận số 44-KL/TW ngày 01-4-2009 về 3 năm thực hiện Nghị quyết số 47-NQ/TW ngày 22-3-2005 của Bộ Chính trị khóa IX về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình và Báo cáo kết quả 02 năm thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13-4-2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến

học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; Báo cáo kết quả 4 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 47-NQ/TW ngày 22-3-2005 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình. Trong năm 2009, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức được 22 hội nghị báo cáo viên thường kỳ cấp tỉnh; biên tập trên 500 tài liệu cho các hội nghị báo cáo viên. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có nhiều đổi mới và nâng cao chất lượng, số lượng *Bản tin Thông tin sinh hoạt chi bộ* với 4 chuyên mục: tin trong tỉnh, tin trong nước, tin thế giới và giới thiệu các văn bản mới; trong đó ưu tiên phần lớn để đăng tải tin hoạt động trong tỉnh, nâng số lượng phát hành từ 2.500 cuốn/số lên 4.200 cuốn/số.

Năm 2010 là năm tiến hành đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng. Các cấp, ban, ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” năm 2010, với chủ đề: “Tu tưởng tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, “là đạo đức, là văn minh””, gắn với công tác tổ chức và tiến hành đại hội đảng bộ các cấp; tổ chức tốt việc tổng kết 4 năm thực hiện Cuộc vận động trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2010, Chính phủ đã đề ra chủ trương tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Vì vậy, mặc dù phải chịu ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính thế giới những năm 2008 - 2009, nhưng nền kinh tế của tỉnh vẫn tiếp tục tăng trưởng, an ninh - quốc phòng được giữ vững, chính trị ổn định, lòng tin của nhân dân được củng cố, nhiều giải pháp về kinh tế - xã hội được thực hiện đồng bộ, có hiệu quả.

Bên cạnh thuận lợi, tỉnh Cao Bằng còn gặp nhiều khó khăn: Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, nắng nóng kéo

dài, mưa lớn, gió lốc gây thiệt hại tại các huyện Bảo Lâm, Bảo Lạc, Thông Nông. Trong những tháng cuối năm, giá cả một số mặt hàng thiết yếu tăng cao, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống nhân dân. Công tác cải cách hành chính, thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản chưa có nhiều chuyển biến tích cực; vấn đề quản lý, khai thác tài nguyên khoáng sản và ô nhiễm môi trường còn nhiều bất cập, chưa được giải quyết kịp thời, triệt để... Đó là những thuận lợi, khó khăn cơ bản để công tác tuyên giáo bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, thực hiện có hiệu quả chương trình công tác đã đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2010.

Trước tình hình trên, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành Kế hoạch số 138-KH/BCĐ ngày 27-02-2010 về tổ chức học tập chuyên đề “Tư tưởng tám gương đạo đức Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, “là đạo đức, là văn minh””, gắn với công tác tổ chức và tiến hành đại hội đảng bộ các cấp năm 2010; Kế hoạch số 144-KH/TU ngày 16-3-2010 về triển khai thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh” năm 2010; Kế hoạch số 149-KH/TBND ngày 04-5-2010 của Tiểu ban nội dung Đại hội XVII về tổ chức xin ý kiến về các dự thảo (lần 2) văn kiện trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII; Kế hoạch số 164-KH/BCĐ ngày 20-8-2010 về sơ kết 9 tháng đầu năm 2010, đánh giá tổng quát 3 năm rưỡi (cấp tỉnh) và tổng kết 4 năm thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 03-12-2010 của Ban Tổ chức Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày Bác Hồ về nước (28-01-1941 – 28-01-2011). Tham mưu cho Ban Chỉ đạo Cuộc vận động cấp tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết 4 năm thực hiện

Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” vào ngày 02-12-2010. Qua 4 năm thực hiện Cuộc vận động, đại đa số cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng và sự cần thiết của Cuộc vận động, tạo sự chuyển biến tích cực trong rèn luyện đạo đức, lối sống, phong cách làm việc; trong tỉnh xuất hiện ngày càng nhiều gương điển hình tiên tiến học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Các địa phương, đơn vị và mỗi cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân đã có nhiều biện pháp, cách làm sáng tạo để lồng ghép việc thực hiện Cuộc vận động với thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn, các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng và chức trách, nhiệm vụ của từng tập thể, cá nhân, coi việc thực hiện Cuộc vận động là động lực thúc đẩy hoàn thành nhiệm vụ. Các cơ quan, đơn vị đã chú trọng đổi mới lề lối làm việc theo hướng khoa học, hiệu quả, gắn nội dung Cuộc vận động với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, công khai mở rộng dân chủ trong cơ quan, đơn vị, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; phát huy trí tuệ tập thể, điều hành và chỉ đạo giải quyết kịp thời các vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống nhân dân. Cấp ủy các cấp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh việc thực hiện “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, giáo dục cán bộ, đảng viên tích cực học tập, lao động. Cán bộ, đảng viên nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, tích cực tu dưỡng, rèn luyện để có lương tâm, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, nâng cao tính kỷ luật, kỷ cương, nguyên tắc của Đảng, chấp hành pháp luật của Nhà nước. Nhiều tập thể và cá nhân điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được phát hiện, biểu dương và được xã hội ghi nhận.

Về công tác thông tin, tuyên truyền

Trong suốt nhiệm kỳ 2005 - 2010, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tích cực chỉ đạo truyền truyền, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp, thủy điện vừa và nhỏ; phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, sử dụng công nghệ sinh học, công nghệ sạch; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chương trình hành động của Tỉnh ủy. Phối hợp với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh tham mưu cho Tỉnh ủy tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề “Công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong nông nghiệp, nông thôn Cao Bằng”, nhằm định hướng thúc đẩy phát triển nông nghiệp, nông thôn theo hướng công nghiệp hóa nông nghiệp trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức Hội nghị gặp mặt giữa Thường trực Tỉnh ủy với các doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu trong tỉnh nhằm động viên, khuyến khích các doanh nghiệp, doanh nhân tích cực đầu tư, nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất, tháo gỡ khó khăn trong quá trình phát triển; coi khó khăn của các doanh nghiệp như khó khăn của tỉnh. Sau 5 năm thực hiện các chương trình trọng tâm, trên địa bàn tỉnh đã dần hình thành một hệ thống cơ sở chế biến khoáng sản (sắt, thép, mangan) tại thị xã Cao Bằng và một số huyện có nhiều khoáng sản; các dự án, công trình thủy điện trên hệ thống sông Bằng, sông Hiến, sông Gâm, sông Nho Quế, sông Quây Sơn; đến năm 2010, thị xã Cao Bằng cơ bản đạt tiêu chí đô thị loại III; các khu du lịch trọng điểm về lịch sử, văn hóa, sinh thái từng bước được đầu tư kết cấu hạ tầng, thu hút khách du lịch đến nghiên cứu, tham quan; 100% xã đã có đường giao thông đến trung tâm xã; dàn

bò không ngừng được phát triển về tổng đàn; hệ thống giáo dục và chất lượng giáo dục ngày càng phát triển, mở rộng và nâng cao chất lượng giáo dục; hệ thống chính trị cơ sở xã, phường, thị trấn không ngừng được củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động; các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc của các dân tộc trong tỉnh từng bước được nghiên cứu, bảo tồn và phát huy.

Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển kinh tế đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, tăng cường quan hệ kinh tế thương mại với Quảng Tây (Trung Quốc), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thường xuyên chỉ đạo, định hướng cho các cơ quan báo chí tuyên truyền, đồng viên, khuyến khích các doanh nhân, các doanh nghiệp về phát triển sản xuất hàng hóa như trồng mía xuất khẩu sang Trung Quốc (vùng mía xuất khẩu Hạ Lang trên 420 ha); xuất khẩu gang, mangan ra nước ngoài; khai thác, phát huy điều kiện, thế mạnh của tỉnh về phát triển kinh tế cửa khẩu, các cặp chợ biên giới, nâng cấp Cửa khẩu Tà Lùng (huyện Phục Hòa) từ Cửa khẩu Quốc gia lên Cửa khẩu Quốc tế, phát triển hợp tác du lịch, dịch vụ, thông tin liên lạc, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm... Do vậy, bình quân trong 5 năm 2006 - 2010, tổng kim ngạch xuất nhập - khẩu qua địa bàn tỉnh đạt 27,5%/năm.

Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền và hoạt động của báo cáo viên, từ ngày 07 đến ngày 09-6-2006, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tuyên truyền miệng và báo cáo viên cho đội ngũ báo cáo viên cấp tỉnh, cấp huyện với gần 140 báo cáo viên tham gia; mời một số giảng viên là tiến sĩ, phó giáo sư giàu kinh nghiệm của Ban Tuyên giáo Trung ương lên trực tiếp giảng bài.

Trên cơ sở quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI về công tác y tế, dân số, gia đình và trẻ em và thực hiện Quyết định số 344-QĐ/TU ngày 20-9-2006 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo xây dựng kế hoạch và báo cáo tổng kết thực hiện Chỉ thị số 55-CT/TW ngày 28-6-2000 của Bộ Chính trị khóa VIII về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng ở cơ sở đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 22-01-2002 của Ban Bí thư khóa IX về củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở.

Thực hiện Công văn số 7377-CV/TTVH ngày 13-4-2006 của Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương về việc tổng kết 30 năm thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 03-8-1977 của Ban Bí thư khóa IV về việc tổ chức đội ngũ báo cáo viên và tuyên truyền viên của Đảng, 10 năm thực hiện Thông báo số 71-TB/TW ngày 07-6-1997 của Thường vụ Bộ Chính trị khóa VIII về việc tăng cường lãnh đạo và đổi mới công tác tuyên truyền miệng, ngày 24-11-2006, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã có Báo cáo số 50-BC/TG về việc thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW và Thông báo số 71-TB/TW.

Dưới sự chỉ đạo, phối hợp tổ chức của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, năm 2006, các huyện ủy, thị ủy và Đảng ủy Khối cơ quan Dân Chính Đảng tỉnh mở được 14 lớp bồi dưỡng cho 629 báo cáo viên, tuyên truyền viên; riêng cấp tỉnh mời Trung tâm Thông tin công tác tư tưởng thuộc Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương trực tiếp lên bồi dưỡng cho đội ngũ báo cáo viên các sở, ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang và báo cáo viên cấp huyện, thị 01 lớp cho 110 báo cáo viên. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện Thông báo số 162-TB/TW của

Bộ Chính trị khóa IX về một số biện pháp tăng cường quản lý báo chí và phương hướng, nhiệm vụ, biện pháp trong thời gian tới; xây dựng Chương trình hành động thực hiện Thông báo số 41-TB/TW ngày 11-10-2006 của Bộ Chính trị khóa X về một số biện pháp tăng cường sự lãnh đạo và quản lý báo chí. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy duy trì thường xuyên giao ban báo chí định kỳ hàng tháng nhằm định hướng tuyên truyền cho các cơ quan báo chí của tỉnh.

Năm 2008, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Đảng ủy Khối cơ quan Dân Chính Đảng tỉnh tổ chức được 15 hội nghị báo cáo viên với 1.286 lượt người nghe; chỉ đạo, định hướng và cung cấp tài liệu cho ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, tuyên huấn các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức được 143 hội nghị với 15.314 lượt người nghe. Đồng thời, tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên cấp tỉnh với 10 đồng chí; báo cáo viên cấp huyện, thị với 128 đồng chí; báo cáo viên các đảng ủy trực thuộc với 26 đồng chí và củng cố, kiện toàn đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội. Đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội thường xuyên theo dõi và phản ánh tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân, kịp thời báo cáo những vấn đề nổi cộm, bức xúc ở cơ sở cho cấp ủy, giúp cấp ủy chỉ đạo xử lý, giải quyết kịp thời, góp phần ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

Một trong những nhiệm vụ quan trọng được Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thường xuyên quan tâm là tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vận động các tầng lớp nhân dân trong tỉnh nêu cao truyền thống quê hương cách mạng, nêu cao tinh thần đoàn kết, gắn bó, kiên quyết đấu tranh giữ vững chủ quyền biên giới, bảo vệ từng tấc đất

thiên liêng của Tổ quốc; đấu tranh chống xâm lấn đất đai, xâm canh, xâm cư, phá hoại hoa màu... của nhân dân ta ở khu vực biên giới giáp Trung Quốc. Sau khi Việt Nam và Trung Quốc hoàn thành phân giới, cắm mốc trên đất liền, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 49-CT/TU ngày 02-02-2009 về đẩy mạnh công tác tuyên truyền kết quả phân giới, cắm mốc trên biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc và xây dựng biên giới hữu nghị, ổn định lâu dài, hợp tác phát triển giữa Việt Nam - Trung Quốc; chỉ đạo các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các cơ quan báo chí quán triệt nội dung Chỉ thị và tuyên truyền kết quả phân giới cắm mốc đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh. Trực tiếp tham gia tuyên truyền, học tập, quán triệt Chỉ thị, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã mở 24 lớp với 1.472 cán bộ chủ chốt, báo cáo viên tham gia học tập; cấp cơ sở mở được 265 lớp với trên 90% cán bộ, đảng viên được học tập...

Để chuẩn bị kỷ niệm 65 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 58-CT/TU ngày 11-9-2009 về việc tổ chức kỷ niệm 65 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22-12-1944 - 22-12-2009) và 20 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22-12-1989 - 22-12-2009); xây dựng tài liệu tuyên truyền về ngày thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân, tiền thân của Quân đội Nhân dân Việt Nam ngày nay tại Khu rừng Trần Hưng Đạo, xã Tam Kim, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; tuyên truyền về truyền thống vẻ vang của Quân đội ta trong 65 năm xây dựng, phát triển, trưởng thành dưới sự lãnh đạo của Đảng và đã lập nên nhiều chiến công hiển hách trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm

lược. Kỷ niệm 510 năm thành lập tỉnh Cao Bằng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành các quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức và các tiểu ban phục vụ Lễ kỷ niệm. Để góp phần tổ chức thành công của Lễ kỷ niệm 510 năm thành lập tỉnh Cao Bằng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tích cực, chủ động xây dựng tài liệu, kế hoạch tuyên truyền và chỉ đạo các cơ quan báo chí xây dựng chuyên mục, chuyên trang tuyên truyền; hướng dẫn ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, tuyên huấn các đảng ủy trực thuộc và chỉ đạo đội ngũ báo cáo viên các cấp đẩy mạnh tuyên truyền về truyền thống yêu nước, truyền thống đoàn kết, tinh thần cách mạng của nhân dân các dân tộc Cao Bằng; ý nghĩa 510 năm thành lập tỉnh. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã giúp Ban Chỉ đạo tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức kỷ niệm và tổ chức thành công 02 cuộc họp báo tại Hà Nội và Cao Bằng nhằm tuyên truyền kỷ niệm 510 năm thành lập tỉnh và xây dựng nội dung chương trình Lễ kỷ niệm. Đây là một sự kiện quan trọng đối với Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Nhân dịp này, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cũng đã hoàn chỉnh bản thảo và xuất bản cuốn sách *Lịch sử tỉnh Cao Bằng* nhằm phục vụ Lễ kỷ niệm và cấp phát đến các huyện ủy, thị ủy và đảng ủy trực thuộc, các cơ quan, đơn vị trong toàn tỉnh. Cuốn sách *Lịch sử tỉnh Cao Bằng* đã nêu rõ sự thành lập và quá trình xây dựng, phát triển của tỉnh Cao Bằng và truyền thống yêu nước, đoàn kết, cách mạng của nhân dân các dân tộc Cao Bằng trong suốt chiều dài lịch sử, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã xây dựng “Tài liệu tuyên truyền kỷ niệm 510 năm thành lập tỉnh” và gửi đến các cơ quan báo chí, các cơ quan, đơn vị, các huyện ủy, thị ủy và đảng ủy trực thuộc để phục vụ công tác tuyên truyền. Lễ kỷ niệm 510 năm thành lập tỉnh Cao Bằng (1499 - 2009) đã

được tổ chức trọng thể vào ngày 03-10-2009 tại Sân vận động thị xã Cao Bằng.

Bên cạnh đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cũng tập trung định hướng cho các cơ quan báo chí, các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc, các ngành trong khối tư tưởng - văn hóa tuyên truyền chủ đề “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, trong đó nhấn mạnh việc “làm theo” tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về “Nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân” gắn với kỷ niệm 40 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cuộc vận động đã tạo được sự chuyển biến tích cực trong tư tưởng, nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2009.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cũng đã tổ chức hội nghị báo cáo nhanh kết quả Hội nghị lần thứ chín và Hội nghị lần thứ mười Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X đến các đồng chí lãnh đạo các ban, sở, ngành, đoàn thể của tỉnh; lãnh đạo ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, tuyên huấn các đảng ủy trực thuộc; lãnh đạo các trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị; báo cáo viên các ngành tư tưởng - văn hóa. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy xây dựng và ban hành Chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 31-3-2009 thực hiện Kết luận của Hội nghị Trung ương 9 khóa X về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chiến lược cán bộ từ nay đến năm 2020; tổ chức hội nghị nghiên cứu, triển khai thực hiện Nghị quyết cho cán bộ chủ chốt cấp tỉnh. Mở Hội nghị quán triệt, thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa X cho các đồng chí nguyên là lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh, trưởng hoặc phó ngành (tương đương) đã nghỉ hưu trên địa bàn thị xã Cao Bằng. Triển khai học tập Bài phát biểu của Tổng Bí thư Nông

Đức Mạnh tại Hội nghị sơ kết hai năm thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã xây dựng Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 và Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa X, Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển văn học - nghệ thuật trong tình hình mới; Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Quy định số 54-QĐ/TW ngày 12-5-1999 của Bộ Chính trị khóa VIII về chế độ học tập lý luận chính trị trong Đảng; Báo cáo công tác phát hành sách lý luận và pháp luật từ năm 2003 đến năm 2009. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã mở lớp bồi dưỡng công tác tuyên truyền miệng và phương pháp giảng dạy lý luận chính trị cho các đồng chí lãnh đạo ban tuyên giáo huyện ủy, thị ủy, tuyên huấn các đảng ủy trực thuộc, giám đốc, phó giám đốc, giảng viên kiêm chức đang giảng dạy tại trung tâm bồi dưỡng lý luận chính trị các huyện, thị, báo cáo viên các ngành tư tưởng - văn hóa.

Bước sang năm 2010, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã xây dựng kế hoạch và chỉ đạo tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống ngành tuyên giáo của Đảng (01-8-1930 – 01-8-2010); vận động cán bộ, công chức ngành tuyên giáo và quần chúng nhân dân tham gia cuộc thi “Tìm hiểu 80 năm Ngày truyền thống ngành tuyên giáo của Đảng (01-8-1930 – 01-8-2010)”, cuộc thi “Viết về những kỷ niệm sâu sắc trong ngành tuyên giáo” và cuộc thi tìm hiểu “Thăng Long - Hà Nội nghìn năm văn hiến, anh hùng” do Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức. Kết quả, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng đã đạt 01 trong 5 giải Nhì cuộc thi “Tìm hiểu 80 năm Ngày truyền thống ngành tuyên giáo của Đảng (01-8-1930 – 01-8-2010)”, 01 giải Khuyến khích trong cuộc thi “Viết về những kỷ niệm sâu sắc trong ngành tuyên giáo”, 01 giải

Khuyến khích trong cuộc thi tìm hiểu “Thăng Long - Hà Nội nghìn năm văn hiến, anh hùng”.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã xây dựng đề án đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả *Bản tin Thông tin sinh hoạt chi bộ* theo Công văn số 5663-CV/BTGTW ngày 24-5-2010 của Ban Tuyên giáo Trung ương. Theo Đề án, “Bản tin Thông tin sinh hoạt chi bộ” đổi tên thành *Bản tin Thông báo nội bộ*, là tài liệu phục vụ sinh hoạt chi bộ, xuất bản mỗi tháng một kỳ, phát hành 5.750 cuốn/kỳ (số lượng phát hành tăng do số chi bộ cơ sở tăng so với nhiệm kỳ 2000 - 2005); nội dung gồm các phần: thông tin trong tỉnh; tin trong nước; hoạt động đối ngoại và tin thế giới; văn bản mới. Đặc biệt, phần thông tin trong tỉnh có nội dung phong phú hơn.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên các cấp: cấp tỉnh 5 đồng chí; các ban, ngành cấp tỉnh 13 đồng chí; đảng ủy trực thuộc 72 đồng chí; cấp huyện ủy, thị ủy 132 đồng chí; cấp xã và tương đương 796 đồng chí. Tổ chức được 10 hội nghị báo cáo viên với 1.157 lượt người nghe; tổ chức kịp thời Hội nghị thông báo nhanh kết quả Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X. Ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, tuyên huấn đảng ủy trực thuộc tổ chức được 475 hội nghị thông tin thời sự với 25.116 lượt người nghe; cấp xã và tương đương tổ chức được 4.511 hội nghị với 20.400.065 lượt người nghe. Nổi bật là Ban Tuyên giáo Huyện ủy Hòa An đã tổ chức được 44 hội nghị thông tin thời sự cấp huyện và 374 hội nghị thông tin thời sự cấp cơ sở; Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh chỉ đạo các chi bộ, đảng bộ cơ sở tổ chức được 2.180 hội nghị thông tin thời sự. Nghiên cứu đưa nội dung bồi dưỡng kiến thức quốc phòng -

an ninh cho đối tượng 4, 5 vào chương trình bồi dưỡng đảng viên mới; hướng dẫn trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, thị về sử dụng, cấp bằng tốt nghiệp sơ cấp lý luận chính trị và giấy chứng nhận học tập; thực hiện các nội dung bồi dưỡng công tác đoàn thể, chương trình sơ cấp lý luận chính trị theo chương trình mới. Trong năm 2010, toàn tỉnh đã mở được 244 lớp bồi dưỡng cho 14.661 học viên, với các nội dung chương trình: nhận thức về Đảng, đảng viên mới, bồi dưỡng bí thư chi bộ và cấp ủy cơ sở, kiến thức quốc phòng - an ninh, bồi dưỡng kiến thức đoàn thể...

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch chỉ đạo tổ chức tốt Hội thi Hát dân ca, trình diễn trang phục, thi đấu thể thao và Hội nghị giao ban Câu lạc bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hai cụm huyện miền Tây và miền Đông của tỉnh năm 2010; tổ chức triển lãm ảnh với chủ đề “Học tập và làm theo tấm gương, đạo đức Hồ Chí Minh” và “Chủ tịch Hồ Chí Minh với Lời kêu gọi thi đua ái quốc” tại Khu di tích Pác Bó; triển lãm ảnh “Hồ Chí Minh và học tập suốt đời” tại Nhà văn hóa Trung tâm tỉnh. Phối hợp với Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh tổ chức thành công Triển lãm Mỹ thuật khu vực III (Tây Bắc - Việt Bắc) lần thứ XV. Phối hợp với Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh mở lớp bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ viết báo về chủ đề công tác xây dựng Đảng. Phối hợp với *Báo Cao Bằng* xây dựng báo cáo đề xuất phương hướng giải quyết đề nghị tăng kỳ xuất bản và Đề án Báo điện tử của *Báo Cao Bằng*. Phối hợp với Ban Dân tộc, Sở Nội vụ tổ chức Hội thảo về quy hoạch đền, chùa tỉnh Cao Bằng.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy còn tham mưu cho Tỉnh ủy xây dựng báo cáo tình hình một năm triển khai Kết luận số 51-KL/TW của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục thực hiện Chỉ thị

số 27-CT/TW của Bộ Chính trị khóa VIII về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Chỉ đạo Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật giai đoạn 2008 - 2010 và tầm nhìn đến năm 2020. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu giúp Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch triển khai quán triệt Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 17-11-2009 của Ban Bí thư khóa X về đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới. Xây dựng báo cáo tổng kết thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 23-10-2002 của Ban Bí thư khóa IX về phát triển thể dục - thể thao đến năm 2010; Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 21-01-2009 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 15-4-2004 của Bộ Chính trị khóa IX về bảo vệ môi trường trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Báo cáo kết quả giám sát thực hiện Nghị quyết số 47-NQ/TW ngày 22-3-2005 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình; Báo cáo tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 55-CT/TW ngày 28-6-2000 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ở cơ sở đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; Báo cáo kết quả 5 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 30-11-2005 của Ban Bí thư về xây dựng gia đình trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Báo cáo kết quả 5 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 30-11-2005 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS trong tình hình mới; Báo cáo sơ kết 2 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa X về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Sau khi có Chỉ thị số 37-CT/TW của Bộ Chính trị về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã xây dựng và ban hành Hướng dẫn tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW của Bộ Chính trị; chỉ đạo các cơ quan báo chí của tỉnh tuyên truyền đại hội đảng các cấp. Để góp phần tích cực vào sự thành công của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 71-KH/BTG ngày 20-9-2010 về tuyên truyền Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XVII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng. Kế hoạch đề ra mục đích: Thông qua công tác tuyên truyền nhằm giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh nâng cao nhận thức sâu sắc hơn về những quan điểm, chủ trương, định hướng lớn thể hiện quá trình đổi mới tư duy của Đảng nhằm tiếp tục kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội do Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn. Các hoạt động tuyên truyền phải nêu bật tinh thần đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ tỉnh; mở rộng dân chủ, tăng cường sự đồng thuận trong xã hội, sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, giữ vững kỷ cương trong Đảng và trong xã hội. Nội dung tuyên truyền: Tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng; về 80 năm lịch sử vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam; về Cương lĩnh, Điều lệ Đảng và những vấn đề mới trong công tác lý luận của Đảng; về ý nghĩa, tầm quan trọng, mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng. Những thành tựu trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh và của đất

nước trong 25 năm đổi mới, 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng. Những nhân tố mới, điển hình tiên tiến của các tổ chức đảng và đảng viên trên tất cả các lĩnh vực, những điển hình trong Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; phương hướng đổi mới phương thức lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng. Phong trào thi đua các cấp, các ngành, các địa phương lập thành tích chào mừng đại hội đảng các cấp và triển khai thực hiện các nghị quyết của đại hội đảng bộ các cấp, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng. Tình cảm nhân dân các địa phương trong tỉnh hướng về Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng.

Về công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng

Trong giai đoạn 2006 - 2010, công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng luôn được Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy quan tâm và thực hiện tốt, đem lại nhiều kết quả cao. Cụ thể là:

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Thông báo số 40-TB/TU ngày 06-6-2006 về kế hoạch nghiên cứu, biên soạn lịch sử các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy từ năm 2006 đến năm 2010; trực tiếp hướng dẫn các đảng bộ huyện: Bảo Lạc, Bảo Lâm, Phục Hòa và Đảng bộ Khối cơ quan Dân Chính Đảng tỉnh xây dựng đề cương, kế hoạch nghiên cứu, biên soạn lịch sử đảng bộ từ năm 1930 đến năm 2000; phối hợp với Viện Sử học Việt Nam tổ chức thành công Hội thảo khoa học “Xác định ngày thành lập tỉnh Cao Bằng”; nghiên cứu, biên soạn hoàn chỉnh bản thảo “Lịch sử Đảng bộ huyện Thông Nông (1930 - 2000)”; đề tài khoa học “Tìm hiểu thân thế, sự nghiệp của

đồng chí Hoàng Đình Giông - Người cộng sản kiên trung”; hoàn thành bản thảo quyển II, quyển III bộ sách “Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng”; chuẩn bị cho xuất bản quyển I, II, III cuốn “Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng” và cuốn “Pác Bó cội nguồn cách mạng”.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức Hội thảo nghiệm thu các chuyên đề trong đề tài “Nghiên cứu lịch sử tỉnh Cao Bằng” và tiến hành biên soạn bản thảo “Lịch sử tỉnh Cao Bằng”; thẩm định lần 1 bản thảo “Lịch sử Đảng bộ xã Vân Trành, huyện Thạch An”; tổ chức khai thác, nghiên cứu tư liệu bản thảo “Lịch sử Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Cao Bằng tập II (1975 - 2005)”.

Năm 2009, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Hội đồng xét duyệt xuất bản tỉnh thông qua các bản thảo “Lịch sử Đảng bộ huyện Bảo Lâm (1930 - 2005)”, “Lịch sử Đảng bộ huyện Nguyên Bình (1930 - 2000)”, “Lịch sử Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng (1959 - 2009)”, “Lịch sử phong trào công nhân và Công đoàn tỉnh Cao Bằng (1975 - 2008)”; hoàn thành bản thảo “Lịch sử Đảng bộ Khối cơ quan Dân Chính Đảng tỉnh” và “Lịch sử phong trào phụ nữ tỉnh Cao Bằng tập II” trình Hội đồng xét duyệt xuất bản tỉnh; hoàn thành đề cương chi tiết để biên soạn cuốn “Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1945 - 2005)” và cuốn “Lịch sử Đảng bộ huyện Quảng Uyên (1954 - 2005)”. Sau khi Liệt sĩ Hoàng Đình Giông - người con ưu tú, người cộng sản đầu tiên của Cao Bằng được Nhà nước truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân (ngày 22-12-2009), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã xây dựng tài liệu tuyên truyền về thân thế, sự nghiệp và những đóng góp to lớn của đồng chí Hoàng Đình Giông đối với Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng và sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; đồng thời, tổ chức biên soạn, xuất bản

cuốn sách *Hoàng Đình Giông - Cuộc đời và sự nghiệp hoạt động cách mạng (1904 - 1947)*.

Trong giai đoạn này, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với các huyện, sở, ban, ngành biên soạn và xuất bản được một số đầu sách như: *Kỷ yếu Hội thảo khoa học xác định Ngày thành lập tỉnh Cao Bằng; Lịch sử Đảng bộ huyện Thông Nông (1930 - 2000); Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng tập II, tập III; Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng; Lịch sử Đảng bộ huyện Bảo Lâm; Lịch sử Đảng bộ huyện Nguyên Bình; Lịch sử Đảng bộ huyện Phục Hòa; Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh và Lịch sử Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Cao Bằng*.

Kết thúc nhiệm kỳ 2005 - 2010, từ ngày 20 đến ngày 22-10-2010, tại thị xã Cao Bằng, được sự đồng ý của Trung ương Đảng, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng tiến hành trọng thể Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2010 - 2015. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2010 - 2015 gồm 55 đồng chí. Ban Chấp hành đã bầu đồng chí Hà Ngọc Chiến giữ chức Bí thư Tỉnh ủy; đồng chí Hoàng Trung Phong giữ chức Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; đồng chí Nguyễn Hoàng Anh giữ chức Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng chí Đinh Quế Hải giữ chức Phó Bí thư Tỉnh ủy. Đồng chí La Thông, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiếp tục được bầu vào Ban Thường vụ Tỉnh ủy và được phân công giữ chức Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đã đề ra nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội cho giai đoạn 2010 - 2015 là: “Phát huy truyền thống cách mạng; đoàn kết, dân chủ, đổi mới; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, hiệu lực quản lý và điều hành của chính quyền; huy động mọi nguồn lực sớm đưa Cao Bằng ra khỏi tình trạng kém phát triển”. Đối với công tác tuyên giáo, Đại

hội chỉ rõ: “Đổi mới việc quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Tiếp tục đẩy mạnh Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” kết hợp với cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với cải cách hành chính, tăng cường hiệu lực, hiệu quả của bộ máy nhà nước, nâng cao trách nhiệm phục vụ nhân dân. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên giáo và kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo các cấp”. Ngay sau khi Đại hội được tổ chức thành công, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phát hành tài liệu tuyên truyền, thông báo nhanh kết quả Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2010 - 2015 (16h00 ngày 22-10-2010, tài liệu tuyên truyền đã được cấp phát đến các cơ quan báo chí, ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, tuyên huấn các đảng ủy trực thuộc và các cơ quan báo chí của tỉnh).

Trong 5 năm 2006 - 2010, giai đoạn đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới và chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy luôn thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ do Ban Bí thư và Tỉnh ủy quy định; chú trọng đổi mới phương pháp thực hiện nhiệm vụ; kịp thời tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo bồi dưỡng, nâng cao nhận thức lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, tuyên truyền, giáo dục lý tưởng, phẩm chất đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân; tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị của Đảng bộ tỉnh. Tư tưởng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân cơ bản ổn định, tin tưởng vào sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự điều hành của các cấp chính quyền. Kết quả hoạt động của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã góp phần tích cực vào việc đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cũng còn một số những hạn chế trong công tác tham mưu, chỉ đạo và thực hiện, đó là: Công tác báo cáo định kỳ có lúc còn chậm, chưa đều, chất lượng báo cáo còn thấp. Việc tổ chức học tập, kiểm tra, sơ kết, tổng kết một số chỉ thị, nghị quyết của Đảng chưa kịp thời; còn lúng túng trong việc triển khai một số nội dung của Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

III. TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, BẢO VỆ CHỦ QUYỀN QUỐC GIA, MỞ RỘNG HỘI NHẬP QUỐC TẾ (2011 - 2018)

Bước sang năm 2011, thành tựu 25 năm đổi mới đã tạo ra thế và lực mới cho đất nước ta. Kinh tế tiếp tục phục hồi, tạo ra thời cơ mới cho sự phát triển chung của cả nước. Đất nước ta bước vào giai đoạn thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011), Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020. Bối cảnh đó cùng với những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2005 - 2010 là những tiền đề quan trọng, cơ sở vững chắc cho Cao Bằng trong thời kỳ phát triển mới.

Trong giai đoạn 2011 - 2018, các kỳ Đại hội Đảng toàn quốc và Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng đã được diễn ra.

Từ ngày 12 đến ngày 19-01-2011, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng đã được tiến hành tại Thủ đô Hà Nội. Với tinh thần làm việc nghiêm túc, khẩn trương, dân chủ, ý thức trách nhiệm cao trước Đảng và nhân dân, Đại hội đã thông qua các văn kiện quan trọng, có ý nghĩa chiến lược, lâu dài đối với sự phát triển của đất nước ta, đó là: Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011), Chiến lược phát triển

kinh tế - xã hội 2011 - 2020; đồng thời đề ra mục tiêu nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm 2011 - 2015 và thông qua Điều lệ Đảng (bổ sung, sửa đổi). Sự thống nhất ý chí của Đại hội biểu thị quyết tâm sắt đá của Đảng ta lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phấn đấu thực hiện bằng được mục tiêu tổng quát 5 năm 2011 - 2015: *“Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc;... tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”*¹.

Từ ngày 20 đến ngày 28-01-2016, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng được tiến hành tại Trung tâm Hội nghị quốc gia Mỹ Đình, Thủ đô Hà Nội. Đây là sự kiện chính trị có ý nghĩa trọng đại nhất của Đảng, dân tộc và đất nước ta trong năm 2016. Với phương châm chỉ đạo của Đại hội là: *“Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới”*, chủ đề của Đại hội XII được xác định là: *“Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”*. Chủ đề Đại hội XII của Đảng đã thể hiện sự đoàn kết, gắn bó, quyết tâm phấn đấu của cả nước và toàn dân tộc để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng.

Tại Cao Bằng, từ ngày 14 đến ngày 16-10-2015, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 320.

được tổ chức. Đại hội đã thông qua Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 với mục tiêu: “Phát huy tinh thần đoàn kết, dân chủ, sáng tạo; tiếp tục xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; huy động tối đa mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, quyết tâm đưa Cao Bằng trở thành tỉnh năng động, phát triển”¹. Riêng đối với công tác tuyên giáo, Đại hội đã đề ra nhiệm vụ và giải pháp: “Quán triệt và vận dụng sáng tạo các chủ trương, đường lối, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào điều kiện cụ thể của địa phương, đơn vị; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là thế hệ trẻ. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay gắn với Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07-6-2015 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt; thực hiện tốt công tác đấu tranh tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng, khắc phục tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên”².

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng khóa XVIII gồm 55 đồng chí, Ban Thường vụ Tỉnh ủy gồm 15

1, 2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng khóa XVIII (2015 - 2020)*, In tại Công ty cổ phần in Việt Lập, Cao Bằng, tháng 5-2016, tr. 60, 80.

đồng chí. Đồng chí Nguyễn Hoàng Anh, Bí thư Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2010 - 2015 tái đắc cử Bí thư Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020; đồng chí Triệu Đình Lê được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; đồng chí Hoàng Xuân Ánh được bầu giữ chức Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và đồng chí Đàm Văn Eng được bầu giữ chức Phó Bí thư Tỉnh ủy. Đồng chí Đàm Viết Hà được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công giữ chức vụ Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; đồng chí Bế Thanh Tịnh và đồng chí Lê Thị Xuân giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Ngay sau Đại hội lần thứ XII của Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành 6 chương trình trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XVIII, bao gồm: Chương trình định hướng và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và hợp tác xã giai đoạn 2016 - 2020; Chương trình tái cơ cấu nông nghiệp gắn với nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020; Chương trình phát triển hạ tầng giao thông giai đoạn 2012 - 2020; Chương trình phát triển du lịch giai đoạn 2016 - 2020; Chương trình phát triển kinh tế đối ngoại giai đoạn 2016 - 2020; Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ giai đoạn 2016 - 2020.

Trong bối cảnh đó, bám sát định hướng của Ban Tuyên giáo Trung ương, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, sáng tạo trong tham mưu, chỉ đạo thực hiện toàn diện các lĩnh vực công tác. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ban hành và triển khai thực hiện Chương trình hành động số 05-CTr/BTGTU ngày 15-9-2016 về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, với mục tiêu là: Tham mưu thực hiện tốt công tác tuyên truyền, định hướng tư tưởng chính trị, chủ động cung cấp thông tin định hướng chính trị của Đảng, đấu tranh phản bác các thông tin xấu độc, bóp méo, xuyên tạc sự thật... góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức công tác tuyên giáo trên tất cả các mặt công tác theo hướng gắn chặt lý luận với thực tiễn, hướng mạnh về cơ sở; chủ động, sáng tạo, thiết thực và hiệu quả; nâng cao năng lực dự báo, tích cực tham gia giải quyết những vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn; nắm vững tình hình, chủ động tham mưu giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các lĩnh vực công tác tuyên giáo, góp phần quan trọng tạo sự thống nhất tư tưởng trong Đảng, sự đồng thuận cao trong xã hội, thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết của Đảng đã đề ra. Đồng thời, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cũng đã xác định nhiệm vụ công tác trọng tâm thực hiện trong nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Về tổ chức bộ máy và công tác cán bộ

Để đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ công tác, tổ chức bộ máy và đội ngũ lãnh đạo, cán bộ tuyên giáo tỉnh Cao Bằng đã không ngừng được củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng. Tuy nhiên, đây cũng là thời kỳ có nhiều thay đổi về cán bộ lãnh đạo: tháng 02-2011, đồng chí Bé Thanh Tịnh, Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; đến ngày 01-4-2011, đồng chí Bé Thanh Tịnh được Ban Thường vụ Tỉnh ủy luân chuyển, chỉ định đến công tác tại Huyện ủy Hà Quảng tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức Bí thư Huyện ủy Hà Quảng

nhiệm kỳ 2010 - 2015. Tháng 3-2011, đồng chí Lục Văn Kên, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được điều động đến công tác tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; đến tháng 3-2012, đồng chí được điều động đến công tác tại Trường Chính trị Hoàng Đình Giông và bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng nhà trường. Tháng 9-2011, đồng chí Đàm Viết Hà, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thị ủy Cao Bằng được điều động đến công tác tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thay đồng chí La Thông (chuyển công tác và giữ chức Bí thư Thị ủy Cao Bằng); đồng chí Trịnh Phương, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy được điều động đến công tác tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Từ năm 2013, đồng chí Trịnh Thị Ánh Hoa, Trưởng khoa Xây dựng Đảng, Trường Chính trị Hoàng Đình Giông được điều động đến công tác tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Đến ngày 15-6-2015, đồng chí Lê Quang Vịnh, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Hạ Lang được điều động đến công tác tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Sau đó, từ ngày 01-10-2015, đồng chí Lê Thị Xuân, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy nghỉ chế độ hưu trí.

Đồng thời, tổ chức bộ máy, tổng biên chế cán bộ của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, biên chế các phòng thường xuyên có sự sắp xếp, luân chuyển, đổi tên và phân công lãnh đạo Ban phụ trách. Trên cơ sở khung biên chế của ban tuyên giáo các tỉnh, thành ủy được Ban Bí thư quyết định là 28 - 35 người, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định số 548-QĐ/TU ngày 24-8-2011 về việc giao bổ sung 01 chỉ tiêu biên chế cho

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, nâng tổng số biên chế được giao của Ban lên 26 người (bao gồm cả hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17-11-2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp). Song trên thực tế, tính đến ngày 31-12-2011, tổng biên chế của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy là 24 đồng chí. Lúc này, tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy gồm 6 phòng chuyên môn: Phòng Tuyên truyền; Phòng Thông tin công tác tuyên giáo; Phòng Văn hóa, văn nghệ; Phòng Khoa giáo; Phòng Giáo dục lý luận chính trị; Phòng Lịch sử Đảng và Văn phòng Ban. Đến năm 2013, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có 28 biên chế, trong đó có 04 đồng chí lãnh đạo Ban (01 đồng chí Trưởng Ban là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, 03 đồng chí Phó Trưởng Ban). Về trình độ chuyên môn: 02 thạc sĩ, 22 đại học (chiếm 85,1% tổng số cán bộ, công chức của Ban); về trình độ lý luận chính trị từ cao cấp trở lên có 11 đồng chí (chiếm 39,2%). Chi bộ đảng có 23 đồng chí đảng viên, chiếm 82,1% tổng số cán bộ, công chức của Ban; có tổ chức Công đoàn, chi hội Khuyến học, chi hội Chũ thập đở với 100% cán bộ, công chức tham gia; chi hội Cựu chiến binh có 03 hội viên; có 06 đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thuộc Chi đoàn Liên cơ quan Khối Đảng.

Thực hiện Quyết định số 219-QĐ/TW ngày 27-12-2013 của Ban Bí thư khóa XI về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định số 2642/QĐ-TU ngày 15-9-2014 về việc ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Quyết định số 3057-QĐ/TU ngày 05-3-2015 về việc phê duyệt Quy

chế làm việc của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Theo đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có chức năng, nhiệm vụ là “cơ quan tham mưu của Tỉnh ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy về công tác xây dựng Đảng thuộc các lĩnh vực chính trị, tư tưởng - văn hóa, khoa giáo, lý luận, biên soạn lịch sử đảng bộ địa phương. Là cơ quan chuyên môn - nghiệp vụ về công tác tuyên giáo của Tỉnh ủy”. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tiến hành tổ chức, sắp xếp lại bộ máy, cơ cấu tổ chức cán bộ theo quy định mới, gồm 4 phòng chuyên môn: Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng trên cơ sở sáp nhập Phòng Giáo dục lý luận chính trị và Phòng Lịch sử Đảng với 5 biên chế; Phòng Tuyên truyền - Báo chí - Xuất bản trên cơ sở sáp nhập Phòng Tuyên truyền và Phòng Thông tin công tác tuyên giáo với 7 biên chế; Phòng Văn hóa, văn nghệ với 2 biên chế; Phòng Khoa giáo với 2 biên chế và Văn phòng Ban với 7 biên chế.

Ngày 21-7-2016, đồng chí Nguyễn Thúy Anh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh được điều động đến công tác tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và giữ chức vụ Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thay đồng chí Đàm Viết Hà (chuyển đến công tác tại Hội đồng nhân dân tỉnh và giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng). Các đồng chí lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy bao gồm: đồng chí Trịnh Phương - Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; đồng chí Lê Quang Vịnh và đồng chí Trịnh Thị Ánh Hoa là Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Lúc này, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có 26 biên chế (có 01 biên chế hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17-11-2000 của Chính phủ), trong khi biên chế được giao là 28 người. Về trình độ chuyên môn: thạc sĩ có 02 người; đại học có 20 người; trung cấp có 02 người; bằng nghề có 02 người. Đội ngũ

cán bộ, công chức được cơ cấu thành 5 bộ phận, bao gồm: Phòng Tuyên truyền - Báo chí - Xuất bản; Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng; Phòng Văn hóa, văn nghệ; Phòng Khoa giáo và Văn phòng Ban.

Công tác xây dựng, củng cố tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo được thực hiện kịp thời. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ động tham mưu cho cấp ủy xây dựng quy hoạch lãnh đạo Ban, xây dựng đề án tổ chức bộ máy cán bộ bảo đảm cả về số lượng và chất lượng; quan tâm tạo nguồn cán bộ cho công tác tuyên giáo; tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2015 - 2020 trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt. Nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy từng bước lựa chọn cán bộ có năng lực, trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc; đồng thời, quan tâm tạo điều kiện cho cán bộ tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị do Trung ương và tỉnh tổ chức. Đến năm 2017, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tiến hành xây dựng Đề án vị trí việc làm của Ban theo chỉ đạo của Tỉnh ủy.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, XVIII và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, XII của Đảng, bám sát nhiệm vụ chính trị của đất nước, của tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo thực hiện các lĩnh vực công tác tuyên giáo bảo đảm chất lượng. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ động tham mưu, đề xuất ban hành 02 Đề án, bao gồm: Đề án số 06-ĐA/TU ngày 20-3-2017 về “Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, nắm bắt, định hướng dư luận xã hội phục vụ cho công tác lãnh đạo của cấp ủy, chính

quyền các cấp giai đoạn 2017 - 2020” và Đề án số 07-ĐA/TU ngày 20-3-2017 về “Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác học tập, quán triệt và tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng giai đoạn 2017 - 2020”. Tham mưu đưa các nội dung kiểm tra thực hiện các chỉ thị, nghị quyết về lĩnh vực tuyên giáo vào chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy ngay từ đầu năm; chủ động xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; tham mưu thành lập và tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát của cấp ủy; trực tiếp tiến hành kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện một số chỉ thị, nghị quyết chuyên đề thuộc lĩnh vực tuyên giáo đối với ban tuyên giáo các huyện ủy, thành ủy, tuyên huấn các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các ngành khoa giáo, các ngành tư tưởng - văn hóa. Điểm đổi mới quan trọng về công tác kiểm tra, giám sát giai đoạn này là ngoài làm việc với các đơn vị, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã trực tiếp tham dự một số hội nghị báo cáo viên thường kỳ, hội nghị học tập, quán triệt chỉ thị, nghị quyết ở cả cấp huyện và cấp cơ sở. Tổ chức tốt hoạt động giao ban, đánh giá kết quả hoạt động công tác tuyên giáo theo quý đối với ban tuyên giáo các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thành phố; giao ban 6 tháng các ngành tư tưởng - văn hóa và các ngành khoa giáo.

Với những điểm đổi mới, sáng tạo cả về nội dung và phương thức hoạt động như trên, những năm 2011 - 2018, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã triển khai đồng bộ trên mọi lĩnh vực công tác tuyên giáo và đạt nhiều kết quả.

Về công tác giáo dục lý luận chính trị

Công tác tham mưu, chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng tiếp tục được coi trọng. Ngay

sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng (tháng 01-2011), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy phân công các đồng chí trong Đoàn đại biểu của tỉnh tham dự Đại hội báo cáo nhanh kết quả Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng tại các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy. Để triển khai kịp thời, có hiệu quả, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 10-6-2011 về học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII; tổ chức biên soạn và phát hành “Tài liệu học tập Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII nhiệm kỳ 2010 - 2015”, phục vụ cho việc học tập Nghị quyết ở cơ sở. Kết quả toàn Đảng bộ tỉnh đã tổ chức được 481 hội nghị học tập, quán triệt thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII với 43.096 lượt cán bộ, đảng viên tham dự. Riêng cấp tỉnh tổ chức 03 hội nghị; ngoài hội nghị dành cho đội ngũ cán bộ chủ chốt, còn tổ chức hội nghị dành cho các đồng chí nguyên là lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh đã nghỉ hưu trên địa bàn thành phố và hội nghị dành cho đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức, nhà báo tiêu biểu của tỉnh. Cũng từ năm 2011, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy định kỳ mỗi quý một lần tổ chức triển khai học tập các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh mới ban hành nhằm đưa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng sớm đi vào cuộc sống.

Sang năm 2012, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiếp tục tham mưu, chỉ đạo triển khai học tập các nghị quyết Hội nghị Trung ương 3, 4, 5, 6 khóa XI. Đặc biệt, trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, ngoài tham mưu tổ chức triển khai học tập, Ban Tuyên giáo đã

hướng dẫn về triển khai công tác tư tưởng trong quá trình thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI và chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện Nghị quyết.

Năm 2013, kinh tế - xã hội nước ta đạt được những thành tựu quan trọng; Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Hiến pháp năm 1992, sửa đổi năm 2013) đã được thông qua, tạo nền tảng pháp lý cho phát triển đất nước trong thời kỳ mới. Việt Nam trở thành thành viên Hội đồng Nhân quyền thế giới, tiếp tục khẳng định vị trí của nước ta trên trường quốc tế. Trong tỉnh, tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân ổn định, tin tưởng vào sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, tích cực học tập, thi đua lao động, sản xuất, đưa Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp vào cuộc sống. Trong năm, toàn tỉnh đã tổ chức được 3 đợt học tập, quán triệt triển khai thực hiện các nghị quyết Hội nghị Trung ương 6, 7 khóa XI và các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh mới ban hành với 100.825 lượt cán bộ, đảng viên tham dự. Đặc biệt, từ Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa XI, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã thành lập Tổ biên soạn tài liệu học tập phục vụ cho triển khai tại cơ sở xã, phường, thị trấn và chi bộ; tiến hành soạn thảo những nội dung cốt lõi nhất của Nghị quyết thành một tài liệu ngắn gọn, thuận lợi trong triển khai tại cơ sở. Hai năm 2014 - 2015, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu tổ chức có hiệu quả việc học tập, quán triệt triển khai thực hiện các nghị quyết Hội nghị Trung ương 8, 9, 10, 11, 12, 13 khóa XI và các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh mới ban hành; tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập luôn đạt trên 90%.

Bước vào năm 2016, tình hình Biển Đông có sự lắng dịu hơn sau phán quyết của Tòa trọng tài La Haye (Hà Lan) bác

bỏ yêu sách “đường chín đoạn” của Trung Quốc. Trong nước, mặc dù còn nhiều khó khăn như thiên tai liên tiếp xảy ra gây hậu quả nghiêm trọng, sự chống phá của các thế lực thù địch... song thành công tốt đẹp của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đã tạo động lực tinh thần cho đất nước phát triển. Uy tín và vị thế quốc tế của Việt Nam tiếp tục được nâng cao. Trong tỉnh Cao Bằng, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự nỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành và của nhân dân các dân tộc trong tỉnh, Cao Bằng đã đạt được nhiều kết quả nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

Công tác triển khai học tập chỉ thị, nghị quyết của Đảng tiếp tục được coi trọng. Trong năm 2016, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã ban hành tài liệu “Những nội dung cơ bản của Báo cáo chính trị tại Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020” (Tài liệu học tập Nghị quyết dùng cho cán bộ, đảng viên cơ sở); tham mưu chỉ đạo triển khai học tập, quán triệt và tuyên truyền Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, 6 chương trình trọng tâm của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng và triển khai các nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Kết quả toàn tỉnh đã tổ chức được 2.605 hội nghị cho 124.696 lượt đại biểu tham dự; tuyên truyền, phổ biến trong nhân dân 90.151 lượt hội viên, đoàn viên và quần chúng nhân dân; tỷ lệ cán bộ, đảng viên viết bài thu hoạch sau khi học tập Nghị quyết đạt 92,43%. Tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Hướng dẫn xây dựng kế hoạch hành động cá nhân thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp, tạo thuận lợi cho người đứng đầu cấp

ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện. Điểm nổi bật trong năm 2016 là đã tổ chức được thêm 02 hội nghị học tập nghị quyết đại hội đảng các cấp và Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII cho các đồng chí nguyên là lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể tỉnh đã nghỉ hưu tại thành phố Cao Bằng.

Năm 2017, công tác giáo dục lý luận chính trị tập trung tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Đề án số 07-ĐA/TU ngày 20-3-2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác học tập, quán triệt và tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng giai đoạn 2017 - 2020”, xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án năm 2017 và tham mưu thực hiện các nội dung đổi mới, cụ thể: Thành lập Tổ biên soạn rút gọn các nghị quyết Hội nghị Trung ương 5, 6 khóa XII thành tài liệu ngắn gọn, cốt lõi, dễ hiểu để triển khai học tập ở cơ sở, chi bộ tổ, xóm, khu dân cư. Tham mưu cho Tỉnh ủy tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, trang bị kỹ năng công tác tuyên truyền miệng cho đội ngũ báo cáo viên cấp tỉnh và cấp huyện với 410 báo cáo viên. Thực hiện đổi mới trong chuẩn bị và tổ chức các hội nghị triển khai, quán triệt chỉ thị, nghị quyết bằng việc phân công cụ thể và thẩm định nội dung chuẩn bị của báo cáo viên tại các hội nghị. Tiếp tục thực hiện các hội nghị trực tuyến về triển khai, quán triệt chỉ thị, nghị quyết do Trung ương tổ chức đến 13 huyện, thành phố trong tỉnh; chỉ đạo cán bộ, đảng viên toàn tỉnh viết thu hoạch sau khi được học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng. Trong năm, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu chỉ đạo tổ chức triển khai học tập, quán triệt các nghị quyết Hội nghị Trung ương 5, 6 khóa XII và các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của tỉnh mới ban hành.

Tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập luôn đạt trên 95%, nhiều đơn vị đạt 98 - 100%, triển khai trong quần chúng nhân dân đạt 75 - 80%; tỷ lệ viết thu hoạch luôn đạt 95%. Mỗi kỳ học tập chỉ thị, nghị quyết thực sự trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng bộ. Đồng thời, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tích cực tham mưu và chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án trang bị sách cho cơ sở xã, phường, thị trấn.

Đối với trung tâm bồi dưỡng chính trị, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiếp tục hướng dẫn công tác lý luận chính trị hằng năm, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung các chương trình đào tạo, bồi dưỡng do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn. Đồng thời, thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, hướng dẫn các trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện nâng cao chất lượng hoạt động và mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên. Kết quả, trong những năm 2011 - 2017, 13/13 trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện trong toàn tỉnh phối hợp với các phòng, ban, đoàn thể, đảng ủy cơ sở mở được 1.790 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho hơn 124.330 lượt học viên; tổ chức lồng ghép đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy được 360 lớp với 26.063 học viên. Chỉ đạo thực hiện hệ thống sổ sách theo dõi hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của trung tâm. Năm 2013, hướng dẫn trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện thực hiện việc xác nhận trình độ sơ cấp lý luận chính trị; chỉ đạo và hướng dẫn đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các trung tâm. Năm 2014, thực hiện sự chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai và chủ trì, phối hợp tổ chức thành công Hội thi Giảng viên lý luận chính trị giỏi cấp tỉnh năm 2013 - 2014. Từ kết quả Hội thi, tỉnh Cao Bằng đã chọn cử 03 thí sinh đạt giải nhất, nhì tham gia và giành 01 giải Khuyến

khích tại Hội thi Giảng viên lý luận chính trị giỏi khu vực phía Bắc do Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức.

Để nắm bắt tốt hơn hoạt động của các trung tâm, trong năm 2016, lần đầu tiên Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiến hành tổ chức kiểm tra và dự giờ giảng tại 03 trung tâm (Thông Nông, Trà Lĩnh, Hòa An). Năm 2017, công tác kiểm tra và dự giờ giảng đối với trung tâm bồi dưỡng chính trị tiếp tục được đổi mới theo hướng tăng cường công tác giao lưu, trao đổi, học tập kinh nghiệm giữa các trung tâm bồi dưỡng chính trị, thông qua cách thức mời trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện lân cận cùng tham gia kiểm tra, dự giờ và trao đổi, rút kinh nghiệm theo chương trình, kế hoạch của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Trong năm, các trung tâm bồi dưỡng chính trị tiếp tục tham mưu xây dựng kế hoạch mở lớp theo các văn bản chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và yêu cầu của cấp ủy, chính quyền địa phương; phối hợp với Trường Chính trị Hoàng Đình Giông tổ chức đào tạo chương trình trung cấp lý luận chính trị cho tất cả các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được triển khai sâu rộng trong toàn Đảng bộ tỉnh. Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng, ngày 14-5-2011, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 03-CT/TW về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 49-KH/TU ngày 21-9-2011 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI và nhiều văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn các cấp ủy Đảng triển khai thực hiện; tham mưu tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai chuyên đề năm 2011 - 2012 và toàn khóa “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh,

suốt đời phấn đấu cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, làm người công bộc tận tụy, trung thành của nhân dân, đời tư trong sáng, cuộc sống riêng giản dị”; tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo ngành giáo dục và đào tạo đưa nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh vào giảng dạy, học tập trong các trường học của tỉnh và tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ gắn với các giá trị tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Để triển khai thực hiện tốt các nội dung Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy thành lập Bộ phận chuyên trách giúp việc Chỉ thị số 03-CT/TW của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Bộ phận chuyên trách giúp việc đặt tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Hướng dẫn đưa việc tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trở thành công việc thường xuyên của tổ chức đảng, địa phương, đơn vị và mỗi cán bộ, đảng viên; chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị tổ chức gặp mặt, tọa đàm, giao lưu và biểu dương, khen thưởng điển hình tiên tiến; hướng dẫn bổ sung chuẩn mực đạo đức công dân theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh vào quy ước của xóm, tổ dân phố, khu dân cư nhằm đưa tư tưởng, đạo đức của Người trở thành nền tảng đạo đức xã hội để toàn dân thực hiện.

Từ năm 2013, việc thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14-5-2011 của Bộ Chính trị được gắn với việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, coi đây là giải pháp quan trọng hàng đầu trong công tác chính trị, tư tưởng nói riêng và công tác xây dựng Đảng nói chung. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho tỉnh triển khai 03 nội dung quan trọng: việc triển khai Chuyên đề năm 2013 “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương; nêu cao trách nhiệm gương mẫu

của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp” và Chuyên đề riêng của tỉnh Cao Bằng “Học tập bài nói chuyện của Bác với đồng bào và cán bộ tỉnh Cao Bằng ngày 21-02-1961”; tổ chức thành công Hội nghị sơ kết 02 năm 2011 - 2012 thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14-5-2011 của Bộ Chính trị và biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình trong học tập và làm theo Bác; đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy làm Trưởng đoàn Giám sát của Tỉnh ủy về giám sát thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW và đã tiến hành giám sát đối với 13 huyện ủy, thành ủy và 06 đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiếp tục thực hiện nhiệm vụ là cơ quan thường trực Bộ phận chuyên trách giúp việc cấp ủy về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; tham mưu triển khai Chuyên đề năm 2014 “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm”. Nội dung kiểm tra thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW được gắn với nội dung kiểm tra thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay.

Năm 2015 diễn ra nhiều sự kiện trọng đại, là năm tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; năm có nhiều ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước. Việc tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14-5-2011 của Bộ Chính trị gắn với thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay mà trọng tâm là việc khắc phục những khuyết điểm, hạn chế được chỉ ra sau kiểm điểm đã được hầu hết cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình và kỳ

vọng việc triển khai thực hiện sẽ tạo ra những chuyển biến tích cực hơn về đạo đức, lối sống trong xã hội. Công tác tham mưu thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW tập trung triển khai Chuyên đề năm 2015 “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về trung thực, trách nhiệm; gắn bó với nhân dân; đoàn kết, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh”; tổ chức thành công Hội nghị sơ kết 4 năm thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW. Hội nghị khẳng định: Qua 4 năm thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW đã đạt được những kết quả tương đối toàn diện, tạo nên các đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, có sức lan tỏa mạnh mẽ, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động, tạo niềm tin, sự đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Từ “học tập” đã chuyển vào trọng tâm “làm theo” Bác. Qua đó, góp phần thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị; củng cố, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Toàn tỉnh đã xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo Bác được biểu dương và nhân rộng. Cuộc vận động sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đã thu hút nhiều tác giả tích cực tham gia. Kết quả trong giai đoạn 2011 - 2015, toàn tỉnh có 05 tác phẩm, 01 tập thể, 01 cá nhân đạt giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” cấp Trung ương (2 giải B, 2 giải C, 3 giải Khuyến khích).

Xác định rõ việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh có vai trò rất quan trọng, xuyên suốt, góp phần quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, năm 2016, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiếp tục tham

mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trên địa bàn toàn tỉnh; tham mưu chỉ đạo tất cả cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trong toàn Đảng bộ tỉnh đều phải kiểm điểm kết quả thực hiện trong cả giai đoạn 2011 - 2015 để chỉ bộ, cơ quan tham gia góp ý.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, nhằm phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế trong việc thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14-5-2011 của Bộ Chính trị khóa XI về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, ngày 15-5-2016, Bộ Chính trị khóa XII đã ban hành Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy sớm ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và nhiều văn bản để chỉ đạo thực hiện; tham mưu chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt Chỉ thị số 05-CT/TW, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và các nội dung chủ yếu về tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, chuyên đề toàn khóa gắn với các hội nghị học tập, quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Đảng, hội nghị báo cáo viên thường kỳ; do đó, việc triển khai học tập luôn kịp thời và có chất lượng. Đặc biệt, nhằm tạo chuyển biến rõ rệt trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 119-KH/TU ngày 24-3-2017 về thực hiện nội dung đột phá thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về chủ động, trách nhiệm, nói đi đôi với làm, chống tư tưởng trông chờ, ỷ lại, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2015 - 2020. Trên cơ

sở đó, tất cả các địa phương, cơ quan, đơn vị phải xác định được nội dung đột phá của địa phương, cơ quan, đơn vị mình và tích cực xây dựng kế hoạch thực hiện. Trong đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã lựa chọn, xác định nội dung đột phá của Ban thực hiện trong nhiệm kỳ là “Chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ; nâng cao chất lượng công tác tham mưu, đề xuất; rèn luyện kỹ năng nói và viết của cán bộ, đảng viên Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy”; xác định các nội dung trọng tâm cần tập trung nâng cao chất lượng tham mưu, từ đó đã ban hành kế hoạch thực hiện các giải pháp đột phá nhằm nâng cao chất lượng tham mưu của Ban đối với 02 lĩnh vực khoa giáo và văn hóa, văn nghệ.

Trong năm 2017, đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy làm Trưởng đoàn Giám sát của Tỉnh ủy tiến hành giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW đối với ban thường vụ và đồng chí bí thư cấp ủy tại 06 địa phương, đơn vị (gồm các huyện: Thạch An, Bảo Lạc, Quảng Uyên và Đảng ủy Quân sự tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh và Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh). Trên cơ sở kết quả giám sát tại các địa phương, đơn vị, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành văn bản chỉ đạo, đôn đốc đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW trong toàn Đảng bộ; chủ động hướng dẫn các huyện ủy, thành ủy chỉ đạo bổ sung nội dung chuẩn mực đạo đức công dân thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào quy ước của tổ dân phố, xóm tạo điều kiện thuận lợi để các địa phương thực hiện. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đặc biệt quan tâm chỉ đạo việc phát hiện, xây dựng, nhân rộng, lựa chọn, thẩm định các gương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để phục vụ công tác tuyên truyền.

Tổ chức xét chọn được 01 tập thể và 09 tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí xuất sắc tham gia Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đợt I (2016 - 2018) do Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức. Kết quả tỉnh Cao Bằng đạt 03 giải sáng tác gồm 01 giải B, 02 giải Khuyến khích và 01 giải quảng bá.

Về công tác tuyên truyền - báo chí - xuất bản

Giai đoạn 2011 - 2018, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiếp tục thực hiện tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền và hoạt động báo cáo viên, hoạt động báo chí - xuất bản, nắm bắt tình hình, dư luận xã hội, những vấn đề phức tạp nảy sinh.

Năm 2011, Ban đã chủ động xây dựng các văn bản chỉ đạo công tác tuyên truyền, học tập nghị quyết đại hội đảng các cấp; tham mưu chỉ đạo, định hướng và theo dõi các cơ quan, đơn vị, các ngành tư tưởng - văn hóa triển khai các hoạt động tuyên truyền phục vụ Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày Bác Hồ về nước (28-01-1941 – 28-01-2011) gắn với 81 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03-02-1930 – 03-02-2011); tuyên truyền Lễ khánh thành Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Khu di tích Pác Bó nhân kỷ niệm 121 năm Ngày sinh nhật Bác (19-5-1890 – 19-5-2011); tuyên truyền kỷ niệm 100 năm Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (05-6-1911 – 05-6-2011); tuyên truyền phục vụ cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2011 - 2016... Qua đó, đã góp phần quan trọng cùng hệ thống chính trị tổ chức thành công các sự kiện chính trị nổi bật của tỉnh trong năm 2011.

Năm 2012, công tác tuyên truyền tập trung phục vụ Lễ công bố Di tích Quốc gia đặc biệt Pác Bó, chương trình du

lịch “Qua những miền di sản Việt Bắc” và thành lập thành phố Cao Bằng. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu ban hành kế hoạch tuyên truyền và tổ chức biên soạn tài liệu tuyên truyền phục vụ buổi Lễ, chỉ đạo các ngành tư tưởng - văn hóa, ban tuyên giáo các huyện, thành ủy, tuyên huấn đảng ủy trực thuộc tổ chức các hoạt động tuyên truyền rộng khắp từ tỉnh đến cơ sở với nội dung thiết thực và đem lại hiệu quả cao. Các hoạt động tuyên truyền đã tạo nên không khí sôi nổi, tinh thần phấn khởi của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trong toàn Đảng bộ, góp phần quan trọng vào thành công của buổi Lễ. Đồng thời, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu thành lập Ban Tổ chức cấp tỉnh chỉ đạo, triển khai tổ chức Cuộc thi “Tìm hiểu lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam” nhân kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào (1962 - 2012).

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiếp tục thực hiện tốt việc chỉ đạo, định hướng, theo dõi, nắm bắt các hoạt động tuyên truyền về tình hình chính trị, thời sự, kinh tế - xã hội nổi bật của tỉnh, các ngày lễ kỷ niệm lớn trong năm 2013. Đặc biệt, khi Đại tướng Võ Nguyên Giáp - vị tướng huyền thoại của Việt Nam qua đời, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã kịp thời chỉ đạo các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh tập trung tuyên truyền sâu rộng về công lao to lớn, vĩ đại của Đại tướng; tình cảm của Đại tướng đối với Cao Bằng và tình cảm của nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đối với Đại tướng.

Bước sang năm 2014, công tác tuyên truyền tập trung tham mưu chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Hoàng Đình Giọng (01-6-1904 – 01-6-2014); Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam, 25 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân và công bố Di

tích Quốc gia đặc biệt Rừng Trần Hưng Đạo (22-12-1944 – 22-12-2014). Các hoạt động tuyên truyền đã khơi dậy lòng tự hào, tinh thần lạc quan cách mạng của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đối với lịch sử vẻ vang và quá trình lớn mạnh không ngừng của Quân đội Nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng, đặc biệt là niềm tự hào của nhân dân các dân tộc Cao Bằng về quê hương cách mạng - nơi khai sinh Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân, tiền thân của Quân đội Nhân dân Việt Nam ngày nay. Qua đó, tiếp tục củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, vào sức mạnh của Quân đội trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tháng 5-2014, việc Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan Hải Dương 981 vào vùng đặc quyền kinh tế và thêm lục địa của nước ta trên Biển Đông đã ảnh hưởng nghiêm trọng tới quan hệ hai nước nói chung và tỉnh Cao Bằng nói riêng, tạo ra tâm lý lo lắng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là một bộ phận nhân dân vùng biên giới. Trước tình hình đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ động tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị tuyên truyền về việc Trung Quốc đưa giàn khoan Hải Dương 981 vào thêm lục địa, vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam. Kết quả, đã tuyên truyền rộng rãi cho trên 2.600 người là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, đạt trên 90%. Bên cạnh đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã ban hành văn bản định hướng tuyên truyền đối với ban tuyên giáo các huyện ủy, thành ủy, tuyên huấn, tuyên giáo các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các ngành tư tưởng - văn hóa về vụ việc này với những nội dung và biện pháp thực hiện đối với từng lực lượng cụ thể, trong đó đề

ngộ các địa phương, đơn vị thống nhất sử dụng “Tài liệu tuyên truyền nội bộ về việc Trung Quốc đưa giàn khoan Hải Dương 981 vào thềm lục địa, vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam” (Tài liệu dành cho cán bộ, đảng viên và nhân dân - do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn) để phục vụ công tác tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cũng thường xuyên nắm bắt tình hình, kịp thời thông tin đầy đủ, chính xác và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ hoạt động sai trái của Trung Quốc, nắm vững quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước ta theo đúng tinh thần tuyên bố của Bộ Ngoại giao; cảnh giác với những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề trên để chống phá Đảng, Nhà nước ta. Sự chủ động và kịp thời tham mưu của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã góp phần tạo niềm tin cho các tầng lớp nhân dân trong tỉnh vào chủ trương, giải pháp của Đảng và Nhà nước ta đối với việc bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

Năm 2015, Ban đã tích cực tham mưu có hiệu quả trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc công tác tuyên truyền đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy luôn chủ động tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động tuyên truyền về tình hình chính trị, thời sự, kinh tế - xã hội, văn hóa, thông tin đối ngoại; tuyên truyền các ngày lễ lớn hàng quý, ngày sinh các lãnh tụ, tiền bối cách mạng. Đặc biệt là chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền kết quả Đại hội lần thứ XII của

Đảng; tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Năm 2017, công tác tuyên truyền - báo chí - xuất bản tiếp tục được duy trì và định hướng tốt. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ động tham mưu cho cấp ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Thông báo Kết luận số 19-TB/TW ngày 29-12-2016 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư khóa IX về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản; tham mưu cho Tỉnh ủy triển khai cuộc thi “Tìm hiểu lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào” theo chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương. Kết quả tỉnh Cao Bằng giành 01 giải Khuyến khích cấp quốc gia.

Trong những năm 2011 - 2018, hoạt động báo cáo viên, công tác thông tin thời sự về tình hình trong nước, thế giới và chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tiếp tục được coi trọng. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức thực hiện và chỉ đạo, hướng dẫn các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với báo cáo viên các cấp.

Với tinh thần chủ động, sáng tạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng, ngày 22-02-2012, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã ban hành Công văn số 190-CV/TG chỉ đạo các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc đổi mới và nâng cao chất lượng Hội nghị thông tin thời sự thường kỳ hằng tháng do ban tuyên giáo các cấp tổ chức. Theo đó, khi tổ chức hội nghị các cấp (từ cấp tỉnh đến cơ sở), ngoài các nội dung lĩnh hội từ Trung ương (thông tin trong nước, quốc tế) đều phải dành thời gian phù hợp cho việc thông tin về tình hình và các vấn đề trọng tâm cần triển khai của địa phương. Tổ chức thành công hội nghị bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tuyên

truyền miệng cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cấp tỉnh; chỉ đạo các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tuyên truyền miệng.

Từ tháng 5-2015, Hội nghị thông tin thời sự thường kỳ được thống nhất đổi thành Hội nghị báo cáo viên thường kỳ và tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng. Tính chung từ năm 2011 đến năm 2017, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức được 81 kỳ hội nghị báo cáo viên thường kỳ cấp tỉnh với 6.476 lượt người tham dự; chỉ đạo cấp huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc tổ chức hội nghị, bảo đảm chuyển tải thông tin kịp thời đến cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Đội ngũ báo cáo viên thường xuyên được củng cố, kiện toàn theo hướng tinh gọn ở cấp tỉnh, cấp huyện, mở rộng ở cấp cơ sở. Tính đến hết năm 2015, toàn tỉnh có 559 đồng chí báo cáo viên, trong đó cấp Trung ương có 4 đồng chí, cấp tỉnh có 43 đồng chí, cấp huyện và xã có 512 đồng chí. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị đánh giá hoạt động báo cáo viên cấp tỉnh giai đoạn 2012 - 2016, đề ra phương hướng thực hiện trong giai đoạn 2016 - 2020; từ đó, củng cố, kiện toàn, quản lý hoạt động đội ngũ báo cáo viên các cấp; mạnh dạn thay thế các đồng chí báo cáo viên không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phân công nhiệm vụ các đồng chí báo cáo viên Trung ương đơn vị tỉnh Cao Bằng, đội ngũ báo cáo viên cấp tỉnh nhiệm kỳ 2015 - 2020 và thường xuyên chỉ đạo, định hướng hoạt động của đội ngũ báo cáo viên cấp huyện. Đến hết năm 2017, toàn tỉnh có 529 đồng chí báo cáo viên, trong đó có 05 đồng chí báo cáo viên Trung ương, 38 đồng chí báo cáo viên cấp tỉnh, 486 đồng chí báo cáo viên cấp huyện (làm việc ở cả 02 cấp huyện và xã).

Công tác biên tập và xuất bản cuốn *Bản tin Thông báo nội bộ* được duy trì tốt, việc phát hành được giám sát chặt

chế, bảo đảm kịp thời phục vụ tài liệu sinh hoạt chi bộ trên địa bàn tỉnh. Từ tháng 6-2011, thực hiện sự chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương, *Bản tin Thông tin sinh hoạt chi bộ* được cải tiến và đổi tên thành *Bản tin Thông báo nội bộ*, có khổ in 14 x 20 cm, 44 trang, xuất bản định kỳ 1 số/tháng vào ngày mùng 5 hằng tháng với số lượng phát hành 5.750 cuốn/kỳ xuất bản. Cơ cấu bản tin chia thành 4 phần: tin trong tỉnh, tin trong nước, tin thế giới và văn bản mới; bình luận mỗi số Bản tin đăng tải khoảng 25 tin, bài, ảnh, văn bản mới. Hằng năm, *Bản tin Thông báo nội bộ* tiếp tục được quan tâm đổi mới, nâng cao chất lượng theo hướng đưa chuyên mục “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” vào Bản tin; hằng tháng Bản tin phải có ít nhất 01 tin, bài, ảnh về thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14-5-2011 của Bộ Chính trị. Để mở rộng nguồn cung cấp thông tin và mạng lưới cộng tác viên của *Bản tin Thông báo nội bộ*, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao, từ tháng 5-2011, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã xây dựng đội ngũ cộng tác viên *Bản tin Thông báo nội bộ*; qua đó đã tạo nguồn thông tin phong phú, đa dạng, nâng cao chất lượng nội dung của Bản tin. Từ tháng 7-2017, phương thức phát hành *Bản tin Thông báo nội bộ* được cải tiến, gửi thẳng về cơ sở qua đường Bưu điện (trước đó chỉ gửi đến huyện), do đó chỉ trong vòng 5 ngày sau khi phát hành, Bản tin đã đến cấp xã, kịp thời phục vụ sinh hoạt chi bộ của các tổ chức cơ sở đảng trên phạm vi toàn tỉnh.

Vai trò của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trong việc chỉ đạo hoạt động báo chí của tỉnh tiếp tục được khẳng định. Năm 2011, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Hội Nhà báo tỉnh tham mưu hoàn thiện Đề án Giải báo chí tỉnh Cao Bằng trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành. Để nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, định hướng hoạt động báo chí, Ban đã

tham mưu cho Tỉnh ủy đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giao ban báo chí hằng tháng. Từ tháng 6-2013, chuyển việc chủ trì giao ban báo chí hằng tháng từ Sở Thông tin và Truyền thông về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Quy chế giao ban báo chí; hướng dẫn cụ thể, chỉ đạo tốt công tác giao ban báo chí; từ đó, góp phần nâng cao chất lượng và chấn chỉnh hoạt động của báo chí theo quy định của pháp luật. Từ đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã thực hiện tốt công tác chủ trì giao ban, định hướng chỉ đạo báo chí định kỳ hằng tháng. Kết quả, các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh đều hoạt động đúng định hướng. Trong năm 2017, Cao Bằng vinh dự có 01 tác giả đạt giải Khuyến khích Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (giải Búa liềm vàng) lần thứ 2.

Thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương, trong năm 2014, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ đạo Công tác thông tin đối ngoại tỉnh Cao Bằng, xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể hằng năm và thường xuyên tham mưu kiện toàn hoạt động của Ban Chỉ đạo. Qua đó, công tác thông tin đối ngoại luôn kịp thời, hiệu quả, góp phần ổn định tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là nhân dân các xóm, xã biên giới.

Bước sang năm 2017, hoạt động của các ban chỉ đạo cấp tỉnh do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy làm cơ quan thường trực như Ban Chỉ đạo Thông tin đối ngoại, Ban Chỉ đạo Phòng, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa (Ban Chỉ đạo 94 tỉnh) ngày càng sắc nét hơn với việc thực hiện nghiêm quy chế giao ban định kỳ 6 tháng, 1 năm; ban hành Chương trình công tác ngay từ đầu năm. Thường xuyên tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo và thành lập bộ

phận thường trực, giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh; bổ sung, sửa đổi Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo. Trong năm 2017, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho 2 Ban Chỉ đạo tỉnh tổ chức Hội nghị tập huấn công tác thông tin đối ngoại cấp tỉnh cho 135 đại biểu và tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho 145 đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo và tổ giúp việc Ban Chỉ đạo 94 tỉnh, Ban Chỉ đạo 94 cấp huyện, các ngành tư tưởng - văn hóa.

Các hoạt động thông tin, tuyên truyền về mở rộng hội nhập quốc tế được chú trọng. Ngay từ đầu mỗi năm, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đều ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác thông tin, tuyên truyền trên địa bàn toàn tỉnh như: hướng dẫn công tác thông tin đối ngoại, tuyên truyền biển, đảo, tuyên truyền phân giới cắm mốc; định hướng tuyên truyền thông qua các đợt hội nghị báo cáo viên thường kỳ. Đặc biệt, hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh từng bước được triển khai đồng bộ hơn. Với vai trò cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Công tác thông tin đối ngoại của tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tập trung định hướng cho mạng lưới thông tin - truyền thông phản ánh, tuyên truyền kịp thời, chính xác chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh, các vấn đề thời sự trong tỉnh, trong nước và quốc tế, đáp ứng nhu cầu thông tin của nhân dân. Theo đúng định hướng tuyên truyền, các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh đã xây dựng, duy trì hiệu quả các chuyên trang, chuyên mục thông tin đối ngoại trên các phương tiện thông tin đại chúng; qua đó góp phần quảng bá hình ảnh đất và người Cao Bằng, tiềm năng du lịch, chính sách thu hút đầu tư; giới thiệu bản sắc văn hóa các dân tộc đến với bạn bè

trong nước, quốc tế; mối quan hệ hợp tác giữa tỉnh Cao Bằng với các địa phương và tổ chức nước ngoài; những thành tựu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và hội nhập quốc tế của Cao Bằng. Cùng với đó, hoạt động thông tin, tuyên truyền về chủ quyền biển, đảo, công tác đấu tranh chống “diễn biến hòa bình”, an ninh chính trị tư tưởng được đẩy mạnh. Thông qua các hoạt động thiết thực được triển khai đồng bộ, nhận thức về vai trò công tác thông tin đối ngoại của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh từng bước được nâng cao, góp phần tích cực trong sự đồng thuận xã hội, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn tỉnh; kịp thời phản bác các thông tin sai sự thật, luận điệu xuyên tạc về quốc gia, dân tộc. Qua đó, công tác thông tin đối ngoại đã góp phần giúp cho hoạt động kinh tế đối ngoại thiết thực, hiệu quả hơn. Nổi bật là tổng kim ngạch xuất - nhập khẩu qua địa bàn tỉnh giai đoạn 2011 - 2015 đạt trên 5 triệu USD (tăng 770% so với giai đoạn 2006 - 2010). Năm 2017, khách du lịch quốc tế đạt gần 60.0000 lượt người, tăng trên 47% so với năm 2016. Quan hệ đối ngoại của Cao Bằng với các tỉnh, thành phố của Trung Quốc, nhất là với Khu tự trị dân tộc Choang (Quảng Tây, Trung Quốc) và với các tổ chức, địa phương của một số nước khác được mở rộng, nhiều triển vọng về hợp tác quốc tế mới, tạo tiền đề và động lực cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trong thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy tổ chức học tập, quán triệt thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng, Chính phủ và của Tỉnh ủy Cao Bằng đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh. Đồng thời, xây dựng kế hoạch chỉ đạo đẩy mạnh tuyên

truyền về xây dựng nông thôn mới với nhiều nội dung, hình thức phong phú. Tuyên truyền, vận động nhân dân triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” (hiện nay là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”); chỉ đạo đưa nội dung tuyên truyền về chương trình xây dựng nông thôn mới vào các buổi sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt thường kỳ của các tổ chức đoàn thể, hợp tổ, xóm. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức các hội nghị báo cáo viên thường kỳ, biên soạn, cấp phát tài liệu về chương trình xây dựng nông thôn mới; chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng đăng tải nhiều tin, bài, phóng sự... Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các thành viên đã tổ chức nhiều buổi tuyên truyền chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh về chương trình xây dựng nông thôn mới; qua đó đã góp phần không nhỏ trong việc nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, nhân dân các dân tộc, nhất là nông dân nông thôn đồng tình hưởng ứng, tự giác, tích cực tham gia thực hiện và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Sau 7 năm 2011 - 2017 triển khai thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Cao Bằng có 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới; bình quân tiêu chí toàn tỉnh đạt trên 8 tiêu chí/xã (năm 2016 đạt 7,08 tiêu chí/xã), giảm được 9 xã đạt dưới 5 tiêu chí (năm 2016, có 27 xã đạt dưới 5 tiêu chí).

Công tác dư luận xã hội tiếp tục được đổi mới, hoạt động bài bản, hiệu quả hơn với việc tập trung triển khai thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 20-3-2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, điều tra, nắm bắt, định hướng dư luận xã hội phục vụ cho công tác lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp giai đoạn 2017 - 2020”. Theo đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã

tham mưu trình Tỉnh ủy quyết định các nội dung điều tra dư luận xã hội giai đoạn 2017 - 2020; tham mưu thành lập đội ngũ cán bộ phụ trách công tác dư luận xã hội các cấp, đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội cấp tỉnh và chỉ đạo xây dựng đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội các cấp theo Đề án. Năm 2017, toàn tỉnh có 30 cộng tác viên dư luận xã hội cấp tỉnh, 13/13 huyện, thành phố xây dựng được đội ngũ cộng tác viên với 130 cộng tác viên và 73 cán bộ phụ trách công tác dư luận xã hội của các ngành, địa phương, đơn vị. Tổ chức hội nghị bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dư luận xã hội cho 230 cán bộ làm công tác dư luận xã hội và cộng tác viên dư luận xã hội các cấp. Tổ chức 01 cuộc điều tra xã hội học quy mô toàn tỉnh với 1.500 phiếu hỏi - đáp, nội dung về thực hiện 6 chương trình trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XVIII.

Về công tác khoa giáo

Nhận thức rõ vai trò, vị trí của công tác khoa giáo, trong những năm 2011-2013, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tăng cường tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo các ngành khoa giáo thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về nhiệm vụ khoa giáo; tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 18-KH/TU ngày 25-3-2011 về thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16-4-2010 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Kế hoạch đề ra mục tiêu: “Đến năm 2020, xây dựng Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Cao Bằng trở thành tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh, giữ vai trò nòng cốt trong tập hợp, đoàn kết và phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức khoa

học và công nghệ, góp phần đưa khoa học và công nghệ trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”¹. Năm 2012, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tập trung tham mưu xây dựng văn bản chỉ đạo các huyện ủy, thành ủy tổ chức thành công Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 22-01-2002 của Ban Bí thư khóa IX về củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở.

Năm 2013, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI (số 29-NQ/TW ngày 04-11-2013) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Đồng thời, tham mưu sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về lĩnh vực khoa giáo như: sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 16-4-2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác xây dựng xã chuẩn Quốc gia về y tế; sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW ngày 04-7-2008 của Ban Bí thư khóa X về phát triển nền đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã mở lớp bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ công tác khoa giáo cho cán bộ làm công tác khoa giáo các huyện ủy, thành ủy và các ngành trong khối khoa giáo.

Bước sang năm 2014, công tác tham mưu trên các lĩnh vực khoa giáo có nhiều chuyển biến. Ngay từ cuối năm 2013,

1. Tỉnh ủy Cao Bằng: *Các văn bản Tỉnh ủy ban hành năm 2011*, Cao Bằng, tháng 4-2012, tr.320.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tiến hành rà soát, nghiên cứu các chỉ thị, nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch của Trung ương, của Tỉnh ủy để ban hành định hướng công tác khoa giáo ngay từ đầu năm; tạo thuận lợi cho các ngành khoa giáo ban tuyên giáo các huyện ủy, thành ủy triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Đồng thời, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiếp tục tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình; bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, khoa học và công nghệ.

Năm 2015, công tác khoa giáo tiếp tục tập trung bám sát các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh trong tham mưu triển khai và tổ chức thực hiện nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thường xuyên duy trì tốt mối quan hệ phối hợp công tác chặt chẽ với các ngành trong lĩnh vực khoa giáo; đồng thời, chỉ đạo các ngành trong khối thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Tham mưu cho Tỉnh ủy kịp thời tiến hành tổng kết 10 năm thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương về lĩnh vực khoa giáo, như: Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 23-02-2005 của Bộ Chính trị về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; Nghị quyết số 47-NQ/TW ngày 22-3-2005 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 04-3-2005 của Ban Bí thư khóa IX về việc đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước... Năm 2016, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo, định hướng triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, nổi bật là tham mưu ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 06-KL/TW ngày 01-9-2016 của

Ban Bí thư khóa XII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Ban Bí thư khóa IX về đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 21-10-2011 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới. Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn và theo dõi các mặt công tác khoa giáo trên địa bàn toàn tỉnh; kịp thời chỉ đạo nội dung tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh và các vấn đề nổi cộm, bức xúc...

Sang năm 2017, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã xây dựng kế hoạch thực hiện giải pháp nâng cao chất lượng công tác tham mưu, đề xuất lĩnh vực khoa giáo nhiệm kỳ 2015 - 2020; tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về lĩnh vực khoa giáo. Nổi bật như tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13-4-2007 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01-11-2012 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 11-6-2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng trong việc thực hiện Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020...

Về công tác văn hóa, văn nghệ

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy định hướng thực hiện đúng chủ trương của Đảng về công tác văn hóa, văn nghệ; chỉ đạo, định hướng các hoạt động văn hóa,

văn học - nghệ thuật trên địa bàn tỉnh; kịp thời chỉ đạo, định hướng ban tuyên giáo các huyện ủy, thành ủy, tuyên huấn các đảng ủy trực thuộc, các ngành tư tưởng - văn hóa tổ chức và thẩm định nội dung các hoạt động văn hóa - nghệ thuật của tỉnh, của các ngành, cơ quan, đơn vị chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của địa phương, của ngành; tham gia thẩm định, góp ý đối với một số đề án của các ngành và các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh về lĩnh vực văn hóa, văn nghệ. Hằng năm, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho tỉnh tổ chức thành công Gặp mặt đầu Xuân giữa Lãnh đạo tỉnh và văn nghệ sĩ, trí thức, nhà báo tiêu biểu theo hướng đổi mới về hình thức tổ chức, tạo không khí phấn khởi, động viên đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức, nhà báo trong tỉnh bám sát nhiệm vụ chính trị ở địa phương, sáng tác và giới thiệu nhiều tác phẩm có giá trị.

Năm 2011, Ban đã tham mưu ban hành Hướng dẫn số 03-HD/TU ngày 19-7-2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 27-7-2010 của Ban Bí thư khóa X về chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội. Năm 2013, đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh lần thứ V, nhiệm kỳ 2013 - 2018.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy tổ chức tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Ngay từ cuối năm 2012, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ đạo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII; ban hành nhiều

văn bản chỉ đạo việc tổng kết từ cấp tỉnh đến cơ sở. Từ đó, tham mưu tổ chức thành công Hội nghị cấp tỉnh tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Trên cơ sở tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã ban hành Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09-6-2014 về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Để chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt Nghị quyết cho cán bộ chủ chốt; chỉ đạo xây dựng và ban hành Chương trình hành động số 51-CTr/TU ngày 07-10-2014 về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI; đồng thời, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng xây dựng kế hoạch học tập, chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị nhằm sớm đưa Nghị quyết vào cuộc sống.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cũng đã tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Hướng dẫn số 07-HD/TU ngày 25-01-2017 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09-6-2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Xây dựng kế hoạch thực hiện giải pháp nâng cao chất lượng công tác tham mưu, đề xuất lĩnh vực văn hóa, văn nghệ nhiệm kỳ 2015-2020; tham mưu, đề xuất và được Tỉnh ủy cho chủ trương nhất trí thực hiện

việc đổi mới, nâng cao chất lượng tổ chức gặp mặt văn nghệ sĩ, trí thức, nhà báo tiêu biểu trên địa bàn tỉnh.

Về công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng

Ngày từ đầu năm 2011, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kế hoạch nghiên cứu, biên soạn và xuất bản lịch sử đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2010 - 2015. Ngày 05-7-2011, Thường trực Tỉnh ủy ban hành Thông báo số 109-TB/TU “nhất trí cho chủ trương thực hiện kế hoạch nghiên cứu, biên soạn lịch sử các đảng bộ trực thuộc (2010 - 2015)” và giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo thực hiện. Trong năm 2011, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã hoàn thành việc nghiên cứu, biên soạn và xuất bản các cuốn sách: *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, *Lịch sử Đảng bộ huyện Quảng Uyên (1930 - 2010)*, *Lịch sử Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2010)*, *Lịch sử Đảng bộ xã Hồng Việt (1930 - 1954)*; chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị tiếp tục sưu tầm, khai thác tư liệu để nghiên cứu, biên soạn các công trình lịch sử của địa phương, đơn vị mình.

Trong những năm 2012 - 2016, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các huyện ủy, thành ủy, các ban, ngành, đoàn thể sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống: năm 2012, đã tổ chức biên soạn và xuất bản: *Lịch sử Đảng bộ xã Hồng Việt (1930 - 2010)* và *Lịch sử Đảng bộ xã Bế Triều (1930 - 1954)*; năm 2014, đã hoàn chỉnh và phát hành các cuốn sách: *Hoàng Đình Giông - cuộc đời và sự nghiệp hoạt động cách mạng (1904 - 1947)*, *Lịch sử Trường Chính trị Hoàng Đình Giông (1948 - 2013)*, *Lịch sử Báo Cao Bằng (1964 - 2014)*; hoàn chỉnh bản thảo “*Lịch sử Đảng bộ huyện Hòa An (1930 - 2010)*”...; năm 2015, đã phát hành các cuốn sách: *Lịch sử ngành Y tế Cao Bằng (1930 - 2014)*, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hòa An (1930 - 2010)*,

Đoàn Nghệ thuật tỉnh Cao Bằng - 55 năm xây dựng và trưởng thành (1960 - 2015); năm 2016, phát hành các cuốn sách: *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trà Lĩnh (1930 - 2015)*, *Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng - 70 năm xây dựng và phát triển (1945 - 2015)*. Riêng đối với công trình lịch sử lớn cấp tỉnh như đề tài “Chủ tịch Hồ Chí Minh với Cao Bằng”, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Chủ nhiệm đề tài để tạo thuận lợi cho việc tổ chức triển khai nghiên cứu, biên soạn; do đó, chỉ trong hai năm 2014 - 2015 đã hoàn thành việc nghiên cứu, biên soạn, xuất bản cuốn sách *Chủ tịch Hồ Chí Minh với Cao Bằng*. Cuốn sách cung cấp cho bạn đọc nhiều tư liệu lịch sử quý giá, giúp bạn đọc hiểu rõ, sâu sắc hơn về tình cảm của Chủ tịch Hồ Chí Minh với mảnh đất và con người Cao Bằng cũng như tình cảm của Cao Bằng với Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Nhận thấy sau hơn 20 năm hoạt động (1992 - 2015), Hội đồng xét duyệt xuất bản tỉnh đã bộc lộ những hạn chế, bất cập trong việc thẩm định các ấn phẩm lịch sử đảng, lịch sử truyền thống xuất bản trên địa bàn tỉnh. Để thực hiện có chất lượng nhiệm vụ thẩm định các công trình lịch sử, năm 2016, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ động tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Hội đồng thẩm định các bản thảo lịch sử cấp tỉnh do Ban là cơ quan thường trực. Hội đồng thẩm định có nhiệm vụ tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác thẩm định các bản thảo lịch sử Đảng, lịch sử truyền thống, biên niên lịch sử các huyện, thành phố, các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh trước khi xin giấy phép xuất bản.

Thực hiện chỉ đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, năm 2017 Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho

Tỉnh ủy tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 28-8-2002 của Ban Bí thư về tăng cường và nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. Để chỉ đạo thống nhất trong toàn tỉnh về công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử đảng, lịch sử truyền thống, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu xây dựng kế hoạch chỉ đạo công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng, lịch sử truyền thống cho cả nhiệm kỳ 2015 - 2020 và được Tỉnh ủy cho chủ trương nhất trí thực hiện. Theo kế hoạch, nhiệm kỳ 2015 - 2020 dự kiến chỉnh lý, bổ sung, tái bản các cuốn sách: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, *Địa lý - Lịch sử tỉnh Cao Bằng (dùng cho các trường phổ thông)*; tổ chức nghiên cứu, biên soạn, xuất bản 01 cuốn lịch sử Đảng bộ huyện (Thông Nông), 05 cuốn lịch sử ngành (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, ngành giáo dục và đào tạo); trong đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trực tiếp tiến hành nghiên cứu, biên soạn và xuất bản 03 cuốn sách: *Lịch sử Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng (1930 - 2018)*, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)* và *Địa lý - Lịch sử tỉnh Cao Bằng (dùng cho các trường phổ thông)*. Đồng thời, tập trung chỉ đạo việc nghiên cứu, biên soạn lịch sử đảng bộ các xã, các đơn vị trực thuộc; nhất là đối với các địa phương, đơn vị có thành tích đặc biệt xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đã được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Phấn đấu nhiệm kỳ 2015 - 2020, mỗi huyện, thành phố xuất bản thêm ít nhất một cuốn lịch sử đảng bộ cấp xã trở lên. Để tạo thuận lợi cho các địa phương, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức hội nghị hướng dẫn các địa phương, cơ quan, đơn vị được Tỉnh ủy cho chủ

trường xuất bản sách lịch sử trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 về quy trình nghiên cứu, biên soạn một công trình lịch sử; về công tác khai thác tư liệu, về kinh phí thực hiện.

Về việc thực hiện các chương trình phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị

Thực hiện Quyết định số 221-QĐ/TW ngày 27-4-2009 của Ban Bí thư khóa X về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp trong việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân, từ năm 2011, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã xây dựng nội dung ký kết Chương trình phối hợp hoạt động giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân; thực hiện nghiêm túc việc tuyên truyền, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; góp ý vào việc xây dựng các dự án, đề án. Chỉ đạo tuyên truyền những chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động, góp phần ngăn ngừa, hạn chế bức xúc của nhân dân; chủ động nắm bắt tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời phát hiện, giải quyết các vấn đề phức tạp xảy ra. Sau đó, tiến hành ký kết các chương trình phối hợp công tác với Công an tỉnh và chỉ đạo ban tuyên giáo cấp huyện, thành ủy ký kết chương trình phối hợp công tác với chính quyền và cơ quan công an cùng cấp.

Trên cơ sở các quy định của Trung ương và của tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy luôn coi trọng phối hợp công tác với các ban đảng, đoàn thể, các cơ quan nhà nước cùng cấp. Các chương trình ký kết phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với các ngành đã được thực hiện tốt như phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy tuyên truyền về công tác phòng, chống

tham nhũng; phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về tuyên truyền hoạt động kiểm tra, giám sát; phối hợp với Đảng đoàn Hội đồng nhân dân về tuyên truyền hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh; phối hợp với Bảo hiểm xã hội tuyên truyền về công tác bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội; phối hợp với Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tuyên truyền các chính sách dân số; phối hợp với Cục Thuế tuyên truyền công tác thuế; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh tuyên truyền Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; phối hợp với ngành nông nghiệp trong tuyên truyền xây dựng nông thôn mới; phối hợp với ngành tư pháp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật...

Năm 2018, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Trung ương, sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức của Ban, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị. Đó là:

(i) Nắm vững tình hình quốc tế, trong nước, tình hình của tỉnh, bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Trung ương, chủ động đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức công tác tuyên giáo trên tất cả các lĩnh vực theo hướng gắn chặt lý luận với thực tiễn, hướng mạnh về cơ sở, chủ động, sáng tạo, thiết thực và hiệu quả, nâng cao năng lực dự báo, tích cực tham gia giải quyết những vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn; nâng cao bản lĩnh chính trị, kiến thức, kỹ năng đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ công tác tuyên giáo trong tình hình mới.

(ii) Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ đã được xác định trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần

thứ XVIII, tham mưu định hướng tuyên truyền các ngày lễ kỷ niệm lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước, địa phương, tạo không khí phấn khởi, góp phần quan trọng tạo sự thống nhất tư tưởng trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị năm 2018.

(iii) Tham mưu, triển khai học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, nhất là chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Thực hiện tốt công tác tư tưởng trong toàn hệ thống chính trị về việc tự giác, nghiêm túc triển khai thực hiện sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đổi mới hoạt động các cơ sở công lập theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII của Đảng. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, định hướng tư tưởng chính trị, chủ động cung cấp thông tin định hướng chính trị của Đảng, đấu tranh phản bác các thông tin xấu độc, bóp méo, xuyên tạc sự thật... góp phần đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Để hoàn thành phương hướng trên, trong năm 2018 và những năm tiếp theo, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm, đó là:

(i) Tham mưu chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác học tập, quán triệt và tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng giai đoạn 2017 - 2020” và Đề án “Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, nắm bắt, định hướng dư luận xã hội phục vụ cho công tác lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền

các cấp giai đoạn 2017 - 2020” trong toàn Đảng bộ tỉnh. Tập trung tham mưu giúp cấp ủy chỉ đạo, tiếp tục đổi mới phương thức tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt, triển khai có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, trước mắt là các nghị quyết Hội nghị Trung ương 7, 8 khóa XII. Phối hợp chỉ đạo sát sao nội dung, nâng cao chất lượng bồi dưỡng lý luận chính trị tại Trường Chính trị Hoàng Đình Giông và trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thành phố. Tham mưu cho Tỉnh ủy tổ chức tốt Hội thi Giảng viên lý luận chính trị giỏi cấp tỉnh năm 2017 - 2018, tiến tới tham dự Hội thi cấp khu vực và toàn quốc.

(ii) Tham mưu chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW gắn với thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Trong đó tập trung tham mưu triển khai học tập, quán triệt Chuyên đề năm 2018 “Xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; tổ chức Hội nghị sơ kết 2 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và gặp mặt, biểu dương, khen thưởng các điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2018 đúng dịp kỷ niệm 128 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890 – 19-5-2018). Hướng dẫn các hình thức biểu dương, khen thưởng và tổ chức gặp mặt các tập thể, cá nhân tiêu biểu, điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kết quả toàn tỉnh đã có 22 địa phương, đơn vị tổ chức gặp mặt, biểu dương, khen thưởng 163 tập thể và 271 cá nhân điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Hướng dẫn thực hiện chuẩn mực đạo đức,

tác phong công tác, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc tổ chức rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn tổ chức bộ máy; xây dựng đội ngũ cán bộ đủ năng lực, phẩm chất, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ theo tinh thần các nghị quyết Hội nghị Trung ương 6, 7 khóa XII của Đảng. Đồng thời, tiếp tục thực hiện nội dung đột phá của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: “Chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ; nâng cao chất lượng tham mưu, đề xuất; rèn luyện kỹ năng nói và viết của cán bộ, đảng viên Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy”; tập trung chỉ đạo, thực hiện nội dung đột phá trong lĩnh vực công tác văn hóa, văn nghệ, khoa giáo trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch đã đề ra.

(iii) Nâng cao chất lượng công tác định hướng hoạt động tuyên truyền trong lĩnh vực báo chí - xuất bản; đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh. Trong năm 2018, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo ngành tuyên giáo toàn tỉnh và các ngành tư tưởng - văn hóa tập trung đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng; tuyên truyền, quảng bá hình ảnh và du lịch Cao Bằng; tuyên truyền Công viên địa chất toàn cầu Non nước Cao Bằng. Tuyên truyền, phục vụ cho việc tổ chức nhiều hoạt động lớn cấp quốc gia, cấp tỉnh tại địa bàn như: Chương trình Giao lưu Biên phòng Việt - Trung lần thứ 5 tổ chức tại Cao Bằng; Đại hội Thể dục - Thể thao toàn tỉnh lần thứ 8; Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2018 - 2023; Đại hội Hội Nông dân tỉnh lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2018 - 2023; tỉnh Cao Bằng đăng cai

Chương trình du lịch “Qua những miền di sản Việt Bắc” lần thứ 10 và Liên hoan Ca - múa - nhạc chuyên nghiệp toàn quốc; tuyên truyền 70 năm Ngày Bác Hồ ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (11-6-1948 – 11-6-2018); tuyên truyền kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Mậu Thân năm 1968 (1968 - 2018) và 1050 năm Nhà nước Đại Cồ Việt (968 - 2018). Đồng thời, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xin chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tổ chức một số ngày lễ kỷ niệm lớn của tỉnh trong hai năm 2019 và 2020 như: 520 năm thành lập tỉnh Cao Bằng (1499 - 2019); 80 năm Ngày Bác Hồ về nước (28-01-1941 – 28-01-2021); 90 năm Ngày thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Cao Bằng (01-4-1930 – 01-4-2020); 70 năm Chiến thắng Biên giới, giải phóng Cao Bằng (03-10-1950 – 03-10-2020)...

(iv) Tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, phối hợp với các ngành liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng trên các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, khoa học và công nghệ, môi trường, các vấn đề xã hội và văn hóa, văn nghệ, xây dựng môi trường sống lành mạnh, nâng cao giá trị tinh thần cho người dân. Tăng cường sự phối hợp với các ngành trong công tác tham mưu, chỉ đạo, định hướng các lĩnh vực công tác trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2018, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu chỉ đạo sơ kết, tổng kết 10 chỉ thị, nghị quyết của Đảng về lĩnh vực văn hóa, văn nghệ và khoa giáo, nổi bật như: tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16-6-2008 của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới; tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06-8-2008 của Ban

Chấp hành Trung ương khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 14-11-2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế...

(v) Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn trong toàn Đảng bộ thực hiện thống nhất công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử đảng bộ địa phương, lịch sử truyền thống theo kế hoạch đã được Tỉnh ủy phê duyệt; tập trung hoàn thành việc biên soạn, phát hành cuốn *Lịch sử Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng (1930 - 2018)* và tổ chức nghiên cứu, biên soạn, chỉnh lý, bổ sung, xuất bản cuốn *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*. Phối hợp với Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức Hội thảo khoa học “Đồng chí Hoàng Đình Giông với cách mạng Việt Nam và quê hương Cao Bằng” tại Cao Bằng để phục vụ cho việc trình Ban Bí thư công nhận đồng chí Hoàng Đình Giông là cán bộ lãnh đạo tiên bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam (tháng 3-2018). Đồng thời, tập trung chỉ đạo thực hiện khai thác giá trị các cuốn sách lịch sử đã được xuất bản trong toàn Đảng bộ, tham mưu chỉ đạo đưa nội dung học tập lịch sử truyền thống địa phương vào hoạt động giáo dục truyền thống của các tổ chức đoàn thể và chương trình giảng dạy của Trường Chính trị Hoàng Đình Giông, trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện, các trường phổ thông, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề trên địa bàn.

(vi) Xây dựng Đề án thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và tham mưu kịp thời cho cấp ủy kiện

toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp lại các phòng, các bộ phận chuyên môn hợp lý để bảo đảm tham mưu tốt chức năng, nhiệm vụ của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, ban tuyên giáo các huyện ủy, thành ủy, trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện. Tiếp tục đẩy mạnh công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ làm công tác tuyên giáo các cấp, xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác.

Trong giai đoạn 2011 - 2018, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có nhiều hoạt động sôi nổi, phong phú, năng động, sáng tạo trên tất cả các lĩnh vực tuyên giáo. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng có nhiều đổi mới; trách nhiệm của các cấp ủy Đảng trong việc giáo dục, quản lý cán bộ, đảng viên được tăng cường; nhận thức chính trị, tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân được nâng cao. Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14-5-2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đưa việc thực hiện chuẩn mực đạo đức vào những việc làm cụ thể trong công tác, đời sống hằng ngày, góp phần làm chuyển biến nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Để đạt được những kết quả tích cực trên, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phát huy tốt vai trò lãnh đạo toàn diện của chi bộ đảng, hoạt động tích cực của các đoàn thể cơ quan, đồng viên cán bộ, đảng viên khắc phục khó khăn, vươn lên trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong công tác xây dựng cơ quan, đơn vị, chi bộ hoạt động có hiệu quả, chỉ đạo sát sao tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, hoàn thành chỉ tiêu đề ra về công tác phát triển đảng.

Thông qua các kỳ sinh hoạt chi bộ, Ban Chi ủy đã đề ra nghị quyết và triển khai thực hiện. Trong đó, lựa chọn vấn đề trọng tâm, những tồn tại, hạn chế để tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phong phú, sáng tạo kỷ niệm Ngày truyền thống ngành tuyên giáo của Đảng (ngày 01-8-1930) như: Chỉ đạo hệ thống tuyên giáo toàn tỉnh học tập “Bài nói chuyện của Bác tại Hội nghị Tuyên giáo miền núi ngày 31-8-1963”; Hội thảo chuyên môn về chủ đề “Nâng cao chất lượng soạn thảo văn bản của cán bộ, chuyên viên Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy”; đổi mới công tác đánh giá cán bộ theo hướng thực hiện đánh giá, xếp loại cá nhân cán bộ, công chức và tập thể phòng thuộc Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy theo tháng với các tiêu chí cụ thể, tập trung vào việc xem xét, đánh giá theo chất lượng công việc của từng bộ phận chuyên môn và xếp loại theo 4 mức A, B, C, D để làm cơ sở đánh giá 6 tháng, 01 năm.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cũng đã tham mưu thực hiện có hiệu quả các lĩnh vực công tác, hoàn thành tốt mục tiêu, nhiệm vụ được giao; đồng thời, thể hiện rõ sự đổi mới, sáng tạo, năng động khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực công tác tuyên giáo: tuyên truyền - báo chí - xuất bản, văn hóa, văn nghệ, khoa giáo, lý luận chính trị và lịch sử Đảng. Mặc dù hoạt động của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy vẫn còn một số những hạn chế, tồn tại như: việc tham mưu trên một số lĩnh vực tuyên giáo chưa kịp thời, chưa nhạy bén, chưa chú trọng đúng mức nghiên cứu, đề xuất những vấn đề có tính chiến lược. Công tác dự báo, nắm bắt, phản ánh tình hình tư tưởng, tâm trạng, dư luận xã hội có lúc chưa kịp thời. Việc tham mưu thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW có lúc còn lúng túng. Công tác nghiên cứu, biên soạn, giáo dục, tuyên truyền lịch sử Đảng

còn nhiều vấn đề phải tiếp tục quan tâm... Nhưng đánh giá một cách toàn diện, kết quả công tác tuyên giáo đã góp phần quan trọng tạo sự thống nhất cao trong Đảng, sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Kinh tế - xã hội ổn định và tiếp tục phát triển. Sự nghiệp giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân, xây dựng đời sống văn hóa, xóa đói, giảm nghèo đạt được những kết quả tích cực. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng lên. Thị xã Cao Bằng được công nhận là đô thị loại III và trở thành thành phố trực thuộc tỉnh. Khu di tích lịch sử Pác Bó, Rừng Trần Hưng Đạo, di tích Chiến thắng Biên giới năm 1950 được công nhận là Di tích Quốc gia đặc biệt. Công viên địa chất Non nước Cao Bằng được UNESCO công nhận là Công viên địa chất toàn cầu. Quốc phòng - an ninh được tăng cường, trật tự, an toàn xã hội, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được nhiều kết quả, hoàn thành 100% xóm có chi bộ; khối đại đoàn kết các dân tộc ngày càng được củng cố vững chắc. Riêng năm 2017, cả 17/17 chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, toàn tỉnh có 10 xã đạt tiêu chí; bình quân toàn tỉnh đạt 8,31 tiêu chí/xã.

Năm 2012, tập thể Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba; được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua hạng Ba. Năm 2013, được Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua và nhiều Bằng khen khác cho các tập thể, cá nhân.

Đó là nguồn động viên, khích lệ mỗi cán bộ, công chức Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng không ngừng nỗ lực học tập, khắc phục khó khăn, nêu cao tinh thần trách nhiệm, phấn đấu vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần quan trọng đưa sự nghiệp tuyên giáo của tỉnh vươn lên, đạt nhiều thành tựu mới.

KẾT LUẬN

Đảng ta nhận định: tuyên giáo có vai trò rất quan trọng trong xây dựng Đảng, đặc biệt là công tác chính trị tư tưởng. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng thường xuyên đặt công tác tư tưởng chính trị lên hàng đầu. Công tác tuyên giáo luôn được Đảng bộ tỉnh coi trọng, nhất là từ khi Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy được thành lập, tiền thân của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ngày nay. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, trực tiếp là Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã trải qua 70 năm xây dựng và trưởng thành với chức năng tham mưu, giúp cấp ủy triển khai thực hiện nhiệm vụ tuyên giáo của Đảng, bao gồm các mặt công tác: tổ chức quán triệt, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, giáo dục lý luận chính trị; công tác tuyên truyền, huấn học, khoa giáo và lịch sử Đảng. Thường xuyên nắm vững dư luận xã hội, định hướng tư tưởng và hành động cách mạng cho nhân dân. Cùng với sự lớn mạnh của Đảng bộ tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ngày càng hoàn thiện và công tác tuyên giáo không ngừng phát triển, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cấp ủy giao. Công tác tuyên giáo là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, trong đó Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy là cơ quan trung tâm, lực lượng nòng cốt phối hợp chỉ đạo thực hiện. Dưới ngọn cờ của Đảng, sát cánh cùng các ban Đảng trong hệ thống chính trị, được nhân dân các dân tộc thương yêu quý trọng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã vượt qua những chặng đường dài đấu tranh, không quản hy sinh, gian

khỏe, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần xứng đáng vào thành quả cách mạng to lớn, vẻ vang.

Từ khi Đảng ta ra đời (ngày 03-02-1930), tuyên truyền là hình thức đầu tiên và xuyên suốt cho đến ngày nay của công tác tuyên giáo. Công tác tuyên truyền của Đảng hình thành như một sự tất yếu, khách quan để giác ngộ quần chúng thực hiện Cương lĩnh chính trị của Đảng. Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn cách mạng, ngày 01-8-1930, Ban Cố động và Tuyên truyền của Đảng phát hành tài liệu “Ngày Quốc tế đỏ”, sự kiện quan trọng đó đã trở thành ngày kỷ niệm truyền thống hàng năm của ngành tuyên giáo. Đó là bước ngoặt đánh dấu sự phát triển của công tác tuyên giáo, chỉ sau 6 tháng kể từ khi thành lập Đảng. Những năm đầu của cuộc đấu tranh cách mạng (1930 - 1935), dưới sự lãnh đạo của Đảng, ngày 01-4-1930, Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Cao Bằng được thành lập; công tác tuyên truyền, mà chủ yếu là tuyên truyền miệng, đã tập trung vào việc khơi dậy truyền thống yêu nước của dân tộc, vận động quần chúng đứng lên theo Đảng làm cách mạng, đấu tranh chống áp bức, bóc lột, đàn áp của bọn đế quốc, phong kiến.

Bước vào thời kỳ đầu những năm 1936 - 1945, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong nhân dân, đòi quyền dân sinh, dân chủ, tăng lương, giảm giờ làm, cải thiện đời sống... trong cuộc vận động dân chủ 1936 - 1939. Ngày 28-01-1941, Cao Bằng vinh dự được đón Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam. Tại Pác Bó, Hà Quảng, Hội nghị Trung ương lần thứ tám họp từ ngày 10 đến ngày 19-5-1941 đã quyết định những vấn đề rất quan trọng: thành lập Mặt trận Việt Minh và các tổ chức đoàn thể, xây dựng lực lượng chính trị, hình

thành lực lượng vũ trang, chuẩn bị mọi mặt giành chính quyền về tay nhân dân. Lúc này, công tác tuyên truyền chủ yếu tập trung vào việc giáo dục quần chúng nhận thức rõ quyền lợi của dân tộc, giai cấp; ý thức về cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, dân chủ; động viên mỗi người tham gia vào các đoàn thể nhân dân, xây dựng căn cứ địa cách mạng, ủng hộ Mặt trận Việt Minh và các chủ trương của Đảng; hướng dẫn quần chúng tham gia đấu tranh có tổ chức tạo nên phong trào cách mạng sôi nổi, rộng khắp; cổ vũ toàn dân nhanh chóng chớp thời cơ giành thắng lợi trong Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Trong chín năm trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), hưởng ứng “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 19-12-1946, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, quân và dân trong tỉnh đã ra sức xây dựng hậu phương, chuẩn bị mọi mặt cho cuộc chiến đấu mới; góp phần quan trọng cùng cả nước giành thắng lợi trong Chiến dịch Việt Bắc - Thu đông năm 1947. Trong khí thế ấy, thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương, được sự quan tâm của Tỉnh ủy, các điều kiện ra đời của một ban Đảng thuộc tỉnh theo ngành dọc tuyên giáo đã chín muồi; tháng 5-1948, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cao Bằng được thành lập - tiền thân của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ngày nay. Đó là sự kiện chính trị quan trọng, ghi dấu son đậm nét trong tiến trình xây dựng và phát triển công tác tuyên giáo của tỉnh Cao Bằng. Sau khi được thành lập, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã tham mưu, giúp cấp ủy trong công tác tuyên truyền, huấn học; giáo dục trong nhân dân nhận thức sâu sắc về lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thực hiện kháng chiến toàn dân, toàn diện; củng cố xây dựng căn cứ an toàn

khụ; động viên nhân dân tham gia ủng hộ kháng chiến, kiến quốc; sẵn sàng tiêu thổ kháng chiến. Ban luôn coi trọng công tác truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên; cổ vũ toàn Đảng, toàn dân và toàn quân chi viện đắc lực cho tiền tuyến, giành thắng lợi lớn trong Chiến dịch Biên giới năm 1950, giải phóng quê hương Cao Bằng và động viên toàn lực góp phần cùng cả nước làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu.

Thời kỳ 1955 - 1975, cả nước bước sang giai đoạn cách mạng mới, miền Bắc đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiếp tục cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, giành độc lập, tự do, tiến tới thống nhất đất nước. Trong chặng đường dài 21 năm ấy, bên cạnh những cái chung, công tác tuyên huấn ở mỗi giai đoạn đều có những đặc trưng riêng. Những năm 1955 - 1960, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lãnh đạo toàn dân ra sức khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa. Trong bối cảnh đó, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đã chủ động tham mưu, triển khai đồng bộ công tác tuyên truyền và huấn học trên phạm vi toàn tỉnh: tuyên truyền, giáo dục trong nhân dân khẩn trương hàn gắn vết thương chiến tranh, củng cố và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội; ủng hộ chủ trương triệt để giảm tô, cải cách ruộng đất, cải tạo quan hệ sản xuất, tiến hành xây dựng hợp tác xã nông nghiệp và từng bước nâng cao dân trí, cải thiện đời sống văn hóa, xây dựng đời sống mới.

Thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), nhiệm vụ chủ yếu của công tác tuyên giáo là tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, phát huy thành quả đạt được trong khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, khắc phục khó khăn, tập trung thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch đề ra. Công tác tuyên giáo đã

góp phần quan trọng vào thành quả chung, làm thay đổi diện mạo trên các lĩnh vực đời sống xã hội của Cao Bằng.

Trong giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, chi viện cho cách mạng miền Nam giành thắng lợi (1966 - 1975), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng đã tham mưu cho cấp ủy tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân, tích cực xây dựng hậu phương lớn miền Bắc vững mạnh, làm hậu thuẫn vững chắc cho tiền tuyến lớn miền Nam; động viên toàn dân ủng hộ sức người, sức của chi viện đặc lực cho miền Nam với tinh thần “Tất cả cho tiền tuyến” để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Đặc biệt là những năm 1970 - 1975, Ban đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, huấn học, cổ vũ động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trong tỉnh dốc sức chi viện cho miền Nam, góp phần cùng cả nước làm nên Đại thắng mùa Xuân năm 1975, đất nước thống nhất, cùng đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Bước vào thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1976 - 2000), đây là chặng đường dài 25 năm phấn đấu không ngừng của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng. Những năm 1976 - 1980, trong không khí cả nước hân hoan đón mừng kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập, tự do, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc ta toàn thắng và các thế lực thù địch luôn âm mưu tìm cách phá hoại thành quả cách mạng của nước ta, Ban đã tham mưu, giúp cấp ủy tuyên truyền mạnh mẽ về vị trí, ý nghĩa và thành quả to lớn của Đại thắng mùa Xuân năm 1975. Khi xung đột biên giới nổ ra vào ngày 17-02-1979, trong hoàn cảnh thời chiến, vừa sơ tán bảo toàn lực lượng, đội ngũ cán bộ Ban đã bám sát mặt trận, vạch trần cuộc chiến tranh phi nghĩa của địch; cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân hăng hái chiến đấu bảo vệ chủ quyền

lãnh thổ quốc gia. Ban còn phối hợp với các ban, ngành chức năng và lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập trung vào nhiệm vụ khôi phục kinh tế, nhanh chóng ổn định đời sống nhân dân sau chiến tranh, nhất là vùng biên giới, góp phần cùng cả nước xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia giai đoạn 1981 - 1985, tình hình biên giới liên tiếp xảy ra nhiều vụ khiêu khích vũ trang xâm phạm vào lãnh thổ của nước ta, thiên tai, hạn hán kéo dài, nhân dân vùng biên giới hoang mang, dao động. Nhưng, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng đã tập trung tuyên truyền chủ đề: chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch, vạch trần âm mưu gây rối, phá hoại của chúng trên toàn tuyến biên giới; giáo dục trong nhân dân ý thức bám trụ bản làng vùng biên. Ban luôn quan tâm đúng mức tới công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị và năng lực công tác cho cán bộ, đảng viên; thường xuyên thông tin thời sự tình hình trong nước và quốc tế, nêu cao ý thức cảnh giác cách mạng làm thất bại âm mưu chiến tranh nhiều mặt của kẻ thù. Nhờ đó, đã làm cho các tầng lớp nhân dân tin tưởng vào sự nghiệp cách mạng của Đảng, ổn định xây dựng vùng biên giới, phát triển kinh tế - xã hội, góp phần từng bước thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Năm năm đầu thực hiện công cuộc đổi mới (1986 - 1990), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho cấp ủy tuyên truyền, giáo dục trong cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đúng đắn về sự cần thiết của công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo; trước hết là đổi mới tư duy về kinh tế, xác lập kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, hình

thành cơ cấu kinh tế mới. Công tác tuyên truyền, huấn học, khoa giáo được đẩy mạnh tạo nên sự đồng thuận trong xã hội, nhất quán với đường lối đổi mới của Đảng. Công tác tuyên giáo đã góp phần khơi dậy sức sản xuất, tạo điều kiện thúc đẩy công cuộc đổi mới từ chặng đường đầu tiên; đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của nhân dân trong tỉnh được cải thiện, ổn định và phát triển; niềm tin của nhân dân các dân tộc vào Đảng và chính quyền được củng cố, phát huy.

Những năm đẩy mạnh công cuộc đổi mới theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1991 - 1995), các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô sụp đổ, âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi, khó lường; tình hình kinh tế - xã hội trong nước, trong tỉnh rất khó khăn, nhất là vùng biên giới đã ảnh hưởng không nhỏ tới niềm tin của nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho cấp ủy đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền, huấn học, khoa giáo, tập trung vào các đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân kiên trì chủ nghĩa Mác - Lênin; quán triệt quan điểm phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt; coi công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp là động lực phát triển kinh tế. Tuyên truyền, cổ vũ cho việc bố trí, cơ cấu lại công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. Phát triển công nghiệp luôn gắn với việc đẩy mạnh sản xuất nông - lâm nghiệp; nông nghiệp vẫn là mặt trận hàng đầu nhằm bảo đảm an toàn lương thực tại chỗ và cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến, tạo điều kiện cho công nghiệp phát triển.

Những năm 1996 - 2000, tiếp tục sự nghiệp đổi mới và công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã

thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ; trong đó tập trung tuyên truyền về quá trình tổ chức thực hiện sự nghiệp đổi mới toàn diện theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên phạm vi toàn tỉnh. Trước tiên là đổi mới tư duy, nhận thức về quản lý kinh tế. Coi trọng chuyển đổi cơ cấu kinh tế, hình thành cơ cấu kinh tế nông, lâm nghiệp - công nghiệp - dịch vụ. Tiến hành công nghiệp hóa nông nghiệp, nông thôn. Phát huy nội lực của các thành phần kinh tế để củng cố, xây dựng và phát triển các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đa ngành nghề. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy luôn quan tâm tới công tác bồi dưỡng lý luận chính trị, thông tin thời sự, tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy tiến trình đổi mới toàn diện trên quê hương Cao Bằng.

Trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế (2001 - 2018), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy luôn bám sát chương trình công tác của cấp ủy, thường xuyên tham mưu, giúp cấp ủy chỉ đạo công tác bồi dưỡng, nâng cao nhận thức lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Chú trọng xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ tỉnh đề ra. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, tạo ra các điều kiện cần thiết về cơ sở vật chất - kỹ thuật và cơ chế, chính sách, hình thành các cơ sở công nghiệp chế biến nhằm khai thác lợi thế, tiềm năng khoáng sản, thủy năng trên địa bàn toàn tỉnh. Củng cố các cơ

sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có khả năng trụ vững và phát triển. Đổi mới cơ cấu đầu tư, ưu tiên cho sản xuất công nghiệp, nông - lâm nghiệp. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cũng luôn chú trọng đổi mới phương pháp thực hiện nhiệm vụ; kịp thời tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy tuyên truyền, giáo dục lý tưởng, phẩm chất đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Thông tin đậm nét về thực chất đổi mới toàn diện chính là đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; chuyển đổi cơ cấu kinh tế: nông - lâm nghiệp, công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch, khuyến khích nâng tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ, du lịch trong cơ cấu kinh tế và cơ cấu đầu tư. Bảo đảm an sinh xã hội và phát triển bền vững. Đẩy mạnh tuyên truyền về kết quả phân giới cắm mốc biên giới đất liền giữa Việt Nam - Trung Quốc; các chính sách ngoại giao đa phương của Đảng và Nhà nước ta, chủ trương thắt chặt mối quan hệ với các nước ASEAN và Trung Quốc. Xây dựng vùng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu giúp cấp ủy thực hiện có hiệu quả các lĩnh vực công tác. Trong đó, coi trọng công tác tuyên truyền, động viên, cổ vũ toàn dân thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thúc đẩy công cuộc đổi mới trên toàn bộ đời sống xã hội. Nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, quyết tâm bảo vệ biển, đảo và biên giới đất liền, giữ vững đường biên mốc giới, bảo đảm chủ quyền lãnh thổ quốc gia. Giáo dục lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa yêu nước, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, không ngừng học tập và tu dưỡng, rèn luyện theo tấm gương, tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; nêu cao ý thức tự lực, tự cường, tự tôn dân tộc, chủ động xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

Trải qua các thời kỳ lịch sử đấu tranh cách mạng, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng đã vượt qua bao khó khăn, thử thách, nỗ lực phấn đấu không ngừng và hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần quan trọng vào thành tựu chung của ngành tuyên giáo cả nước; xứng đáng với niềm tin yêu, quý trọng của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng. Với những cố gắng và thành tích đạt được trong suốt quá trình rèn luyện và cống hiến vì sự nghiệp cách mạng của Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng đã vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba; được Ban Tuyên giáo Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng tặng Cờ thi đua, Bằng khen và nhiều phần thưởng cao quý khác. Từ thực tiễn hoạt động trong suốt chặng đường 70 năm xây dựng và phát triển, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng đã hun đúc nên những truyền thống quý báu:

Một là, trung thành tuyệt đối với Đảng và nhân dân. Đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo luôn coi đó là vấn đề cốt lõi, quan trọng hàng đầu trong suốt quá trình phấn đấu cho sự nghiệp cách mạng của Đảng.

Hai là, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định. Trong quá trình hoạt động, người cán bộ tuyên giáo phải trải qua những gian nan, thử thách, đòi hỏi phải xây dựng cho mình bản lĩnh chính trị vững vàng, lập trường kiên định, luôn tin tưởng và nhất quán với chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Ba là, đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, nhiệt huyết trong công tác là tố chất rất cần thiết của người làm công tác tuyên giáo. Trong công tác, có đoàn kết mới tạo nên sức mạnh tổng hợp và là cơ sở của dân chủ, đồng thuận, thống nhất từ nhận thức đến hành động. Quá trình triển khai thực hiện luôn

phải bảo đảm kỷ cương, nghiêm túc và tận tụy, trách nhiệm trong công tác.

Bốn là, có tinh thần khắc phục mọi khó khăn, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ được giao. Từng chặng đường công tác tuyên giáo luôn gặp phải vô vàn những khó khăn, thử thách tưởng chừng như không thể vượt qua, song đội ngũ cán bộ tuyên giáo luôn nêu cao tinh thần vượt khó, quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ trong bất kỳ tình huống nào.

Từ khi thành lập đến nay, trải qua quá trình xây dựng và phát triển, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng đã viết nên những trang sử vẻ vang và đúc kết thành truyền thống cao quý; đồng thời, đã rút ra được những bài học kinh nghiệm chủ yếu sau:

Thứ nhất, nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; bám sát chương trình công tác của cấp ủy và tình hình thực tiễn để xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện.

Nhiệm vụ quan trọng đầu tiên của công tác tuyên giáo là đưa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và nhân dân, trở thành hiện thực của cuộc sống. Do đó, người cán bộ tuyên giáo phải nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. “Đầu đội chủ trương, tay cầm chính sách” là hình ảnh thực tế sinh động của người cán bộ tuyên giáo. Hiểu biết sâu rộng, vững vàng về đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước là tiêu chí hàng đầu, điều kiện cần thiết nhất trong công tác tuyên giáo.

Tham mưu, tổ chức thực hiện công tác tuyên giáo phải luôn bám sát định hướng, chương trình công tác của cấp ủy và nắm vững thực trạng đời sống xã hội, dự báo diễn biến tình hình. Trên cơ sở đó để cụ thể hóa thành kế hoạch,

chương trình công tác triển khai thực hiện và đề xuất những nội dung, giải pháp chỉ đạo cho cấp ủy.

Thứ hai, hướng hoạt động tuyên giáo về cơ sở, coi trọng các hình thức tuyên truyền.

Hiệu quả của công tác tuyên giáo không chỉ được xem xét bởi hoạt động của các phòng chuyên môn của Ban tới các ban Đảng trong Tỉnh ủy mà phải được đánh giá chủ yếu ở địa phương, cơ sở. Nhiệm vụ trọng tâm của công tác chính trị tư tưởng là tuyên truyền, giáo dục cho nhân dân nắm vững và thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Do đó, đối tượng của tuyên giáo là cán bộ, đảng viên và từng người dân ở cơ sở. Công tác tuyên giáo không đến được người dân thì các hoạt động đó chỉ là hình thức, không đạt được yêu cầu. Vì vậy, hướng về cơ sở, giúp cấp ủy chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương là phương châm đổi mới hoạt động của công tác giáo. Để các hoạt động tuyên giáo đến được với nhân dân, phải coi trọng tổ chức các hình thức tuyên truyền, nhất là tuyên truyền miệng, tận dụng và phát huy các kênh thông tin đại chúng, kịp thời chuyển tải đầy đủ tư liệu, thông tin tới cơ sở.

Thứ ba, phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện.

Công tác tuyên giáo là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy là đơn vị nòng cốt trong tổ chức thực hiện. Với chức năng, nhiệm vụ trải rộng hầu hết trên toàn bộ đời sống xã hội; hơn nữa, không thể làm thay những việc cụ thể đối với từng tổ chức, cơ quan; do đó, phối hợp đồng bộ, chặt chẽ với các cấp, các ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp trong tổ chức thực hiện là bài học kinh nghiệm quý báu dẫn tới sự thành công của công tác tuyên giáo. Để xác lập mối quan hệ

công tác, duy trì thực hiện hiệu quả giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các ban, ngành, đoàn thể, đòi hỏi phải quan tâm xây dựng quy chế hoạt động phối hợp, nhất là với Trường Chính trị Hoàng Đình Giông, các ngành tư tưởng - văn hóa và các ngành khối khoa giáo.

Thứ tư, không ngừng xây dựng, củng cố tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ; năng động, sáng tạo trong công tác. Ra sức học tập, rèn luyện theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, năng lực, vững về chuyên môn, giỏi tham mưu.

Trong công tác xây dựng Đảng, bao gồm ba mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Có tổ chức thì mới nói đến sức mạnh đồng bộ, kỷ cương và nâng cao hiệu quả công tác. Kể từ khi Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy được thành lập, dù trải qua quá trình tách, nhập với các tên gọi khác nhau, song công tác tuyên giáo đã hoạt động có nền nếp, chất lượng công tác ngày càng được nâng lên; tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ ngày càng được củng cố, bổ sung và chức năng, nhiệm vụ, quy chế hoạt động của Ban ngày càng hoàn thiện. Công tác tuyên giáo gồm nhiều lĩnh vực công tác, thực hiện khẩn trương theo tiến độ thời gian và gặp không ít khó khăn, trở ngại; đòi hỏi người cán bộ phải năng động, nhạy bén, sáng tạo mới có thể đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Do đó, người làm công tác tuyên giáo cần không ngừng học tập, rèn luyện về phẩm chất, năng lực nghiệp vụ, chuyên môn; trong đó rất cần quan tâm tới khả năng tổng hợp thông tin, kỹ năng viết tốt, nói tốt và tham mưu giỏi. Mỗi người đều phấn đấu được như vậy sẽ nâng cao được cả lượng và chất trong công tác tuyên giáo.

Trải qua các thời kỳ lịch sử, với 70 năm xây dựng và phát triển, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng đã trưởng thành,

lớn mạnh, hoàn thiện dần về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu của cấp ủy và niềm tin của nhân dân. Đội ngũ cán bộ, công chức các thế hệ phấn khởi, tự hào vì đã cống hiến xứng đáng vào thắng lợi chung trong sự nghiệp cách mạng của Đảng; luôn gương mẫu, tiên phong trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng, góp phần trực tiếp vào sự thành công trong công tác xây dựng Đảng. Dưới ngọn cờ vinh quang của Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã không ngừng rèn luyện, phấn đấu, hun đúc nên truyền thống quý báu và những bài học kinh nghiệm vô giá. Đó là tài sản rất đáng trân trọng, là điểm tựa tinh thần tạo nên sức mạnh vô song cho các thế hệ sau kế tục vững bước tiến lên. Phát huy truyền thống vẻ vang của quê hương cách mạng, truyền thống tốt đẹp của Ban, với ý thức trách nhiệm cao, đội ngũ cán bộ tuyên giáo đã và đang nỗ lực, hăng hái thi đua đóng góp trí tuệ, công sức vào sự nghiệp cách mạng trên con đường đổi mới và hội nhập quốc tế; cùng toàn Đảng, toàn dân và toàn quân xây dựng Đảng bộ Cao Bằng ngày càng vững mạnh, quê hương giàu đẹp, văn minh.

PHỤ LỤC
Thành tích của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
qua các năm

I. TẬP THỂ CƠ QUAN BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

Năm	Thành tích đạt được	Cấp khen thưởng	Số quyết định và ngày, tháng, năm
<i>I</i>	<i>Huân chương Lao động</i>		
2011	Huân chương Lao động hạng Ba	Chủ tịch nước	Số 1603/QĐ-CTN ngày 10-10-2012
<i>II</i>	<i>Cờ thi đua</i>		
2009	Cờ thi đua xuất sắc năm 2009	Thủ tướng Chính phủ	Số 966/QĐ-TTg ngày 25-6-2010
2013	Cờ thi đua	Thủ tướng Chính phủ	Số 572/QĐ-TTg ngày 22-4-2014
2009	Cờ thi đua giải nhất	Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 121/QĐ-UBND ngày 21-01-2010
2012	Cờ thi đua	Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 83/QĐ-UBND ngày 21-01-2013

Năm	Thành tích đạt được	Cấp khen thưởng	Số quyết định và ngày, tháng, năm
2013	Cờ thi đua giải nhất	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 39/QĐ-UBND ngày 15-01-2014
III	Bằng khen		
2009	Bằng khen thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác tuyên giáo năm 2009	Ban Tuyên giáo Trung ương	Số 1791-QĐ/BTGTW ngày 31-12-2009
2010	Bằng khen thành tích xuất sắc trong đợt thi đua chào mừng 80 năm Ngày truyền thống ngành tuyên giáo	Ban Tuyên giáo Trung ương	Số 2274-QĐ/BTGTW ngày 19-9-2010
	Bằng khen thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác tuyên giáo năm 2010	Ban Tuyên giáo Trung ương	Số 28-QĐ/BTGTW ngày 18-02-2011
	Bằng khen thành tích xuất sắc trong công	Ban Tuyên giáo Trung ương	Số 43-QĐ/BTGTW ngày 24-02-2011

Năm	Thành tích đạt được	Cấp khen thưởng	Số quyết định và ngày, tháng, năm
	tác thông tin đối ngoại; tuyên truyền biển, đảo và phân giới, cắm mốc năm 2010		
2011	Bằng khen có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác tuyên giáo	Ban Tuyên giáo Trung ương	Số 687-QĐ/BTGTW ngày 06-01-2012
	Bằng khen có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác tuyên giáo	Ban Tuyên giáo Trung ương	Số 1348-QĐ/BTGTW ngày 28-12-2012
2014	Bằng khen có thành tích xuất sắc trong triển khai, thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế năm 2014	Tổng Giám đốc Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	Số 276-QĐ/BHXH ngày 06-3-2015

382 LỊCH SỬ BAN TUYỂN GIÁO TỈNH ỦY CAO BẰNG (1930 - 2018)

Năm	Thành tích đạt được	Cấp khen thưởng	Số quyết định và ngày, tháng, năm
2010	Bằng khen thành tích xuất sắc trong phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2010	Bộ Công an	Số 5066/QĐ-BCA ngày 15-12-2010
2008	Bằng khen thành tích xuất sắc trong 20 năm thực hiện Ngày biên phòng toàn dân (03-3-1989 – 03-3-2009)	Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 1661/QĐ-UBND ngày 12-9-2008
2009	Bằng khen thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua chào mừng 510 năm thành lập tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 2223/QĐ-UBND ngày 23-9-2009
	Bằng khen thành tích xuất sắc trong phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2009	Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 271/QĐ-UBND ngày 27-02-2010

Năm	Thành tích đạt được	Cấp khen thưởng	Số quyết định và ngày, tháng, năm
2010	Bằng khen thành tích trong công tác giáo dục Quốc phòng - An ninh giai đoạn 2001 - 2010	Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 1474/QĐ-UBND ngày 08-9-2010
2011	Bằng khen có nhiều thành tích trong thực hiện nhiệm vụ công tác	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 16/QĐ-UBND ngày 09-01-2012
2012	Bằng khen có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức Lễ công bố Di tích Quốc gia đặc biệt Pác Bó, chương trình du lịch “Qua những miền di sản Việt Bắc” và thành lập thành phố Cao Bằng	Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 75-QĐ/UBND ngày 22-01-2013
2013	Bằng khen có thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 575-QĐ/UBND ngày 15-5-2013

Năm	Thành tích đạt được	Cấp khen thưởng	Số quyết định và ngày, tháng, năm
	quyết Trung ương 8 khóa IX về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”		
2014	Bằng khen có thành tích xuất sắc trong Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2009 - 2014	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 1023-QĐ/UBND ngày 18-7-2014
	Bằng khen có nhiều thành tích trong thực hiện nhiệm vụ công tác	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 100/QĐ-UBND ngày 16-01-2015
2015	Bằng khen có nhiều thành tích trong công tác phục vụ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 2191/QĐ-UBND ngày 20-11-2015

Năm	Thành tích đạt được	Cấp khen thưởng	Số quyết định và ngày, tháng, năm
2015	Bằng khen có thành tích trong thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2011 - 2015	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 2504/QĐ-UBND ngày 23-12-2015
	Bằng khen đã hoàn thành xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2015	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 29/QĐ-UBND ngày 14-01-2016
2016	Bằng khen đã có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Cao Bằng	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 34/QĐ-UBND ngày 09-11-2016
	Bằng khen đã có nhiều thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2016	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 156/QĐ-UBND ngày 21-02-2017

Năm	Thành tích đạt được	Cấp khen thưởng	Số quyết định và ngày, tháng, năm
2017	Bằng khen đã có nhiều thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2017	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 107/QĐ-UBND ngày 06-02-2018

Tổng cộng các hình thức khen thưởng từ năm 2008 đến năm 2017:

- Bằng khen: 23
- Cờ thi đua: 5
- Huân chương Lao động hạng Ba: 1

II. CÁC PHÒNG THUỘC BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

Năm	Thành tích đạt được	Cấp khen thưởng	Số quyết định và ngày, tháng, năm
<i>I</i>	<i>Tập thể Phòng Lịch sử Đảng</i>		
2000	Bằng khen đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng bộ trong năm 2000	Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Số 132-QĐ/HVCTQG

Năm	Thành tích đạt được	Cấp khen thưởng	Số quyết định và ngày, tháng, năm
2004	Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác Lịch sử Đảng bộ địa phương năm 2004	Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Số 104-QĐ/HVCTQG ngày 01-3-2005
2005	Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu, biên soạn và tuyên truyền giáo dục Lịch sử Đảng bộ địa phương năm 2005	Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Số 834-QĐ/HVCTQG ngày 10-5-2006
2006	Bằng khen đã đạt thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu, biên soạn và tuyên truyền giáo dục Lịch sử Đảng bộ địa phương năm 2006	Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Số 78-QĐ/HVCTQG ngày 21-3-2007

Năm	Thành tích đạt được	Cấp khen thưởng	Số quyết định và ngày, tháng, năm
2007	Bằng khen đã đạt thành tích xuất sắc trong 5 năm (2002-2007) thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 28-8-2002 của Ban Bí thư về công tác Lịch sử Đảng	Giám đốc Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh	Số 568-QĐ/HVCT-HCQG ngày 26-02-2008
2008	Bằng khen đã đạt thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu, biên soạn và tuyên truyền giáo dục Lịch sử Đảng bộ địa phương năm 2008	Giám đốc Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh	Số 818-QĐ/HVCT-HCQG ngày 07-4-2009
2011	Bằng khen đã đạt thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu, biên soạn và tuyên truyền giáo dục Lịch sử	Giám đốc Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh	Số 934-QĐ/HVCT-HCQG ngày 02-5-2012

Năm	Thành tích đạt được	Cấp khen thưởng	Số quyết định và ngày, tháng, năm
	Đảng bộ địa phương năm 2009 - 2011		
2012	Bằng khen đã có thành tích trong công tác từ năm 2009 đến năm 2011, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc	Thủ tướng Chính phủ	Số 889-QĐ/TTg ngày 16-7-2012
II	<i>Tập thể Văn phòng Ban</i>		
2013	Bằng khen đã có thành tích trong công tác 2010 - 2013 góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc	Thủ tướng Chính phủ	Số 893/QĐ-TTg ngày 07-6-2013
2010	Bằng khen tập thể lao động xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2006 - 2010	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 1869/QĐ-UBND ngày 26-10-2010

390 LỊCH SỬ BAN TUYỂN GIÁO TỈNH ỦY CAO BẰNG (1930 - 2018)

Năm	Thành tích đạt được	Cấp khen thưởng	Số quyết định và ngày, tháng, năm
2012	Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác giai đoạn 2011 - 2012	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 74/QĐ-UBND ngày 22-01-2013
III	<i>Tập thể Phòng Lịch sử Đảng - Khoa giáo</i>		
2009	Bằng khen đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2009	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 198/QĐ-UBND ngày 03-02-2010
IV	<i>Tập thể Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng</i>		
2010	Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong việc biên soạn cuốn sách “Lịch sử tỉnh Cao Bằng”	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 1554/QĐ-UBND ngày 21-9-2010
2010	Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2006 - 2010	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 1869/QĐ-UBND ngày 26-10-2010

III. CHI BỘ BAN TUYỂN GIÁO TỈNH ỦY

Năm	Thành tích đạt được	Cấp khen thưởng	Số quyết định và ngày, tháng, năm
2013	Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, giai đoạn 2011 - 2013	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 321-QĐ/UBND ngày 26-3-2014
2015	Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, giai đoạn 2011 - 2014	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 577-QĐ/UBND ngày 15-5-2015
2016	Cờ cho tổ chức cơ sở đảng đạt “trong sạch vững mạnh” tiêu biểu 05 năm liên 2012 - 2016	Tỉnh ủy Cao Bằng	Số 940-QĐ/TU ngày 10-4-2017

IV. CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

Năm	Thành tích đạt được	Cấp khen thưởng	Số quyết định và ngày, tháng, năm
2012	Bằng khen Công đoàn cơ sở vững mạnh, xuất sắc năm 2012	Liên đoàn Lao động tỉnh Cao Bằng	Số 2796/QĐ-LĐLĐ ngày 25-01-2013
2013	Bằng khen Công đoàn cơ sở vững mạnh, xuất sắc năm 2013	Liên đoàn Lao động tỉnh Cao Bằng	Số 495/QĐ-LĐLĐ ngày 11-01-2014
2014	Bằng khen Công đoàn cơ sở vững mạnh, xuất sắc năm 2014	Liên đoàn Lao động tỉnh Cao Bằng	Số 04/QĐ-LĐLĐ ngày 19-01-2015
2015	Giấy khen Công đoàn cơ sở vững mạnh, xuất sắc năm 2015	Công đoàn viên chức tỉnh Cao Bằng	Số 452/QĐ-CĐVC ngày 18-02-2016
2016	Bằng khen Công đoàn cơ sở vững mạnh, xuất sắc năm 2016	Liên đoàn Lao động tỉnh Cao Bằng	Số 465/QĐ-LĐLĐ ngày 18-01-2017

V. DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN THUỘC CHI BỘ
BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY ĐƯỢC NHẬN
HUY HIỆU 30 NĂM TUỔI ĐẢNG

STT	Họ và tên	Chức vụ	Năm nhận huy hiệu
1	Lê Quang Vịnh	Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	2018
2	Đinh Ngọc Khởi	Trưởng Phòng Khoa giáo	2017
3	Đinh Ngọc Viện	Nguyên Trưởng Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng	2015
4	Hoàng Văn Thiệp	Nguyên Phó Trưởng Phòng Khoa giáo	2015

MỤC LỤC

	Trang
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
<i>Lời giới thiệu</i>	7
Mở đầu	9
KHÁI QUÁT VÙNG ĐẤT VÀ CON NGƯỜI CAO BẰNG	
Chương I	15
CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN VẬN ĐỘNG CỦA ĐẢNG VÀ SỰ THÀNH LẬP BAN TUYÊN HUẤN TỈNH ỦY CAO BẰNG TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1930 - 1954)	
I. Công tác tuyên truyền từ khi Đảng ra đời và Chi bộ Đảng đầu tiên của Cao Bằng được thành lập (1930 - 1935)	15
II. Công tác tuyên truyền trong cuộc vận động dân chủ tiến tới Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 (1936 - 1945)	25
III. Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cao Bằng được thành lập và công tác tuyên truyền trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1954)	55
Chương II	95
BAN TUYÊN HUẤN TỈNH ỦY CAO BẰNG TRONG THỜI KỲ MIỀN BẮC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, MIỀN NAM TIẾP TỤC ĐẤU TRANH THỐNG NHẤT NƯỚC NHÀ (1954 - 1975)	
I. Giai đoạn khôi phục kinh tế và cải tạo xã hội chủ nghĩa (1954 - 1960)	95

MỤC LỤC	395
<hr/>	
II. Giai đoạn thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965)	107
III. Giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, chi viện cho cách mạng miền Nam giành thắng lợi (1966 - 1975)	120
Chương III	139
BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC, THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1976 - 2000)	
I. Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1976 - 1980)	139
II. Trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ chủ quyền quốc gia (1981 - 1985)	159
III. Giai đoạn đầu của công cuộc đổi mới (1986 - 1990)	177
IV. Những năm đẩy mạnh thực hiện công cuộc đổi mới theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1991 - 1995)	196
V. Giai đoạn tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới toàn diện (1996 - 2000)	220
Chương IV	249
BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY TRONG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ (2001 - 2018)	
I. Giai đoạn đầu của công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2001 - 2005)	249
II. Đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới và chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế (2006 - 2010)	276
III. Tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, bảo vệ chủ quyền quốc gia, mở rộng hội nhập quốc tế (2011 - 2018)	313
<i>Kết luận</i>	365
<i>Phụ lục</i>	379

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Q. GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
PHẠM CHÍ THÀNH

Chịu trách nhiệm nội dung:
PHÓ GIÁM ĐỐC - PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
TS. ĐỖ QUANG DŨNG

Biên tập nội dung:	ThS. PHẠM THỊ KIM HUẾ ThS. NGUYỄN MINH HUỆ ThS. NGUYỄN TRƯỜNG TAM
Trình bày bìa:	LÊ THỊ HÀ LAN
Chế bản vi tính:	BẢO ANH
Sửa bản in:	BAN SÁCH KINH TẾ
Đọc sách mẫu:	PHÒNG BIÊN TẬP KỸ THUẬT

In 500 cuốn, khổ 16 x 24 cm, tại Xí nghiệp In NXB. Văn hóa dân tộc.

Địa chỉ: 128C/22 Đại La - Hai Bà Trưng - Hà Nội.

Số đăng ký xuất bản: 2428-2018/CXBIPH/11-189/CTQG.

Quyết định xuất bản số: 3064-QĐ/NXBCTQG, ngày 16-7-2018.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 7-2018.

Mã số ISBN: 978-604-57-4124-5